Quy Luật tâm thức

Lời nói đầu :

Tài liệu này là các bài viết được đăng tại website :
http://huongclass.com .

Được tổng hợp và chia sẻ miễn phí bởi NeverLand (NeverLand.anh@gmail.com) tại website : http://congdonganhsang.org

Mỗi chuyên mục từ 1-> 8 là các bài viết riêng rẽ theo tên các chủ đề tương ứng, các bạn có thể đọc theo thứ tự bất kỳ không phụ thuộc trước sau.

Mục lục

1. Chủ thể & đối tượng của nhận thức

1.1. Kiến trúc sư giấu mặt

Cập nhật ngày Chủ nhật, 24 Tháng 11 2013 14:30Thứ hai, 31 Tháng 12 2012 16:33

Kiến trúc sư cuộc đời

Theo quy luật của sự phản ánh tâm trí, một ý nghĩ ở trong trung giới sẽ được phản ảnh một cách nào đó trong thế giới vật lý và bạn nhìn thấy những gì bạn tin tưởng. Kiến trúc sư của cuộc đời con người là tình cảm/thể vía tay chung tay với lý trí/căn thể.

Kiến trúc sư đó vẽ tạo nên bản vẽ thiết kế đầu tiên về ngôi nhà trong thực tại. Bản vẽ này là cái khung cho ngôi nhà thực tại của bạn mà cái tôi 3D sẽ cảm nhận.

Bản vẽ của các cái tôi giấu mặt càng chi tiết, càng đẹp, càng rõ nét thì ngôi nhà hiện thực sẽ càng đẹp và chắc chắn. Bản vẽ này nếu được thiết kế bởi cái tôi thấp được hòa hợp với cái tôi cao, con người sẽ có ngôi nhà tâm hồn, ngược lại sẽ là ngôi nhà bản ngã.



Ý nghĩ, trí tưởng tượng và niềm tin

Điểm kỳ diệu nằm của quá trình sáng tạo cua tâm trí nằm ở sức mạnh của ý nghĩ chúng ta gửi vào trong quá trình sáng tạo của tâm trí.

Sức mạnh của ý nghĩ được nhân lên bởi niềm tin. Niềm tin thực ra là một dạng tình cảm cao cả và mạnh mẽ, không phải là lý trí. Niềm tin tạo ra một cái khung định hình một cách manh mẽ cho suy nghĩ và sau đó là hành

động. Khi bạn tin tưởng sâu sắc vào một điều gì đó, điều đó sẽ thành sự thực với bạn, dù rằng nó vẫn là ảo ảnh với người khác.

Sự tưởng tượng là khả năng của tâm trí cao kết hợp với tình cảm. Sự tưởng tượng tạo ra những phát minh vĩ đại. Trí tưởng tượng là con đường đưa chúng ta vượt lên trên những suy luận tuyến tính bó hẹp trong không gian và thời gian 3D. Albert Einstein đã nói : "Trí tưởng tượng quan trong hơn kiến thức. Vì kiến thức bị giới hạn trong những gì chúng ta biết và hiểu, trong khi trí tưởng tượng hướng ra toàn thế giới và tất cả những gì sẽ có thể được biết và được hiểu" ("Imagination is more important than knowledge. For knowledge is limited to all we now know and understand, while imagination embraces the entire world, and all there ever will be to know and understand.")



Bản ngã đồng sáng tạo cuộc đời với linh hồn

Ở nhận thức trội nằm giữa chiều thứ 04 và thứ 05 – là nhân loại giác ngộ hiện nay trên Trái đất, con người thực sự trải nghiệm sức mạnh của sự sáng tạo tâm trí, như một chủ nhân đồng sáng tạo cuộc đời với linh hồn. Con người chỉ đồng sáng tạo chứ không sáng tạo được toàn bộ vì còn có năng lượng khác tác động vào quá trình tạo như là nhận thức chung của xã hội hay quy luật vũ trụ.

Tuy nhiên đồng sáng tạo là sức mạnh phân biệt thiên tài và người thường. Người bị động trong cuộc sống là người chỉ sử dụng chủ yếu chiều thứ 3 để lập kế hoạch và triển khai những gì họ mong muốn một cách hết lức logic trong khi kiến trúc sư giấu mặt ở chiều cao hơn của chính họ có khi đang thiết kế một thực tại khác hẳn, trong khi mục đích cuộc đời mà căn thể vạch ra và linh hồn hướng tới có khi ngược lại với những gì con người 3D đang sống.

Bạn chỉ đồng sáng tạo ra giấc mơ cuộc đời khi bạn kết nối cái tôi chiều thứ 4, thứ 5 với cả chiều cao hơn và chiều thấp hơn, cùng vẽ nên tương lai ngay trong giây phút hiện tại này.

Thiết kế ước mơ cuộc đời

Thực ra từng ngày từng giờ cái tôi cao vô hình, hay tâm thức con người đều tạo ra vô số bản vẽ trong chiều thứ 04. Các bản vẽ đó hầu như dang dở hoặc bị lẫn vào những tư tưởng đám đông hoặc tư tưởng của chính chúng ta.

Khi tâm trí không tĩnh lặng thì các ý nghĩ cũng chạy lăng xăng. Do đó các bản vẽ của tâm trí sẽ vô cùng lộn xộn. Ngoài ra trong tình trạng "tỉnh táo" hay "căng thẳng", cái tôi áp đảo của bạn là cái tôi duy lý, khía cạnh 3D của con người, chưa phải là cái tôi 4D, 5D và 6D. Theo những bản vẽ lộn xộn đó và tình trạng trống đánh xuôi kèn thổi ngược giữa các cái tôi thì tương lai hoặc là sự lộn xộn hoặc đơn giản là sự nối tiếp theo quán tính của hiện tại.



Hãy suy nghĩ về ước mơ ngay trong hiện tại

Nếu bạn có một ước mơ, nhưng cả ngày bạn không dành cho ước mơ đó một giây phút nào mà chỉ lặp đi lặp lại những công việc bạn đang làm, không liên quan gì đến ước mơ này thì bạn sẽ có tương lai giống như hiện tại hoặc xuôi theo sự sáng tạo của tập thể và quy luật vũ trụ. Bạn sẽ tiếp tục làm những việc bạn chán ghét chẳng hạn.

Dám bứt ra khỏi hiện thực chưa mong muốn để nuôi dưỡng những ước mơ của bạn, thậm chí đi xa hơn là mỗi ngày dành một khoảng thời gian làm một việc gì đó liên quan đến ước mơ của bạn là bước đầu giúp ước mơ của bạn có cơ hội trở xuất hiện trong thực tại. Dù bạn chỉ lặp đi lặp lại ý nghĩ về những gì bạn mơ ước, hoặc tưởng tượng cụ thể hơn những điều bạn mơ ước trong trí não thôi thì đó cũng đã kết nối được các cái tôi xoay quanh giấc mơ cuộc đời của bạn.

1.2. Tôi là ai ?

Cập nhật ngày Chủ nhật, 24 Tháng 11 2013 14:29Thứ sáu, 30 Tháng 11 2012 18:14

Tôi là ai ?

Buổi trưa nay, tôi đi ăn ở quán Koto, gần Quốc Tử Giám (Hà Nội). Koto là một tổ chức phi lợi nhuận đào tạo nghề nấu ăn và phục vụ nhà hàng cho các trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trong đó có trẻ em đường phố. Ở đó họ khuyên góp tiền để xây dựng quán Koto thứ hai. Mỗi người khuyên góp 100USD sẽ được ghi tên vào một viên gạch của quán. Nếu tên bạn quá đơn điệu như tên tôi, chức danh của bạn cũng tầm thường như của tôi thì ghi cái gì bây giờ để khỏi lẫn.



Tôi thường hỏi người học là Bạn nghĩ bạn là ai. Khi được hỏi bạn là ai, bạn sẽ trả lời thế nào ? Tôi là vợ của A, mẹ của B, con của C... Tôi nhân viên, là giám đốc của công ty D... Tôi là ca sỹ, bác sỹ, nhạc sỹ E....Chúng ta quen định nghĩa mình qua nghề nghiệp hay chức danh. Khi tôi say mê công việc và có chức danh rất cao, tôi cứ tưởng ai cũng phải biết tôi là ai mà không cần hỏi. Một số người ghét công việc mình đang làm, những việc không định nghĩa được hoặc chỉ cảm thấy là chính họ khi không làm việc, họ lại bực mình khi được gọi bằng chức danh.

Chúng ta hay định nghĩa mình qua người khác. Thói quen này đôi khi cũng bất tiện. Ví dụ khi tôi yêu anh tha thiết, tôi là người yêu của anh. Khi tôi và anh chia tay, tôi không muốn ai biết tôi là người yêu cũ của anh.

Giả sử tôi không hề biết những cái tên như A, B, C, D, E nhưng tôi vẫn muốn biết bạn là ai, bạn sẽ nói cho tôi về bạn thế nào ? Tôi đã yêu cầu môt số người thử định nghĩa mình trực tiếp không qua người khác, không thông qua chức danh, không thông qua công việc... Sau khi đưa ra yêu cầu này tôi mới biết "Tôi là ai ?" là một công án thiền vì câu hỏi này đưa nhiều người rơi vào tình trạng ... tĩnh lặng mênh mang.

Vì sao lý trí chỉ giới hạn chứ không định nghĩa được 'Tôi là ai"



Hãy làm một thí nghiệm. Tưởng tượng, có 3 cốc nước. Một cái cốc thủy tinh xanh, một cái màu vàng, một cái màu trắng.

- Nhìn nước qua thành cốc : Nước xanh trong cốc xanh, nước vàng trong cốc vàng, nước trắng trong cốc trắng
- Nhìn từ phía trên, chúng ta có thể biết nước trong các cốc có màu trắng (2) Nếu cốc miệng nhỏ và nước ở sâu thì chúng ta sẽ chỉ nhìn rõ màu cốc mà không rõ màu nước nữa, kể cả nhìn từ phía trên (3).
- Hình dung 3 cốc nước này lớn dần, lớn dần đến lúc to hơn chúng ta nhiều lần, từ bên ngoài nhìn vào 3 cốc nước khổng lồ này, chúng ta thấy nước trong cốc có màu xanh, vàng và trắng (4).
- Hình dung chúng ta chui được vào bên trong cái cốc khổng lồ màu vàng. Chúng ta biết nước trong cốc màu trắng nhưng không thể nhận ra được màu nước 2 cái cốc kia nữa (5).

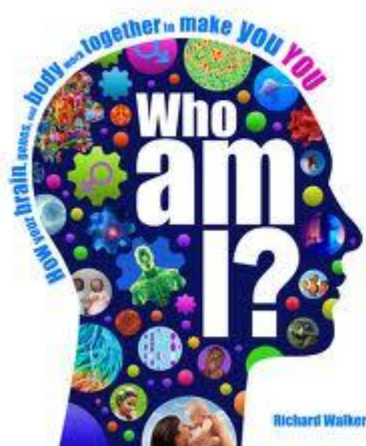
Logic dùng cái cốc để định nghĩa về màu của nước. Cách định nghĩa này là của cái tôi thấp.



Con người là một phân tử nước. Những chiếc cốc là bất kỳ cái gì đóng khung và chia rẽ chúng ta như hệ thống quan niệm, tôn giáo, niềm tin, ngôn ngữ và khái niệm dân tộc, màu da... Với tâm hồn những thứ này chỉ là "bên ngoài tôi", còn đối với lý trí, đó chính là "tôi".

Để biết được sự thật và trả lời câu hỏi "nước màu gì ?" hay "tôi là ai ?", cần thay đổi điểm quan sát nước trong cốc hay quan điểm, nghĩa là cần cái tôi cao (higher self).

Với lý trí, chức danh siêu quan trọng



Chúng ta tự định nghĩa chúng ta theo chức danh và nghề nghiệp như là nhân viên A, giám đốc B...Dù chức danh trong thế giới 3D cao đến đâu cũng không thể nói hết được con người thực sự của bạn. Điểm nghiêm trọng nhất, khi dùng lý trí để định nghĩa chính mình một cách tầm thường và thiết hụt thì cách sống chúng ta cũng hạn chế đi rất nhiều so tiềm năng của chúng ta. Chúng ta sẽ không thể hạnh phúc và sáng tạo như chúng ta đáng được như thế.

Khi chúng ta quen định nghĩa sai hoặc giản đơn về người khác, chúng ta đối xử với người khác bằng tên gọi hoặc chức danh, mà không hiểu được họ. Một người chức danh rất cao nên hống hách với tất cả mọi người, có khi vào chùa sẵn sàng xưng con với sư thầy trong khi thầy chùa chưa chắc đã có trình độ nhận thức bằng nhiều người không đi chùa. Ngược lại, xung quanh chúng ta có những người kiệt xuất vô danh hoặc những tâm hồn rất sâu sắc, mà nếu chỉ nghe qua tên và chức danh của họ, chúng ta sẽ không thể nào hiểu nổi sự vĩ đại của họ.

Với 12 chiều, chúng ta vĩ đại … như người vĩ đại nhất.



Chức danh trong tiền kiếp

Rất nhiều người trên thế giới này tin vào luân hồi. Nhưng chỉ có vài người có duyên biết được tiền kiếp của mình. Việc tin vào đầu thai, và việc biết chính mình các kiếp trước là ai thực sự khác hẳn nhau, giống như xem tivi về chiến tranh và ở giữa cuộc chiến. Thông tin tiền kiếp có thể làm cho chúng ta thay đổi sâu sắc.

- Một số người (thường là không hài lòng với chức danh hiện tại) không hiểu vì lý do gì biết "chức danh trong tiền kiếp" của họ và họ thay đổi hẳn, họ cư xử theo chức danh "mới" hay nói đúng hơn là chức danh "cũ" này. Họ bảo họ là "vua", là "quan", là "thầy" ...
- Một số người bừng tỉnh ra khỏi con người 3D. Nếu chúng ta đã từng sống ở Trung Quốc thì căm thù Trung Quốc có ích gì ? Nếu chúng ta đã từng rất giàu có thì có cần hy sinh cả đời để kiếm tiền hay không ? Nếu chúng ta đã từng là "thầy giáo" thì kiếp này có nên làm "thầy giáo" không ?

Chức danh hay tất cả những gì tương tự chỉ là một phương tiện giúp chúng ta trải nghiệm cuộc đời, imột cái tên nhân vật trong một vở kịch. Điều quan trọng hơn là trải nghiệm thế nào ? Điều quan trọng hơn nữa là trải nghiệm để làm gì ?

Không có tư duy logic sắc bén, cũng như không có chức danh ... chúng ta không tồn tại được trong thế giới 3D hiện nay. Giống như nước cần có cốc để chứa nó. Nhưng đừng đồng hóa nước và cốc. Đừng đồng hóa những gì xã hội gọi chúng ta hay do chính chúng ta gắn với mình như dân tộc, đảng phái, nghề nghiệp để trả lời câu hỏi chúng ta là ai.

1.3. Vai trò của các cái tôi trong quá trình nhận thức

*Cập nhật ngày Chủ nhật, 24 Tháng 11 2013 14:29*Thứ hai, 30 Tháng 9 2013 07:26

Tia/ Ray	Chiều/ Dimension	Thể/ Self	Vai trò	Diễn giải
			Phân chia thành các linh hồn để trải nghiệm Đặt nền tảng cho sự tiến hóa của gia đình hồn	Phối hợp với các siêu linh hồn hợp nhất ở các vùng vũ trụ khác Tạo nên thiên hà và tiểu vũ trụ, cũng như các hình thái sự sống ở đó
Bước chuyển sang siêu linh hồn đơn nhất âm hoặc dương sang siêu hồn hợp nhất				
3 ngôi	8D trở lên	Siêu linh hồn	Hợp nhất trải nghiệm của các phần hồn khác nhau Hợp nhất âm dương để tạo nên siêu linh hồn hợp nhất	Triển khai kế hoạch tiến hóa của các gia đình hồn Hợp nhất với twinflame
Bước chuyển từ cá thể linh hồn sang siêu linh hồn đơn nhất âm hoặc dương				
3 ngôi	7D	Linh hồn	Lựa chọn chiều và vùng cần trải nghiệm.	Việc linh hồn lựa chọn trải nghiệm thế giới vật lý 3D, là lý do đầu tiên để con người có mặt trên Trái đất

				Định hướng các cuộc đời theo tiến hóa và sự hòa hợp với linh hồn, siêu linh hồn
Trí tuệ	6D	Căn thể	Chủ nhân của các cuộc đời, chủ thể trung gian của các cái tôi thấp Hợp nhất trải nghiệm của các lần đầu thai	Thiết kế mục đích các lần đầu thai Tích hợp trải nghiệm các cuộc đời
Bước chuyển giữa thế giới hình thể – thế giới phi hình thể				
Ý chí	5D	Phách	Khuôn năng lượng cơ bản của các chiều có hình thể vật lý hoặc phi vật lý	Các luân xa, huyệt đạo, mạng năng lượng
Tình yêu	4D	Vía	Phương tiện để trải nghiệm trung giới Gắn các dạng dục cảm chính vào nhận thức và trải nghiệm	Tạo ra các điều kiện và bóp méo các chương trình tâm thức thông qua dục cảm như lo sợ, say đắm, ghét bỏ
Bước chuyển giữa thế giới vật lý – thế giới phi vật lý				
Trí tuệ	3D	Hạ trí thể	Nhận thức thế giới vật lý Điều khiển thể xác	Chương trình nhận thức & bản đồ tâm trí
Tình yêu	2D	Tình cảm	Phản ứng với các cảm nhận của giác quan, theo nhận thức của thể trí và theo dục cảm của thể vía	Phản ứng với môi trường qua ghi nhận từ các giác quan

Ý chí	1D	Thể xác	Trải nghiệm thế giới vật lý qua các giác quan	Vật chất chưa kết nối thành hình dạng và chưa có xúc cảm

2. Chương trình tư tưởng

2.1. Chương trình tâm thức : nhận biết - tình cảm - phán xét - phản ứng

Cập nhật ngày Thứ bảy, 12 Tháng 10 2013 13:21Thứ sáu, 20 Tháng 9 2013 10:13

Ý nghĩ

Ngày đầu tiên của khóa thiền Vipassana, hễ nhắm mắt lại là tôi nghĩ đến hai việc : một người mới quen thường xuyên điện thoại và nhắn tin hỏi han lung tung và việc xuất bản cuốn sách đầu tay còn nhiều khó khăn. Tôi không nghĩ là hai việc bé xíu đó ám ảnh mình đến vậy.

Có một kế hoạch quan trọng đã khiến tôi suy nghĩ trong nhiều tháng. Tôi biết rằng mình sẽ gặp khó khăn, nhưng dù sao tôi đã quyết. Quyết định có tính bước ngoặt cuộc đời này chẳng hề xuất hiện trong tâm tôi, thay vào đó là cái kế hoạch in cuốn sách đang nằm thoi thóp trong tay người khác.

Tôi nghĩ ra tình huống này, tính huống khác và tính toán chi ly xem nên làm gì để sách được ra mắt theo đúng kỳ vọng. Rõ ràng là việc đặt ra các tình huống chẳng cần thiết, tôi chỉ cần đợi hết khóa thiền là biết ngay chuyện gì đang xảy ra. Tuy nhiên cái tâm vô công rồi nghề cứ tiếp tục. Tôi hiểu là mình đã chứa chất trong lòng vài điều không như ý về thủ tục xuất bản.

Thiền định cho tôi cơ hội quan sát ý nghĩ của chính mình. Chúng quay như chong chóng quanh những việc không như ý, và không đụng tới những việc quan trọng hay dang dở. Đối với tư duy, không như ý nghĩa là đáng chú ý.

Khi tự quan sát mình, ta sẽ thấy tâm lăng xăng với đủ thứ loại ý không như ý vớ vẩn, từ giây này sang giây khác, thực ra là từ ngày này sang ngày sáng, năm này qua năm khác và từ đời này sang đời khác.

Tình cảm

Nghề nghiệp khiến tôi thường xuyên nhận không biết bao nhiêu yêu cầu vô thưởng vô phạt. Tôi cứ tưởng là mình chẳng giận những người đưa ra các đề nghị đó, nhưng thực ra là có.

Tôi đã định bảo một người mới quen là đừng liên hệ quá nhiều, nhưng lại im lặng theo phép lịch sự cố hữu. Hôm sau la ngày đầu tiên của khóa thiền, anh ấy nhảy vào ý nghĩ của tôi và ở lỳ đó. Tâm trí tôi xa xả bảo anh ta là anh làm mất thời gian quá, các câu hỏi của anh chứng tỏ anh chả chịu nghĩ, anh không đọc các câu trả lời có sẵn trong các bài viết trên website, anh nên tự trả lời các câu hỏi của mình ... Chà, hóa ra tôi tự kiềm chế nhiều như thế. Khổ thân anh ta, vì không hề biết mình bị tôi ghét như vậy và khổ thân tôi cứ tự cho là ta hạnh phúc lắm, chả ghét ai.

Thiền định cho tôi cơ hội ghi nhận những tình cảm bị phủ nhận của mình. Kiềm chế chỉ là cách che đậy. Tình cảm bị che đậy vẫn ở đó, thậm chí còn trở nên nguy hiểm. Cảm xúc bị dồn nén một ngày sẽ nảy lên như cái lò xo. Nó nảy vào tim thì thành đau tim, nảy vào bụng thì thành đau bụng, nảy vào đầu thì thành đau đầu…

Nhờ thư giãn khi thiền định, cái lò xo tình cảm bị kìm nén được bật ra. Nếu tôi chỉ biết tự kiềm chế mà chẳng bao giờ thư giãn, thì tình cảm bị kìm hãm vì một cái tin nhắn vớ vẩn chẳng hạn sẽ tích lũy thành bệnh ung thư.

Không ai cố gắng kiềm chế tình cảm yêu thương, vui vẻ, hạnh phúc. Giả sử tôi kiềm chế không thổ lộ tình yêu cháy bỏng của mình với một anh siêu đẹp trai thì sự kiềm chế này không phải vì tình yêu tôi dành cho anh ấy lớn lao quá. Đó là do tôi lo sợ anh ấy sẽ từ chối thẳng thừng, tôi ghét bị sỉ nhục và tôi ham muốn được kéo dài hy vọng cùng cảm giác yêu đương. Nghĩa là chúng ta thường kiềm hãm việc diễn đạt các tình cảm mà chúng ta cho là tiêu cực như ham muốn, ghét bỏ và lo sợ hoặc những trải nghiệm dẫn đến các tình cảm đó.

Tâm trí là máy tính chạy theo điều kiện ưu tiên

Tâm trí con người là một cái máy tính, với vô số các chương trình đang chạy. Biết ưu tiên chương trình gì bây giờ ? Phải có một mật mã hoặc cách phân loại nào đó.

Khi thiền định, tôi nhận ra rằng tâm trí ưu tiên xử lý một việc không như ý, kể cả việc đó xảy ra rồi, kể cả việc đó chưa hề xảy ra, kể cả việc đó không quan trọng, tóm lại là kể cả chả có gì để xử lý.

Cảm giác không như ý khiến tôi hết cả thông minh. Tôi chỉ còn nghĩ được mỗi một điều : KHÔNG NHƯ Ý, KHÔNG NHƯ Ý, KHÔNG NHƯ Ý. Cái gì không như ý nhỉ : ai đó, vật gì đó, chuyện gì đó, hôm qua, bây giờ, ngày mai…. Phải biến cái không như ý này thành như ý thế nào nhỉ : trách người này, dự định việc kia, phân tích sự thể ... Phải làm gì để không quên

lãng cái việc không như ý này nhỉ : báo động bằng sự khó chịu và đau đớn. Cứ thế, tâm chạy như điên quanh các việc không như ý.

Bản năng sinh tồn của con người là chú ý đến những vết đau : đau chân, đau tay, đau tim...Cái gì đau nhất sẽ được chú ý nhất. Đau là một cái báo động, bắt cơ thể phải phản ứng. Không như ý cũng là một nỗi đau. Không như ý là một cái báo động của tâm trí, bắt các ý nghĩ phải phản ứng để xử lý. Càng không như ý thì báo động càng mạnh và biểu hiện thành nỗi đau càng lớn như đau tim, đau bụng, đau đầu ...

Các chương trình “không như ý” luôn chạy rầm rầm vì máy tính con người ưu tiên các chương trình ấy, từ giây này sang giây khác, từ ngày này sang ngày khác, từ đời này sang đời khác.

Tâm bệnh phán xét và không hài lòng

Lúc đầu con người có thể chỉ có các chương trình tâm thức "không như ý" về các việc lớn thôi. Nhưng các kiếp người có bao nhiêu là biến cố. Rồi một ngày có một sự cố không hài lòng lớn xảy ra như tai nạn, bạo lực, thất bại ...Chương trình ấy hằn sâu vào tâm trí sau một sang chấn đau thương. Sự đau đớn tạo ra một lệnh over-ride, cải biến các chương trình đang chạy.

Một khi đã tạo ra rồi, chương trình gắn với các cảm xúc mạnh rất dễ bị kích hoạt và phản ứng bừa bãi, do các khái niệm trong bản đồ tâm trí và các chương trình tâm trí là những ma trận chằng chịt liên đới lẫn nhau, đặc biệt trong tâm của những con người chưa thức tỉnh. Ví dụ như ta đau đớn vì bị một anh đẹp trai ruồng bỏ. Anh đẹp trai này là MC, học ở nước ngoài, thích diện đồ màu vàng, vừa kiêu căng lại vừa sài sang. Thế là từ đó, ta không hài lòng với tất cả các anh MC, các anh đẹp trai, các anh học nước ngoài, các anh diện màu vàng, các anh vừa kiêu căng và lại sài sang, vì nó khơi lại cho ta nỗi đau hay sự báo động trong tiềm thức. Một ngày đi đến chỗ ta à anh đã từng đi, ăn món ăn ta và anh đã từng ăn, nghe bài hát ta và anh đã cùng nghe....thể là tim ta lại thổn thức, mắt ta lại rơi lệ, tâm ta lại không hài lòng.

Ngoài ra, cái tâm rất dễ tạo thói quen. Tâm dần dần không như ý cả việc cỏn con. Các chương trình không như ý liên kết, đan xen chằng chịt trong tâm đến nỗi tự ta cũng không nhận thức được ta đang không như ý. Các chương trình này được tiếp năng lượng thường xuyên và liên kết lại thành mô chức vận hành căn bản của tâm. Cái tâm ấy trở nên bất tịnh và trĩu nặng. Đời con người trở thành chuối không như ý. Cái chết bệnh tật chính là tổng hợp của hàng loạt sự không như ý kéo dài suốt cả cuộc đời.

Điều đáng mừng là chương trình do con người tạo ra và vận hành thì con người cũng sửa được. Chương trình không như ý không phải là chương trình vô điều kiện vận hành hệ hô hấp, hệ tiêu hóa...Điều kiện căn bản của nó là sự phán xét, điều kiện tiếp theo của nó là dục cảm, điều kiện kế nữa là cảm xúc, bộ điều chỉnh năng lượng và báo động của nó là các nỗi đau, kết quả của nó là hành động giải tỏa nỗi đau và hành động phản ứng … Rồi phản ứng lại tạo ra phán xét, phán xét lại tạo ra dục cảm, dục cảm lại tạo ra cảm xúc, cảm xúc lại tạo ra nỗi đau …. Cứ như vậy, chương trình quay tít. Đời con người cũng quay tít. Con người mắc phải tâm bệnh. Bệnh không hài lòng và phán xét.

Phán xét tạo nên tình cảm

Thế nào là việc không như ý mà tâm trí đặc biệt chú ý ? Đó là một việc ta không nhận thức nó một cách bình thường mà ta vừa nhận thức vừa phán xét nó : hoặc ta ghét bỏ hiện trạng đã/đang/sắp có, hoặc ta say đắm hiện trạng đã/đang/sắp có, hoặc ta lo sợ hiện trạng không nhận thức được bao gồm tương lai.

Chán ghét rõ ràng là một dạng không như ý. Lo sợ cũng là một dạng không như ý. Tất cả những gì nằm ngoài vùng nhận thức hoặc khác khác với nhận thức thông thường sẽ gây ra lo sợ, vì lý trí không nhận thức được hoặc phải thay đổi thói quen nhận thức.

Ham muốn, mới nghe tưởng là một phản ứng như ý. Ham muốn luôn gắn với phán xét, ham muốn đưa đến một hành động giữ gìn cái đang có hoặc tăng nó lên vì nó dễ chịu, nghĩa là trạng thái chưa thỏa mãn, trạng thái không yên ổn. Ham muốn cực kỳ gần với sự lo sợ và chán ghét, cho nên mới có câu : yêu nhau lắm, cắn nhau đau. Ham muốn và đam mê khác hẳn với tình yêu và hạnh phúc tự tại, không đòi hỏi phải xử lý bất kỳ vẫn đề gì và không cần đối chiếu với bất kỳ điều kiện gì.

Nếu chấp nhận một việc như chính nó, không phải như ta ham muốn, thì chả còn gì là không như ý, mặc dù vẫn là sự việc đó.

Tình cảm bóp méo nhận thức

Tư duy của ta hoàn toàn bị mất khách quan khi bản ngã phán xét cái điều đang được nhận thức. Khi phán xét, tâm trí sẽ so sánh cái đang được nhận thức với ý thức hệ và bản đồ tư duy của riêng mình. Kết quả là : thế này là đạo đức, thế kia là phi đạo đức, thế này là đẹp, thế kia là xấu, thế này là hay, thế kia là dở….Sau khi phán xét, môt tình cảm được gắn vào việc đang được nhận thức như ham mê, lo sợ và chán ghét. Đau, xấu,

khó, độc ác … sẽ đi với tình cảm chán ghét. Khỏe, đẹp, dễ, đạo đức … sẽ đi với tình cảm ham mê. Cái gì mà không biết xếp vào loại nào cả sẽ được gắn với tình cảm lo sợ. Như thế, ta đã hoàn thành quá trình bóp méo nhận thức, thông qua đánh giá.

Sau đó, ta sẽ cố gắng chỉ trải nghiệm ham mê, tránh xa lo sợ và giảm bớt chán ghét. Ta không làm những thứ khiến ta đau, khiến ta mệt, khiến ta chán…Ta cố gắng làm mãi những việc khiến ta vui, ta khỏe mạnh … Ta không dám làm những ước mơ, mới mẻ, đột phá, trái thông lệ …

Trải nghiệm mới lại tạo ra nhận thức mới. Nghĩa là tình cảm không chỉ bóp méo những gì đã được nhận thức, mà còn tạo ra một sự lựa chọn trải nghiệm, kéo theo nó là thu hẹp nhận thức.

Con người sinh ra trong cơ thể vật lý trên Trái đất này để học hỏi về vũ trụ 3D. Muốn học hỏi phải trải nghiệm và nhận thức trung thực về điều mình đang học. Thời gian đầu các linh hồn trải nghiệm nhiều điều đối ngược nhau. Dần dần, linh hồn sẽ chọn những trải nghiệm hướng đến các mức năng lượng cao hơn và hỗ trợ cho nhận thức tổng thể hơn. Theo quy luật tự nhiên, các trải nghiệm khi đó sẽ hạnh phúc hơn, mà không phải là kết quả của sự lựa chọn hay phán xét.

Tuy nhiên, nhiều khi chưa đi đến giai đoạn đó thì các trải nghiệm đau thương đã khiến con người chỉ muốn nhận thức đi nhận thức lại một số thứ. Trải nghiệm bị méo mó đi nhiều và nhận thức bị thu hẹp. Nghĩa là bài học về 3D bị kéo dài mà nhận thức về 3D vẫn thiếu hụt. Do đó, cần đầu thai đi đầu thai lại để học tiếp. Về nguyên tắc có thể đầu thai vô giới hạn theo tự do ý chí.

Trái đất lại vận hành trong vũ trụ theo chu kỳ và tiến trình, nghĩa là lớp học này cũng có sự thay đổi. Tiến hóa của cả nhân loại và Trái đất đòi hỏi con người cần chuyển sang các bài học khác. Ai vẫn cần học về 3D sẽ sang lớp học khác, ai đã vượt qua được bài học này và có tình yêu với Trái đất sẽ ở lại học tiếp các bài cao hơn, nghĩa là trải nghiệm các chiều vũ trụ cao hơn.

Tình cảm tạo báo động tâm trí giả

Tình cảm này thúc đẩy ta hành động theo hướng nào đó để được như ý. Ta phản ứng với tình cảm chứ không phải với việc được nhận thức. Ví dụ như ai đó nói một câu làm ta tức giận, ta ấm ức, ta cũng to tiếng lại hoặc ta đánh người đó. Tất cả những hành động này là nhằm giải tỏa sự không như ý, chứ không liên quan gì đến câu nói kia cả. Câu nói là câu nói.

Tình cảm nào càng được tập trung thì nó càng tăng lên, mặc dù sự thực khách quan vẫn thế. Đơn giản hãy thử ngồi thiền ở nơi có muỗi, nếu bị con muỗi đốt mà bạn bực mình kể cả cố gắng không gãi thì vết muỗi ấy sẽ nhanh chóng được tâm trí báo động thành hàng loạt luồng nóng râm ran bốc khắp cơ thể. Rồi hãy thử lại, bình thản không phán xét con muỗi và việc bị muỗi đốt, thì tâm trí sẽ ngừng báo động sau vài phút dù thực sự vết muối đốt có thể sưng đỏ tấy lên. Việc muỗi đốt chỉ được báo động khách quan bằng phản ứng sinh hóa, không phải phản ứng bực bội của tâm. Rõ ràng nỗi đau do tâm gây ra lớn hơn nhiều và ảo hơn nhiều so với vết trích của con muỗi.

Tình cảm tạo ra sự đòi hỏi phải giải tỏa, giải tỏa và giải tỏa. Nói cách khác nó báo động tâm trí ta theo cách tạo ra kích thích đớn đau, đòi hỏi ta phải hành động. Vì con người là động vật có bản năng hành động để tránh nỗi đau, cho nên tâm trí ta vô hình chung cũng muốn thu hút sự chú ý của ta như thế : nó tự tạo ra và thổi phồng những nỗi đau.

Đây là trải nghiệm của tôi phát hiện ra khi thiền Vipassana. Tôi đã trải qua chuyện này trước đó mà không hiểu. Ngồi thiền trong tư thế khó khăn nhất như ngồi kiết già liền trong vài giờ không nhúc nhích và không phản ứng dù chỉ phản ứng bằng tâm, một nỗi đau sẽ nổi lên. Thường là đau chân nếu ta chưa bao giờ ngồi kiết già lâu như thế. Chân đau đến một lúc nào đó, cả cơ thể nóng rần rần. Ta cứ chịu đựng bình thản không phán xét vì ta biết tất cả là do tâm trí và mọi nỗi đau sẽ qua đi cũng như mọi chương trình tâm trí đều chỉ là tạm thời.

Bỗng nhiên chương trình báo động tắt ngấm theo kiểu cháy cầu chì, toàn bộ cơ thể rơi vào trạng thái lâng lâng như trên đỉnh Tuyết Sơn. Hóa ra cái đau kinh khủng vài giây trước chỉ là một cái báo động giả. Báo động đến ngưỡng mà ta không phản ứng, nó bị vô tác dụng. Sau khi báo động bị vô hiệu hóa, chương trình tâm trí tự điều chỉnh loại bỏ loại báo động đó hoặc loại bỏ luôn chương trình đó. Vì chương trình đau đớn, sợ hãi, lo sợ với rung động thô trược bị tắt, chỉ còn những rung động tinh tế ở tầng lớp nền tảng của tâm nổi lên, ta bất ngờ trải nghiệm cảm giác bay lên thiên đàng. Lúc ấy ta mới hiểu ta luôn ở trong thiên đàng, ta luôn có sẵn hạnh phúc. Khổ đau tạo ra do thói quen phán xét và phản ứng với ngoài cảnh theo tình cảm sai lầm của tâm.

Đây chính là nguyên tắc thanh lọc tâm, loại bỏ phản ứng thâm, sân và si mà đức Thích Ca dạy trong thiền Vipassana. Tâm gây ra nghiệp, nghiệp là một dạng năng lượng xấu, một dạng chương trình nhận thức lêch lạc. Cho nên đức Thích Ca dùng bài thiền này để xử lý tận gốc rễ khổ đau ẩn đằng sau mọi câu hỏi của dân chúng Ấn Độ thời đó đến với ông thay vì giải

thích từng sự vụ trên bề mặt của nhận thức. Đó cũng là lý do, đây là bài thiền thanh lọc tâm, đẩy hư trược khí, giải nghiệp đau thương nhưng vô cùng sâu sắc.

Phán xét và khổ đau

Chúng ta tưởng phán xét giúp chúng ta phân loại hiện thực khách quan đúng đắn hơn. Nhưng thực tế, cùng một việc nếu tình cảm thay đổi thì phản ứng của ta khác hẳn và phân loại của ta khác hẳn. Nghĩa là ta phản ứng với ảo ảnh của tâm chứ không phải là với thực tại khách quan được tâm nhận thức. Sống với áo ảnh sẽ tạo ra sai lầm.

Một ví dụ là ta bị người yêu gọi điện thoại chia tay phũ phàng thế này : "Anh không yêu em nữa, anh không muốn có bất kỳ liên lac nào với em". Càng yêu anh ta nhiều ta càng đau đớn, mặc dù anh ta chỉ nói một câu như vậy, anh ta không hề đánh đập gì ta. Nhưng nếu ta chỉ giả vờ yêu anh ta thôi, ta mừng quá vì anh ta bỏ mình trước. Nếu ta chẳng yêu anh ta lắm nhưng rất tự ái, thì sau nhiều ngày nghĩ đến câu nói của anh ta, ta phát điên. Ta ước ao giá mà ta bỏ anh ta trước cho anh ta bẽ mặt. Nếu ta vẫn yêu anh ta say đắm, ta vẫn cứ phát điên và cầu mong anh ta đau khổ mà suy nghĩ lại. Từ hôm đó đến giờ, anh ta đổi điện thoại để tránh liên lạc, anh ta chả làm gì ta nữa cả. Anh ta vẫn vậy, chỉ có ta quay cuồng vì bản ngã của chính mình, nó cứ phán xét, gắn cảm xúc và phản ứng liên tục với chính ảo ảnh của tâm.

Chúng ta nghĩ rằng nếu tập trung vào những điều không như ý và xử lý nó, chúng ta sẽ được như ý. Tuy nhiên, càng nhiều chương trình xử lý các vấn đề không như ý chạy, chúng ta càng khổ đau.

Thứ nhất là bởi vì, sự phán xét tạo ra tình cảm ham muốn, sợ hãi và lo sợ. Mà những tình cảm ấy rõ ràng loại trừ hạnh phúc.

Thứ hai, bất kỳ ngoại cảnh nào xảy ra cũng khiến ta phán xét và gắn tình cảm vào đó, điều này khiến cuộc sống của ta quay cuồng. Ta phản ứng như điên với ngoại cảnh. Đương nhiên ta không thể nào kiểm soát được ngoại cảnh và khi ta chẳng biết cái gì thực sự đang diễn ra trong tâm mình, thì càng phản ứng càng mất kiểm soát, càng cố gắng như ý, càng không như ý.

Thứ ba, khi tập trung tâm trí vào những việc không như ý, ta sẽ tiếp thêm năng lượng vào chương trình "không như ý" và tăng mức độ báo động về nỗi đau lên. Đây là cơ chế hình thành nên triệu chứng nhờn, tật xấu lâu ngày hay chứng nghiện.

Ngoài ra xung quanh ta có đủ loại năng lượng, đặc biệt là các dạng năng lượng cùng tần số với sóng lo sợ, ham muốn và sợ hãi, khi ta rung lên những năng lượng ấy, các tần số tương hợp xung quanh sẽ kéo đến và đời ta chìm trong đau khổ.

Phán xét là lý do mà một con người không hạnh phúc và không ra khỏi được vòng luân hồi. Khi còn muốn phán xét thì con người còn cần tái đầu thai.

Ham muốn phán xét

Hitler người dường như rất thông minh lại tạo ra một cuộc chiến tranh hủy diệt, vì ông ta đầy phán xét. Không chỉ có Hitler, chúng ta sống trong thế giới phán xét.

Trẻ em đến trường không được học về nhận thức khách quan. Trường học tạo ra những hệ tư tưởng để trẻ em dựa vào đó phán xét chính mình và thế giới. Tôn giáo, các tổ chức kinh tế và xã hôi, các đảng phái là những tổ chức có chung một kiểu phán xét. Những người xã hội được coi là thành công, được sách vở đưa ra làm gương là những hình mẫu về sự phán xét. Xã hội thưởng công cho sự phán xét, tổ chức để phán xét và tan nát vì phán xét. Truyền thông thổi bùng cảm xúc ham mê, sợ hãi và lo sợ cũng như tao ra các mốt thời thượng cho sự phán xét.

Cuốn **Dưới chân thầy** nói về buông bỏ ham muốn, trong đó có ham muốn được phán xét, được khẳng định mình đúng hoặc được dậy bảo, can thiệp vào chuyện của người khác. Phán xét dựa trên ham muốn và ham muốn tạo ra phán xét. Ham muốn phán xét là ham muốn căn bản của xã hội hiện đại.

Sự phân loại những gì đang nhận thức là lý do mà 7 tỷ người trên thế giới nhận thức ra 7 tỷ thế giới khác nhau.

Thiền và điên

Osho nói rằng "chỉ có hai trạng thái tâm thức là thiền và điên". Thiền sư S.N. Goenka nói rằng thiền đường là bệnh viện tâm thần, nơi thiền sinh thanh lọc tâm của họ. Osho cũng giải thích rằng biểu hiện của người điên là không bao giờ thừa nhận rằng mình điên, trong khi người thiền sẽ thừa nhận là họ đã từng điên và rất dễ điên lại. Nghe phũ phàng, nhưng ai đã từng thiền, dù chưa định, mà chỉ đến giai đoạn ý nghĩ chạy tứ tung cũng phải thừa nhận đây là chứng ngộ của các bậc giác ngộ.

Giống như trước khi giác ngộ phải hiểu căn nguyên của vô minh. Các bậc chứng ngộ có chúc thế gian như chúng ta chân thành chúc nhau : Vạn sự như ý. Họ nói "Vạn sự tại tâm' và chúc Tâm an lành.

Hiện diện bình an

Chúng ta đầu thai hết lần này đến lần khác trên Trái đất để học hỏi về thế giới vật lý ở đây. Học hỏi là nhận thức. Tâm trí là công cụ của nhận thức. Chừng nào ta không kiểm soát được chúng ta nghĩ cái gì và không hiểu vì sao lại thế, thì chúng ta còn rất nhiều điều phải học hỏi, nghĩa là vòng luân hồi còn rất dài. Một trong những điều đầu tiên học hỏi đầu tiên là cách vận hành của tâm trí và cách sử dụng nó, thay vì để nó điều khiển ta. Đó là bước căn bản của một quá trình nhận thức trung thực.

Hãy chấp nhận cuộc sống như nó xảy ra. Hãy chấp nhận chính ta như ta đang là. Ngừng đam mê, lo sợ và ghét bỏ. Chuyển hóa những tình cảm này thành tình yêu. Ngừng phát xét. Chuyển hóa phán xét thành nhận thức về sự hiện hữu. Và đau khổ sẽ chỉ còn là một ảo ảnh, ảo ảnh của tâm, một cái tâm bất tịnh.

2.2. Ba dạng trải nghiệm bạo lực và cách phản ứng của tâm

Cập nhật ngày Thứ bảy, 21 Tháng 9 2013 15:10Thứ hai, 16 Tháng 9 2013 11:04

Theo quan niệm phổ biến của người Việt, việc ai đó bị đau khổ về thể xác hay tinh thần là do họ đang gánh nghiệp hay trả nghiệp do những suy nghĩ, tình cảm và hành động bất thiện của chính mình trong quá khứ. Một số người thậm chí còn nghĩ đơn giản rằng nhân nào thì quả nấy, ví dụ như nếu tôi làm ai gãy chân thì kiếp sau tôi sẽ phải trả nghiệp lại bằng cách để cho người đó làm gãy chân tôi. Nạn nhân được trưởng thành gì về tinh thần nhờ việc sử dụng bạo lực để đối chọi với bạo lực ? Nhân quả bị hạ thấp thành luật báo thù luẩn quẩn xuyên từ kiếp này sang kiếp khác, không giúp ích gì cho quá trình tiến hóa của tất cả những người liên quan đến trải nghiệm bạo lực.

Một người có thể mang vết thương rất nặng liên quan đến trải nghiệm bạo lực từ tiền kiếp trong cả ba tình huống : tự mình gây ra bạo lực, là nạn nhân của bạo lực, chứng kiến hoặc bị ảnh hưởng gián tiếp bởi bạo lực.

Trong dạng thứ nhất là gây ra bạo lực với người khác, con người có thể là thủ phạm trực tiếp thực hiện hành động bạo lực, là người chủ mưu, là người ra lệnh hoặc là người tạo điều kiện. Con người có thể thực hiện một

phản ứng nạn nhân nhưng hậu quả gây ra lớn hơn rất nhiều so với ý thức lúc thực hiện, và họ trở thành thủ phạm.

Ý đồ dùng bạo lực để gây hại cho người khác và năng lượng bạo lực trong bản chất hành động là quan trọng hơn hết. Cho nên, người vì yêu thương gia đình mà buộc phải giết hại súc vật thường xuyên như một phương kế sinh nhai sẽ không chịu nghiệp lực nặng nề như người ham mê ăn thịt, tưởng là hiểu quy luật nghiệp quả nên nhờ người khác giết hại con vật, mua con vật đã được giết mổ hay sử dụng đồ nấu sẵn.

Thứ hai, khi là nạn nhân của bạo lực do người khác gây ra, con người có thể quá sợ hãi đến mức tìm cách tránh mọi kích thích có liên quan đến trải nghiệm quá khứ như con người, nơi chốn, vũ khí được sử dụng… hoặc bị kích động khi gặp các kích thích này.

Trường hợp thứ ba, khi chứng kiến một cảnh đau thương như là đức chúa Jesus bị hành hình, một người có thể cực kỳ đau khổ và ký ức đó hằn sâu trong tâm, chỉ chờ điều kiện nào đó bộc lộ ra thành những đau khổ mới. Sang chấn tâm lý này gây ra một phản ứng có điều kiện trong tiềm thức. Khi gặp lại người bị tai nạn, cảnh tai nạn tương tự, trở lại nơi chốn xảy ra tai nạn ... họ có thể rất sợ hãi mà không hiểu rằng tiềm thức đang kích hoạt lại chương trình phản ứng có điều kiện được tạo ra cùng với trải nghiệm khốc liệt lần đầu, dù cái lần đầu đó có thể đã trải qua hàng trăm thậm chí hàng nghìn năm.

Ngược lại, một người có thể tự cho rằng đau khổ của người khác như tai nạn thảm khốc với người khác là do mình gây. Quá đau khổ hoặc sợ hãi, họ mất hết sáng suốt. Thậm chí, người coi mình là thủ phạm có luôn một nỗi đau tương tự hoặc một căn bệnh trên cùng phần thân thể với nạn nhân vì họ tự dằn vặt bản thân mình ở tầm mức sâu thẳm của tiềm thức. Nghĩa là con người có thể bị chịu một quả rất tiêu cực do nhân vô mình chứ không phải do nhân là hành động ác trong quá khứ.

Khi con người phản ứng với bạo lực dù dưới bất kỳ hình thức nào như ham mê, chán ghét hay sợ hãi; như phủ nhận, sửa chữa hay chống trả thì thay thì chương trình tâm thức đã tồn tại sẽ hoạt động mạnh hơn. Cho đến lúc nó chạy thường xuyên như những chương trình điều hành của hệ hô hấp hay hệ tiêu hóa, con người sẽ trở nên bất ổn. Nếu như một chương trinh phản ứng của tâm thức được tạo ra lần đầu bởi một sự kiện bạo lực khốc liệt thì khi chương trình ấy đã trở thành một thói quen, bất kỳ sự việc gì không như ý nào cũng có thể kích hoạt nó. Phản ứng của thân và tâm càng này càng nặng trước kích thích càng ngày càng nhẹ, như cơ chế nghiện, mức độ sử dụng chất gây nghiện càng ngày càng tăng lên với thời

gian nghiện ngập càng ngày càng dài. Khi đó, cuộc đời của con người sẽ chìm trong ham mê, chán ghét và sợ hãi. Nói khác là cuộc đời họ sẽ cực kỳ đau khổ, vì tâm họ chao đảo mãnh liệt với mọi kích thích nhỏ bé xung quanh và bệnh tật trên thân xuất hiện. Chương trình phản ứng có điều kiện khiến con người mất cân bằng ấy sớm hay muộn sẽ được tâm hồn xác định như một bài học cuộc đời cụ thể mà con người phải vượt qua.

Vết thương chỉ được chữa lành khi con người vượt qua được chấn động của bạo lực trong quá khứ. Phương thức là ghi nhận trải nghiệm như sự thực đã xảy ra mà không bóp méo nó bởi tình cảm. Dù trải nghiệm bạo lực là ký ức tiền kiếp hay các sự kiện hiện tại, sự kiện cần được ghi nhận trung thực. Con người không phán xét một trải nghiệm kể cả rất bạo lực là xấu hay tốt, không sợ hãi bạo lực, không ham mê bạo lực và không tiếp tục gây ra bạo lực…Qua việc sự kiện được ghi nhận khách quan, không bị cảm xúc bóp méo gây nên phản ứng của thân và tâm, con người vượt qua bạo lực. Điều này chỉ làm được khi tâm an bình, tiêu biểu là trong trạng thái nhập định.

Những nguyên tắc thực hành của pháp môn thiền định Vipassana của đức Thích Ca cũng thể hiện rất sâu sắc nguyên tắc ghi nhận cảm giác mà không phán xét, không phản ứng và giữ tâm bình an. Cảm giác chính là một trải nghiệm. Những thiền sinh Vipassana thực hành đúng nguyên tắc, sẽ dần dần thanh lọc được những chương trình phản ứng của tâm và thân gắn với sợ hãi, ghét bỏ và ham muốn. Các chương trình tâm thức đã được tạo ra lần đầu hoặc cải biến nghiêm trọng qua một trải nghiệm bạo lực cũng sẽ được sửa đổi điều kiện, giảm bớt cường độ và dần dần được loại bỏ kể cả khi thiền sinh không hiểu cách vận hành của tâm thức và cũng không nhớ lại được trải nghiệm.

Mỗi khi chúng ta có hành động tức giận dù chỉ nhỏ bé như với vết muỗi đốt, với bầu trời xám xịt hay với sự việc có vẻ rất có lý như với một tên cướp hay với một hành động bất nhân, chúng ta kích hoạt hoặc làm mạnh thêm chương trình phản ứng tiêu cực của tâm trí mình, và cứ như thế chúng ta đau khổ. Chúng ta tiếp thêm năng lượng tiêu cực vào bầu không khí đã sẵn có nhiều tức giận của nhân gian. Khi nội tâm bình an, chúng ta làm cho chính mình hạnh phúc. Chúng ta sẽ có đủ sáng suốt để giảm bớt bạo lực hoặc cách ly sự lan tràn của nó.

Hãy thiền định ở những nơi bạo lực. Hãy gửi yêu thương đến những con người đang chìm trong các chương trình phản ứng với bạo lực. Hãy bình an vì một thế giới bình an.

2.3. Quá trình sáng tạo của tâm trí

Cập nhật ngày Thứ bảy, 21 Tháng 9 2013 14:54Thứ tư, 15 Tháng 5 2013 15:10

Dạng thức suy nghĩ

Khi suy nghĩ, chúng ta phát ra một năng lượng 5D là dạng thức suy nghĩ mang sóng tư duy của người tạo ra nó. Ý nghĩ thường gắn với một cảm xúc nên nhận thêm năng lượng 4D để "hiện hình" trong hình tư tưởng (thought form). Hình tư tưởng không chỉ có tần số của tư duy, hình dáng của tư tưởng mà còn có màu sắc của tình cảm.

Dạng thức suy nghĩ là cư dân – phi con người (non human) đông đảo và linh động của trung giới 4D và thượng giới 5D.

Quá trình sáng tạo của tâm trí



Ý nghĩ là dạng năng lượng gốc (primary), đi vào chiều thứ tư trở thành dạng năng lượng trung gian (intermediate) trước khi biến thành dạng năng lượng vật lý (physical manifestation) trong không gian và thời gian 3D. Nghĩa là ý nghĩ đã đi từ thế giới tâm trí xuống thế giới cảm xúc, để tiếp tục quá trình sáng tạo và xử lý ở đây, trước khi được biểu hiện trở lại ở thế giới vật lý.

Gieo suy nghĩ, gặt hành động

Nhận thức rằng ý nghĩ có trước, hành động có sau có vẻ khá dễ hiểu. Nhưng tôi đã mất rất nhiều thời gian để chấp nhận nhận thức có vẻ ngược rằng ý nghĩ đi trước hiện tượng, vì theo quan điểm thông thường tôi cho rằng "phải nhìn thấy cái bàn rồi mới có ý nghĩ về cái bàn" chẳng hạn.

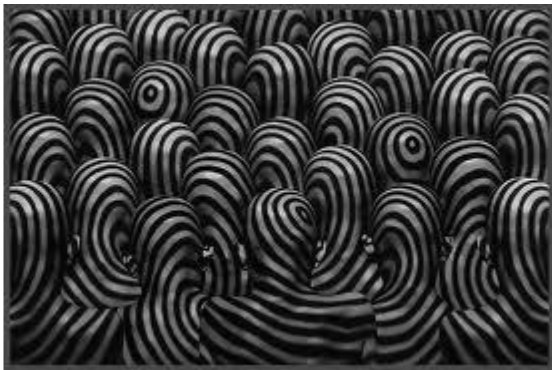
Nguyên tắc căn bản của các khóa học dạy về "Làm thế nào để thành công" lại làm ngược lại theo tư duy thông thường, nhưng lại đúng theo quy luật vũ trụ đa chiều là

- tôi cần có thái độ và ý chí của một thiên tài thì tôi mới có thể trở thành thiên tài

- tôi cần cư xử như người giầu trước khi thực sự có nhiều tiền
- tôi cần hạnh phúc như thể đang sống với một đẹp trai như hoàng tử trước khi thóat khỏi tình trạng độc thân

Cuộc sống của con người chính là biểu hiện nhận thức của con người, có thể không phải là suy nghĩ của hiện tại mà là các suy nghĩ tích lũy từ trước, tiêu cực và tích cực, chủ tâm và vô tâm, tập trung và lộn xộn. Nếu chúng ta lặp lại các suy nghĩ của đám đông, các thông lệ xã hội hay suy nghĩ theo kiểu quá khứ, thì tương lai của chúng ta cũng là một lối mòn kéo dài của quá khứ và hiện tại. Bản chất của thói quen và thậm chí cả bản năng cũng đã từng là suy nghĩ được lặp đi lặp lại đến mức in hằn vào các thể vật lý thành những chương trình tự động.

Quy luật của sự phản ánh tâm trí



Thế giới chúng ta nhìn thấy thực chất là thế giới mà tâm trí chúng ta nhận thức được, không phải là bản chất của thế giới.

- Y học có hàng trăm nghiên cứu về các trường hợp chữa bệnh bằng sự tưởng tượng (placebo effect in medicine). Nghĩa là, khi người bệnh có niềm tin sâu sắc vào tác dụng của thuốc, họ khỏi những bệnh nan y như ung thư.
- Các nhà tâm lý học Phương Tây ra rả nói về sự kỳ diệu của liệu pháp suy nghĩ tích cực (positive confirmation). Tự kỷ ám thị tích cực (positive hypnosis) là bài học cơ bản có trong mọi khóa học về làm chủ tâm trí (mind control/brain control).
- Một số người đi xa hơn khi tự mình làm những thí nghiệm về tính ảo ảnh của nhận thức bằng giác quan. Khi chúng ta tin tưởng rằng trước mặt chúng ta có một cái cốc, chúng ta có thể chạm tay vào chiếc cốc tưởng tượng đó như thật. Tuy nhiên khi trước mặt chúng ta đặt một cái cốc mà chúng ta tin tưởng rằng nó không tồn tại, chúng ta có thể xuyên tay qua nó.

- Đơn giản hơn, khi leo núi mà luôn nghĩ đến việc ngã xuống vực, bạn sẽ sợ hãi đến mức không thể đứng mà đi, mà phải ngồi lết hoặc bò, vì nếu đứng lên bạn sẽ trao đảo và ngã thật.

Nhận thức của chúng ta rộng mở đến đâu thì nhãn quan chúng ta đa chiều đến đấy.

Tư tưởng đám đông



Cái nguy hiểm của các chương trình đào tạo thành công tràn ngập hiện nay là áp dụng máy móc cơ chế tâm thức, theo đó một năng lượng từ thể trí trong thế giới tâm trí, vào thể tình cảm nhận thêm năng lượng cảm xúc, đu xuống thế giới vật chất tạo ra các biểu hiện vật chất. Các câu hỏi đầu tiên "Thế nào là thành công ?" và "Thành công nào phù hợp với con đường tiến hóa của cá nhân và nhân loại ?" "Thành công nào có hại, nên buông bỏ và hạn chế ?", "Nên phấn đấu cải thiện cái gì trong những cái chưa thành công ?" ... không được trả lời. Con người đa chiều không chỉ 3D, do đó thành công cũng không chỉ ba chiều.

Các trường học thành công kêu gọi học viên gia thực hiện một số nguyên tắc bởi vì hàng trăm, hàng nghìn, hàng triệu người đã thành công theo cùng một nguyên tắc ...Các khẩu hiệu có thể là phấn đấu để bằng người A, người B, người C, để hơn công ty A, công ty B, công ty C, để vinh danh đất nước A, đất nước B, đất nước C ... Các học viên được kêu gọi tham gia "đám đông thành công". Đám đông càng lớn, ngôi trường và công thức ngôi trường dậy càng có vẻ hiệu quả.

Các công thức thành công tạo ra những vùng năng lượng (thought center) trong thế giới tâm trí, tồn tại song song bên như các tư tưởng đám đông khác. Có vô số các tư tưởng đám đông gắn với tôn giáo, dân tộc, quốc gia, niềm tin cơ bản, gia đình, nhà trường, xã hội...Những tư tưởng đám đông này có sức mạnh ghê gớm bao trùm lên con người ở mức độ nặng hay nhẹ. Mỗi con người, tập thể và nhân loại sớm hay muộn đều phải vượt qua các tư tưởng đám đông không phù hợp trên con đường tiến hóa.



Công cụ chỉ hữu dụng khi có mục đích đúng. Internet giúp hàng triệu người chia sẻ kiến thức và cũng đưa một số người khác đi vào các tệ nạn và trò tiêu khiển giết thời gian. Một công cụ vĩ đại như tâm trí cần được sử dụng thận trọng. Xây dựng một mục tiêu thành công sai lầm là xây dựng một khung tư duy tiêu cực cho cuộc đời. Dồn toàn bộ lý trí và tình cảm vào thực hiện mục tiêu sai lầm là một nhà tù hùng mạnh cho cuộc đời con người.

Thế giới tâm trí là khởi nguồn của minh triết và cũng là nơi bắt đầu mọi xuyên tạc minh triết của tất cả các bậc vĩ nhân đã đến với nhân loại, nhất là khi con người đi theo vĩ nhân như một đám đông ồn ào.

2.4. Hòa hợp đa chiều qua tâm trí

Cập nhật ngày Thứ bảy, 21 Tháng 9 2013 08:29Thứ sáu, 18 Tháng 1 2013 03:20

Mục đích của nhận thức & sức mạnh của tâm trí

Mục đích của trải nghiệm sống ở các mật độ thấp và cả các mật độ cao đều để mở rộng nhận thức trong các chiều vũ trụ tương ứng. Nhận thức này là không có giới hạn, luôn có những thứ nằm ngoài vùng nhận thức và cần phải được nhận thức. Mở rộng nhận thức, cụ thể là mở rộng vùng nhận thức về vùng tiềm thức và siêu nhận thức là con đường tiến hóa của cá nhân và nhân loại. Sự liên quan giữa việc sự mở rộng nhận thức và sự hoà hợp giữa cái tôi cao hơn là hai chiều

- Nhờ sự kết nối với cái tôi cao, con người nhận thức được nhiều hơn
- Nhờ nhận thức nhiều hơn, con người hòa hợp hơn

Trí tuệ là nền nền tảng cho của các phát minh, ứng dụng, khoa học, sự tiến bộ của các cộng đồng và toàn bộ nhân loại. Trong khoảng 100 năm trở lại đây, cùng với phong trào New Age, việc nghiên cứu, kiểm soát, đào tạo, phát triển tâm trí đã trở thành một trong những chủ đề nóng, không chỉ trong lĩnh vực giáo dục và trong y học, tâm lý học, tâm linh hoc, triết học ...Tuy nhiên, con người trung bình và ngay cả các thiên tài vẫn còn rất nhiều tiềm năng tư duy, chưa khai phá. Bởi vì

- Phần lớn máy tính tâm trí đã đầy ắp các chương trình tải tự động hoặc chủ động khiến nó chạy chậm và nhiễm virus. Máy không thể giải nổi các bài toán cần phải giải hay chơi được những bản nhạc tuyệt hay vì không có chương trình tương thích được cài đặt hoặc chương trình ấy bị bì chèn ép bởi các chương trình khác. Khi có quá nhiều chương trình không phù hợp hoặc mang virus thì máy tính sẽ ngừng hoạt động
- Phần lớn đại dương nhận thức mở lòng đón nhận bất kỳ cái gì các dòng sông mang tới, rồi sau đó thay vì tống trả lên bờ hay thải loại chúng đi thì đại dương thu nhận chúng vào trong lòng mình. Những rác thải đó làm làm dòng chảy tắc nghẽn và nước vẩn đục....Khi ô nhiễm quá cao thì vùng biển mất dần đi sự sống.

Các chương trinh tư duy tiêu cực

Những niềm tin căn bản phán xét, hạn chế và phủ nhận cái tôi

- Định nghĩa cái tôi tiêu cực : "Tôi không tốt", "Tôi có nghiệp dữ, "Tôi nghèo", "Tôi xấu" ...
- Hạ thấp cái tôi : "Tôi không đủ sức", "Tôi không đủ khả năng", "Tôi không thể hạnh phúc...
- hoặc ngược lại, hạ thấp người khác : "Tôi là lãnh đạo bẩm sinh, là dòng dõi cao quý", "Tôi sinh ra để chiến thắng và kiểm soát người khác"...

Những quan niệm về bản chất cuộc sống, tôn giáo hay nhân loại theo hướng phân chia hay phủ nhận, đồng hóa, đơn giản hóa một phần của tổng thể

- Con người bản chất là tốt hoặc con người bản chất là xấu

- Chúa là tốt, là hoàn thiên, nên con người phải hoàn thiện để về với Chúa
- Cuộc sống là đấu tranh, cuộc sống là bất công hoặc ngược lại cuộc sống chỉ là ánh sáng và tình yêu
- Tương lai quan trọng hơn hiện tại

Những quan niệm "dán nhãn"

- Giận dữ là xấu, bình thản là tốt
- 3D là xấu, kém hơn 4D, 5D ...
- Tình dục là xấu, cơ thể là thấp kém
- Giầu và quyền lực là xấu, mâu thuẫn với tâm linh

Dẫn đến hạn chế sự lựa chọn, trải nghiệm hay tự do

- "Tôi phải xinh đẹp, phải có bằng cấp ... để được hạnh phúc"
- "Tôi không được tức giận vì tức giận là xấu,
- "Tôi không được mong muốn để giữ lòng thanh tịnh ..."

Sự phù hợp của một chương trình tư duy là tương đối

Trong quá trình sống, mỗi con người và các cộng đồng phát triển những chương trình tư duy, niềm tin ý chí và cả khung nhận thức tương ứng, với sự phù hợp khác nhau với mức độ trưởng thành về nhận thức của cá nhân đó.

Khi trải nghiệm tăng lên, con người như một cá thể và trong một tập thể, tiếp nhận những tư duy mới, đánh giá và phá bỏ, mở rộng tư duy cũ. Quá trình này đánh thức dậy những tiềm năng tâm trí chưa được khai thác.

- Có một số nhận thức đúng với một tập thể nhỏ mà không đúng với tập thể lớn hơn thì lâu dài cái khung hẹp này sẽ bị phá hủy hoặc mở rộng ra nếu con người muốn trưởng thành ra khỏi những khuôn khổ hẹp
- Có một số niềm tin cần thiết với cá nhân trong giai đoạn hiện tại những lại hạn chế họ trong giai đoạn về sau. Có những nhận thức thực sự là lý tưởng hơn là chân lý. Khi cá nhân không ở tong những điều kiện và không có đủ nhận thức để biến hiên lý tưởng đó trong cuộc sống thì họ không thể vứt bỏ những chương trình đang hỗ trợ họ để đi theo những lý tưởng đó. VD như sống trong 3D nhưng cho rằng không thực thể và năng lượng nào 3D, 4D có thể hại mình, không ai có thể ảnh hưởng đến mình khi mình đã kết nối với Chúa bên trong

Đặt câu hỏi và chú ý

Một trong những chương trình tư duy tiêu cực là việc chấp nhận những nhận thức có sẵn, của tập thể, của người khác và không đặt câu hỏi vì sao mình có nhận thức đó, và thái độ sợ hãi sự thay đổi và sợ hãi việc đặt câu hỏi

Khi bạn bắt đầu khoắc khoải với câu hỏi

- Tôi là ai ? Tôi muốn gì ? Tôi nên làm gì ?
- Vì sao một sự việc xảy ra với tôi ? Vì sao tôi hành động, cảm nhận như vậy ?

thì những câu hỏi liên quan đến những vùng nhận thức "sâu hơn" cũng sẽ xuất hiện, từ việc bạn xem xét và đem ra ánh sáng các chương trình tư duy hiện có của mình.

Một trong những yếu tố hỗ trợ cho việc phá bỏ tư duy tiêu cực và giúp đặt ra câu hỏi là khả năng chú ý. Chú ý cảm xúc, chú ý tư duy, chú ý trải nghiệm, chú ý vào hiện tại...nhưng không bị cuốn theo.

Làm sạch tâm trí

Làm sạch tâm trí chính là quá trình phá bỏ niềm tin/chương trình hạn chế và thay vào các chương trình phát triển tiềm năng của con người. Quá trình đó gắn với bước củng cố trên con đường mở rộng nhận thức của từng cá nhân.

Tất cả các thiên tài đều có sự kết nối với cái tôi cao hơn khi tạo ra các phát minh. Tương tự, tất cả chúng ta đều cần cái tôi cao hơn giúp cài đặt lại các chương trình tâm trí. Chỉ có cái tôi cao hơn của bạn - cái tôi có nhận thức rộng hơn, mới có sức mạnh tạo ra thay đổi lớn cấu trúc nhận thức của bạn, chính là cái các bạn rất cần trong giai đoạn chuyển đổi của Trái đất và cơ thể hiện nay.

Các kỹ thuật làm sạch

Có nhiều kỹ thuật làm sạch tâm trí trong đó phần lớn có liên quan đến tự kỷ ám thị. Vì bạn biết đó, tâm trí là ý nghĩ.

- Hình dung ra tâm trí của bạn như một cái máy tính và bạn thực hiện thao tác xóa ***Delete*** các chương trình tiêu cực
- Cách thứ hai phổ biến bởi De Silva cho các học viên khóa học Mindcontrol và sau này là con gái ông Laural Silva, trong các

chương trình rèn luyện tâm trí của Mindvalley đã được dậy cho hơn 2,5 triệu học viến, với tên gọi là mental house cleansing. Kỹ thuật này kết hợp ý thức nhận biết những suy nghĩ tiêu cực khi nó phát sinh, thay vì thay thế hay làm sạch một chương trình tâm trí hay một khung tâm trí, cái mà thực tế cần thực hiện liên tục cả cuộc đời. Phương pháp này rất giản dị mà tôi thấy nó rất sâu sắc là mỗi khi có suy nghĩ tiêu cực, hãy dừng lại ghi nhận, suy nghĩ và nói ***Cancel, Cancel, Cancel***

- Cách thứ ba, tôi phát hiện ra trong quá trình dậy học và trao đổi về con người đa chiều mà tôi gọi là Soi gương. Nghĩa là, soi vào người khác để nhìn ra chính mình. Khi tôi đang trao đổi với một cọn người, đôi khi tôi thấy gờn gợn và phát hiện ra một lỗi tư duy. Tôi bị thu hút vào đó, tôi đặt câu hỏi cho tôi và người kia để phân tích thêm ... Rất phổ biến tôi thấy tôi cũng có đã có lỗi tương tự nên tôi bắt rất nhanh cái sai của người học, hoặc tôi đang có lỗi tương tự nên chúng vướng mắc và khiến tôi lưu tâm. Sau đó, tôi vượt qua được lỗi tư duy đó.

Cuối cùng, để làm sạch tâm trí, hãy hành động theo tiếng gọi của tình yêu chân thành. Tình yêu chiếu ánh sáng vào vùng tiềm thức sẽ được giải thích thêm trong bài ***Phân mảnh tình yêu***, bài viết cặp đôi với bài viết này trong chuỗi bài Con đường nhận thức/Con đường tình yêu.

Bổ sung các chương trình tư duy tích cực

Một phương pháp đơn giản nhưng là công thức thành công cho hàng triệu người là khi có suy nghĩ tiêu cực, sợ hãi, có sự hoài nghi, hãy dừng lại để ngẫm nghĩ về cội rễ của nó và tự nhủ : ***"Xin cái tôi cao hơn hãy xóa bỏ chương trình xyz để mang ánh sáng ngập tràn tâm trí"***

Đôi khi chỉ cần khẳng định ngược lại các nhận thức tiêu cực, chúng ta sẽ hỗ trợ phá bỏ các tư duy tiêu cực. Đây là kỹ thuật khẳng định tích cực, affirmation. Với một số ví dụ như

- "Mỗi giây phút, tôi học sử dụng tâm trí mình hiệu quả hơn và tích cực hơn"
- "Mỗi ngày, tôi nhận thức tốt hơn về bản thân và những người xung quanh"
- "Tôi sống trong sự hòa hợp vật chất, tinh thân và cuộc sống của tôi sẽ ngày càng tốt đẹp lên"

Các chương trình phát triển tư duy tich cực (positive thinking), thường đưa cho bạn các vị dụ rằng về

- một người sau khi đứng trước gương khẳng định hàng ngày trước khi đi làm trong 3 năm rằng mình sẽ có 1tr usd đã trở thành triệu phú,
- một người sau khi viết hàng nghìn lần dòng chữ tiến sỹ đã trở thành tiến sỹ, hay
- một người to béo 200 kg đã nhắc đi nhắc lại con số 90kg đã giảm xuống 90kg

Rất nhiều câu chuyện thực sự đã xảy ra như vậy, dù rằng, tư duy tích cực không phải là yếu tố duy nhất, còn các yêu tố khác ảnh hưởng đến khả năng hiện thực hóa những suy nghĩ tích cực này như nhận thức tập thể, xã hội và các quy luật khách quan (quy luật khách quan chứ không phải quy luật bạn cho là nó đúng)

Tầm quan trọng của tư duy tích cực là không thể phủ nhận vì nó là điểm khởi đầu và nền tảng để mỗi cá nhân thay đổi cuộc sống. Suy nghĩ tích cực là thói quen bạn có thể xây dựng bằng chính nỗ lực của mình, thay vì tập trung vào những cái bên ngoài, có thể không kiểm soát được

- Nếu bạn không tin chính mình, điều bạn sợ hãi được thêm sức mạnh để xảy ra nhanh hơn
- Nếu bạn tin mạnh mẽ, sẽ có những sự vận đồng vô hình, khiến mọi việc tốt đẹp dần lên theo hướng bạn mong muốn

2.5. Nhận thức, tiềm thức và siêu nhận thức

Cập nhật ngày Thứ bảy, 21 Tháng 9 2013 08:26Thứ hai, 07 Tháng 1 2013 16:07

Tâm trí là đại dương



- Bộ não là công cụ 3D của tâm trí; như đáy đại dương và các cửa biển
- Thể tâm trí 5D là nước đại dương, là sóng biển và các dòng hải lưu

Nhận thức, tiềm thức và siêu nhận thức

Nhận thức (conscious) là mặt nước biển mênh mông phản chiếu và hấp thụ ánh sáng đến với nó. Ở tầng nước mặt, có thể thấy được những con thuyền, mây và chim bay trên không gian và cả những sinh vật bơi lội trong lòng biển. Suy nghĩ thực hiện thông qua não bộ 3D thì thông tin đó thuộc về vùng nhận thức.

Tiềm thức (subconscious) là tầng nước rất sâu, nơi cũng có rất nhiều sinh vật phong phú mà ở từ tầng nước mặt không nhìn thấy được. Một chuyến du hành xuất vía vô cùng thú vị của thể vía 4D trong đêm có thể chưa kịp được não bộ 3D ghi nhận khi con người tỉnh giấc, thì bị nhấn chìm đi bởi những âm thanh cuộc sống và lo lắng về công việc của ngày mới, sẽ trở thành tiềm thức.

Siêu nhận thức (superconscious) là nước ngầm và hơi nước trong không khí ...Những bài học mà con người học được qua các tiền kiếp đươc căn thể 6D đúc rút kinh nghiệm để thiết kế nên bài học cuộc đời hiện nay là siêu nhận thức.

Ai là chủ nhân của tâm trí ?

- Chủ nhân cao nhất của tâm trí mà cũng là của con người là linh hồn
- Chủ nhân giấu mặt của tâm trí là căn thể 6D - sống ở cõi thượng trí với tầm nhìn rất rộng và sâu sắc về căn nguyên của mọi bài học cuộc đời và mục đích cuộc đời con người phục vụ tiến hóa
- Chủ nhân thường xuyên điều hành con người là thể trí 5D, với tư duy giải quyết những bài học cuộc đời và triển khai mục đích con người bằng những phương án cụ thể
- Chủ nhận thực sự của tâm trí của phần lớn nhân loại là bản ngã, nghĩa là thể lý trí 5D gắn chặt thể dục tính 4D, đó cái lý trí đi cùng tình cảm, không phải cái lý trí thuần túy của nhà toán học, trong khi khía cạnh lý trí 3D của con người chỉ là người thừa hành mà thôi

Tâm trí và tình cảm

Lý trí tạo nên những chương trình cho tình cảm, tình cảm tạo nên màu sắc cho lý trí

- Những cảm xúc bị ý chí bóp méo là một tia sáng biến dạng khi xuyên qua mặt nước xao động
- Những cảm xúc bị phủ nhận là một vật bị sóng nhấn chìm, tích tụ với thời gian tạo nên ô nhiễm

Hệ thống niềm tin, chương trình, thói quen, kỹ năng… là những thứ mà các dòng sông mang theo nó trở về với biển

- Nước và phù sa là kỹ năng, niềm tin, kiến thức… cần thiết sự tồn tại và phát triển của bạn
- Rác bẩn và chất độc là những thứ đang hạn chế con người bạn

Khi nước ngầm dồi dào và nước được lưu chuyển trong lòng nó, đại dương sẽ trong hơn. Khi đó, lòng biển nhận được nhiều ánh sáng để từ trong nước có thể nhìn thấy những đám mây, đồng thời từ trên không có thể nhìn thấy sinh vật trong lòng biển.

- Chính dòng hải lưu ở các tầng nước sâu hơn chứ không phải là những gợn sóng tạo nên sự vận động cho nước.
- Chính các các mạch nước ngầm và hơi nước là cội nguồn thuần khiết của đại dương



Máy tính tâm trí

Bộ não là phần cứng của máy tính tâm trí.

- Nhận thức là âm thanh/hình ảnh thể hiện qua các giao diện máy tính
- Tiềm thức là hệ điều hành, cái thực sự làm cho máy tính chạy theo cách này hoặc cách khác
- Siêu nhận thức là nơi chứa kiến thức, chương trình và hàng loạt những thứ có thể tải về máy tính khi nó được kết nối với máy tính khác trong một vũ trụ ảo như intranet hay internet

Hệ thống niềm tin, thói quen, kỹ năng… là các chương trình trong máy tính của bạn trong đó có rất nhiều thứ cần nâng cấp, thay thế, sửa chữa hoặc loại bỏ

Sự làm sạch và nâng cấp máy tính cần diễn ra liên tục, đặc biệt khi sử dụng máy nhiều hay nối mạng thường xuyên. Khi phần cứng, phầm mềm và các chương trình tương thích thì máy tính sẽ chạy tốt.

Có thể nói tiềm năng của máy tính hay internet là vượt trội và vô hạn so với các yêu cầu của bạn.

Quá trình mở rộng nhận thức



Kho kiến thức của con người nhỏ bé hơn rất nhiều so với vùng tiềm thức, siêu nhận thức và cả những sự thật thuộc về con người và vũ trụ mà con người chưa nhận thức được.

Tiến hóa chính là quá trình mở rộng vùng nhận được được sang vùng tiềm thức, siêu nhận thức và chưa nhận thức được.

Một trong những cách thức để thực hiện mở rộng nhận thức là sự kết nối và hòa hợp giữa các cái tôi. Trong lúc thiền định, cái tôi cao hơn trong trạng thái hòa hợp với cái tôi thấp hơn đã khiến cho cái tôi thấp hơn giác ngộ ra những chân lý mà đôi khi không thể chứng minh bằng tư duy tuyến tính. Trong lúc thiền định, cái tôi thấp hơn cũng có được trực giác nhạy bén để có thể có hành động đúng đắn, khi đó siêu nhận thức được chuyển về tiềm thức và tiềm thức có thể tạo ra những tia chớp nhận thức cho con người.

2.6. Lời thề tình yêu

Cập nhật ngày Thứ bảy, 21 Tháng 9 2013 09:09Thứ sáu, 30 Tháng 11 2012 09:11

Lời thề tình yêu

Chàng là hoàng tử đẹp trai. Nàng là thường dân xinh đẹp và thông minh, trong một bộ váy cưới tuyệt đẹp. Chàng nói : "Tôi, William Arthur Philip

Louis, nhận em, Catherine Elizabeth làm vợ và hứa sẽ chung thuỷ với em, từ hôm nay đến mãi về sau, trong hưng thịnh & gian nan, khi giầu & nghèo, khi đau bệnh & mạnh khoẻ, để yêu & thương, cho đến lúc cái chết chia lìa đôi ta".

15 năm trước tại Tu viện Westminster, bố chàng, thái tử Charles cũng đọc lời thề hôn nhân với Diana, để sau đó phá vỡ nó.

Theo bạn : Khi thề, thái tử Charles và hoàng tử William, ai làm theo trái tim ? Tôi nghĩ Charles thực sự phá lời thề để đi theo tình yêu, còn tôi chịu không biết lúc họ thề để quay phim, chụp ảnh họ thực sự nghĩ cái gì 🙂.



Lý trí điều kiện hóa tình cảm

Lý trí đặt mình vào địa vị tình cảm để viết lời thề. Tất cả những ai đọc lời thề đó đều nghĩ là làm như thế là tốt, là an toàn, là đúng, là hay, là đẹp,... Khi đọc lời thề hầu hết chúng ta tràn đầy tình cảm, nhưng vẫn theo lối mòn. Người buộc phải phá vỡ lời thề đã vượt ra ngoài thông lệ để đi theo tình cảm.

Một trong những nguyên nhân khiến bạn bị tổn thương là hệ thống các điều kiện, nguyên tắc và quy định mà lý trí của bạn đặt ra vì nó nghĩ như thế là thông minh, như thế là an toàn, như thế là thành công.



Chúng ta lớn lên được cha mẹ, nhà trường, cơ quan, đảng phái, tôn giáo ... điều kiện hóa rằng chúng ta phải sống theo kiểu A, nghĩ theo kiểu B, thể hiện theo kiểu C, yêu theo kiểu D, thề theo kiểu Z... Chúng ta bị điều kiện hóa đến từng chân tơ kẽ tóc, từ hình dáng bề ngoài đến suy nghĩ bên trong .Nếu không có các nguyên tắc đấy, chúng ta tưởng mình không thể sống được, chúng ta tưởng sẽ đánh mất chính mình.

Hệ thống quy định và niềm tin này trở thành là cái tôi thứ 13 do lý trí tạo ra. Chúng ta thân thuộc với cái tôi thứ 13 này hơn cả con người thật của mình.

Để an toàn, thành công, hay tồn tai, cái tôi thấp tự chấp nhận một loạt cái được gọi là thước đo hay chuẩn mực.

- Cái gì không phù hợp với các niềm tin duy lý thì cái tôi sợ, ghét, buồn, lo ...
- Cái gì phù hợp với các hệ thống điều kiện đó thì cái tôi vui, hạnh phúc, yên tâm...

Cảm xúc bị bóp méo & cơ thể mắc bệnh



Những gì trái, lệch hay thấp hơn chuẩn mực sẽ bị coi là xấu và bị loại bỏ. Nhưng không thể loại bỏ được một cảm xúc đã sinh ra. Chúng ta đơn giản giả vờ, che dấu, bóp méo, phủ nhận các cảm xúc mà theo lý trí là không tích cực.

Chúng ta tưởng thế là xong. Nhưng cảm xúc không được diễn đạt sẽ rơi vào dạng tiềm thức, tạo thành vùng năng lượng xấu. Vùng năng lượng này đen đặc dần, lan tỏa, thấm sâu dần vào cơ thể vật lý. Đến một lúc nào đó chúng ta mắc bệnh.

Bạn có thấy kỳ lạ rằng một số người sống rất cầu toàn và nguyên tắc không hiểu vì sao cứ chọn loại bạn đời dạng bình chân như vại. Đến 60 tuổi,

người cầu thả vẫn khỏe mạnh thì người cẩn thận thì cứ mệt mỏi suốt. Một trong các nguyên nhân là số điều kiện mà một người cầu toàn tự tạo ra cho mình tỷ lệ thuận với số cảm xúc mà họ che dấu.

Làm thế nào để sống đúng với cảm xúc ?

Chấp nhận và bộc lộ cảm xúc : Học cách nhìn thẳng vào cảm xúc của bạn, thấu hiểu con người thật của bạn, chấp nhận con người thật của bạn, biểu lộ tình cảm tự nhiên như một đứa trẻ.

- Cảm xúc bản thân nó không xấu và không tốt nên không cần giải quyết, chỉ cần chấp nhận nó là như thế
- Chấp nhận cảm xúc mà bạn có thường là không dễ. Nghe một nhận xét thật lòng nhưng không dễ chịu, bạn sẽ cãi lại hoặc bực bội trong lòng. Chấp nhận một giấc mơ nói đúng lên tâm trạng tiêu cực của bản thân cũng cần nhiều trí tuệ và dũng khí.
- Bộc lộ cảm xúc cũng không đơn giản. Nếu phản ứng dữ dội với sếp khi bị hạ lương, lý trí bảo bạn sẽ mất việc. Nếu bực tức về chuyện cô người yêu quên sinh nhật bạn thì lý trí sẽ nhắc bạn nhớ lại cuốc chiến tranh lạnh vừa kết thúc. Cuối cùng bạn gượng gạo cười với sếp và lờ "tội lỗi" của cô bạn gái đi. Dù sao, bạn vẫn nên thừa nhận và bộc lộ cảm xúc một cách trung thực ít nhất với chính bạn, nhìn vào những mặt tích cực của vấn đề bạn gặp phải để hướng đến giải pháp.

Buông bỏ và trung dung : Một nguyên tắc của tu hành là buông bỏ và trung dung, nhờ đó giảm điều kiện bên ngoài cho áp cho cái tôi và hạn chế diễn đạt cảm xúc tiêu cực. Tuy nhiên nếu "tu" theo con đương phủ nhận tình cảm dưới một loạt nguyên tắc tu hành hà khắc thì không "đắc đạo", mà có thể "tử vì đạo".



Cách cuối cùng là sửa lời thề một chút : "Anh xin thề sẽ yêu toàn bộ con người anh và do đó, hạnh phúc, khỏe mạnh, giàu có ....và yêu toàn bộ con

người em. Sống với người yêu bản thân và yêu em như nhau, em sẽ hạnh phúc. Nếu anh không yêu bản thân anh mà vẫn chung thủy thì một ngày bất hạnh, bệnh tật, nghèo đói sẽ chia lìa chúng ta và nếu anh tiếp tục chung thủy thì cái chết sẽ chia lìa chúng ta"

Tôi nghĩ chả ai cho tôi đọc lời thề kiểu này vì nó quá tâm linh mà thiếu cái lãng mạn 3D. Cho nên, yêu thì cứ yêu và đừng thề trước người khác, đặc biệt là trước hàng triệu khán giả, trừ khi bạn là hoàng tử và công chúa

2.7. Albert Einstein

Cập nhật ngày Thứ ba, 08 Tháng 10 2013 14:25Thứ tư, 28 Tháng 11 2012 08:23

Suy từ bụng ta ra bụng thần



Trích dẫn blog *Mèo nhà* về loài người

- Mèo đen : "Quỷ đá lưng và giật đuôi khi tôi phạm lỗi"
- Mèo trắng : "Vì loài mèo, Thần thay bầu trời bằng mái nhà và mặt trời bằng những ngôi sao trắng"
- Mèo xám : "Khi con vẫy đuôi, Mẫu bước tới xoa đầu, cảm động xanh mắt, con nguyện suốt đời bắt chuột vì một thế giới ngày càng tốt đẹp hơn".
- Mèo vàng : "Cộng đồng mèo nhà cầu nguyện cho lũ mèo hoang đáng thương sớm biết đến các đức Ngài, meo meo"

Trích dẫn website *Thần học của con người*



- Người sợ ma : "Ma quỷ sinh ra để nhân loại biết cần nương tựa vào thánh thần"
- Người từ bi : "Khi chuẩn bị bước vào cõi Niết Bàn, bỗng nghe tiếng kêu khóc của loài người, Phật đau tim (chú thích : đau đớn trong tim) dừng bước"
- Người giàu có và ưa danh : "Con nguyện góp công đức để vinh danh @#$%^&*!!! (chú thích : tên Ngài viết bằng tiếng Thiên)
- Người tín tâm : "Đáng khen thay những kẻ không thấy mà tin" cho nên người không hiểu tý gì câu kinh, mà ngày nào cụng tụng hàng giờ mới là người sẽ được về cõi Chân phúc

Suy bụng bụng mèo nhà ra bụng người không quá khó khăn khi chúng ta cùng sống gần gũi nhau trong thế giới 3D của Trái đất. Suy từ bụng thần ra bụng người khó hơn, nên các vị thần từ các thế giới 5D đến 12D tổ chức thi "Dịch kinh sách loài người". Chỉ một số vị thần đã từng xuống trần gian buộc phải nhận mình chính là nhân vật được mô tả trong kinh sách, còn lại đều phủ nhận. Tuy nhiên các vị thần cùng nghi ngờ có siêu thực thể từ siêu vũ trụ khác viết hộ kinh sách cho con người, vì các quy luật được kinh sách của con người mô tả vi diệu đến mức chúng chưa từng tồn tại kể từ khi có vụ nổ Big-Bang. Cuộc thi kết thúc đột ngột vì thổ địa email báo loài người đã bước vào thời đại @ với kinh sách online xuất hiện thêm từng giây từng phút.

Lỗi nhận thức các chiều phi tuyến tính

Rất nhiều thắc mắc của chúng ta về cuộc đời, tâm linh có thể giải đáp được nhờ khái niệm về con người đa chiều. Lỗi hay xảy ra khi đánh giá, nhìn nhận một sự việc và hiện tượng tâm linh là

1. Quên mất chính mình và những người xung quanh mình đều có nhiều khía cạnh (tôi nói quên chứ tôi không nói là không biết, vì thực chất chiều cao hơn của chúng ta luôn ở đó và chiều cao này biết tất cả)

- Nhẹ thì cho rằng các thể vô hình là các đặc điểm gắn vào làm phong phú hay phát triển các thể hữu hình VD như nói con người này có tâm hồn, con người kia không có tâm hồn
- Nặng thì cho rằng những con người phát triển cao thì họ có thêm các thể tinh thần VD nói rằng người này bắt đầu phát triển tâm linh, người kia bắt đầu có tâm Phật
- Đỉnh cao là phủ nhận sự tồn tại của các chiều mà cá nhân đó không nhận thức được VD "Chết là hết" hoặc "Con người không có linh hồn"

2. Cho rằng các chiều không liên hệ gì với nhau, hoặc các chiều thấp không bao giờ chịu tác động của các chiều cao như cho rằng cơ thể, tình cảm, lý trí chỉ chịu tác động của những thứ trong thế giới 3D mà ta nhìn thấy.Ví dụ sửng sốt khi phát hiện bệnh ung thư chỉ trong một thời gian ngắn vì trước đo dùng các thiết bị y tế tối tân kiểm tra cơ thể không thấy hoặc chụp não để kiểm tra sức khỏe của người bị vong nhập

3. Không hiểu đặc điểm các chiều như cho rằng cứ thực thể vô hình là có khả năng hơn hữu hình, rồi sùng bái các thực thể này. Ví dụ, thấy người thân đã mất có thể nói chính xác nhiều việc trong gia đình thì sợ quá, cho rằng vong cái gì cũng biết. Thấy một thực thể vô hình biết một số chuyện trong quá khứ, tương lai của mình thì họ có xưng là thần, thánh gì cũng tin hết, kể cả trường hợp thông tin và ứng xử của những thực thể này hoàn toàn không xứng đáng với xưng danh của họ

4. Lẫn lộn quy luật của các chiều (level confusion) hoặc dùng quy luật/đặc điểm chiều mà mình nhận thức được, chủ yếu là chiều vậy lý để đánh giá tất cả các chiều khác, như là chiều siêu hình

- Trường hợp suy từ bụng ta ra bụng người : ở trong một chiều cụ thể của mình để đánh giá cái tôi cùng chiều của người khác VD dùng thói quen ăn uống, sinh hoạt của mình để suy ra sức khỏe của người khác có vài thói quen tương tự
- Trường hợp suy từ "bụng", lên "đầu" hoặc "trên cả đầu mấy mét" : dùng quy luật chiều tình cảm và vật lý để giải thích về chiều tâm hồn hay linh hồn
- Trường hợp suy từ bụng mình lên đầu người khác : xin hỏi mèo nhà

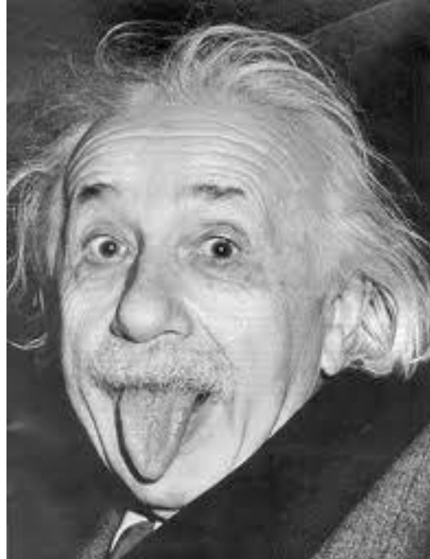


Quy luật vũ trụ thing thoảng cũng sai ?

Chúng ta thường tự tin khi khuyên bảo hay bình luận về những điều mà thực ra chúng ta không hiểu, nhưng khi đứng ở chiều tuyến tính chúng ta thấy nó đơn giản và phù hợp, vài ví dụ vui

- "Đời bất công để người tốt thì bị chèn ép còn người xấu thì được giầu có"
- "Tôi đi khám bệnh thường xuyên nên không thể mắc bệnh nặng được, có vấn đề gì tôi dùng thuốc ngay"
- "Tại sao không trả hết nghiệp trong 1 đời cho đơn giản dễ hiểu"
- "Đi chùa mà cầu Phật đủ thứ thì không nên tiếc tiêc tiền lẻ rải ở các lễ"
- "Thả chim phúng sanh là tạo phúc, giải nghiệp"
- Cần sắm đồ mã cho người mất như ở trên trần vì trần sao âm vậy, rồi hỏi vong linh người thân dùng đỗ lễ có thấy ngon không ...."
- "Gọi tên Phật sai thì Phật không xuất hiện"

Cho nên, mối lần gặp một cái gì đó trái với nhận thức thông thường, người lạc quan thốt lên "Thế giới quả là nhiêu điều kỳ diệu", người bi quan hoảng hốt "Thế giới đáng sợ, nhiều thứ xảy ra vô nguyên tắc... " hoặc "Luật nhân quả có lúc bất công". Và thế là càng ngày càng có nhiều điều xảy ra ngoài quy luật vũ trụ, chỉ phù hợp với nhận thức hẹp của riêng chúng ta.



Albert Einstein và con người đa chiều

Ngày bé, tôi có tính thương người. Vì chỉ tin vào kiến thức khoa học và kinh nghiệm về cái gì nghe thấy, nhìn thấy, sờ thấy được... tôi thương nhất là nhà khoa học tài Albert Einstein vì giỏi như vậy mà còn mê tín, khi ông tuyên bố "I maintain that cosmic religious feeling is the strongest and noblest incitement to scientific research".

Lớn lên nhảy ra khỏi giếng để thấy xa hơn, ếch tôi chuyển từ thương người sang thương thân.

Albert Einstein nói rất nhiều về con người đa chiều và cái giới hạn của trí não con người khi muốn giải thích những hiện tượng ở ngoài chiều 3D. Ngoài ra, khái niệm về tính tương đối của thời gian và không gian cũng giúp giải thích viêc tại sao trong giấc mơ, ta cứ chạy lung tung từ chỗ này đến chỗ khác và tới lui từ quá khức vào tương lai như vậy.

Albert Einstein có nhiều câu nói rất hay về lỗi lẫn lộn trong nhận thức giữa các chiều, như câu : "We can't solve problems by using the same kind of thinking we used when we created them" có thể tạm hiểu là "Chúng ta không thể giải quyết một vấn đề theo cùng một cách/ở cùng một cấp độ/cùng với một cái tôi đã tạo ra vấn đề đó".

Hôm nay tôi hiểu các nhà khoa học vĩ đại chính là các vị thầy tâm linh vĩ đại, chứ không phải các nhà ngoại cảm suốt ngày nói về đạo lý của cõi âm.

3. Giấc mơ

3.1. Bay vào trong mơ

Cập nhật ngày Thứ bảy, 21 Tháng 9 2013 11:12Thứ bảy, 17 Tháng 11 2012 00:00

Giấc mơ bay

Có một cô bé say mê chuyện *Nghìn lẻ một đêm*. Mỗi khi đi ngủ, cô thầm ước sẽ được bay.

Đó là đêm thứ 1000 cô bé thì thầm lời ước. Đêm đó khi cô ngủ say, tấm khăn trải giường biến thành một chiếc thảm bay, nâng cô lơ lửng dần lên không trung. Tấm thảm bay cùng cô bé lướt êm ái ra khỏi cửa ban công đã được mở sẵn bởi một bàn tay vô hình.

Tấm thảm bay trên các mái nhà, vòng quanh tháp đồng hồ bốn mặt, qua quảng trường thành phố. Tấm thảm bay dọc theo con sông, chui dưới những cây cầu bắc ngang sông, lướt là là mặt nước rồi vút lên vượt trên cả những tán cây cao nhất.

Thảm bay cao, cao mãi cho đến khi thành phố chỉ còn là những vệt sáng lấp lánh. Tấm thảm bay ra không gian, nơi từ ấy nhìn về, trái đất là một quả cầu màu xanh. Rồi trái đất nhỏ dần, xa dần cho đến khi trở thành một ngôi sao, giữa một vũ trụ sao lấp lánh.

Cơ thể cô bé nhẹ và mềm như một sợi lông chim bằng ánh sáng lấp lánh. Tấm thảm và cô bé trượt rất nhanh trên các dải sáng mà mỗi dải sáng đưa đến một vùng không gian có màu sắc khác nhau tạo ra bởi một chùm sao.

Cả hai, trượt theo một dải sáng xanh dài như vô tận, cho đến lúc lạc vào một vùng ánh sáng lấp lánh của một ngôi sao xanh lam, lướt qua cả những vùng sao màu cam, màu xanh dương, màu hồng, màu tím…Cô mê mải trong rừng ánh sáng mê hoặc ấy.

Nhưng cơ thể cô đậm đặc trở lại và tấm thảm cũng di chuyển chậm dần, rồi rơi vào một vòng xoáy đưa ra cô bé xuyên trở lại những vùng sáng mà cô đã đi qua lúc trước. Trái đất hiện ra ở chân trời xa.

Tấm thảm đi vào vùng khí quyển trái đất. Kia là thành phố, ngôi nhà và ban công phòng ngủ của cô bé. Tấm thảm, với cô bé lúc này đã ngủ say sưa, bay qua cửa ban công, rồi hạ nhẹ nhàng xuống giường ngủ.

Khi những tia sáng mặt trời đầu tiên xuyên qua cửa ban công, chiếu tới chiếc giường ngủ, cô bé tỉnh giấc. Cô tự hỏi vì sao cửa ban công lại mở. Cô không nhớ là mình đã bay suốt đêm qua.

Mỗi người chúng ta đều có sẵn một tấm thảm bay hàng đêm để đi đến với những xứ sở kỳ diệu, và một vài người trong chúng ta đã nhớ được giấc mơ bay kỷ ảo của mình.

Nào chúng ta cùng bay

Đêm nào, chúng ta cũng mơ, ngay cả những người nói rằng không bao giờ mơ. Một phần tư đến một phần ba cuộc đời của chúng ta dành để ngủ và mơ, chỉ để chẳng nhớ gì cả khi tỉnh giấc.

Trong lịch sử loài người, một số bài bài toán hóc búa ám ảnh nhiều nhà khoa học được giải trong giấc mơ; nhiều máy móc và kỹ thuật đòi hỏi độ chính xác cao đã được nhà phát minh nhìn thấy chi tiết quan trọng trong mơ; môt số tác phẩm văn học, âm nhạc và mỹ thuật vĩ đại được sáng tác trong mơ. Số lượng phát minh trong mơ chắc còn nhiều hơn công bố. Các nhà khoa học hiện này đồng ý rằng người mù cũng có thể nhìn thấy, người điếc cũng nghe thấy trong giấc mơ của họ.

Có những giấc mơ dường như phản ánh tâm lý, sức khỏe, tinh thần của người mơ. Có những giấc mơ báo điềm dữ và những giấc mơ báo niềm vui. Có những giấc mơ về các sự kiện quan trọng hoặc vặt vãnh trong tương lai của chúng ta và những người khác. Có những giấc mơ đưa chúng ta về quá khứ hoặc gặp những người đã khuất hoặc tiến đến tương lai gặp những người chúng ta sẽ gặp hoặc sẽ được sinh ra trong đời thực.

Chúng ta có xu hướng coi nhẹ những gì thường xuyên xảy ra. Nhưng, mỗi giấc mơ thực sự là một điều kỳ diệu. Chúng ta có thể tìm thấy trong sách, báo, internet hoặc từ những người quen biết những câu chuyện kiểu như thế này.

- Mơ thấy một người xa lạ, một địa danh hay khung cảnh chưa từng gặp nhưng sau đó tìm hiểu thì người đó, địa danh đó và khung cảnh đó có thật hoặc chính chúng ta sau này được gặp những con người, cảnh vật chúng ta đã từng thấy trong mơ.
- Mơ thấy người chồng, con dâu, con rể tương lai; mơ thấy con cháu chưa sinh, mơ thấy sự kiện tương lai
- Mơ thấy một cái gì dấu hiệu cảnh báo tai nạn hoặc sự cố
- Mơ thấy một người thân lâu ngày không gặp, hỏi thăm thì người thân bị ốm

- Mơ thấy người quen lâu sống ở rất xa, sau đó bỗng nhiên gặp lại người quen này
- Mơ thấy người thân đã mất và người ấy báo cho một việc, rồi việc đó xảy ra thật
- Mơ thấy hoàn cảnh, một sự việc giống như một lời khuyên, làm theo thì thành công
- Mơ thấy cách giải quyết một vấn đề hóc búa
- Mơ thấy tai nạn máy bay, tàu thủy, thiên tai để rồi đọc báo, xem ti vi thấy tin tức về những sự kiện giống như vậy
- Mơ thấy những hình ảnh/câu chuyện phi lý; nhưng những sự việc thực tế xảy ra sau đó đã hé mở ý nghĩa ẩn dụ của những hình ảnh/câu chuyện phi lý đã xuất hiện trong mơ
- Mơ được bay lượn, bị rượt đổi, bị ngã …
- Mơ thấy thần tiên, Chúa, Phật, thấy khung cảnh đẹp đẽ như truyện cổ tích

3.2. Các dạng sóng não và giấc mơ

Cập nhật ngày Thứ bảy, 21 Tháng 9 2013 14:49Thứ bảy, 17 Tháng 11 2012 14:16

Các dạng sóng não

Sóng não được chia thành 04 loại và có thể đo được bằng các thiết bị đo chuyên dụng.

- Beta : 14-35 nhịp/giây. Sóng Beta là sóng ngắn và nhanh, xảy ra khi não bận rộn xử lý thông tin. Đây là sóng não khi chúng ta thức, làm việc, suy nghĩ hoặc căng thẳng. Nghiên cứu chỉ ra rằng não không hoạt động tối ưu khi phát ra sóng này, giống như một cái bánh xe quanh quá nhanh trên đường có cát.
- Alpha : 7-10 nhịp/giây, sóng não Alpha chứa nhiều năng lượng mặc dù chậm hơn. Sóng Alpha phát ra khi thiền, ngủ ngày, ngủ chưa sâu. Ở sóng Alpha, trí não thư giãn, chúng ta có những khả năng về tưởng tượng, trực giác, tâm linh, tiềm thức để giải quyết nhiều vấn đề và hàn gắn cơ thể theo cơ chế tự nhiên mà ở sóng Beta không thể xử lý được. Có điều chúng ta không phải lúc nào cũng chủ động sử dụng tiềm năng này
- Theta : chậm hơn Alpha và cũng có tác dụng chữa bệnh, thư giãn và các ứng dụng như sóng Alpha
- Delta : rất chậm

Các sóng não chậm gắn với các giai đoạn khác nhau của giấc ngủ và gắn liền với việc chúng ta mơ.

Các giai đoạn của giấc ngủ

Khi ngủ chúng ta đi qua các giai đoạn NREM 1, NREM 2, NREM 3, REM sau đó lại quay lại chu kỳ này, khoảng từ một đến nhiều lần cho đến khi thức giấc hoàn toàn

Non Rapid eye movement sleep (NREM sleep) đã từng được chia làm 4 giai đoạn theo nghiên cứu của Rechtschaffen and Kales (R&K) năm 1968. Năm 2007, The American Academy of Sleep Medicine (AASM) ghép lại thành 3 giai đoạn

- Giai đoạn 1 – chủ yếu lúc vừa ngủ, với đặc trưng là slow eye movement. Nếu tỉnh ngủ lúc này, thường sẽ không biết là mình vừa ngủ.
- Giai đoạn 2 – đặc trưng là no eye movement, giấc mơ hiếm xuất hiện giai đoạn này và người ngủ rất dễ thức giấc.
- Giai đoạn 3 – là giấc ngủ sâu với đặc trưng là slow-wave sleep (SWS). Giai đoạn này chúng ta thường mơ nhưng giấc mơ không rõ rệt, sống động như REM sleep.

Rapid eye movement sleep (REM sleep) là giấc ngủ sâu, một giai đoạn thông thường của giấc ngủ, với đặc trưng là rapid eye movement.

REM sleep ở người trưởng thành chiếm khoảng 20–25% giấc ngủ, kéo dài khoảng 90–120 phút cho một giấc ngủ đêm trong khi ở trẻ mới sinh tỷ lệ này là 80%. REM sleep thường rơi vào lúc gần sáng. Một giấc ngủ đêm thường có khoảng 4, 5 giai đoạn REM sleep; mỗi giai đoạn ban đầu khá ngắn và sau đó dài dần ra. Con người dễ tỉnh ngủ hoặc ngủ không sâu ngay sau một giai đoạn ngủ sâu REM sleep.

Điều đặc biệt là trong giấc ngủ sâu, não hoạt động giống với khi thức hơn là giấc ngủ không sâu. Con người hoàn toàn không "ngơ ngẩn" khi ngủ như chúng ta vẫn tưởng, nếu không phải nói là thông minh hơn rất nhiều. Những giấc mơ sống động, thường xảy ra trong giấc ngủ sâu.

Các dạng giấc mơ

Theo "Life on the Cutting Edge" của Sal Rachele, người mơ (và người thiền định) có thể đi vào 4 trạng thái hay 4 dạng giấc mơ cơ bản theo khả năng nhận thức và sự phổ biến.

- Phổ biến nhất là giấc mơ mà tiềm thức của người mơ xử lý lại những vấn đề ban ngày họ gặp phải. Những hình ảnh và nhân vật trong giấc

mơ là các hình ảnh của tiềm thức. Giấc mơ này xảy ra khi ngủ chưa thật sâu và là kết quả của sự hoạt động của trí não.

- Loại giấc mơ thứ hai là giấc mơ biểu tượng. Giấc mơ này đã bắt đầu chứa các thông tin về sức khỏe, tâm lý, cuộc sống của người mơ. Những biểu tượng này có ý nghĩa riêng với mỗi cá nhân.
- Loại giấc mơ thứ ba là giấc mơ lucid. Giấc mơ này xảy ra trong giấc ngủ sâu. Hình ảnh của giấc mơ rất rõ nét và sống động; và người mơ thường thấy mình vẫn có suy nghĩ và hành động trong giấc ngủ với những tính cách như khi thức. Đôi khi người mơ thấy mình bay. Đôi khi họ đi về tương lai, về quá khức hoặc nhận được những thông tin mà không thể giải thích bằng sự tưởng tượng của tâm trí.
- Loại giấc mơ thứ tư gắn với hiện tượng xuất hồn, khi người mơ thực sự đi vào một chiều khác.

Lucid tiếng Anh nghĩa là trong veo, dễ hiểu. Giấc mơ lucid thường rất sống động và mầu sắc, sáng chói hay huy hoàng như nhiều người mô tả. Trong khi nó cực kỳ thú vị thì nó chưa chắc dễ hiểu.

Khi có người nói với bạn, rằng họ trò chuyện với Phật trong giấc mơ. Họ có thể chỉ có một giấc mơ biểu tượng hoặc lucid. Phật lúc này là có thể là một biểu tượng, dù họ thực sự thấy Phật nói, Phật đi lại, Phật trò chuyện với họ. Người Nhật, người Trung Quốc, người Ấn độ, người Việt Nam hình dung về Quán thế âm bồ tát trong những trang phục, tư thế, và có gương mặt khác nhau, đơn giản vì chúng ta phải gắn một khái niệm chúng ta không biết với khái niệm chúng ta đã biết. Hình ảnh của Phật trong giấc mơ của bạn có thể giống hệt bức tượng bạn có và với người khác lại giống bức ảnh trong phòng của họ; và có thể khác hoàn toàn với hình ảnh một nhà tâm linh thực sự nhìn thấy.

Trong những giấc mơ mà người mơ miêu tả những cuộc gặp gỡ với được người thân đã mất, kiểu như báo mộng hoặc được biết về tiền kiếp của mình. Đó có thể là giấc mơ lucid.

3.3. Giấc mơ - hình ảnh nội tâm

Cập nhật ngày Thứ sáu, 04 Tháng 10 2013 04:12Thứ năm, 03 Tháng 10 2013 06:35

Giấc mơ - bộ phim khó hiểu

Nhiều người cho rằng phần lớn các giấc mơ của mình là vô nghĩa vì nó chứa đầy các chi tiết ghép nhặt lộn xộn. Ví dụ như,



- đi vào phòng ngủ thì thấy bàn làm việc ở cơ quan, ngạc nhiên lắm nhưng vẫn ngồi làm hết việc này đến việc khác, mà thằng bạn trong hội đi xe đạp cuối tuần quanh Hồ Tây, từ trên trời rơi xuống bàn bên cạnh nhờ làm hộ.
- đang trên đường đi đến nhà hàng dự sinh nhật 18 tuổi (thực ra đã 27 tuổi rồi), thì bị công an đi cùng với sếp chặn lại và bắt làm bài kiểm tra chuyên môn; sợ quá vì chưa học bài nhưng không biết làm thế nào vẫn phải hủy sinh nhật để đi đến bệnh viện.

Nhưng hóa ra, sự lộn xộn này có thể chính là bức tranh về tư duy và tình cảm rối ren của người mơ.

Thấy việc xấu xảy đến với người thân, người mơ thường lo lắng rằng đây là một điềm báo và thắc mắc phải làm gì để giúp gia đình vượt qua hoạn nạn. Ví dụ như,

- Có một căn bệnh lây nhiễm tràn đến và cha mẹ ở trong bệnh viện

- Có một tai nạn xảy ra với người thân, người ấy gẫy chân

Nhưng hóa ra, giấc mơ là bức tranh nội tâm không an tĩnh của chính người mơ. Cái tâm bất an đó thu hút các năng lượng xấu khiến họ và người xung quanh gặp rắc rối không cần thiết, như là họ đã thấy trong mơ.

Giấc mơ - hình ảnh nội tâm

Nguyên tắc hiểu mình trước tiên và trụ tâm ở chính mình trước khi phán xét hay lo lắng cho người khác cũng như phản ứng với hoàn cảnh xung quanh được áp dụng trước hết cho việc hiểu thông điệp giấc mơ.

- Giấc mơ trước hết là bức tranh nội tâm người mơ, hơn là thông điệp về những người khác.
- Giấc mơ trước hết thể hiện chân thực góc nhìn của người mơ về thế giới, hơn là bộ phim dự báo về những gì đang, đã và sẽ xảy ra xung quanh họ.
- Giấc mơ trước hết là về hiện tại, hơn là quá khứ và tương lai.

Tôi thấy rằng phần lớn các giấc mơ "tiêu cực" hoặc "phi lý" nhưng sống động, trong đó người mơ thực hiện hàng loạt suy luận và hành động thường là một thông điệp cực kỳ sâu sắc về trạng thái nội tâm của con người đó. Các giấc mơ này phản ánh mô thức phản ứng căn bản của tâm thức người mơ, theo đó họ run sợ, đam mê hay ghét bỏ điều gì đó. Bị tình cảm chi phối, họ chỉ có thể tư duy theo kiểu máy móc trước sự việc vụ vặt với bề ngoài có lý mà bản chất phi lý, kéo theo là một chuỗi hành động có vẻ hoàn hảo trong từng chi tiết, nhưng tổng hợp lại thì chả đưa đến một kết quả hữu ích nào.

Cuộc đời là một trường học, giấc mơ cũng là các bài thi

Tối hôm qua tôi đã viết những dòng đầu tiên của bài viết về giấc mơ này nhưng không hoàn thành, vì nhận được cú điện thoại của một người kể về một giấc mơ của người ấy có tôi trong đó khi mà một tuần sau tôi mới có một buổi trao đổi có người đó tham dự, và cũng là buổi gặp đầu tiên của chúng tôi. Tôi thấy buồn cười vì sự trùng hợp này. Sáng hôm nay, một học trò lại kể cho tôi về giấc mơ đêm qua. Lại một sự trùng hợp nữa. Giấc mơ này cũng có cả tôi.

- "Em với các đồng nghiệp đang ngồi ở công viên Lê Nin để nghe hội thảo về Quân đội nhân dân, thì bị một đám lính Triều Tiên yêu cầu đi cùng để điều tra. Em nhìn xung quanh mới thấy không chỉ em mà nhiều người đang ngồi cũng bị đi, thế là em năn nỉ cho em gọi điện cho người yêu (để yêu cầu trợ giúp). Năn nỉ mãi họ mới cho em được gọi một phút, nhưng em tuyệt nhiên không tìm thấy số của người yêu trong điện thoại, mà em cũng nhớ không nhớ ra số. Thế là em đành phải đi. Vào doanh trại, là cái doanh trại ở phố Hoàng Diệu, em gặp chị.
- Họ bắt mọi người phải vượt qua các bài kiểm tra. Bài 1 là nấu ăn, các món ghi trên bảng và mọi ng bu đông quá nên em không đọc được. Em mới hỏi chị thì chị bảo cũng không nhớ, chỉ nhớ mang máng mấy món. Xong em với chị đi vào khu chọn đồ. Vì em với chị vào muộn nên đồ tốt đã bị chọn hết. Em chọn nồi, bát, đĩa, tôm cuộn khoai tây cuối cùng. Em đi chọn đồ tiếp thì lúc quay lại đã thấy khoai tây của 2 con tôm cuộn biến mất. Chị bảo chị cũng không có nên lấy của em. Em lại đành đi tìm khoai tây để bù vào con tôm. Sang gian nước mắm vì em ghét nên em không lấy mà chỉ dùng muối. Hết giờ em phải dọn món ra cho một ông già tóc bạc ăn. Ăn xong món của em, ông kêu mặn quá, về ăn cơm vợ nấu ngon hơn. Thế là ông ý đi. Em tỉnh giấc. Lúc đó đúng là giờ cần đi làm."

Đề tài của giấc mơ là một bài thi và kết quả của nó cũng rõ rành rành – Thi trượt.

- Những khung cảnh đầu tiên của giấc mơ đã vô lý đến buồn cười. Thói quen khuất phục trước các đại diện quyền lực xã hội, dưới ảnh hưởng bởi tâm lý đám đông và lại cộng thêm thiếu vắng chỗ dựa tinh thần thân quen, đã khiến bạn trở nên không sáng suốt, cứ miễn cưỡng chấp nhận những sự vô lý nối tiếp nhau.
- Điểm rất buồn cười thứ hai là việc tôi lấy trộm tôm của bạn. Rõ ràng là học trò của tôi đã có tiến bộ hơn so với cách đây vài tháng, khi mà trong một lần thiền định rất sâu, bạn thấy tôi "lấy trộm" cả người yêu của bạn ấy (trẻ hơn tôi 10 tuổi và chả yêu tôi gì cả) và bạn đã phản ứng đau khổ bằng cách viết đơn ly hôn. Tuy nhiên, lần này bạn ấy đã biết bỏ qua việc bị tôi lấy trộm nguyên liệu thi, để nỗ lực tìm kiếm nguyên liệu khác cho món ăn yêu cầu. Như vậy, bạn đã khắc phục được phần nào tâm lý hoài nghi vào các mối con hệ con người. Bạn cũng khắc phục được cách phản ứng tiêu cực trước đây, để biết nhẫn nhịn tập trung vào mục đích riêng của mình.
- Điểm thú vị khác của giấc mơ là nhận xét của ông già tóc bạc về lý do thi trượt “mặn quá”. Món ăn của bạn không được ưa thích không phải vì nó bị nấu chậm hoặc không có tôm. Món ăn không đạt bởi vì nó có vị mặn của sự ghét bỏ, bỏ nước mắm lấy muối. Tâm lý yêu ghét không cần thiết được thử thách trong một tình huống rất giản dị. Nhận xét của ông già là lời nhắc nhở hóm hỉnh về tình cảm chứ không phải về ăn uống "về ăn cơm vợ nấu ngon hơn".



Dường như sợ hãi là cản trở chính trên con đường thực hiện mục đích sống, đặc biệt khi mục đích đó khác xa với những việc con người đang làm hàng ngày hiện tại. Trong giấc mơ, người học trò này có vẻ không hề sợ hãi hay chạy trốn, nhưng việc miễn cưỡng đi theo yêu cầu phi lý của một quyền lực ảo (đại diện là quân lính Triều tiên và doanh trại quân đội), dưới ảnh hưởng của thông lệ xã hội (đại diện là

đám đông xung quanh) và việc tìm kiếm chỗ dựa thân quen (gọi điện cho người yêu) là các biểu hiện của sự sợ hãi.

Ông già tóc bạc là chính tinh thần tạo ra bài thi và cũng người chấm điểm. Ông đã xuất hiện nhiều lần trong các giấc mơ và chứng nghiệm siêu hình của bạn gái này. Ông là người hướng dẫn tinh thần của bạn.

Ẩn dụ của giấc mơ này cũng liên đến định hướng cuộc đời. Cô học trò của tôi có duyên được biết về mục đích sống của mình là một nhà chữa trị hàn gắn. Bạn cũng đã biết bài học cuộc đời mình là mở rộng tình yêu và niềm tin vào tình yêu. Tuy nhiên hiện nay, bạn vẫn chưa thực sự đầu tư được năng lượng thích đáng vào việc chữa bệnh. Vướng mắc hiện tại của bạn liên quan đến sự buông bỏ những thứ đang có, được mô tả phần nào trong khung cảnh đầu tiên của giấc mơ.

Giấc mơ - lời khuyên bằng hình ảnh

Tuy nhiên, giấc mơ này còn là một lời khuyên về ăn chay, cho cả tôi và bạn gái này - 2 người tham gia vào cuộc thi nấu ăn. Đầu tuần này, chúng tôi bỗng nổi hứng hẹn nhau đi ăn chay. Giấc mơ về cuộc thi nấu ăn xảy ra vào buổi đêm hôm trước, còn bữa ăn chay của chúng tôi xảy ra vào buổi trưa hôm sau.

- Cách đây khoảng một tháng, bạn gái này đã thấy Quán thế âm hiện ra trong giấc mơ và hỏi bạn ấy muốn gì. Học trò của tôi chọn món nem cuốn rau, nhưng khi tỉnh dạy không hiểu ý nghĩa của việc này bèn hỏi tôi. Tôi đoán rằng đây là lời khuyên về ăn chay. Tôi đã nói với bạn rằng ăn chay giúp các nhà chữa trị hàn gắn thanh lọc năng lượng. Lần này, bạn lại mơ về món khoai tây cuốn khoai. Vì tôm đã bị tôi lấy đi, món ăn chỉ còn toàn khoai tây. Ngay cả nước chấm, bạn cũng đã chọn muối thay vì nước mắm. Món cuốn khoai tây hay món nem cuốn rau thì vẫn là món cuốn chay.
- Sau bữa ăn chay rất ngon, học trò của tôi bảo dạo này sợ ăn thịt nhưng vẫn không ăn chay. Tôi cũng chia sẻ do lười nấu lại hay đi ăn với người quen, nên khi không có lựa chọn khác, tôi vẫn ăn hải sản. Điều này trùng khớp với giấc mơ. Việc tôi vẫn đôi khi vẫn ăn hải sản thể hiện trong việc tôi lấy tôm của bạn, để làm món ăn dự thi của tôi. Học trò của tôi đã bắt đầu có ý thức chọn muối chứ không chọn nước mắm, nhưng mà cái ý thức chuyển sang ăn thanh nhẹ này còn rất sơ khai, vì nước chấm không phải thứ quan trọng trong bữa ăn.
- Mọi thói quen nên được xây dựng với sự hiểu biết và niềm vui, đặc biệt thói quen ăn uống. Thái độ với việc ăn chay của chúng tôi còn chưa tích cực. Học trò tôi chọn muối không phải vì thích muối mà vì

ghét nước mắm. Đây chính là việc sợ thịt, nhưng chưa thích thứ thay thế cho thịt. Bạn cũng chọn khoai tây không phải vì thích khoai tây mà vì hoàn cảnh bắt buộc hoặc vì tôi. Quyết tâm ăn chay của tôi cũng chưa mạnh mẽ, biểu hiện bằng chi tiết khi không có nguyên liệu để thi thì tôi lấy nguyên liệu của người khác.

Thực ra, tôi đã không hiểu được lời khuyên về ăn chay khi được kể về giấc mơ này. Cho nên hôm sau, tôi lại được nhắc nhở về sự liên kết các sự kiện : bữa ăn chay chung của chúng tôi + món nem cuốn rau + giấc mơ của học trò. Và bạn đọc có thêm đoạn phân tích này. Sau khi hiểu ra lời khuyên về ăn chay, tôi báo cho học trò ngay. Bạn ấy lại trả lời rằng cũng vừa có giấc mơ tiếp theo cũng lại về món ăn, nghĩa là một lời nhắc nữa. Thông điệp giấc mơ của chúng tôi là ĂN CHAY, ĂN CHAY và ĂN CHAY.

3.4. Luôn luôn lắng nghe, dần dần thấu hiểu

Cập nhật ngày Chủ nhật, 29 Tháng 9 2013 14:59Thứ bảy, 17 Tháng 11 2012 14:26

Nhớ giấc mơ không khó

Mục đích việc tìm hiểu, sử dụng và tác động vào giấc mơ

- Để tiếp nhận thông tin
- Để giải quyết vấn đề
- Để hiểu hơn, sử dụng, kiểm soát tốt hơn tiềm thức và tiềm năng của con người

Nhớ giấc mơ là điều kiện cần đầu tiên để thực hiện các mục đích trên. Nói đơn giản là nếu sau một cuộc trò chuyện, chúng ta không nhớ được gì cả thì cuộc nói chuyện đó gần như vô nghĩa.

- Mục tiêu chính của việc nhớ giấc mơ là ghi nhận lại các thông điệp ở các cấp độ tiềm thức hoặc tâm thức sang cấp độ mà tình cảm và lý trí của bạn có thể nhận thức được.
- Mục tiêu thứ hai là biến việc ghi nhận này thành thói quen, nói cách khác là khơi thông dòng chảy thông tin giữa các cấp độ khác nhau của chúng ta.

Các nhiều lý do để không nhớ giấc mơ, trong đó quan trọng nhất là các vấn đề tâm lý

- Sợ mơ phải những điều không thích, không muốn thừa nhận
- Sợ không thể hiểu được giấc mơ

- Ngại tìm hiểu, ghi chép

Đo đó, trước tiên cần xây dựng một thái độ tích cực tin tưởng và muốn học hỏi về giấc mơ

- Đọc sách về giấc mơ, tìm hiểu tài liệu về giấc mơ
- Lắng nghe chia sẻ của người khác về giấc mơ.

Xây dựng thói quen đi vào giấc ngủ với tâm trạng như đi xem phim

- Ngủ sớm, đúng giờ, đủ giấc
- Nghe nhạc và thiền thư giãn trước khi ngủ
- Thoải mái khi đi ngủ và hồi hộp chờ đợi những giấc mơ mới

Trước khi đi ngủ, khẳng định với bản thân hay dùng bất kỳ biện pháp tự kỷ ám thị tích cực nào bạn biết để khẳng định thông điệp là bạn sẽ mơ và sẽ nhớ giấc mơ. Chuẩn bị sẵn giấy bút, sổ ghi chép, máy ghi âm, điện thoại ở cạnh giường ngủ, để ghi chép hoặc ghi âm giấc mơ. Tốt nhất nên có cuốn sổ chuyên dùng cho việc ghi giấc mơ

Khi tự nhiên tỉnh giấc trong đêm

- Ghi lại ngay những gì nhớ được hoặc nghĩ đến lúc đó, sau đó có thể ngủ tiếp. Có thể dùng máy điện thoại để ghi chép hoặc ghi âm
- Ưu tiên ghi lại keyword hoặc vẽ hình ảnh quan trọng nhất đặc biệt khi có quá nhiều chi tiết cần ghi chép, sau đó mới ghi lại các mô tả chi tiết hơn.
- Nếu có cảm giác đã mơ gì đó quan trọng mà không thể nhớ được thì nên ghi bất kỳ cái gì bạn nghĩ đến lúc đó.
- Ghi chép ngay cả các giấc mơ mà bạn chỉ nhớ một vài chi tiết "vô nghĩa

Khi thức dậy hẳn

- Trước khi ngồi dậy thậm chí động đậy là tĩnh tâm nhớ đến những gì bạn đã mơ trong đêm, thay vì nghĩ miên man đến các công việc căng thẳng sẽ phải làm trong ngày. Khi bạn mở mắt ra, vật đầu tiên bạn thấy là một mẩu giấy hay cái gì đó nhăc nhở cho bạn hàng ngày việc phải nhớ về giấc mơ bạn có trong đêm sẽ rất tốt cho thời gian đầu rèn luyện
- Có thể ngồi thiền, với tôi đây là kỹ thuật hữu hiệu để nhớ lại một giấc mơ quan trọng. Dành ra vài phút hoặc thiền để hình dung lại hình

ảnh quan trọng nhất của giấc mơ như là bạn đang mơ lại lần thứ hai, bạn sẽ khó quên những gì bạn có thể hình dung lại

Trong ngày, xem lại những gì đã ghi chép ngay để bổ sung hoàn thiện hoặc lưu ghi chép ở đâu đó nếu cần.

- Đừng khẳng định rằng bạn sẽ chỉ mơ giấc mơ đẹp
- Đừng lười ghi chép, cho rằng đã nhớ rồi hoặc sẽ ghi lại sau chỉ để nhận ra trong nuối tiếc sau đó rằng chúng ta chỉ nhớ điều duy nhất là đã mơ cái gì đó khá quan trọng
- Đừng ngại nếu giữa đêm phải thức dậy để ghi cả trang mấy A4 vì bù lại bạn sẽ có những thông tin thú vị khi đọc lại chúng. Hiếm người thức dậy được sau giai đoạn REM của giấc ngủ, mốt số tỉnh một chút rồi ngủ liền ngay, hầu hết ngủ liền một mạch.
- Đừng sợ thực dậy rồi không ngủ lại được. Trong trường hợp, bạn bị mất ngủ, thì có tin vui là kỹ thuật đưa con người vào trạng thái ngủ tức thì là một trong những kỹ thuật nhất đơn giản nhất liên quan đến giấc ngủ, đơn giản hơn nhiều những gì chúng ta đang học

Luôn luôn lắng nghe

Hãy lắng nghe giấc mơ bằng thái độ chăm chú, cởi mở. Sẽ có lúc bạn nhận ra điều kỳ diệu. Ví dụ như khi đứng trước khả năng có một tai nạn nghiêm trọng, một số người được tiềm thức báo tin bằng cách này hoặc cách khác, kể cả thông qua giấc mơ. Lý trí nhìn về tương lai dựa trên kinh nghiệm quá khứ, nên không có khả năng cảm nhận những sự kiện kiểu như một tai nạn đang tới gần hay bệnh tật đang tiềm ẩn bên trong bạn.

Khi bạn lắng nghe, bạn sẽ nghe được nhiều hơn; hiểu được nhiều hơn. Liên tục như vậy cuộc sống bạn sẽ thay đổi theo chiều hướng tốt hơn. Kể cả khi bạn có cảm giác ý nghĩa của giấc mơ vượt qua khả năng hiểu biết của bạn thì sự kỳ diệu vẫn xảy ra.

- Khi hai người chăm chú lắng nghe nhau, ngay cả khi "trí não" có thể không hiểu những gì nó nghe thấy, vẫn có một sự "thấu hiểu" tinh thần và gắn bó tình cảm vượt lên trên "trí não".
- Chúng ta thường quá bận rộn lắng nghe người khác như khách hàng, sếp, đối tác, vợ chồng… và mặc kệ chính mình. Buồn thay đấy là lý do mà nhiều người không hề cảm nhận thấy cơ thể mình bị bệnh và chỉ có thể phát hiện ra điều đó khi đã quá muộn. Lắng nghe giấc mơ là một trong những cách để tái kết nối bạn với … tiếng nói bên trong của chính bạn. Đó là người bạn cần phải lắng nghe nhất.

Thư giãn, mơ cũng là đi dạo, không nhất thiết phải làm được cái gì đó hay gặp ai đó quan trọng trên đường đi.

Cảm ơn về thông điệp chúng ta nhận được, dù chúng ta hiểu hay không hiểu, làm theo hay không làm theo

Khi bạn không lắng nghe hoặc phán xét giấc mơ, bạn có thể đánh mất sự nhạy cảm nội tâm và đóng lại cánh cửa mở ra một phần trí tuệ cao hơn của bản thân. Phán xét giấc mơ là hành động vô nghĩa, thậm chí ngu dốt, giống như

- Tham gia giao thông nhưng khó chịu với biển chỉ đường, muốn sửa biển báo giao thông theo ý chúng ta, thậm chí dỡ bỏ chúng;
- Tham gia vào một cuộc nói chuyện nhưng chỉ muốn người kia nói về cái chúng ta thích ngay cả khi chúng ta không biết chúng ta thích cái gì.
- Nhảy vào màn hình rạp chiếu phim để lôi nhân vật của bộ phim ra vì chúng ta không thích ứng xử của nhân vật

Không sợ hãi giấc mơ. Giấc mơ đáng sợ thường là một lời khuyên sâu sắc, lời cảnh báo sức khỏe/tâm ly/tâm linh trung thực, một bài học tâm hồn cần thiết hoăc một sự thật chúng ta không muốn thừa nhận. Không sùng bái giấc mơ hoặc cho rằng mọi giấc mơ, mọi chi tiết của giấc mơ cần phải có ý nghĩa nào đó hoặc đồng nghĩa giấc mơ với cuộc sống. Ngược lại, không phán xét bản thân nếu chúng ta không hiểu được một đến rất nhiều giấc mơ trong một khoảng thời gian dài.

Dần dần thấu hiểu

Giống nhau giữa điện ảnh và giấc mơ

- Thể loại : Giấc mơ có đủ các thể loại như kinh dị, hành động, giả cổ, viễn tưởng, tâm lý, khoa học, tài liệu, hoạt hình (khá hiếm) như một tác phẩm điện ảnh
- Kỹ thuật : Giấc mơ sử dụng các loại kỹ thuật điện ảnh sẽ, đang và đã sử dụng như phim câm, phim hình, phim đông; phim 2D, 3D, 4D
- Giấc mơ đơn lẻ và bộ : Khi một giấc mơ được yêu thích, nó có thể được lặp lại như các hãng phim làm tiếp phần 2, 3, 4 cho các bộ phim ăn khách

Khác nhau giữa điện ảnh và giấc mơ

- Đạo diễn : chính chúng ta và hiếm hơn người khác nhưng với sự phối hợp/cho phép của chúng ta
- Diễn viên chính : chúng ta trả tiền nhiều hơn cho các phim có diễn viên nổi tiếng đóng còn trong các giấc mơ chúng ta thường là diễn viên chính
- Nhân vật chính : chúng ta không cần trở thành người nổi tiếng đã từ trần để có vinh dự được lên phim giấc mơ

Xem phim xong một thời gian chúng ta mới quên nhưng nhiều người quên mình được dựng phim và đóng phim trong mơ. Sự khác nhau lớn nhất giữa bộ phim và giấc mơ có lẽ là giá trị thông tin. Điện ảnh được xếp vào thể loại giải trị. Tạo hóa tạo ra giấc mơ chắc không nhằm mục đích giải trí, mặc dù phần lớn chúng ta cực kỳ vui khi lần đầu có giấc mơ trong veo (lucid dream) kể cả khi chẳng hiểu gì. ***Giấc mơ cần được hiểu.*** Tuy nhiên, thái độ ứng xử của chúng ta với giấc mơ nên giống như với điện ảnh : Không cần đến rạp trong tâm trạng căng thẳng phải nhớ và hiểu ý nghĩa từng chi tiết của một bộ phim. ***Hiểu*** **giấc mơ đòi hỏi sự thư giãn và chiêm ngưỡng** như ngồi trên ghế êm của rạp chiếu nhìn lên màn hình. Ai cũng đủ khả năng để hiểu nhiều giấc mơ của mình, nhất là khi chúng ta tha thiết..

Chúng ta là người có khả năng hiểu giấc mơ của mình nhất, hơn bất kỳ thầy bói, nhà ngoại cảm, tiên tri, nhà tâm lý học, chuyên gia về giấc mơ.... Trong giấc mơ, tiềm thức sử dụng ngôn ngữ, khái niệm và đặc biệt là các hình ảnh ẩn dụ mà chúng ta sẽ học như học ngoại ngữ. Càng học và thực hành ngoại ngữ, chúng ta sẽ càng thuần thục. Thời gian đầu hãy thoải mái, đừng sợ sai sót. Chúng ta không hiểu mình thì ai có thể hiểu được chúng ta ?

Tích cực tìm hiểu các thông tin có thể kiểm chứng các giấc mơ. Ghi chép đầy đủ mọi giấc mơ nếu có thể nhưng ưu tiên tìm hiểu những giấc mơ bạn có cảm giác lạ hoặc quan trọng. Hãy tin vào trực giác/cảm nhận của mình và tự rèn luyện chúng với thời gian.

- Một giấc mơ có thể có nhiều chi tiết nhưng không nhất thiết mọi chi tiết đều có phải ý nghĩa, cần hiểu được chủ đề/thông điệp quan trọng nhất. Khi bạn mơ thấy 3 con số cuối của giải độc đắc, thì quan tâm đến số đó trong mơ viết bằng màu gì phải không bạn
- Không phải mọi giấc mơ đều có ý nghĩa thần bí gì đó, có thể nhiều giấc mơ đơn giản là việc xử lý lại các thông tin bạn tiếp nhận ban ngày

- Một giấc mơ với chi tiết hoàn toàn phi lý có thể mang thông điệp rất thực tế, cần tìm hiểu. Ví dụ mơ thấy 3 mặt trời có thể là gặp 3 … nhân vật kiệt xuất
- Ngược lại, một giấc mơ có thể nói rõ ràng về một con người, một sự kiện thực tế nhưng vẫn có thể chỉ là một ẩn dụ cho một thông điệp khác, cần thận trọng. Ví dụ mơ thấy anh họ đi ra đường bị đâm xe, ngã gẫy chân phải vào ngày mai nhưng thực tế ngày mai chả có gì xảy ra với anh họ. Hóa ra đây là một ẩn dụ việc anh họ đã quyết định một việc sai lầm mà về sau sẽ để lại hậu quả

Kiểm tra lại các giấc mơ đã ghi chép nhưng chưa kiểm chứng được và ghi nhận cả sự trùng hợp và sự khác biệt giữa giấc mơ và sự thực; hoặc giữa thông điệp chúng ta nhận được qua giấc mơ và thông điệp qua các nguồn thông tin, khác đặc biệt là

- Các giấc mơ bạn cảm giác quan trọng nhưng không hiểu
- Các giấc mơ lặp lại trong một thời gian
- Các giấc mơ có điểm chung với giấc mơ của người thân hay một/một số người khác

Phát hiện ra các biểu tượng lặp lại và tìm ra ý nghĩa của chúng với riêng chúng ta. Biểu tượng của bạn có thể khác hẳn biểu tượng của người khác vì trải nghiệm tâm hồn của chúng ta khác nhau.

- Có người kể cho tôi là khi mỗi có tin vui họ mơ thấy cảnh hai ông tiên đánh cờ, người khác thấy khu rừng đẹp, người khác nữa thấy Phật…
- Biểu tượng thường xuyên lặp lại trong các giấc mơ của tôi là hình ảnh chuyến xe, đại diện cho sự ra đi, sự trở về hoặc thay đổi tiến trình…Các khái niệm này có thể được diễn đạt thông qua hình ảnh cây cầu hay con đường với những người khác.
- Hình ảnh hai người em sinh đôi trong một số giấc mơ mà tôi đươc chia sẻ đại diện cho hai mặt thể xác/tâm hồn hoặc hình thức/tính cách.
- Mầu sắc không có cùng sắc thái và ý nghĩa với tất cả mọi người, với một số người đỏ là tốt, với số khác đỏ nghĩa là sự tức giận

Hiểu để hành động

Ai cũng nên lắng nghe giấc mơ, ghi nhớ giấc mơ, hiểu giấc mơ nhưng làm theo giấc mơ là một việc khác hoàn toàn.

Thứ nhất vì giấc mơ # cuộc sống

- Có khoảng cách giữa cái tôi lúc thức và cái tôi lúc mơ
- Có khoảng cách giữa thông điệp giấc mơ truyền tải và thông điệp chúng ta hiểu
- Có khoảng cách giữa thời điểm mơ và thời điểm hành động

Thứ hai vì không phải giấc mơ nào cũng gắn với một hành động/quyết định

Nỗ lực tìm kiếm những bằng chứng thực tế có thể giúp chúng ta hiểu rõ hơn ý nghĩa giấc mơ ***trước*** và hành động ***sau***. Thận trọng khi hành động theo ý nghĩa mà chúng ta gán cho một giấc mơ, đặc biệt khi đó là quyết định quan trọng. Do đó, hãy rèn luyện sự nhạy cảm, củng cố tự tin của bản thân bằng những hành động/quyết định đơn giản trước. Ngay cả khi chúng ta hiểu đúng giấc mơ, vẫn có khoảng cách giữa hiểu đúng và hành động đúng

Riêng với các giấc mơ về tai nạn hay cảnh báo, rất nên thận trọng hơn mức bình thường.Những câu chuyện về giấc mơ cảnh báo tai nạn được kể rất nhiều trong các tác phẩm nghiên cứu về giấc mơ và trên internet. Riêng tôi chưa gặp lần nào. Nhưng tôi tin chắc là thà chúng ta có một giấc mơ không chính xác còn hơn có một tai nạn chính xác như mơ.

Khi bạn hiểu sai một giấc mơ và do đó làm sai, rút kinh nghiệm và hãy tiếp tục…im lặng tìm hiểu. Tâm lý ức chế và sự thiếu tự tin sau khi mắc sai lầm sẽ cản trở quá trình nhớ giấc mơ. Hãy nhớ sai lầm lớn nhất là mơ mà không nhớ, vì nếu đã không nhớ thì có muốn hành động sai cũng không có cơ hội.

3.5. Tìm đường trong ảo ảnh

Cập nhật ngày Thứ bảy, 16 Tháng 11 2013 14:31Thứ tư, 02 Tháng 10 2013 10:19

Giấc mơ - Bài thi về tìm đường trong ảo ảnh



Trong khóa thiền Vipassana 10 ngày, tôi dường như ít bị đau so với những người xung quanh, thậm chí có khi nhẹ nhõm như đang ở trên đỉnh núi cao. Đối với pháp môn này, cơn đau thể hiện các vấn đề tiêu cực trong tiềm thức được biểu hiện ra bằng các cảm giác khó chịu trên thân thể để thiền sinh đối mặt. Nếu sự tồn tại của các vấn đề này đươc thiền sinh nhận thức với sự thấu hiểu, thông qua việc đối diện bình thản với nỗi đau, thì chúng sẽ được cải biến và xóa bỏ.

Thời gian vừa qua việc tập thiền, học hỏi về tâm linh, cũng như bớt các hoạt động thiên về bản ngã đã giúp tôi phần nào thanh lọc được thân tâm ở bề mặt. Nhưng năng lượng tiêu cực nằm rất sâu trong tiềm thức được kích hoạt trong các giờ thiền định, đã thể hiện ra bằng hàng loạt giấc mơ về ham muốn, ghét bỏ, sợ hãi, tư duy nhầm lẫn…trong đêm, thay vì phát ra bằng các cơn đau ngay trong lúc thiền.

Ngày thứ 06 là ngày đặc biệt vì tôi đã có một bài thi trong mơ, liên quan đến sự sợ hãi. Tôi tỉnh dậy vào 3h đêm và hiểu ngay rằng mình đã … thi trượt.

- Trong giấc mơ, tôi thấy mình cùng với gia đình đứng trước một tòa nhà cao ngất ở nước Mỹ. Có 3 người ăn mặc như người nhện đang leo thoăn thoắt bên ngoài cửa kính của một tầng ở giữa tòa nhà. Rồi bỗng nhiên lửa bùng cháy ở góc trên của tòa nhà. Mọi người xôn xao tự hỏi đây là bộ phim hay là thực. Tôi khẳng định đây là hoạt hình. Bỗng nhiên tôi thấy mình cùng cả gia đình ở luôn trong tòa nhà đó, ngồi trên một chiếc phản truyền thống của người Việt Nam, xem TV. Rồi cả tòa nhà chao nghiêng, tôi được thúc giục chạy trốn khỏi đám cháy. Tôi nghĩ vô lý quá. Rồi tôi bực mình vì người thân ham xem TV và lại cho rằng tòa nhà sẽ sụp đổ như Trung tâm thương mại của nước Mỹ ngày 11/09/2011. Thế là, tôi đưa con chạy trốn.
- Sau khi đi dép vải cho con, để tránh cho cháu bị nóng chân khi chạy trong đám cháy (thông minh, chu đáo thế không biết), tôi dắt tay con hòa vào dòng người đang chạy ra khỏi tòa nhà, bằng thang bộ. Tôi không sợ hãi mà còn có thời gian phân tích các điểm vô lý

của cái nhà cao tầng chỉ có thang bộ và thiết kế không an toàn của cái thang bộ này (tinh tế và biết lo cho việc chung thế không biết). Bỗng nhiên, tôi nhận được câu trả lời với giọng của một người quen phân trần là cái thang này không thiết kế như ý người đó ban đầu. Tôi chấp nhận lý giải đó mặc dù thấy kỳ khôi rằng cái người làm rất to trong lĩnh vực tài chính này lại phê duyệt thiết kế nhà cao tầng. Rồi tôi nói rằng đằng nào tòa nhà cũng cháy và tiếp tục đưa con xuống dưới tầng 01. Xuống đến sảnh, tôi chỉ thấy 2 cái biển chỉ đường xuống tầng hầm. Tôi khẳng định là cần đưa con ra ngoài trời. Tôi được biết bằng cách nào đó là có một biển chỉ đường khác để ra vườn hoa lớn của thủ đô Paris, vì tòa nhà này là bảo tàng Louvre. Tôi thấy vớ vẩn quá, đang ở Việt Nam sang Mỹ rồi lại về Paris. Nhưng tôi vẫn khăng khăng đòi đi theo cái lối đó vì nó sẽ giúp con tôi đỡ ngạt khói.

- Rồi tôi bất ngờ thấy mình đã ở tầng hầm tối đen, dưới tầng hầm thứ 02 có quán rượu, nhưng trước khi đến đó phải vượt qua một con chó dữ có thể giết người ở tầng hầm 01. Tôi nói là tôi không quan tâm đến quán rượu và quay về để tìm lối ra. Tôi rất yên tâm là chỉ có một mình ở trong hầm. Con trai và những người khác chắc đã đi theo lối ra vườn hoa. Tôi loanh quanh ở cái hầm đó mãi, cứ đi tìm vườn hoa thì lại thấy mình dưới hầm. Tôi càng ngày càng thấy phi lý và … tỉnh dậy.

Giấc mơ - thông điệp tiềm thức

Tôi biết đây là một bài thi. Tôi đã thi trượt, sau khi hoàn toàn bị cuốn vào một chuỗi các sự kiện vô nghĩa. Nhưng tôi vẫn có thể sửa chữa sai lầm trong đời thực, nếu nhận ra được bài học của giấc mơ. Điểm yếu xuyên suốt giấc mơ của tôi là lý trí không thắng được cảm xúc. Lý trí phát hiện ra điều gì đó không hợp lý, nhưng luôn để cảm xúc kéo đi.

- Thứ nhất, sự phán xét và tình cảm làm nhận thức của tôi trở nên sai lệch. Khi tâm tôi khởi lên sự trách cứ người thân rằng “cháy nhà rồi mà cứ xem ti vi”, tôi quên hết các thắc mắc trước đó về việc có mặt của mình trong tòa nhà xa lạ. Tôi lập tức hòa mình vào khung cảnh tôi đã cho là vô lý và bắt đầu chạy trốn. Trong đời thực, bố tôi cũng bật TV cả ngày từ sáng đến tôi và con trai tôi thường ngồi lỳ trong phòng đó để xem phim vì tôi đã bỏ TV khỏi phòng của cháu. Thái độ không hài lòng với việc nghiện TV ở tình trạng âm ỉ trong nhiều năm đã có cơ hội nổi lên trong hoàn cảnh này. Khi tâm phản ứng tiêu cực theo tình cảm, nhận thức của tôi bị méo mó. Việc này lặp đi lặp lại mỗi lần tôi thấy những điều vô lý, tôi lại được nhắc nhở về đám cháy

đáng sợ và cần phải cứu con, thế là tôi lại tiếp tục cuộc chạy trốn ngớ ngẩn. Tình cảm với con trai khiến tôi mặc dù đánh giá được sự phi lý của hàng loạt sự kiện, vẫn cho rằng cần phải bảo vệ con, thay vì dừng lại để xác định rõ ràng đây là một ảo ảnh của tâm và thoát ra ngoài ảo ảnh đó. Khi không có con trai bên cạnh, tôi không sợ nhà cháy, hầm tối hay chó ăn thịt người, và cuối cùng cũng thoát ra, nhưng đã quá muộn.

- Thứ hai, tôi vẫn có tâm lý cư xử theo đám đông. Khi ở bên ngoài tòa nhà tôi giữ được chính kiến rằng đám cháy này là giấc mơ, nhưng khi rơi vào giữa khung cảnh đám cháy cùng người thân thì tôi cũng chạy trốn như những người khác.

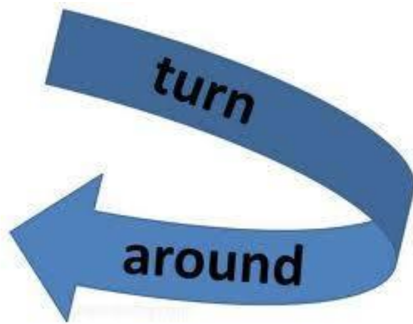
Nhưng thông điệp lớn nhất của giấc mơ theo như tôi hiểu là tôi đang sợ hãi một ảo ảnh.

Giấc mơ - ẩn dụ cuộc đời

Tôi đã chìm trong những suy ngẫm về định hướng cuộc đời, mà giấc mơ này là một ẩn dụ.

- Chuyện gì xảy ra nếu suốt đời ta cứ xuất sắc trong các sự vụ lặt vặt nhưng lại không có khả năng phân biệt cái gì quan trọng nhất đời trong rất nhiều cái không quan trọng ?
- Chuyện gì xảy ra nếu như trong đời ta đi lao bổ theo một con đường mà tất cả xã hội dường như đang đi, hoàn toàn không nhận thức được cả khung cảnh cuộc sống có thể chỉ là một ảo ảnh.

Tiến hóa đòi hỏi mỗi con người phải tự phân biệt thực và ảo, quan trọng và không quan trọng. Nếu luôn bị cuốn vào các suy luận duy lý và phản ứng tình cảm với các sự kiện xảy ra xung quanh, con người có thể đi loanh quanh suốt cả cuộc đời, thậm chí đi loanh quanh từ đời này sang đời khác.



Giấc mơ là sự nhắc nhở rất rõ về các điểm yếu nhất của tôi trong thời điểm hiện tại : sự sợ hãi và thiếu sáng suốt khi cần quyết định các vấn đề có ảnh hưởng đến người thân. Tôi đang đứng trước một khả năng cần điều chỉnh định hướng sống. Thời gian vừa rồi tôi đã giải quyết được phần lớn các sợ hãi và hoài nghi về con đường sẽ đi, cùng với quá trinh thanh lọc năng lượng của thân và tâm. Tuy nhiên, điều tôi sợ hãi nhất là phản ứng của cha mẹ và trách nhiệm với con trai, liên quan đến quyết định của tôi.

Thời gian còn lại của khóa thiền, tâm tôi trở nên an tĩnh kỳ lạ, một điều mà bình thường tôi không cảm nhận được thường xuyên. Ngày cuối của khóa thiền, khi một luồng năng lượng kỳ lạ tràn vào cơ thể, tôi chợt hiểu vì sao tôi lại được dẫn dắt tham gia vào một khóa học mà chỉ vài tháng trước đó, tôi còn không biết đến sự tồn tại của nó.

Giấc mơ của tôi là một lời nhắc nhở. Người thầy đã cho tôi biết mục đích cuộc đời sống ở nước Mỹ. Tôi thấy mục đích ấy thách thức như một tòa nhà cao tầng và đầy rủi ro như là có thể bị phá hủy bởi khủng bố. Gia đình chính là khởi nguồn nỗi sợ hãi của tôi. Sự sợ hãi đầu tiên ấy khiến tôi mất sáng suốt và đi luẩn quẩn. Điểm yếu cốt tử của tôi nằm ở lối đi ra quảng trường ở Paris, nơi sinh của con trai tôi.

Giấc mơ nói về ảo ảnh của nhận thức. Sự sợ hãi đã khiến tôi đang đi sai đường. Tôi cần vượt qua sợ hãi để đi đến quyết định cuối cùng. Sự sợ hãi này nằm quá sâu, nên nó chỉ bị kích hoạt khi tôi thiền định liên tục nhưng nó vẫn chưa phát ra được, mà chỉ được thể hiện trong giấc mơ. Sau khóa thiền, tôi đã thực hiện điều tôi cần phải làm, mặc dù đúng là gia đình tôi phản ứng.

Làm thế nào để thi đỗ ?



Giấc mơ có thể liên quan đến các bài học cuộc đời và sống đúng mục đích trong ảo ảnh 3D. Giấc mơ sợ hãi là bài học về kiểm soát tình cảm và rèn

luyện lòng dũng cảm. Giấc mơ ảo ảnh là bài học về sự minh triết và việc lựa chọn đường đời.

Trả lời câu hỏi của làm thế nào để thi đỗ những bài thi ảo ảnh. Câu trả lời của tôi là không thi. Nếu ngay từ khi phát hiện ra những chi tiết phi lý đầu tiên, người mơ từ chối đồng hóa mình với những hoàn cảnh họ nhìn thấy và làm theo những yêu cầu của ai đó, thì chúng sẽ biến mất - bài thi được vượt qua hoặc được điều chỉnh để tăng thử thách lên cho bài thi - bài thi được nâng cấp.

Tỉnh táo lúc thức là chuyện dễ hiểu, nhưng tỉnh táo trong mơ thể hiện một sự phát triển tâm linh rất cao. Một con người thực sự thức tỉnh sẽ có nhận thức sáng suốt ngay cả trong mơ. Vấn đề của phần lớn chúng ta bắt nguồn từ việc chưa phân biệt rõ ràng thực và ảo. Cách phân biệt lúc mơ hay tỉnh là như nhau, thậm chí giấc mơ cho chúng ta thấy đúng hơn về chính mình lúc thức.

Một khi con người đã bị cuốn đi theo một ảo ảnh, thì luôn luôn đi lạc đường. Dù từng câu nhỏ lẻ, người mơ rất nỗ lực để hoàn thành xuất sắc, kết quả cuối cùng của giấc mơ vẫn là trượt.

Giấc mơ có thể là ảo, nhưng vẫn đề nó đặt ra là thực, thậm chí quá thực. Giấc mơ sâu sắc đến mức chúng ta thường không hiểu, để rồi sợ hãi, nhận xét, chán ghét giấc mơ mà không biết đó chính là hình ảnh của chính mình. Những giấc mơ mà chúng ta khó chấp nhận nhất thường được gửi đi từ những tinh thần cao hơn như cái tôi cao hơn hay người hướng dẫn tinh thần, để thử thách và hướng dẫn chúng ta về điểm yếu và việc cần làm.

Bài thi của con người sống trong thế giới vật lý là tìm ra con đường tiến hóa trong ảo ảnh của nhận thức. Lời giải là ở trong ảo ảnh nhưng phải nhận thức được ảo ảnh, như ở trong giấc mơ nhưng biết mình đang mơ. Người mơ thường chỉ chỉ nhận ra ảo ảnh của giấc mơ khi tỉnh giấc. Chuyện gì xảy ra nếu giấc mơ là cuộc đời và con người chỉ nhận ra được ảo ảnh của cuộc đời sau khi chết hoặc khi đã quá muộn ? Khi nhận thức căn bản về chính mình và thưc tại cuộc sống là thiếu chính xác, thì con người sẽ không nhận ra mục đích sống dù có thể hoàn thành được một số bài học, thậm chí đạt được thành công xuất sắc theo kiểu xã hội vẫn định nghĩa về thành công mà thực chất chỉ là một dạng ảo ảnh.

3.6. Trường học giấc mơ

Cập nhật ngày Thứ bảy, 21 Tháng 9 2013 14:50Thứ bảy, 17 Tháng 11 2012 14:18

Lời khuyên trong mơ

Khi ngủ, những vùng não mà lúc thức bạn chưa sử dụng nhiều hoặc bị ức chế có thể lại được kích hoạt. Theo nhiều nghiên cứu, loại sóng có bước sóng dài và chậm như Alpha. Theta mà não phát ra trong khi ngủ hay thiền định giúp bạn giải quyết vấn đề tốt hơn là sóng Beta. Điều này giải thích việc nhiều người sau một giấc ngủ ngon dường như thông minh, sảng khoái hơn. Họ có thể giải quyết được những bài toán hóc búa họ bó tay trước khi đi ngủ hoặc một số phát minh thực sự được phát hiện trong mơ.

Giấc mơ "chủ động" được ứng dụng trong chuẩn đoán và chữa bệnh bởi một số nhà tâm lý trị liệu phương Tây. Đôi khi bác sỹ bó tay trước một căn bệnh có tính đặc thù liên quan đến tâm lý hay quá khứ của người bệnh, họ yêu cầu chính bệnh nhân giải quyết vấn đề của mình bằng cách … đi ngủ hoặc thôi miên bệnh nhân. Trước đó người bác sỹ phải giải quyết bài toán tâm lý và giáo dục nhận thức cho người bệnh để người bệnh chủ động yêu cầu được chuẩn đoán bệnh và nhận lời khuyên trong giấc mơ. Một số bệnh nhân khi tỉnh giấc đã vẽ hình ảnh họ thấy trong mơ, chính xác kỳ lạ với hình ảnh cơ quan nội tạng bị bệnh. Một số kể lại câu chuyện của giấc mơ chính là sự mô tả tiến trình hình thành, phát triển căn bệnh. Giấc mơ đã đưa ra hoặc giúp bác sỹ đưa ra những lời khuyên trị liệu chính xác.

Khi có vấn đề khó khăn cần giải quyết mà bạn đã thực sự suy nghĩ rất nhiều chưa ra, hãy hình dung ra vấn đề đó trước khi đi ngủ và chủ động yêu cầu được nhận thông tin trong giấc mơ. Có thể nói như sau "Hãy cho bạn biết thông tin, lời khuyên, giải pháp cho vấn đề …tôi sẽ mơ về vấn đề …tôi sẽ tỉnh dậy hoàn toàn nhớ và hoàn toàn hiểu giấc mơ này".

Câu hỏi/người hỏi ở cấp độ nào thì câu trả lời cũng ở cấp độ đó.

Nếu bạn hỏi mà không nhận được câu trả lời thì có thể có nhiều nguyên nhân

- Bạn hỏi những không thực sự tin tưởng sẽ nhận được câu trả lời
- Bạn đã không thực sự tập trung vào vấn đề cần hỏi khi đưa ra yêu cầu
- Bạn đã/đang/sẽ được trả lời theo cách mà bạn không hiểu, trong mơ hoặc trong đời thực
- Câu hỏi không có câu trả lời hoặc không cần trả lời

Không nên và vô ích khi xin thông tin cho những thứ bạn không tự nỗ lực tìm kiếm hoặc không cần thiết, không đủ điều kiện, không phù hợp để biết ví dụ như xin cho biết kết quả số đề hay trả thù cá nhân. Khi có một yêu

cầu không đúng đắn, bạn tự thu hẹp kết nối tâm linh của mình về các chiều cao hơn hoặc mở nó ra cho những đối tượng có cùng “tần số”.

Trường học giấc mơ

Có thể chủ động tìm lại giấc mơ để sửa lại nó ? Chuyện này nghe có vẻ rất hoang đường, nhưng không có gì lạ lẫm với hàng triệu người Mỹ đã được đào tạo cơ bản về dream control. Có thể chủ động chuẩn bị cách ứng xử cho những giấc mơ có thể xảy ra ? Chuyện này cũng không lạ lẫm với một số dòng tu như Mật tông phật giáo. Trong trường hợp này, giấc mơ giống như một trường học hay phòng thí nghiệm tuyệt vời để rèn trí, dũng hay giải quyết những bài toán cụ thể của cuộc sống.

Một người quen run run tâm sự với tôi về một giấc mơ kinh hoàng. Tôi kinh ngạc về sự chính xác của giấc mơ. Tuy nhiên người quen của tôi không thích giấc mơ đó và cầu mong không bao giờ mơ nữa và không bao giờ mơ gì nữa thật. Khi gặp nguy hiểm, con đà điểu chui đầu xuống cát để … khỏi nhìn thấy kẻ thù; như người vui mừng vì không còn mơ thấy gì nữa sau lần cuối cùng mơ thấy một giấc mơ dữ. Người quen của tôi đã “tự vệ” trước các giấc mơ “khó chịu” bằng cách phủ nhận giấc mơ này và chặn đường các giấc mơ tiếp theo.

Một người khác kể cho tôi về giấc mơ bị rượt đuổi. Người ấy thức dậy, sợ hãi không biết ai rượt đuổi mình và vì lý do gì. Trong mơ người ấy chỉ cắm đầu cắm cổ chạy, vượt qua mọi chướng ngại vật kiểu như nhảy hay xuyên qua cả bức tường. Giấc mơ này lại lặp lại vào hôm sau. Trong trường hợp này, thực sự có một vấn đề cần giải quyết. Điều may mắn là người mơ vẫn có nguyện vọng được giải quyết vấn đề, nên họ được cho cơ hội nhìn lại vấn đề cùng cách giải quyết hiện nay của họ.

Trong những người có đức tin vào Phật thì rất nhiều người sợ ma. Những người sợ ma có xu hướng mơ thấy … ma. Trong mơ, họ nhìn thấy ma, họ bị ma nhát, họ bị ma rượt đuổi. Càng mơ thấy ma họ càng sợ ma nhiều hơn, càng sợ ma họ càng mơ thấy ma nhiều hơn. Một số người được khuyên khi trông thấy ma không được chạy trốn mà đứng yên tập trung hết tâm trí vào cầu Phật hoặc niệm chú. Họ được dậy rằng ma quỷ tồn tại là có nguyên nhân và theo quy luật trời đất. Nếu họ không chạy trốn, không tấn công và sống theo quy luật trời đất, họ sẽ được bảo vệ. Kết quả rất kỳ diệu. Trong mơ, những con người sợ ma này đã đứng yên lặng cầu nguyện, niệm chú trước mặt con ma, thay vì chạy trốn. Họ kể lại rằng con ma nhỏ đi, lùi dần, biến mất hoặc biến đổi trở thành …một cái gì đó rất tích cực.

Nhiều người vô thần cũng sợ … ma. Họ cũng có thể vượt qua nỗi sợ này bằng những cách khác. Thông thường các cách này đều hướng đến việc tập trung vào sức mạnh tinh thần để đối diện với nỗi sợ hãi và để đạt được kết quả là con ma nhỏ đi, lùi dần, biến mất hoặc biến đổi trở thành …một cái gì đó rất tích cực.

Dù khởi đầu chỉ bằng vượt qua một con ma trong mơ, những con người này đã bắt đầu đi trên con người tự biến đổi chính mình trong đời thực bằng cách học đối diện với những nỗi sợ hãi tiềm thức hoặc nhận thức, tìm nguyên nhân và tìm cách vượt qua nỗi sợ.

Tương tự như vậy, chúng ta có thể có một giấc mơ trong đó chúng ta nuối tiếc đã không cư xử như chúng ta mong muốn. Ví dụ như trong giấc mơ chúng ta đã gây ra một tai nạn, hay chúng ta thiếu kiềm chế đã cãi nhau với người thân hay chúng ta chạy trốn mà không kịp hiểu trốn cái gì. Chúng ta có thể hình dung lai giấc mơ đó nhưng với những chi tiết được sửa đổi phù hợp với những gì chúng ta mong muốn, tập trung vào cư xử của chúng ta trong mơ. Khi đó, xác suất trong cuộc sống, chúng ta vượt qua được một tình huống tương tự một cách tích cực sẽ cao hơn rất nhiều. Nói như La Berge, giấc mơ cho chúng ta cơ hội làm đi làm lại một việc khó khăn mà không cần phải học đi học lại những bài học thất bại trong đời thực.

Chủ nhân giấc mơ

Những thông tin trong giấc mơ về quá khứ và tương lai từ đâu mà có ? Trí tuệ đã khuyên bảo bạn và đưa đáp án các khó khăn bạn gặp trong mơ từ đâu đến ?

Trong mơ, thức chất, chúng ta được kết nối với tiềm thức (sub-consciousness), thể trung gian (hay là chiều âm), các chiều cao hơn của chính chúng ta (tạm gọi là Higher self), các thực thể thuộc về các chiều vô hình khác.

- Phổ biến nhất là trường hợp đấy chính là trí tuệ cao hơn của chính ta. Trí tuệ này , dù được gọi tên là tiềm thức (sub-consciousness), tiếng nói bên trong (inner voice), nội tâm (inner being), con người cao hơn của chính bạn (higher self), con người ẩn (hidden self), cái tôi vô hình (invisible self), chiều ẩn/cao hơn (hidden/higher dimensional self) thì đều là một. Dù trí tuệ ấy là ai thì giấc mơ luôn có sự kết hợp với thể vía.

- Các đối tượng siêu hình có thể qua giấc mơ để giao tiếp với bạn, tuy hiếm hơn. Một giấc mơ đáng tin hay không đáng tin, ý nghĩa hay không ý nghĩa phụ thuộc vào cả người giao tiếp với bạn và bạn.

Hãy hình dung chúng ta giống như cái trạm thu phát sóng radio. Chúng ta thu được sóng của đối tượng nào (bao gồm của chính nội tâm của chúng ta) phụ thuộc vào trình độ nhận thức và tâm linh của chính chúng ta. Nếu chúng ta chỉ cần và chỉ đủ trình độ để có thể nhận thông tin từ một chiều thấp như vong, chúng ta không cần thiết và không có nhiều cơ hội gặp một chiều rất cao như thần, Phật, Chúa.

- Đối tượng vô hình đó có thể là ông bà đã mất
- Đối tượng vô hình có thể là ai đó hữu duyên với bạn, và không nhất thiết phải là một trí tuệ đáng để bạn nghe theo. Nên thận trọng đánh giá thực hư nếu chúng ta bỗng nhiên nhận được thông tin hay "đề nghị hấp dẫn" tư một đối tượng rất cao trong mơ. Ví dụ có người trong giấc mơ được đề nghị hãy phối hợp với một vong có nguồn gốc thầy đồng để hỗ trợ người ấy xem bói, làm giầu...
- Đối tượng có thể xưng danh rất cao nhưng hãy quan tâm đến nội dung thông điệp, để đánh giÁ thông điệp có đáng tin hay không.
- Người rất cao này có thể là một ảo tưởng hay ước mơ của chúng ta. Là Phật tự thì có thể mơ thấy Phật, nhưng chưa chắc đó đã là Phật, mà có thể là 01 hình ảnh ẩn dụ. Có người mơ thấy cùng một vị thần mỗi khi vui. Như vậy vị thần ở đây chỉ là một ẩn dụ của giấc mơ mà thôi.

Môt số người ghi nhận rằng khi “mở luân xa”, thiền định, hướng về tâm linh, sử dụng não phải (trí tượng tượng và tình cảm) hơn, họ có nhiều giấc mơ kỳ diệu hơn. Điều này phù hợp với quan điểm đa chiều con người và cách phân loại giấc mơ như trên.

Khi chúng ta mở rộng kết nối trong khi không làm sạch "năng lượng nội tại", chúng ta có thể nhận được những thông tin không đáng tin cậy vì chúng ta sẽ thu hút đối tượng có mức năng lượng tương ứng. Bạn là một chiếc đài phát sóng, cẩn trọng đừng bắt sóng bừa bãi.

4. Năng lượng tư tưởng & luật hấp dẫn

4.1. Trịnh Công Sơn & luật hấp dẫn

Cập nhật ngày Thứ hai, 11 Tháng 11 2013 01:05Thứ sáu, 01 Tháng 11 2013 11:09



Sai lầm phổ biến trong cách hiểu luật hấp dẫn : Một cõi đi về

Khi bắt tay viết những dòng đầu tiên trong chuỗi bài về luật hấp dẫn tôi nghĩ đến … những ca khúc của Trịnh Công Sơn. Kỳ lạ thay câu hát này phù hợp hoàn hảo với những gì tôi đang viết. Tôi xin đưa câu hát đó vào bài viết như nhận một món quà mà người nhạc sỹ từ thế giới khác đã gửi tới cho tôi.

"Đi đâu loanh quanh cho đời mỏi mệt

Trên hai vai ta đôi vầng nhật nguyệt

Rọi suốt trăm năm một cõi đi về"

Tôi rất yêu âm nhạc của con người tài hoa này. Giống như nhiều bạn đọc hỏi tôi ý nghĩa của một viết mà họ thấy hay nhưng chẳng hiểu, tôi luôn cảm thấy nhạc Trịnh có cái gì đó không thể gọi tên chỉ biết rất da diết.

Tạ tự làm mình khốn khổ khi chạy theo ham muốn - Đi đâu loanh quanh cho đời mỏi mệt

Trĩu nặng bởi sự phân cực với đam mê và ghét bỏ – Trên hai vai ta đôi vầng nhật nguyệt

Ta loanh quanh trong vòng đầu thai hết lần này đến lần khác - Rọi suốt trăm năm một cõi đi về

Điều gì cần nhất trong luật hấp dẫn : Để gió cuốn đi

Khi viết những dòng cuối cùng về luật hấp dẫn, tôi lại nghĩ đến … một ca khúc khác của Trịnh Công Sơn

"Sống trong đời sống cần có một tấm lòng

Để làm gì em biết không ?

Để gió cuốn đi"

Đây là lần thứ hai câu hát dịu êm này vang lên để giúp tôi kết thúc một bài viết. Lần đầu tiên, tôi đã dùng nó để kết bài "Chiếc thuyền hôn nhân", như thông điệp về sự tha thứ từ trái tim sẽ giúp hàn gắn những vết thương trong lòng mỗi người. Dù là 2 ca khúc cho cùng 1 đề tài, hay là cùng 1 ca khúc cho 2 đề tài, sự phù hợp vẫn thật hoàn hảo.

Để chủ động sử dụng luật hấp dẫn, cần hướng về nội tâm - Sống trong đời sống cần có một tấm lòng

Không phải thứ nội tâm giằng xé bởi ham muốn – Để làm gì em biết không ?

Mà là một nội tâm mở rộng thanh thản để cho đi vô điều kiện và đón nhận về tự nhiên - Để gió cuốn đi

Dường như, tôi đã khám phá ý nghĩa thâm trầm của những ca khúc yêu thích mà bấy lâu tôi không hiểu. Hy vọng, các bài viết giúp bạn khám phá bản chất của luật hấp dẫn mà bấy lâu bạn vẫn yêu.

4.2. Sự tập trung tư tưởng & luật hấp dẫn

Cập nhật ngày Thứ tư, 30 Tháng 10 2013 09:10Thứ tư, 30 Tháng 10 2013 02:33

Luật hấp dẫn chỉ biểu hiện rõ nét khi tư tưởng tập trung



Luật hấp dẫn vận động xuyên qua mọi trải nghiệm của con người, dù họ gọi trải nghiệm đó là thành công, thất bại hay không nhận thức được nó.

Luật hấp dẫn giúp nhiều người hiểu rằng họ đã không thành công vì không tập trung tư tưởng vào những điều họ muốn và cũng không đủ niềm tin vào điều họ muốn. Nếu từ sáng đến chiều, ta buồn vui lẫn lộn, nếu từ ngày này qua tháng khác, ta suy nghĩ vẩn vơ, thì đời ta sẽ thành một mớ bòng bong.

Tập trung căng thẳng ... lạc mất mục tiêu

Thiên tài toàn năng rất hiếm, những tấm gương thành công chủ yếu là những người có ý chí tập trung cao độ. Edison đã phải làm đi làm lại các thí nghiệm hàng nghìn lần để tìm ra chất liệu phù hợp dùng cho dây tóc bóng đèn. Sam Walton đã dành cả cuộc đời cho việc mở ra các cửa hàng bán lẻ giá rẻ Wal Mart, từ khi còn nghèo khó đến khi đã trở thành người giàu nhất nước Mỹ.

Tập trung là đức tính của người thành công. Tuy nhiên có những sự tập trung thiên tài và những sự tập trung thất bại. Tập trung đúng vào mục đích cuộc đời sẽ đảm



bảo cả thành công và hạnh phúc ? Một số người khi dồn toàn tâm toàn ý vào công vào công việc được xác định là mục đích cuộc đời đã suýt…thất bại.

Thành công có thể ở cuối con đường mà hạnh phúc là đi trên con đường đó. Khi quá tập trung vào cái đích

- Ta thường lo lắng, ta trở nên nghiêm trọng,
- Ta hướng đến tương lai mà quên hiện tại.
- Ta đi theo cái đầu hơn là sống với con tim.

Ta hướng đến cái đích mơ hồ ngoài ta không thật mà quên mất cái chân thật trong ta. Do đó, ta không còn hạnh phúc. Dù đầu óc vẫn hướng đến mục tiêu, mắt tưởng vẫn nhìn thấy mục tiêu nhưng tim đã khép lại trước mục tiêu và chân đã bước đi lạc đường.

Tập trung trong mục tiêu, linh hoạt trong tiếp cận

Đôi khi nói chẳng muốn là tỷ phú cũng không cần tình yêu đam mê…không phải vì đã có những mục đích cuộc đời cao đẹp hơn mà vì trong sâu thẳm trái tim mình, ta quá sợ một mục đích vượt ra ngoài thông lệ.

- Con người thường sợ không thành công, đặc biệt trong lĩnh vực họ yêu thích nhất và duy nhất.
- Con người đôi khi nhầm lẫn tưởng rằng mình không thích một lĩnh vực chỉ vì tiềm thức của họ đang sợ hãi thất bại.

Trong thế giới hiện đại, hiểu rõ điều mình muốn và tập trung vào điều đó là việc khó khăn. Tập trung về năng lượng luôn đi với sự bình an nội tâm. Khi tâm bất an, năng lượng trong bản thân nhiễu loạn, năng lượng họ phát ra cũng nhiễu loạn, năng lượng họ thu vì cũng nhiều loạn. Như một cái tivi bị nhiễu sóng, không thể tạo ra một hình ảnh rõ nét nào.



Truyền thông thường dựng tượng các nhân vật quay cuồng, vì họ tạo ra nguồn lợi cho truyền thông. Những người thành công theo kiểu quay cuồng được ca ngợi cho là có ý chí mạnh mẽ và cực kỳ tập trung. Người thiền định, chứ không phải ngôi sao mới thấu hiểu về bình an, nhưng tiếc là không có người ai ngồi thiền trước máy quay phim.

Sự căng thẳng khi theo đuổi mục đích cuộc đời được tạo ra bởi sự hòa trộn tình yêu với thành công và nỗi sợ hãi thất bại.

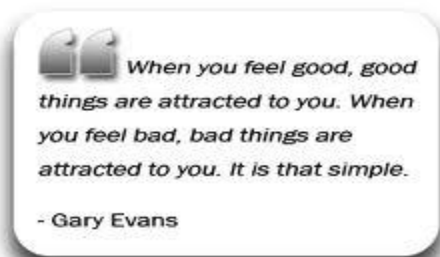
- Ta bắt mình phải nỗ lực, phải làm thế này không làm thế kia.
- Ta đánh mất đi sự sáng tạo ngẫu hứng thuộc về bản chất của cuộc đời và con người.

Ta bao phủ chính mình năng lượng sợ hãi, năng lượng này kích hoạt phản ứng tiêu cực ở những người xung quanh ta. Năng lượng của sự căng thẳng sẽ ngăn cách ta đến với thành công và hạnh phúc.

Sự tập trung tư tưởng & luật hấp dẫn

Trên lý thuyết tivi có thể bắt hàng trăm kênh khác nhau. Thực tế bắt kênh VTV3 là thôi không xem HBO. Ta nên tha thứ hoặc bỏ qua những gì mình không thích và tập trung vào thứ ta thích để tạo ra tần số rung động thuận lợi cho cuộc sống của mình. Khi căm thù một kẻ phản bội tận xương tủy nghĩa là ta đặt rung động của kẻ đó vào trong cơ thể mình, giống hệt như khi ta yêu họ bằng cả trái tim. Rung động căm thù kẻ phản bội loại bỏ và cản trở khả năng ta gặp được người yêu chung tình. Thế là hoặc ta không gặp ai cả hoặc ta sẽ gặp một kẻ phản bội khác ...Ta có thể chủ động tập trung vào những tần số đem lại hạnh phúc trong vô vàn tần số có thể cho và nhận.

Tivi hiện đại có thể chia màn hình thành nhiều ô, mỗi ô hiển thị một kênh. Chọn kênh sẽ trở nên dễ dàng với tính năng



màn hình đa kênh hỗ trợ cho việc, còn xem tivi với nhiều màn hình dễ ... vào bệnh viện. Ta nên tập trung vào một số tư tưởng chính. Màn hình tivi

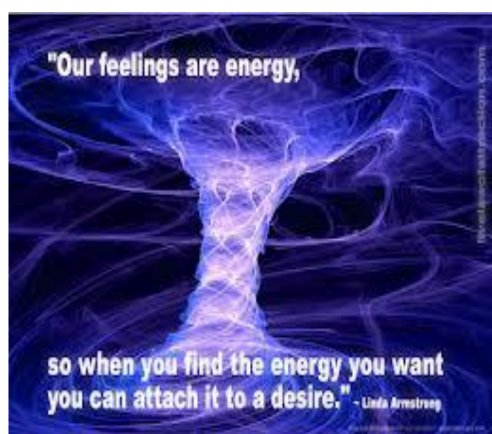
chỉ có từng diện tích hữu hạn và bình năng lượng của mỗi người chỉ có dung lượng nhất định. Nếu ta ham muốn quá nhiều thứ hay muốn nhanh chóng thay đổi toàn diện hệ tư tưởng của mình thì sẽ bị đuối sức.

Năng lượng mỗi người phát ra hấp dẫn năng lượng tương đồng quay về với chính mình là luật hấp dẫn, áp dụng cho 12 chiều của con người và vạn vật trong 12 chiều của vũ trụ. Mọi suy nghĩ, hành động và hạnh phúc của mỗi con người đều tuân theo luật hấp dẫn.

Để chủ động áp dụng được luật hấp dẫn, hãy bắt đầu bằng việc sửa đổi chính tư tưởng của chính mình một cách tập trung và thư giãn.

4.3. Đổ xăng tư tương vào tâm trí không sạch = Cháy nổ

Cập nhật ngày Thứ bảy, 02 Tháng 11 2013 02:25Thứ bảy, 26 Tháng 10 2013 06:25



Ham muốn thường gắn với lo sợ

Khi một người thực hiện hàng loạt khẳng định tích cực hay tuyên bố về các ước mơ, anh ấy mong muốn dựa vào luật hấp dẫn thay đổi tư tưởng tiêu cực và cả cuộc đời đau khổ của mình.

Một người còn ham muốn tiền bạc hoặc chức danh thường là vì trong sâu thẳm anh ấy thấy thiếu những thứ đó và cần những thứ đó. Thậm chí anh ta còn lo sợ mình không thể có đủ hoặc sẽ mất đi những thứ anh ấy ham muốn nhất và chính vì vậy mà anh ta tiếp tục ham muốn chúng. Ví dụ càng hoang mang lo sợ về đói nghèo, anh ấy càng ám ảnh về sự giàu có, càng hoang mang lo sợ về sự thất bại, anh ấy càng cố gắng khao khát sự thành công.

Một người có thiện chí muốn sửa tâm tính tiêu cực của mình, sẽ có xu hướng thực hiện những khẳng định mạnh mẽ và liên tục về những điều trái ngược với những gì người ấy đang tin. Ví dụ như người sạch sẽ, đúng giờ, cẩn thận không cần những câu khẳng định tích cực kiểu như "Tôi là người sạch sẽ, đúng giờ, cẩn thận, trong khi người luộm thuộm, gặp nhiều rắc rối vì tính cẩu thả và trễ hẹn của mình có thể rất thích cấu khẳng định này.

Chẳng mấy khi một người nhọc lòng khẳng định hay ham muốn những điều đã hiển thị hiển nhiên trong đời anh ấy, đã là bản chất và niềm tin mạnh mẽ của người ấy.

Tư tưởng tích cực đôi khi gây ra hậu quả tiêu cực

Sách vở dạy về công thức thành công chỉ đưa ra các ví dụ thành công. Nhưng một số người khi bắt đầu triển khai phương pháp khẳng định tích cực (positive affirmation) như một ứng dụng của luật hấp dẫn thì cuộc đời ho với xảy ra hoàng loạt thất bại và sự cố. Hiện tượng này chỉ được nêu ra trong sách vở tâm linh học, những tài liệu đòi hỏi người đọc phải có nhận thức sâu hơn rất nhiều so với các loại sách dạy kỹ năng và công thức thành công.

Khi đưa ra hàng loạt ước nguyện trái ngược với niềm tin sâu thẳm, một người đã đánh động những tư tưởng gốc trước đó chỉ ở dạng năng lượng tiềm ẩn. Những chương trình tiềm thức liên quan đến các tư tưởng này được kích hoạt.

Những tư tưởng gốc là điều mà con người thực sự tin có thể trái ngược với các tuyên bố và mong đợi của chủ nhân. Chính những tư tưởng gốc mới phản ánh năng lượng đích thực của con người. Khi được kích hoạt chúng sẽ thu hút năng lượng tương đồng. Kết quả, chúng khiến chủ nhân bất ngờ và điêu đứng.

Khi áp dụng những khẳng định tích cực và tuyên bố về các ham muốn này một cách nhất quán và mạnh mẽ, một người kích hoạt hàng loạt tư tưởng tiêu cực về đói nghèo, thất bại trong sâu thẳm tiềm thức của mình. Những tư tưởng ấy thu hút năng lượng tương đồng trở về với chủ nhân. Rắc rối và khổ đau sẽ dồn dập đổ xuống đầu anh ấy.

Anh ấy đã rót đầy xăng tư tưởng vào các chương trình tâm trí không sạch của mình và anh ấy bị bỏng do xăng tư tưởng của chính mình.

Làm sạch tư tưởng bằng luật hấp dẫn

Luật hấp dẫn có thể giúp một người lôi tư tưởng nằm sâu trong tiềm thức của mình ra ánh sáng.

Việc áp dụng quyết liệt luật hấp dẫn kích hoạt và củng cố những dạng năng lượng tiềm ẩn trong con người. Việc áp dụng nhất quán luật hấp dẫn giúp chiếu sáng những tư tưởng căn bản trong tiềm thức của con người để chúng được khắc phục hoặc phát huy. Đó là cơ hội quý báu để thấu hiểu mình và kiểm nghiệm tư tưởng của chính mình.

- Nếu anh ấy là một người dũng cảm, anh ấy sẽ khám phá được những chiều ẩn của bản thân.
- Nếu anh ấy là một người có nhận thức căn bản về tâm linh tốt, đây là cơ hội để thức tỉnh về sức mạnh của tư tưởng và hàn gắn tư tưởng.

Khi một người không còn ham muốn những thứ bên ngoài mà nhận ra sự thực bên trong, luật hấp dẫn sẽ là bạn đồng hành giúp người ấy làm sạch tư tưởng và thay đổi cuộc sống của chính mình.

4.4. Năng lượng hấp dẫn đi từ nội tâm

Cập nhật ngày Thứ bảy, 02 Tháng 11 2013 09:53Thứ bảy, 26 Tháng 10 2013 06:04

Không ham muốn mà biểu hiện

Luật hấp dẫn nói rằng tư tưởng quyết định trải nghiệm, bởi vì tư tưởng là năng lượng khi phát ra sẽ thu hút năng lượng tương đồng về.

Hiểu được bản chất của luật hấp dẫn con người sẽ không chạy theo những ham muốn ở bên ngoài mà là trụ tâm vào những giá trị căn bản ở bên trong.

Con người biểu hiện những điều mà người ấy cho là hấp dẫn. Con người phát ra năng lượng hấp dẫn của chính mình. Con người không phát ra ham muốn về những thứ người đó cho là hấp dẫn.

Ham muốn không tự biểu hiện được là một ảo ảnh

Khi ham muốn một anh chàng đẹp trai, một cô gái không thể hóa thành chàng trai. Khi ham muốn một cô nàng mỹ miều, một chàng trai không thể hóa thành cô gái. Ước mơ chỉ được thỏa mãn khi chấp nhận phẫu thuật cả giới tính và thẩm mỹ. Ta sẽ ế ẩm vì các anh đẹp trai và các cô nàng mỹ miều vừa khó gặp lại càng khó yêu. Thế là, ta đành ôm ấp tấm ảnh của tài tử điện ảnh Hàn Quốc nhưng thế còn hơn là bị đau tim sau

khi gặp được anh đẹp trai hoặc một cô nàng mỹ miều luôn dè bỉu hình thức của ta

Khi ham muốn xe ô tô đua, nhà lầu, chức danh, ta không thể biến mình thành xe hơi, nhà lầu hoặc biến chính mình thành người khác. Đời ta sẽ quay tít sau các bánh xe, lắc lư trên tầng lầu, rong ruổi với các thứ bậc chức danh.

Những điều gì mà một người ham muốn nhưng không thể tự biểu hiện được thì đây là một ham muốn kiểu ảo ảnh. Khi một người biến những ham muốn ảo ảnh này thành mục đích cuộc đời mình, họ sẽ lao vào một cuộc đua cuồng nhiệt nhưng vô vọng.

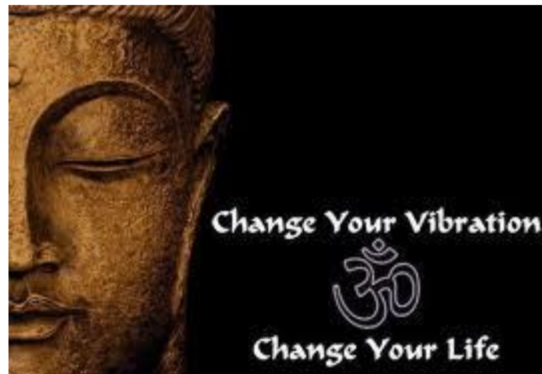
Bỏ qua biểu hiện đi vào bản chất năng lượng của ước mơ

Hãy mở rộng góc nhìn về những gì chúng ta thực sự mong muốn, sao cho có thể biểu hiện nó ra.

Một bạn gái có thực sự ham muốn anh chàng đẹp trai, hay cô ấy khát khao một sự hài lòng, thoải mái và thư giãn về hình thức của bản thân. Vậy thay vào việc tìm kiếm các anh chàng đẹp trai, hãy thư giãn, thưởng thức, và hài lòng về diện mạo của chính mình. Khi chẳng còn ám ảnh về hình thức của người khác, một người sẽ hấp dẫn những người hài lòng về hình thức của bản thân. Đôi khi họ có thể siêu đẹp trai. Đôi khi không đẹp trai của anh tài tử điện ảnh Hàn Quốc có ảnh treo trong phòng ngủ nhưng có chắc chắn họ có vẻ đẹp tự nhiên của sự bình an.

Một cái xe ô tô đua, một cái biệt thự, một chức danh biểu hiện năng lượng của sự sung túc, sự linh hoạt, quyền lực và ý chí. Vậy thay vì ham muốn xe ô tô đua, nhà lầu, chức danh, bạn hãy an vui, thoải mái, linh hoạt và mạnh mẽ. Bạn vẫn sử dụng các phương tiện vật chất, nhưng không phải chạy theo chúng. Bạn sẽ hấp dẫn những người coi trọng bản chất năng lượng hơn là vật chất. Đôi khi họ có tiền tài và chức danh. Đôi khi họ có những giá trị tinh thần khác như ý chí và quyền lực nội tâm.

Khả năng lựa chọn và cả khả năng hạnh phúc của bạn tăng lên, đi vào bản chất năng lượng của điều bạn ham muốn thay vì biểu hiện của nó.



Biển hiện có thể lừa dối nhưng năng lượng luôn trung thực

Trụ tâm vào chính mình là con đường dành cho những người đang kiếm tìm người yêu lý tưởng. Thay vì đặt ra một loạt tiêu chuẩn về người yêu tương lai, ta hãy sống với giá trị nội tâm mà ta hy vọng người yêu sẽ có. Thay vì đau khổ tìm kiếm người yêu mang đến cho ta những thứ ta thèm muốn mà không có, ta hãy tự hạnh phúc và mở lòng cho mọi cơ hội. Đến lúc năng lượng ta phát ra đủ mạnh thì quy luật hấp dẫn sẽ đưa những con người trong mộng đến bên ta.

Trường hợp ta muốn một anh người yêu lãng mạn còn ta sẽ lạnh lùng, anh người yêu phụng sự còn ta sẽ sành điệu, anh người yêu chân thành để ta dắt mũi, thì quy luật hấp dẫn dẫn anh người yêu y như ta đến. Nếu anh ấy bù đắp cho ta thì nghĩa là cả hai đang đóng kịch cặp đôi hoàn hảo với nhau.

Sự trung thực là sức mạnh vô cùng lớn, nên có một số bạn lo lắng mình sẽ độc thân mất nếu cứ quyết tâm sống trung thực theo những giá trị cao vời vợi vượt lên giá trị nội tâm đang có của mình và vượt lên trên cả xã hội. Bạn ơi, đừng lo nhé, quy luật năng lượng lại một lần nữa vận động để đưa đến một đáp án trung thực đúng tần số mà bạn tỏa ra : Người đến với bạn sẽ suốt ngày lo lắng cho mình, cho bạn, cho tình yêu của cả hai, và có thể cho toàn xã hội.

Con người biểu hiện điều mà họ mơ ước bằng chính lời nói, hành động của mình, thay vì phát ra những ham muốn hấp dẫn điều gì đó ở bên ngoài về với mình. Khi điều gì đó hấp dẫn bạn, bạn biểu hiện ra chính điều đó bằng con người bạn, bằng cuộc đời bạn, bằng việc làm, bằng lời nói, bằng suy nghĩ, bằng tình cảm. Bạn tự biểu hiện, bạn tự tỏa sáng như những gì bạn muốn hấp dẫn.

To be the attractive, not to want the attractive

Mỗi người sáng tạo và biểu hiện tư tưởng tuyệt diệu về chính mình

Mỗi người là sự hấp dẫn, tỏa ra sự hấp dẫn và luật hấp dẫn sẽ giúp con người đem lại sự hấp dẫn cho cuộc đời mình và thế giới.

Năng lượng hấp dẫn đi từ nội tâm

4.5. Luật hấp dẫn : Thành công hay tai họa ?

Cập nhật ngày Thứ tư, 30 Tháng 10 2013 02:52Thứ bảy, 26 Tháng 10 2013 05:46



Xăng tư tưởng

Một người thổ dân cả đời sống trong rừng chả may lạc vào một xa lộ. Anh ta thấy nhiều cái hộp chạy vun vút. Đi bộ mỏi cả chân đến một nơi đề là "Trạm xăng", anh ta thấy nhiều cái hộp dừng lại và có người bước từ trong hộp ra. Khi những người trong hộp hô thần chú "xăng, xăng, xăng" thì các cái hộp của họ được nối với một cái ống. Sau khi các cái ống được tháo ra khỏi hộp, những người này lại chui vào hộp và những cái hộp lại lao đi vun vút.

Thương hại anh thổ dân, một người lái xe liền giảng giải cho anh về công dụng kỳ diệu của xăng "Xăng theo đường ống chảy vào cái hộp có tên là ô tô thì chúng sẽ chạy. Hết xăng thì chúng sẽ dừng". Si mê xăng, anh thổ dân chân thành đem xăng đổ vào ô tô, xe đạp, tàu hỏa, máy xay sinh tố và bếp ga. Theo bạn chuyện gì xảy ra ?

Người lần đầu khám phá về luật hấp dẫn cũng bỡ ngỡ và choáng ngợp như là thổ dân lạc vào xa lộ. Luật hấp dẫn được quảng cáo như công cụ thần bí và siêu việt để hiện thực hóa các đam mê.

Si mê luật hấp dẫn, nhiều người đổ năng lượng tư tưởng vào những điều họ ham muốn.

- Người đổ đủ xăng đúng vào cái máy cần xăng thì sẽ được quảng bá trong các quảng cáo trong sách vở hay khóa học về luật hấp dẫn
- Phần lớn đổ xăng vào các thiết bị điện, động cơ hơi nước hoặc … công cụ thời đồ đá, nên chả thấy có gì hấp dẫn xảy ra
- Phần nhỏ đổ cực kỳ nhiều xăng vào chỗ nào không biết, chỉ được nghe kể là họ bị bỏng nặng

Người thành công với luật hấp dẫn

Không phải ham muốn nào thành sự thực cũng là điều tuyệt diệu. Ham muốn có hai loại

- Trường hợp thứ nhất, chưa có thì ham, có rồi thì chán. Thông qua việc đẩy nhanh tốc độ hiện thực hóa tư tưởng. con người đẩy nhanh việc trải nghiệm tư tưởng, nhận thức tư tưởng và thay đổi tư tưởng của chính mình.
- Trường hợp thứ hai, chưa có thì tự do, có rồi thì nghiện ngập. Người nghiện mà lúc nào cũng có cách kiếm ra ma túy thì sẽ nghiện càng ngày càng nặng thêm.

Sách nêu ví dụ về một người say mê kiếm tiền, nhờ luật hấp dẫn anh ta kiếm được số tiền đúng như anh ấy mong muốn vào đúng quãng thời gian anh ấy mong muốn. Không có sách nào viết về quãng thời gian sau đó. Anh ấy có thể cảm thấy không cần nhiều tiền như mình tưởng hoặc anh ấy nghiện tiền nặng quá nên không còn hấp dẫn vợ con. Như vậy anh ấy nên có tư tưởng trung thực về tiền bạc trước khi lao vào cuộc chạy đua hấp dẫn tiền bạc.

Luật hấp dẫn là một công cụ rất mạnh. Con người có thể dùng công cụ để để luyện tâm hoặc để làm hỏng tâm.

Người không thành công cũng chẳng thất bại với luật hấp dẫn

Nhiều người đọc hết sách đến sách khác về luật hấp dẫn. Sách về luật hấp dẫn cuốn nào cũng hấp dẫn. Thay vì tập trung vào thực hành, họ tập trung vào việc đọc sách, thảo luận về sách và quảng bá sách. Họ muốn sách và sách muốn họ. Họ phát năng lượng hấp dẫn sách và sách phát ra năng lượng hấp dẫn họ. Luật hấp dẫn chỉ là cái cớ mà thôi.

Xin mượn một câu chuyện đã quen thuộc. Có một người được cho một đơn thuốc nghe nói tuyệt diệu để chữa một căn bệnh rất nặng. Thấy người này bệnh càng ngày càng nặng, người ta liền hỏi anh ta đã uống thuốc chưa.

Người ấy trả lời rằng mình đã trân trọng đặt ngay đơn thuốc nhận được lên bàn thờ, rồi hàng ngày tụng tên của đơn thuốc và nhảy quanh bàn thờ 108 lần. Có một người khác cũng được cho một đơn thuốc nghe nói tuyệt diệu để chữa một căn bệnh rất nặng. Thấy người này bệnh càng ngày càng nặng, người ta liền hỏi anh ta đã uống thuốc chưa. Người ấy trả lời rằng mình đã đem đơn thuốc ra thảo luận mỗi ngày với 3 người và nay đã giới thiệu được đơn thuốc tới vài trăm người.

Luật hấp dẫn là một công cụ rất mạnh. Con người có thể đem luật hấp dẫn lên thờ phụng hay thảo luận, thay vì áp dụng nó.

Người gặp rắc rối vì luật hấp dẫn

Theo luật hấp dẫn, nếu ta có tư tưởng tích cực thì những điều tích cực sẽ hiển thị trong cuộc đời ta. Ví dụ như khi ta có tư tưởng rằng tiền bạc là tốt đẹp và sẵn có, ta sẽ sống trong giàu có. Ngược lại, nếu ta có tư tưởng tiêu cực thì những điều tiêu cực sẽ hiện thị trong cuộc đời ta. Ví dụ như khi ta có tư tưởng rằng tiền bạc là xấu xa và khan hiếm, ta sẽ sống trong nghèo đói.

Trải nghiệm cuộc sống gian truân khiến nhiều người một cách vô thức có những tư tưởng tiêu cực như muốn giàu có phải dối trá, không bao giờ có tình yêu, thế giới này toàn bất công.... Những tư tưởng này lại hấp dẫn những năng lượng tiêu cực về khiến họ trải nghiệm nhiều điều tiêu cực. Những điều tiêu cực này lại củng cố những tư tưởng tiêu cực đã có sẵn. Cứ như vậy vòng xoáy tư tưởng và trải nghiệm khiến con người bị đau khổ.

Áp dụng luật hấp dẫn, nhiều người thường xuyên khẳng định những điều tích cực và cố gắng tin tưởng vào những điều đã khẳng định. Ví dụ như khẳng định rằng ta sẽ sống trong sự sung túc, có các mối quan hệ yêu thương mặn nồng, đạt được thành công sự nghiệp rực rỡ...Những tư tưởng vay mượn khi được một người khẳng định một thời gian có thể trở thành hệ tư tưởng căn bản mới, thay thế cho những tư tưởng cũ.

Một số người kỳ lạ thay lại bị bỏng vì xăng tư tưởng khi rót đầy xăng tư tưởng tích cực và mới mẻ vào tâm trí mình. Có hai trường hợp xảy ra

- Tư tưởng mới mẻ tạo nên một cuộc chiến tranh với tư tưởng cũ : Ban đầu tư tưởng cũ vùng lên và chiến thắng. Ví dụ, một người tập trung vào hòa bình thì lại gặp chiến tranh, hướng đến tình yêu thì chia tay người yêu, kêu gọi sự sung túc thì lại hết tiền.
- Tư tưởng mới dần dần đè bẹp tư tưởng cũ hoặc bổ sung cho hệ tư tưởng cũ nhưng tư tưởng mới lại trái với quy luật tự nhiên : Khi tư

tưởng của một người trái với luật tự nhiên, người đó vẫn có thể thành công rực rỡ theo tiêu chuẩn hẹp nào đó như thành công vật chất. Con đường tiến hóa lầu dài của một con người hoàn toàn không đồng nghĩa với thành công vật chất. Đến khi nào thành công vật chất không còn phục vụ sự phát triển của con người, anh ta sẽ phải sửa lại tư tưởng của mình để chúng phản ánh sự thật rộng lớn hơn về vũ trụ và về con người của anh ta.

Có đích sẽ có đường, có tư tưởng sẽ có phương tiện và nhiên liệu

Việc bị bỏng khi áp dụng luật hấp dẫn cho một người hiểu sức mạnh vĩ đại của tư tưởng con người. Sự dũng cảm sẽ biến người ấy thành tín đồ luật hấp dẫn may mắn nhất trong các nhóm tín đồ của luật hấp dẫn.

Khi không giới hạn các ước mơ của mình ở các sự việc và sự vật, một người hiểu luật hấp dẫn không phải quy luật dành cho ham muốn vật chất. Khi chơi đùa với năng lượng của tư tưởng, một người có cơ hội biến đổi tư tưởng của mình thông qua quy luật hấp dẫn.

Chúng ta có biết về luật hấp dẫn hay không thì quy luật ấy vẫn tồn tại. Điều chúng ta cần biết là tư tưởng của chính mình, nói cách khác là biết mình đang thực sự ở đâu. Chúng ta có biết về luật hấp dẫn hay không thì thành công và thất bại của cuộc đời ta vẫn biểu hiện theo luật hấp dẫn. Điều chúng ta cần biết là mục đích sống, nói cách khác là nhận thức đúng về thành công.

Vạn vật là năng lượng. Chúng ta và cả vũ trụ này là năng lượng. Khi thiếu nhận thức căn bản về hiểu chính mình và cuộc sống, dù có ở trên chiếc xe đua đầy xăng chúng ta sẽ chỉ lao hết từ cung đường này sang cung đường khác, thắng hay thua cũng chỉ là ảo ảnh cuộc đời. Khi thiết tha đi trên con đường tiến hóa, chúng ta sẽ tìm ra phương tiện và nhiên liệu phù hợp.

4.6. Điều gì cần nhất trong luật hấp dẫn ?

Cập nhật ngày Thứ hai, 28 Tháng 10 2013 09:10Thứ năm, 24 Tháng 10 2013 03:02



"Đi đâu loanh quanh cho đời mỏi mệt"

Ngày xửa ngày xưa có một người con trai sống an vui tự tại.

Một ngày đẹp trời, anh ấy theo một cô gái xinh đẹp bỏ quê hương. Sau một thời gian yêu nhau, cô gái chê người đàn ông nghèo khổ và đơn điệu. Cô đơn và uất hận, anh ta quyết phải kiếm thật nhiều tiền. Anh ta lao đầu vào công việc và đạt được hết thành công này đến thành công khác. Trên đỉnh cao tiền và quyền, anh say mê một cô gái xinh đẹp khác. Cô gái này lại đam mê sự lãng mạn. Cô chê anh chỉ biết tính toán và đơn điệu.

Đúng lúc đó, khủng hoảng kinh tế xảy ra. Những khoản đầu tư đưa anh đến sự giàu có nay đẩy anh chìm vào nợ nần. Anh càng lao đầu vào xử lý công việc thì nó càng rối ren. Cuối cùng anh ta lại trắng tay.

Ngày nay, anh ta trở về nơi mình đã được sinh ra buồn phiền và hoang mang.

Hóa ra cuộc đời có luật

Khi đang say đắm trong mối tình đầu, anh có nghe nói về luật hấp dẫn, nhưng luật không hấp dẫn bằng tình yêu. Khi đang mê mải kinh doanh, anh lại nghe nói về luật hấp dẫn, nhưng anh cần tiền và danh vọng hơn nên khi có thời gian sẽ tìm hiểu luật hấp dẫn sau.

Đến khi chả có việc gì làm nữa, anh xoay ra nghiên quy luật sống. Biết đâu thành công không vững bền là do chưa làm chủ được quy luật thành công ?

Đâu đâu anh cũng thấy nói nền tảng của thành công là luật hấp dẫn. Luật hấp dẫn thật là kỳ diệu. Nhiều tấm gương thành công trong các lĩnh vực kinh doanh, nghệ thuật, tình cảm.... hóa ra chỉ vì biết áp dụng luật hấp

dẫn. Luật hấp dẫn bao trùm thế giới vi mô và vĩ mô, bao trùm thế giới vật chất và tình thần, mà lại đơn giản.

Người hâm mộ luật hấp dẫn nói rằng người không biết luật hấp dẫn vẫn có thể thành công, nhưng người hiểu luật hấp dẫn không những thành công theo ý muốn của mình mà còn gìn giữ được thành công mãi mãi. Không có ai thành công mà không vận dụng luật hấp dẫn dù họ có biết luật này hay không.

Quy luật thành công rất giản đơn

Luật hấp dẫn dạy rằng: Bạn hấp dẫn những gì bạn tin tưởng. Áp dụng luật hấp dẫn gồm 3 phần:

- Yêu cầu chính xác những gì bạn muốn,
- Tin tưởng tuyệt đối vào việc sẽ được đáp ứng yêu cầu,
- Đón nhận cơ hội và hành động.

Các khóa học dạy kỹ năng áp dụng Luật hấp dẫn nói rằng để thành công phải tập trung tuyệt đối vào một mục tiêu và cụ thể hóa nó như viết nó ra, nói nó ra, hình dung thấy nó...

Nhiều người muốn làm giàu nhưng lại không giàu bởi vì ý muốn vừa chưa rõ ràng vừa chưa mạnh mẽ. Họ chưa biết nguyên tắc "thành công trong 7 bước"

- Thứ nhất, phải thay chữ "muốn" bằng chữ "là"
- Thứ hai, phải thay chữ "làm giàu" bằng chữ "có 1 triệu USD".
- Thứ ba, phải thay chữ "sẽ" bằng một thời điểm cụ thể như "20xx" (tất nhiên năm nay thì không kịp rồi).

Như vậy ta đã hoàn thành bước đầu tiên – tạo nên khẩu hiệu rõ ràng và mạnh mẽ về thành công – "Tôi có 1 triệu USD vào năm 20xx"

- Thứ tư là viết khẩu hiệu 500 lần trong 1 tuần, mà tốt hơn là trong 1 ngày, tốt hơn nữa là trong 1 giờ.
- Thứ năm là đọc vang nó lên 900 lần, cho tất cả những người đã quen và mới quen nghe thấy càng tốt, tim rộn ràng, mắt long lanh, tay vung vẩy
- Thứ sáu là hình dung mình là một triệu phú, khi nhắm mắt và cả trong mơ.
- Cuối cùng cư xử y như đã là nhà triệu phú (tất nhiên không phải triệu phú tiền USD âm phủ hay VND).

Trong cuộc sống bon chen này, ai cũng muốn đón nhận thật nhiều tiền bạc, công việc, bạn bè, người yêu .... Luật hấp dẫn vì thế thật là ... hấp dẫn.

Luật hấp dẫn có thật dễ áp dụng ?

Ham muốn mãnh liệt có phải là nền tảng của thành công ? Nếu đọc về luật hấp dẫn khi còn trẻ tuổi, anh sẽ tràn đầy nhiệt huyết áp dụng các quy tắc của luật hấp dẫn.Anh đã sống một cuộc đời đầy ham muốn. Anh ham muốn những thứ mà phần lớn mọi người ham muốn và vì thế anh buộc phải lao đầu vào các cuộc cạnh tranh với họ. Đã trải nghiệm cuộc sống, anh thấy rằng khi làm trái công thức thì anh thành công và khi làm chính xác thì anh thất bại.

- Yêu cầu chính xác những gì bạn muốn: Ngày bắt đầu công việc kinh doanh, anh không hình dung mình sẽ làm gì. Dựa trên thành công đã có, anh càng ngày càng hình dung rõ ràng những gì anh muốn tiếp theo. Hôm nay, anh biết rõ anh muốn giàu có, tình yêu, thành đạt...những thứ mà anh không tìm lại được.
- Tin tưởng tuyệt đối vào việc sẽ được đáp ứng yêu cầu: Khi bắt đầu lao đầu vào kinh doanh, anh cũng không tin là mình sẽ thành công. Tuy vậy, anh đã đi hết từ thành công này đến thành công khác. Ở đỉnh cao thành công, anh không ngần ngại lao vào các mục tiêu mới và anh thất bại. Nhiều người cũng như anh – thất bại khi tự tin nhất.
- Đón nhận cơ hội và hành động: Anh luôn bận rộn với hết ý tưởng kinh doanh này đến ý tưởng kinh doanh khác. Anh lao theo thị trường, khách hàng và đối thủ cạnh tranh. Khi thành công và khi thất bại, anh đều hành động điên cuồng theo các cơ hội.

Anh đã lặp đi lặp lại bằng lời nói, bằng văn bản, bằng hành động về các mục tiêu lợi nhuận, thị phần, tăng trưởng hàng trăm, hàng nghìn hay hàng vạn lần trong suốt cả cuộc đời doanh nhân của mình. Các mục tiêu này ám ảnh cuộc sống, các mối quan hệ và cả giấc ngủ của anh. Rồi thị trường đảo lộn, các con số mục tiêu cũng đảo lộn và cuộc sống của anh cũng đảo lộn.

Trong thời khủng hoảng kinh tế, có nhiều người có thời gian rỗi để tìm hiểu luật hấp dẫn và ít người áp dụng được luật hấp dẫn để trở thành triệu phú hơn.

Luật hấp dẫn vận động đằng mọi thành công và thất bại của con người

Luật hấp dẫn là quy luật vũ trụ liên quan đến sự vận động của năng lượng, nó không sinh ra chỉ nhằm đáp ứng ham muốn con người, nó càng không biến đổi theo nhận thức của con người.

Luật hấp dẫn dạy rằng : Những gì tương đồng sẽ hấp dẫn nhau.

Một số người có cùng sở thích sẽ tìm đến nhau. Tuy nhiên anh không có nhiều sở thích ngoài thương trường và tình trường. Trên hai chiến trường ấy, anh ta thấy những người tương đồng thường không hấp dẫn nhau. Anh luôn bị thu hút bởi những cô nàng khác biệt. Anh sẽ không chịu nổi một người phụ nữ cũng bận rộn kinh doanh như anh, rồi cũng cáu gắt trong nhà mình như anh. Anh đối đầu với các doanh nhân chọn cùng phân khúc thị trường và giao hảo với những doanh nhân cung cấp các sản phẩm khác hẳn anh bao gồm các nhà cung cấp.

Luật hấp dẫn đúng với mọi cấp độ vi mô và vĩ mô. Thế mà, các hạt mang điên dương lại hút các hạt mang điện âm. Con đực tìm kiếm và gọi mời con cái. Một thái dương hệ chỉ có một mặt trời. Anh không tin có những vùng toàn mặt trời và những vùng toàn bụi trong các dải ngân hà.

Ngoài ra có những điểm không được nêu trong các sách dạy thành công theo luật hấp dẫn. Thứ nhất, đối tượng đọc sách viết về luật hấp dẫn như chìa khóa vạn năng cho thành công thường là người trẻ hơn anh rất nhiều. Thứ hai, có nhiều yếu tố vô hình góp phần vào thành công của việc áp dụng luật hấp dẫn. Mối quan hệ nhân quả giữa việc áp dụng luật và kết quả của việc áp dụng phức tạp hơn nhiều những điều được tác giả trình bày trong sách và những điều được độc giả để tâm phân tích.

Bộ máy con người

Bạn rất thích đi du lịch. Máy bay, tàu thủy, ô tô có thể cùng chạy bằng động cơ dùng xăng, nhưng chúng cho bạn các trải nghiệm khác nhau liên quan đến đi du lịch, bao gồm những chuyến đi đến thiên đàng và cả cái chết tai nạn giao thông. Việc áp dụng công thức thành công của luật hấp dẫn cũng như vậy.

Để sử dụng một cái máy, cần hiểu về cấu tạo và cách vận hành của chúng.

- Bạn rất thích ăn kem. Bạn đưa sữa và bột vào máy làm kem thì sẽ được ăn kem. Bạn đưa sữa và bột vào lò nướng thì thì bạn sẽ có bánh nướng. Ham muốn của bạn như nhau. Các chiếc máy vận động với cùng nguyên liệu như nhau. Kết quả bạn nhận được khác nhau.
- Bạn rất thích xem phim. Bạn cắm điện vào TV thì được xem thời sự, vào máy nghe nhạc thì được nghe nhạc, vào ổ đĩa CD thì được xem

phim. Ham muốn của bạn như nhau. Các thiết bị vận động với cùng nhiêu liệu như nhau. Kết quả bạn nhận được khác nhau.

Đưa một loại nguyên liệu vào những cái máy khác nhau thì chúng sẽ xử lý khác nhau và vì thế cho ra những sản phẩm khác nhau.

Vạn vật là năng lượng. Nguyên tử là năng lượng. Thái dương hệ là năng lượng. Vũ trụ là năng lượng. Con người cũng là năng lượng. Nguyên tử là một cái máy năng lượng. Thái dương hệ là một cái máy năng lượng. Vũ trụ là một cái máy năng lượng. Con người cũng là một cái máy năng lượng. Nguyên tử, thái dương hệ và vũ trụ vận động là các hệ năng lượng vận động theo luật hấp dẫn. Con người cũng là các hệ năng lượng vận động theo luật hấp dẫn.

"Trên hai vai ta đôi vầng nhật nguyệt, rọi suốt trăm năm một coi đi về"

Sau các cuộc rượt đuổi theo các ham muốn một cách vô ý thức và các nỗ lực tập trung vào một số ham muốn một có ý thức theo luật hấp dẫn, anh chàng "thành công rồi thất bại" đã cảm nhận được giá trị của các trải nghiệm của mình. Thành công chỉ có ý nghĩa khi có thất bại. Thất bại chỉ có ý nghĩa khi có thành công. Bởi vì chúng cho anh một nhận thức cân bằng. Bởi vì chúng cho anh quay lại nội tâm.

Anh đã bỏ ra cả cuộc đời để thu thập kiến thức về thị trường, sản phẩm, khách hàng, đối thủ cạnh tranh, nhân viên, người đẹp...Anh tưởng tất cả những điều này siêu quan trọng với chính mình. Anh đã bỏ ra cả cuộc đời để kiểm soát thị trường, sản phẩm, khách hàng, đối thủ cạnh tranh, nhân viên, người đẹp… Anh tưởng làm như vậy là vì bản thân.

Anh ấy là ai ? Thân thể anh ấy đau ở đâu khỏe ở đâu ? Vì sao anh ấy có tình cảm này phản ứng khác ? Vì sao anh ấy có suy nghĩ này nhận thức nọ ? Làm thế nào để anh ấy vui vẻ ? Làm thế nào để anh ấy biết các trải nghiệm loanh quanh này sẽ dẫn đến điều gì ? Làm sao anh biết ý nghĩa của sự sống ? Càng ham muốn các điều gì bên ngoài, anh càng không biết điều đang xảy ra bên trong anh ấy. Càng chạy theo những hiện tượng bên ngoài, anh càng rời xa những cái bên trong. Càng ham muốn sở hữu cái của người khác, anh càng đánh mất chính mình.

Biết về luật hấp dẫn là điều rất đáng quý, nhưng có cần biết thêm về bộ máy năng lượng con người ? Những điều bên ngoài mà chúng ta đang cố gắng hấp dẫn sẽ trở thành cái gì bên trong ? Ai cũng tràn đầy mong muốn

hấp dẫn thêm những thứ bên ngoài, nhưng họ có đang chối bỏ những điều sẵn kỳ diệu sẵn có bên trong chính mình ? Ta có đang hấp dẫn chính ta ?

4.7. Tư tưởng căn bản về tiền bạc ảnh hưởng đến tư tưởng căn bản về cái tôi

Cập nhật ngày Thứ tư, 30 Tháng 10 2013 09:11Thứ năm, 10 Tháng 10 2013 07:32



Tư tưởng căn bản về tiền bạc ảnh hưởng đến tư tưởng căn bản về cái tôi

Tiền bạc là một phương tiện trao đổi vật chất nói riêng và năng lượng nói chung. Nó chẳng tốt chẳng xấu. Tuy nhiên, phần lớn chúng ta trong tiềm thức hoặc nhận thức có tư tưởng phân cực về tiền bạc.

- Tiền là tốt : Tốt nghĩa là thoải mái, vui sướng, hạnh phúc, đúng đắn, sáng tạo, tình yêu, chức vụ, tự do, tài năng …
- Tiền là xấu : Xấu nghĩa là bất hạnh, giả dối, tệ nạn, thất đức, lười nhác, trói buộc, vô tâm, vô tình, lạnh lùng …

Một số người có tư tưởng căn bản rằng tiền là tốt. Nhóm người này coi việc làm giàu là mục đích sống và sử dụng tiền khôn ngoan tạo nên thành công cuộc đời.

- Khi trải nghiệm cuộc sống và tư tưởng căn bản của một người tương hợp với nhau : Thành công tài chính củng cố tư tưởng căn bản của anh ấy về tiền bạc. Anh ấy là hình mẫu cho thế giới về kiếm tiền và sử dụng tiền thông qua hưởng thụ, tái đầu tư hoặc thực hiện các dự án xã hội... Hình ảnh trong gương tài chính khiến anh ấy xa rời con người đích thực - là phức hợp cơ xương, tình cảm, lý trí và linh hồn chỉ được phản ánh rất hời hợt trong gương.
- Cũng có người thành công về tiền bạc, nhưng lại có những bất hạnh lớn mà tiền bạc không thể giải quyết được thậm chí còn làm nó trầm

trọng thêm. Vợ anh đòi ly hôn để chia nửa gia tài, rồi theo một anh chàng khác có thành công kiểu khác. Thế là, tư tưởng căn bản về tiền bạc của anh ta bị lung lay, do mâu thuẫn với trải nghiệm.
- Nhiều người không thành công trong việc làm giàu như họ mong mỏi. Cho rằng mình là kẻ thất bại, họ hạ thấp bản thân. Ngoài miệng họ có thể nói rằng tiền không quá tốt đẹp, nhưng mà thâm tâm lại chẳng nghĩ thế. Còn nếu thâm tâm họ cũng thực sự hạ thấp tiền bạc, họ sẽ chuyển sang nhóm thứ hai.

Nhóm thứ hai là những người có tư tưởng rằng tiền là xấu. Họ có mâu thuẫn giữa tư tưởng căn bản và nhận thức qua trải nghiệm. Chúng ta đang sống trong thế giới mà việc gì cũng liên quan đến tiền. Rõ ràng việc kiếm được tiền và việc tiêu tiền tạo cảm giác rất thoải mái. Người có tư tưởng căn bản rằng tiền là xấu rất khó làm giàu dù họ chăm chỉ và tài năng. Người có tư tưởng căn bản rằng tiền là xấu cũng rất khó hưởng thụ cuộc sống vật chất thoải mái. Trong một xã hội bị đồng tiền hóa, thiếu thốn vật chất kéo theo tâm trạng tự ti.

Khi đặt tình cảm vào tiền bạc, chúng ta tạo ra sự liên kết giữa tiền bạc và cái tôi, thậm chí đồng hóa hai khái niệm này. Quan điểm phân cực về tiền cuối cùng sẽ ảnh hưởng đến quan điểm về giá trị của chính chúng ta.

- Tưởng chỉ ghét tiền, hóa ra ghét tiền dẫn con người đến ghét bản thân.
- Tưởng chỉ yêu tiền, hóa ra yêu tiền cũng dẫn con người đến ghét bản thân.
- Trường hợp thiểu số là yêu tiền, thành công về tiền, tưởng sẽ dẫn đến tình yêu bản thân, hóa ra lại vẫn dẫn con người đến việc thu hẹp bản thân.

Bài học về nhận thức tiền bạc qua các cuộc đời

Nghèo khó hay giàu có chỉ là các trải nghiệm khác nhau

- Cuộc đời nghèo khó không phải sự trừng phạt một cái tôi xấu, bất tài hay nợ nghiệp.
- Cuộc đời giàu có không phải là sự thưởng công một cái tôi tốt đẹp, tài năng hay đức độ kiếp trước.

Những trải nghiệm khác nhau thường đưa đến các tư tưởng khác nhau về hiện thực và về chính bản thân chủ thể trải nghiệm. Tuy nhiên sự thực về linh hồn vượt lên trên trải nghiệm riêng lẻ

- Linh hồn không xấu đi hay đẹp lên sau một kiếp nghèo khổ hay một kiếp giàu sang.
- Linh hồn không xấu đi hay đẹp hơn chỉ vì bản ngã cho rằng tiền là xấu hay tiền là tốt.

Giàu có hay nghèo khó đều cho con người những hiểu biết quý báu. Khi có khả năng đặt mình vào địa vị người khác, ta sẽ hiểu sự giống nhau về tâm hồn giữa ta và người khác, vượt lên các phân vai cuộc đời. Tuy nhiên, thường người giàu thì chê người nghèo mà người nghèo thì đố kỵ với người giầu. Linh hồn thấy rằng cách tốt nhất để hiểu về người khác và về chính mình là có những cuộc đời với các phân vai khác nhau.

- Người giầu có những bài học mà người nghèo không thể có, nhưng họ có thể chưa hiểu bài học làm người nghèo, đặc biệt nếu kiếp giàu họ dùng tiền vào mục đích ích kỷ cá nhân hay chỉ đào sâu chôn chặt tiền cho thỏa
- Người nghèo có những bài học mà người giàu không thể có, nhưng họ có thể chưa hiểu bài học làm người giầu, như khả năng sống độc lập và kỹ năng làm việc sáng tạo …

Một trong những mục đích của đầu thai là nâng cao nhận thức qua những trải nghiệm nối tiếp nhau, trong đó rất quan trọng là các trải nghiệm đối lập. Trải nghiệm phân cực là cách linh hồn lựa chọn để điều chỉnh tư tưởng căn bản phân cực.

Đó là lý do, linh hồn tự lựa chọn những cuộc đời giàu có bên cạnh những cuộc đời nghèo khó. Người có kiếp sống rất giầu và kiếp sống rất nghèo có cơ hội có được góc nhìn bổ sung cho nhau để tạo nên một nhận thực tổng thể cân bằng về tiền bạc. Khi học về kiếm tiền và dùng tiền không còn là bài ưu tiên, con người sẽ sống những cuộc đời không quá giàu cũng không quá nghèo khó. Khi đã có nhận thức cân bằng về tiền bạc, nó trở thành công cụ phục vụ những mục đích sống khác. Có những mục đích cuộc đời cần huy động những nguồn lực tài chính lớn và có những mục đích cuộc đời nên tránh những lo toan về tiền bạc.

Tư tưởng về tiền bạc tạo nên trải nghiệm về tiền bạc

Quan điểm về tiền càng phân cực mạnh mẽ thì nội tâm càng giằng xé, cho dù tiền bạc được sùng bái hay khinh rẻ. Tư tưởng căn bản về tiền bạc thể hiện quan điểm của con người về vật chất nói chung.

- Một con cá sống trong nước phán xét nước xấu hay tốt, có say đắm hoặc ghét bỏ nước, sẽ làm gì thì đúng và làm gì thì sai với nước ?

Yêu nước đến mấy cá cũng không thể uống no bụng nước hay thờ cúng nước. Ghét nước đến mấy cá cũng không thể tung cánh bay lên bầu trời hay chui vào lòng đất.

- Linh hồn mượn thân xác vật chất để nhận thức về thế giới vật chất. Phán xét vật chất sẽ làm hạn chế trải nghiệm về thế giới vật chất. Linh hồn lựa chọn trải nghiệm cuộc sống trong thế giới vật chất để sáng tạo và nhớ lại về việc Mình là ai. Căm ghét vật chất sẽ hạn chế khả năng sáng tạo, còn gắn bó vật chất sẽ làm cho con người quên bản chất tinh thần của mình.

Khi quan điểm căn bản của con con người trái với hiện thực khách quan, hành xử của họ cũng sẽ trái với luật tự nhiên.

- Con cá không phải là nước. Nó không thể tách rời khỏi nước cũng không thể hòa nhập với nước. Con người không phải là thân thể. Để trải nghiệm thế giới vật lý, linh hồn không thể tách rời khỏi thân thể, cũng không thể hòa tan trong thân thể.
- Con cá có thể nhận thức về nước và sống vui vẻ trong nước. Con người có thể nhận thức về vật chất và sáng tạo với vật chất.

Trải nghiệm tạo ra tư tưởng và đến lượt nó tư tưởng lại tạo ra trải nghiệm.

- Điều chỉnh tư tưởng : ta tự cân bằng tư tưởng gốc về tiền bạc của mình. Tư tưởng gốc trong tiềm thức đôi khi mâu thuẫn với nhận thức bề mặt, nhưng nó mới thực sự điều khiển hành vi của con người. Ta chỉ hiểu được tư tưởng gốc của mình qua biểu hiện của nó trong cuộc sống. Cho nên có thể làm cách thứ hai
- Điều chỉnh hành động : ta hành động như thể bạn đã có sẵn tư tưởng gốc cân bằng về công cụ tiền bạc. Với hành động, ta chủ động lập trình lại chính tư tưởng của chính mình.

4.8. Năng lượng tư tưởng & luật hấp dẫn

Cập nhật ngày Thứ hai, 28 Tháng 10 2013 10:16Thứ sáu, 25 Tháng 10 2013 02:03

Tư tưởng là năng lượng

Tư tưởng bao gồm suy nghĩ, tình cảm, niềm tin, sự tưởng tượng đều là năng lượng. Năng lượng của tư tưởng mạnh mẽ hơn bất kỳ loại nhiên liệu nào loài người đã từng khám phá ra....

Tư tưởng tạo nên người khôn và kẻ dại, tạo nên những người đam mê và kẻ chán đời, tạo nên người thành công và kẻ thất bại, tạo nên người hạnh phúc và kẻ đau khổ.

Con người sáng tạo các tư tưởng về chính mình và qua đó sáng tạo cuộc đời của chính mình.

- Tư tưởng mang đến trải nghiệm. Trải nghiệm phản ánh tư tưởng.
- Trải nghiệm tạo nên tư tưởng. Trải nghiệm điều chỉnh tư tưởng.



Tư tưởng gốc và tư tưởng bề mặt

Tư tưởng không phải chất lỏng, chảy theo một cái ống như là xăng. Tư tưởng không nhìn được, nghe được, sờ được, ngửi được, nếm được. Tư tưởng có tần số rung động cao hơn hẳn dải sóng vật lý mà các giác quan của con người có thể cảm nhận được.

Một người độc ác có thể diễn thuyết về hòa bình. Một người đang đói khát có thể tưởng tượng ra thức ăn và nước ống. Một người có thể nức nở khen tặng kẻ mà anh ta thầm đố kỵ. Tư tưởng độc ác, đói khát và đố kỵ là tư tưởng gốc. Tư tưởng hòa bình, no nê, ngợi khen là tư tưởng bề mặt.

Tư tưởng gốc mới chính là năng lượng được con người phát ra. Chính tư tưởng gốc sẽ thu hút năng lượng tương đồng về. Chính tư tưởng gốc sẽ được biểu hiện qua trải nghiệm và điều khiển hành vi của con người.

Có hai loại dạng tư tưởng không sạch

- Tư tưởng cá nhân sai lệch với quy luật vũ trụ và sự thực
- Tư tưởng bề mặt mâu thuẫn với tư tưởng gốc



Tư tưởng và luật hấp dẫn

Việc áp dụng quyết liệt luật hấp dẫn đẩy mạnh hơn sự thành công của những người có "tố chất thành công" và đẩy nhanh hơn sự thất bại của những người có "tố chất thất bại". Nó dành cho những người dũng cảm với phương châm 'Thất bại là mẹ của thành công". Cái tố chất này chính là tư tưởng gốc và độ thuần khiết của tư tưởng ấy.

Luật hấp dẫn dạy rằng tư tưởng mà chúng ta phát ra sẽ thu hút những dạng năng lượng tương đồng trở lại và biểu hiện bằng các trải nghiệm cuộc đời. Nếu ta có niềm tin vào sự sung túc, ta sẽ sống trong phồn thịnh. Nếu ta bị ám ảnh về sự lừa dối, ta sẽ bị người yêu phản bội.

Một số người nghĩ rằng nếu như mọi suy nghĩ, tình cảm, sự tưởng tượng của ta đều dành cho một niềm ước mơ với một sự tự tin vô bến bờ, ta sẽ thu hút những năng lượng để biến ước mơ thành sự thực. Một số người cho rằng nếu luôn suy nghĩ tích cực thì dần dần cuộc đời họ sẽ thay đổi theo hướng tích cực. Một người có thể thiếu tiền nhưng lại tự cho rằng mình đang thừa tiền hoặc chả cần tiền. Một người thất tình có thể tự an ủi rằng người tình phụ bạc vì ai đó hay vì hoàn cảnh mà phải rời xa mình, nhưng luôn ôm ấp mình trong tim.

Tuy nhiên, những điều này không phải luôn luôn đúng. Nguyên nhân chính của việc phát ra tư tưởng tích cực hay tập trung vào một mơ ước cháy bỏng mà lại nhận được kết quả ngược lại là do tư tưởng "không sạch".

Khi một người còn có quá nhiều ham muốn về tình cảm, tiền bạc, kiến thức hay quyền lực ... , tư tưởng của anh ấy thường chứa chất lo sợ về việc không có đủ chính cái điều anh ấy đang ham muốn. Nghĩa là trên bề mặt anh ấy ham muốn một điều gì đó mà anh ta cho rằng anh ta rất cần hoặc đáng được hưởng mà sâu thẳm anh ấy không tin tưởng anh ấy có thể có đủ nó suốt đời hay khi có được nó anh ấy cần. Tư tưởng sâu thẳm và tư tưởng bề mặt mâu thuẫn nhau. Tư tưởng bề mặt mà anh ấy cho là tích cực quá yếu. Tư tưởng sâu thẳm mà anh ấy muốn dứt bỏ hoặc không nhận thức

được lại quá mạnh. Kết quả là càng ham muốn nhiều và càng cố gắng ép bản thân suy nghĩ tích cực thì anh ấy lại càng gặp nhiều sự thất vọng và đau khổ trong đời.

4.9. Ghét của nào trời trao của ấy !

Cập nhật ngày Thứ tư, 30 Tháng 10 2013 02:44Chủ nhật, 18 Tháng 11 2012 06:07

Tình yêu đầu tiên của tôi

- ***Bắt đầu*** : Trong lớp học, tôi nhìn thấy một anh chàng nắn nót viết bằng bút xanh, bút đen, bút đỏ rồi tỉ mẩn gạch chân bằng thước kẻ. Tôi si mê ngắm nhìn sinh vật kỳ lạ, tự hỏi làm sao có thể phức tạp hoá việc học ngoại ngữ đến vậy. Khi được giáo viên yêu cầu viết luận về cuộc sống, tôi bèn mô tả từng ánh mắt, động tác, tình cảm, ý chí mà anh thước kẻ đã dùng để tạo một trang giấy xanh đỏ, thứ tôi cho là vô nghĩa. Tôi còn tưởng tượng rằng anh kỹ tính này giấu sau gương mặt đẹp trai sự chê bai và bực bội với người xung quanh. Tôi kết luận rằng điều đau khổ nhất của anh là không hạnh phúc bằng những người kém hoàn thiện, như tôi chẳng hạn. Cô giáo đọc bài viết của tôi khi đang ngồi vắt vẻo trên bàn (cô là Tây mà) và vì thế gặp tai nạn : Cô bị sặc cười và ngã từ trên bàn xuống đất.
- ***Diễn biến*** : Tôi vì chê bai người khác nên bị trời phạt. Tôi yêu, chia tay, đau khổ, ghét, rồi quay lại, chia tay, đau khổ, ghét . ..nhiều năm với anh chàng hoàn thiện này
- ***Kết thúc*** : Tôi cũng hoàn thiện lên, ngộ ra phải học luật hấp dẫn



Tình cảm làm toán

Đố bạn vì sao

- bạn ghét anh kỹ tính, bạn sẽ yêu anh kỹ tính,
- bạn ghét chiến tranh cả đời bạn sẽ tranh đấu cho hòa bình giữa lòng chiến tranh,
- bạn ghét bệnh tật, bạn lại mắc bệnh nặng ...?

Thể lý trí đánh giá A ngược lại với với thứ đối lập với A : **Yêu (A) = Ghét (-A)**

- Yêu hòa bình = Ghét chiến tranh
- Yêu sức khỏe = Ghét bệnh tật
- Ghét anh kỹ tính = Không yêu anh kỹ tính

Vì yêu/ghét là phạm trù cình cảm, thể tình cảm sẽ quyết định. Mọi việc hóa ra rắc rối hơn nhiều vì thể tình cảm không hiểu số âm.

- Ghét anh kỹ tính = Không yêu anh kỹ tính = Yêu anh kỹ tính = Anh kỹ tính

Như vậy tình cảm đã quyết hướng sự chú ý về anh kỹ tính, đi đâu tình cảm cũng kiếm tìm anh kỹ tính, ở đâu tình cảm cũng cảm nhận được ai kỹ tính, thế là trời bèn gửi cho bạn anh kỹ tính.

- Yêu hòa bình = Hòa bình & Ghét chiến tranh = Chiến tranh
- Yêu sức khỏe = Sức khỏe & Ghét bệnh tật = Bệnh tật

Làm sao có thể cùng yêu hai thứ ngược nhau như Chiến tranh & Hòa bình, Sức khỏe & Bệnh tật ? Tình cảm vì không giỏi toán nên trong hai cái đối lập, chỉ biết chọn một và bỏ một.

Tình cảm chọn yêu hay ghét ? ***Ghét.*** Thú thật với bạn, tôi không biết vì sao tình cảm ngốc thế, nhưng mà dường như cảm xúc ghét bền bỉ và quyết liệt hơn cảm xúc yêu. Sau một thời gian yêu ai tha thiết, chúng ta lại tìm ra bao nhiêu cái dở của người đó và chuyển sang ghét...Khi yêu chúng ta yên lặng trong trong vòng tay nhau, khi ghét chúng ta cãi nhau, đánh nhau đến mức người thân, bạn bè, hàng xóm đều biết cả.

Đáp số tình cảm hướng về **Anh Kỹ tính, Chiến tranh và Bệnh tật**

Ghét của nào trời trao của ấy

Khi một người tập trung tình cảm vào anh kỹ tính, chiến tranh và bệnh tật, những thứ đó cũng đáp lại tình cảm của người ấy.

Chúng mình tìm đến nhau vì chúng mình đã gọi tên nhau, dù là gọi âm yếm hay mắng chửi thì vẫn là gọi.

Cho nên ghét của nào chắc chắn trời trao của ấy, ghét càng sâu sắc thì càng nhanh chóng đón nhận cái mình ghét vào trong cuộc đời.

Khi bạn nghĩ đến việc gì đó hay cảm nhận thấy điều gì đó là bạn duy trì dạng rung động đó bên trong bạn, không cần biết biết tình cảm của bạn là ghét hay yêu.

Hãy học luật hấp dẫn trước khi chê bai người khác và trước khi yêu, tốt nhất học từ lớp 01 khi chưa biết số âm !

5. Năng lượng tư tưởng & ngoại cảm

5.1. Câu trả lời đến từ không gian

Cập nhật ngày Chủ nhật, 24 Tháng 11 2013 14:15Thứ năm, 10 Tháng 1 2013 16:32

Khi lạc trong rừng, hãy tìm đường bằng con lắc !

Tìm đường trong rừng bằng con lắc không phải là tuyên ngôn của các website cổ vũ du lịch phượt mà là lời khuyên của các hiệp hội cảm xạ học Mỹ (www.dowsers.org) hay Canada (www.canadiandowsers.org). Với một con lắc tạo ra từ hòn đá, chìa khóa, chiếc nhẫn ...người có kinh nghiệm có thể hỏi hướng Đông, Tây, Nam, Bắc, vị trí nguồn nước, lối ra khỏi rừng, đường không có thú dữ, loại trái cây nào ăn được ...nếu không may bị lạc trong rừng.

Con người từ xa xưa đã sử dụng các dụng cụ cảm xạ để tìm nước, mỏ quặng, định hướng, tìm vật bị mất, người bị lạc...và kẻ trộm.

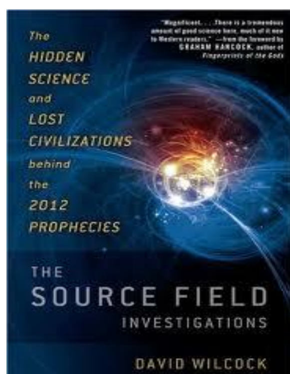
Tài liệu, sách, khóa học cảm xạ đã được phổ biến ở Việt Nam. Các dụng cụ cảm xạ từ phức tạp đến đơn giản được cung cấp rất rộng rãi, trong đó con lắc(pendulum) là một công cụ đơn giản, hữu dụng và thú vị mà tất cả mọi người, kể cả trẻ con cũng sử dụng được. Các bạn hãy thử để tự kiểm chứng qua các tình huống hàng ngày.

Trí tuệ nào điều khiến con lắc quay ?

Trường năng lượng gốc - Source field

Trong cuốn "The source field investigations : the hidden science and lost civilizations behind the 2012 prophecies", David Wilcock đã liệt kê nhiềui bằng chứng Đông Tây kim cổ để chứng minh từ vi trùng đến giọt nước, từ lá cây lìa cành đến cái cây, từ quả trứng bị cho vào nồi nước sôi đến con gà, từ người đang vui sống đến người trở về từ cõi chết, từ mặt đất đến Trái đất này và từ không gian xung quanh đến không gian vũ trụ, tất cả đang nhận thức về nhau và tương tác với nhau thông qua một trường năng lượng gốc (***source field***).

Một số tác giả khác đề cập đến thể năng lượng này là Universe Energy, Intelligence Infinity, The One hay đơn giản và cũng khá phổ biến là The Source, và tôi trong một số bài viết là (bản) thể Gốc.



Nếu không có cuốn New York Times' best-seller trên, hãy đọc "The Divine Cosmos"và các e-book miễn phí khác của cùng tác giả. Khi có thời gian, bạn có thể nghiên cứu những tài liệu gốc mà David đã dầy công sưu tầm.

Thực tế David không cần đọc xong cả rừng tài liệu để hiểu được rằng con người là một phần của vũ trụ trí tuệ, mà từ thơ bé, tác giả đã phát hiện ra rằng mọi vật quanh ông đều nghe, hiểu hoặc truyền được thông điệp của ông đi xa.

David Wilcock lao tâm khổ tứ sưu tầm tài liệu cho cuốn sách vì ông muốn dùng khoa học thực chứng để chứng minh với công chúng rằng vạn vật và cả vũ trụ đều có ý thức và đang nhận thức. Chia sẻ cảm nhận riêng tư sẽ gây ấn tượng không khách quan mà trường năng lượng gốc tồn tại khách quan cho dù chúng ta có thừa nhận hay không thừa nhận sự thực ấy.

Tuy nhiên, vì từ tế bào đến cả Trái đất này đều đang nhận thức về chính nó, về những phần còn lại và về vũ trụ, nên dù chẳng đọc sách, dù chẳng biết ngoại cảm, dù không học khí công, yoga, nhân điện..., dù chẳng chơi tarot hay dùng con lắc, cũng chẳng yêu ai quá mức để mà cảm nhận người đó từ xa ... thì đến một lúc nào đó một vật mà bạn coi là vô tri sẽ chứng minh cho bạn thấy rằng nó đang hít thở, trò chuyện, vui buồn và đánh giá bạn.

Với trẻ con, vạn vật đang trò chuyện

Mỗi chúng ta có cách khác nhau để khám phá ra chân lý.

Đôi khi qua những trò nghịch ngợm tuổi thơ khi mà lũ trẻ chưa bị đóng khung vào những kiến thức hạn hẹp và các thành kiến của nhiều người lớn kiểu như "cây cối và động vật hiểu ý nghĩ của con người là ngớ ngẩn".

Một số người, ngày bé đã nói chuyện với một cái cây, chia sẻ bí mật với một con mèo, yêu cầu trời ngừng mưa mỗi khi trời mưa, nói chuyện với một cái bóng người sáng mờ mờ hàng đêm trong phòng ngủ, được môt cái vòng bảo vệ mỗi khi gặp khó khăn nhờ vả nó, tung một vật lên không trung rồi yêu cầu nó rơi xuống theo ý mình, yêu cầu cái chén hay các con vật di chuyển bằng ý nghĩ … nhưng lớn lên không còn làm được nữa.

Bạn cũng dễ dàng bắt gặp những đứa trẻ vui vẻ trò chuyện với đồ chơi.

Các nhà ngoại cảm và cả cuốn sách dầy của David cũng đã chứng minh rằng phương thức giao tiếp căn bản của vũ trụ nhận thức (conscious universe) của chúng ta là ***phi ngôn ngữ*** thông qua trường năng lượng gốc, nói cách khác là ***ngoại cảm*** (telepathy).

- Giao tiếp qua ngôn ngữ là một biến dạng của ngoại cảm chứ không phải ngược lại
- Giao tiếp bằng ngôn ngữ (âm thanh, hình ảnh, cử chỉ…) chỉ áp dụng với những cá thể tương đồng, trong một môi trường hình thể, nghĩa là môi trường vật lý có mật độ thấp.

Tôi, con trai và vũ trụ nhận thức

Con trai là người dẫn tôi qua bao nhiêu thắc mắc và khám phá.

Một ngày tôi chợt hỏi là cậu bé 4 tháng tuổi của tôi làm sao có thể tăng được 1-1.5kg một tháng trong khi phần lớn thời gian cháu không bú mẹ mà chỉ ngủ. Cô đặc sữa mẹ chắc không được 0.5 kg/tháng. Tôi bắt đầu để ý xung quanh xem cây cối và động vật mà tôi vẫn gặp thu nhận năng lượng thế nào ? Cây vạn niên thanh sống 13 năm trong cái chậu đất bé tý đặt ở phòng khách nhà bạn thân tôi xum xuê cành lá, phủ xanh mát cả nửa trần nhà thực sự sống bằng gì ?

- Con tôi lấy năng lượng từ không khí chăng ?
- Trải nghiệm và tài liệu sau này tôi đọc đã chứng minh : Sinh vật hấp thụ năng lượng không gian

Con trai tôi thích ngủ trong vòng tay mẹ thay vì ngủ trên giường. Chỉ cần tôi nảy ra ý nghĩ sẽ nín thở đặt con xuống giường là cháu sẽ khóc ré lên mặc dù một giây trước nó vẫn ngủ và đã ngủ mấy giờ liền trong tay tôi, say sưa đến mức ngay cả tắm nó cũng không thèm mở mắt dậy.

- Trẻ con đều có sẵn thần giao cách cảm ?

- Không gian không chỉ cho trẻ con năng lượng mà cho chúng thông tin về ý nghĩ trong đầu cha mẹ.

Một ngày nghe con trai nói về Trái đất hình cầu, tôi vặn vẹo "Con đi lại hàng ngày trên mặt đất và nhìn xuống Trái đất từ cửa sổ máy bay rồi, con phải thấy rõ ràng Trái đất không tròn". Theo quan điểm cá nhân tôi, trừ khi chúng ta được bay trên tàu vũ trụ, không có cách nào chắc chắn được việc Trái đất hình cầu. Chính vì nhận thức được những thứ to lớn khó khăn như vậy nên Galileo mới bị kết án tử hình khi ông tuyên bố Trái đất hình cầu và quay xung quanh Mặt trời. Con trai nhìn tôi như thể là người lớn vẫn ngốc như mọi lần, chuyện hiển nhiên như vậy cũng không chịu hiểu.

- Con tôi lấy kiến thức từ trong không gian chăng ?

Tôi bắt đầu nhận ra trẻ con hiện nay tiếp nhận rất nhanh những kiến thức cơ bản cực khó như mô hình phân tử, DNA, kim tự tháp…

- Bạn cứ thử giả vờ ngây thơ dậy con bạn rằng phân tử đặc quánh hay kim tự tháp hình tròn xem, chúng sẽ cười khanh khách bảo bạn nói dối kể cả khi chúng chả biết từ phân tử hay kim tự tháp là gì.
- Đơn giản hơn hãy cho con bạn lựa chọn giữa nhận thức đúng như trái đất hình tròn và nhận thức sai như trái đất hình vuông, nó sẽ chọn đúng nếu như đó là kiến thức cơ bản, phổ biến.

Moment of truth

Một ngày tôi cũng hiểu ra rằng, những chân lý khi đã được một nhóm người nhận thức sẽ tạo ra khối suy nghĩ hay một dạng năng lượng chuyển qua một trường năng lượng chung và có thể đi vào nhận thức của những người khác.

Nhờ con trai, tôi giải đáp được một số thắc mắc từ ngày đi học

- Vì sao một số định luật Toán, Lý, Hóa lại có tên ghép dài dằng dặc từ tên của hai, ba nhà khoa học ?
- Vì sao nhiều giải Nobel lại được trao chung cho nhiều người không cùng làm việc với nhau ? Điều gì các nhà bác học đột ngột đồng thời, ở những phòng thí nghiệm cách xa nhau, cùng quan tâm, nghiên cứu và phát minh ra một thứ gần như nhau mà cả trăm, nghìn năm trước đó không ai nghĩ ra hoặc quan tâm đến ?

Thời điểm phát minh đó gọi là moment of truth hay là ***giây phút thức tỉnh***.

Nhận thức lan truyền trong trường năng lượng chung

Với tôi, đọc sách của David giống như được trò chuyện với một người thân thấu hiểu được băn khoăn trong lòng mình.

Cuốn sách đã nêu ra rất nhiều nghiên cứu khoa học để chứng minh

- một ô chữ/bài toán khó khăn sẽ trở nên dễ dàng khi ai đó giải nó muộn hơn so với nhiều người khác,
- động vật ở khu rừng/hòn đảo này học được một kỹ năng mới thi động vật ở khu rừng/hòn đảo khác cũng đột ngột nắm được kỹ năng tương tự,
- con người ở quốc gia này phát hiện ra một chân lý thì con người các quốc gia khác sẽ bừng tỉnh trước chân lý đó ....

Niềm tin trong tôi về việc tất cả cấu phần của vũ trụ này đều liên hệ chặt chẽ với nhau trở nên rất chắc chắn và rõ ràng.

Nhận thức của bạn được nhận thức của người khác dẫn đường và dẫn đường cho nhận thức của người khác dù chúng ta không biết nhau.

- Phương thức lan truyền của nhận thức là thông qua trường năng lượng chung, trong đó có trường năng lượng gốc (suy nghĩ có thể lan truyền trong các trường năng lượng thấp hơn năng lượng gốc như năng lượng chiều thứ 04).
- Giống như đường dây cáp quang hay sóng vô tuyến mang thông tin được mã hóa để chúng ta có thể liên lạc với nhau qua điện thoại di động - một công cụ bắt sóng và phát sóng thông tin này

Huongclass – lớp học về nhận thức

Sau 03 tuần mở Huongclass, tôi thuận mồm trả lời con trai khi cháu đòi ăn pizza là hãy đợi cuối tuần khi số pageview đạt 4.000 lượt. Cháu cứ nhìn chằm chằm vào dẫy số lúc đó mới trên 3.900 và đếm từng lượt pageview tăng lên. Sốt ruột vì dẫy số cứ nhích từng chút một, cháu bắt đầu loay hoay mở trình duyệt, chọn một bài rồi lại đóng trình duyệt, chọn một bài khác. Sau đó cháu kêu lên với tôi, có nhiều người vào xem cùng con lắm mẹ ạ. Ngạc nhiên, tôi chạy đến bên cháu. Chúng tôi thấy số lượng người truy cập bỗng nhiên tăng lên hơn hẳn mức bình thường và duy trì cho đến khi đạt 4.000 lượt ngay trong tối hôm đó. Tôi bâng khuâng tự hỏi,

nỗi thèm ăn pizza của con tôi đã gặp được sự đồng cảm của những bạn đọc nào ?

Các cuốn sách của nhà ngoại cảm Sal Rachele đăng trên website này khi mới được anh Hồng Phượng dịch ra tiếng Việt khiến nhiều người đọc phản ứng và nhiều người khác chê là khó hiểu. Đến khi nghe một bạn trẻ bảo "các cuốn này trùng lặp dễ đọc quá, xong một cuốn là hiểu các cuốn khác vì khái niệm tương đồng", tôi hơi sốc khi nhớ lại cảm giác nhức đầu khi mình cố sức đọc chúng lần đầu tiên. Hiện nay một số người bắt đầu chờ đợi xem còn cuốn gì sâu và khó hơn không để đọc tiếp.

Những bài viết trên Huongclass gần đây càng ngày càng dài và phức tạp hơn so ngày đầu khi mà tôi chỉ mô tả trải nghiệm và tránh các khái niệm trừu tượng, để có thể tiếp cận đa số bạn đọc một cách giản dị nhất. Nhưng một số bạn lại nhận xét rằng các bài sau này dễ hiểu hơn các bài đầu tiên về giấc mơ. Một số khác nói là một số bài viết khó hiểu khi đọc lần đầu, sau một thời gian đọc lại thì thấy dễ hiểu.

Tôi vui khi số bạn giờ đây thấy rằng các khái niệm con người đa chiều hay vũ trụ có nhận thức đã thấm vào một số người rất tự nhiên, một điều mà tôi chỉ dám thiết tha mong muốn khi bắt tay viết Huongclass và bắt đầu cảm nhận rõ nét hơn đến thời điểm này.

Nhận thức đã được chia sẻ một cách vô hình giữa những con người xa lạ, dù họ là bác học, người đọc hay đứa trẻ.

Sức mạnh của sự chia sẻ này chính là động lực cho nền giáo dục, cho sự phát triển của các nền văn minh, cho sự tiến hóa của loài người và cho những con người đang chủ động đóng góp những phần nhỏ bé vào quá trình mở rộng nhận thức này, trong đó có bạn và tôi.

Và tôi sẽ viết tiếp bài về Năng lượng gốc - Tình yêu trong cặp chủ đề song song về con đường tiến hóa : Con đường nhận thức/Con đường tình yêu.

Tò mò là chìa khóa mở cánh cửa nhận thức

Bạn có bao giờ đặt câu hỏi "Tôi sinh ra vì mục đích gì ?"

- "Tôi không có tài năng gì đặc biệt. Tôi chỉ tò mò một cách đam mê" (I have no special talent. I am only passionately curious) - Albert Einstein
- "Hàng triệu người nhìn thấy trái táo rơi, chỉ Newton hỏi tại sao" (Millons saw the apple fall, but Newton asked why) – Bernard Baruch

- "Tôi thấy rằng một phần lớn thông tin tôi nhận được là do tìm kiếm một cái gì đó và tìm thấy một cái khác trên đường đi" (I find that a great part of the information I have was acquired by looking up something and finding something else on the way) – Franklin P. Adams



Bạn có bao giờ tin rằng một trong những mục đích tồn tại của con người trên đời này là để đặt câu hỏi ?

Hỏi là cưỡng cầu ?

Một người tâm sự rằng anh ấy cảm giác mất phương hướng nhưng sẽ không đặt câu hỏi mà đợi chuyện gì đến sẽ đến. Biết đâu, một tinh thần cao cả hay cái tôi cao hơn của anh ấy đã từng xuất hiện rồi đợi câu hỏi của anh ấy mãi, mà không có nên lại ra đi ?

Nhiều người đặc biệt là những người chịu ảnh hưởng Phật giáo khuyên tôi không muốn gì cả để tâm tĩnh lặng. Không cầu nghĩa là không đặt câu hỏi vì đặt câu hỏi là muốn có câu trả lời. Khi tôi nói mong muốn gặp được người thầy giúp tôi hiểu sâu hơn về sự vận động năng lượng, họ cảnh cáo tôi rơi vào bẫy cưỡng cầu.

Phật dậy phải đặt câu hỏi, tìm câu trả lời rồi mới tin, theo như nhận thức cá nhân tôi về đạo Phật. Sống với gia đình, bạn bè, công việc, đam mê ...trong thế giới vật lý này, ngoài giây phút tĩnh lặng thiền định, chúng ta làm sao có thể ngừng thắc mắc và ngừng hy vọng ? Mong muốn nâng cao hiểu biết, sống có mục đích và hạnh phúc là lý do khiến nhiều người, trong đó có tôi đến với tâm linh.

Việc không muốn gì và đặc biệt là không đặt bất kỳ câu hỏi nào là cưỡng bức tính cách tự nhiên của nhiều người, trong đó có tôi (Ms Question là biệt danh của tôi), dù thời gian đã cho tôi hiểu rằng nhiều câu hỏi sẽ không có câu trả lời.

- Phải chăng một số trường hợp dù là cá biệt, con người phủ nhận quyền đặt câu hỏi và mọi mơ ước của chính mình vì một nỗi lo sợ từ trong sâu thẳm rằng... câu hỏi không "phù hợp", câu hỏi không có

câu trả lời, sẽ không hiểu được câu trả lời hoặc câu trả lời sẽ không như mơ ước ?

- Phải chăng, nên chấp nhận con người thật của mình có cả phần siêu hình và phần hữu hình tràn đầy cảm xúc và còn nhiều hạn chế về nhận thức, để dám đặt câu hỏi trung thực và mở rộng lòng mình đón nhận bất kỳ câu trả lời nào sẽ đến ?

Câu hỏi đến từ trong bạn

Chuyện cổ tích Tấm Cám luôn có một câu Bụt hiện ra và hỏi "Vì sao con khóc ?" Bạn có thắc mắc như tôi ngày bé "Bụt có đủ phép thần thông, vì sao còn phải hỏi mãi cái câu dễ như thế ?"

Trong cuốn sách ***The law of One***, Ra nói rằng hãy đặt câu hỏi để anh ấy trả lời. Tinh thần mật độ 06 đã tham gia xây dựng Kim tự tháp Ai cập này đã chủ động liên hệ với nhóm viết sách vì anh ấy nhận thức rộng hơn từ chiều thứ 06 của anh ấy sẽ giúp ích cho nhân loại thông qua việc giải đáp các câu hỏi nêu trong sách.

Rất nhiều, nếu không nói là chủ yếu các cuốn sách ngoại cảm với các tinh thần mật độ cao cũng viết theo dạng Q&A như vậy.

Bây giờ, tôi đã hiểu nếu có ai xông đến giải đáp những thứ bạn không hỏi thì đấy rất có khả năng là thực thể mật độ thấp, vi phạm luật tư do ý chí của con người. Do đó, nếu đến lần thứ 100 hiện ra với cô Tâm, Bụt vẫn sẽ hỏi "Vì sao con khóc ?"

Các câu hỏi sẽ là vô tận,

- vì đằng sau mỗi câu trả lời, bạn sẽ lại đặt ra một câu hỏi mới.
- vì nhận thức là vô tận
- vì con đường tiến hóa và vũ trụ là vô tận

Câu trả lời đến từ không gian

Bạn đã bao giờ đánh mất chìa khóa, tìm cách nào cũng không thấy rồi sau một thời gian tự dựng tìm thấy nó ngay ở một chỗ rất dễ tìm ?

Có nên đặt câu hỏi và tĩnh lặng lắng nghe câu trả lời từ không gian ?

- Vì có thể ai đó cũng đặt ra câu hỏi giống bạn, hai câu hỏi sẽ mạnh hơn một câu hỏi theo quy luật cấp số mũ
- Vì có thể ai đó đã trả lời câu hỏi này rồi và kiến thức cuối cùng sẽ đến với bạn

- Vì ai đó nghe thấy câu hỏi của bạn và gửi đến câu trả lời

Voltaire nói rằng *"Đánh giá một con người bằng câu hỏi, không phải câu trả lời"* (Judge a man by his questions rather than by his answers), để khẳng định rằng cần rất nhiều trí tuệ để đặt câu hỏi.

Và theo tôi, cần rất nhiều sự dũng cảm cùng tình yêu để đặt câu hỏi nữa.

Hãy đặt câu hỏi để vũ trụ trả lời bạn !

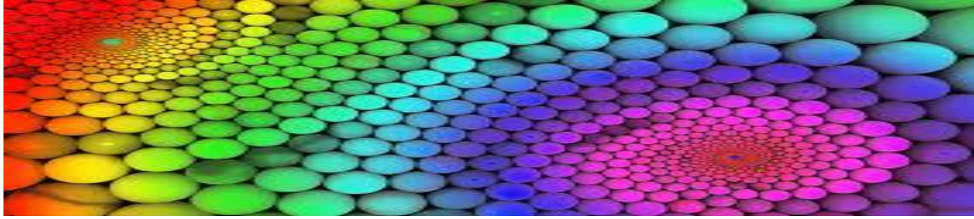
5.2. Dấu ấn năng lượng cá nhân

Cập nhật ngày Chủ nhật, 24 Tháng 11 2013 14:14Thứ ba, 29 Tháng 1 2013 08:06

Không có hai cá thể giống nhau

Tôi và bạn đều là duy nhất cũng như tất cả những gì xung quanh chúng ta.

- Có hai hạt bụi có thực sự giống nhau ? Không có hai hạt bụi nào bay trong tỷ tỷ hạt bụi bay không gian Trái đất và không gian vũ trụ giống nhau
- Có hai giọt nước có thực sự giống nhau ? không bao giờ có hai giọt nước giống nhau dù chúng có ở chung trong một biển cả, một cái hồ hay nằm cạnh nhau trên một chiếc lá buổi sớm mai
- Các nhà sinh học với các kỹ thuật sinh sản vô tính hiện đại đến chừng nào, vẫn không thể tạo ra hai cái cây giống nhau, hay con vật giống nhau, thậm chí hai tế bào giống nhau
- Hai anh em sinh đôi có thực sự giống nhau không ? Ngay từ khi hai cái trứng được thụ thai, lớn lên trong bụng mẹ, hai anh em sinh đôi đã không giống nhau. Sau sinh ra và lớn lên họ càng ngày càng khác nhau. Hành trình linh hồn họ trước, trong và sau khi nhận cơ thể vật lý này đã, đang và sẽ vĩnh viễn khác biệt
- Dù khoa học có chứng minh được có khoảng 100 tỷ hành tinh có sự sống như Trái đất và trong số đó có những hành tinh cùng trình độ phát triển như Trái đất, Trái đất mãi mãi là duy nhất
- Thái dương hệ và Thiên hà này cùng với mỗi ngôi sao trong hằng hà sa số các ngôi sao là duy nhất



Vì mối cá thể là duy nhất

Thời điểm tạo ra vạn vật, khi tất cả sinh ra từ Vô bản thể, nhận lấy về một Bản thể thì sự khác biệt bắt đầu và mở rộng ra mãi.

Trong mỗi cá thể có một phần của cái Gốc và một phần riêng của cái Tôi. Những cá thể vận động theo những quy luật vũ trụ và cả tự do ý chí để tạo nên vô vàn trải nghiệm. Sự phong phú của sinh vật trên Trái đất, cá tính của mỗi con người trong nhân loại, sự đa dạng của nhưng hành tinh không phải là tai nạn hay việc đi ngược lại với quy luật cái Một. Ngược lại, chúng ta cảm nhận sự hợp nhất của vạn vật thông qua các chi tiết khác nhau. Cá thể mở rộng cái Gốc thông qua sự duy nhất của mình.

- Trái đất này sẽ buồn chán biết bao nếu như dưới bầu trời cùng một màu xanh, trên những cái cây giống nhau, những con chim đồng thời cất lên cùng một điệu hót
- Thế giới này sẽ buồn chán biết bao nếu mỗi con người có hình dáng, sở thích, tính cách, hành động, suy nghĩ như nhau. Họ có chung một người thầy, đọc chung một cuốn sách về vũ trụ và hiểu như nhau về cái Một

Khi một con người tiến hóa lên các mật độ cao hơn, anh ấy trở về gần hơn với cái Chung, với cái Một, với cái Gốc. Đến một thời điểm, anh ấy có thể không còn bản ngã nhưng anh ấy mãi mãi là duy nhất.

Nếu như không còn sự khác biệt, thì sẽ không còn cá thể, không còn sự sáng tạo, hay nói cách khác sự tiến hóa của mỗi cá nhân trở nên vô nghĩa.

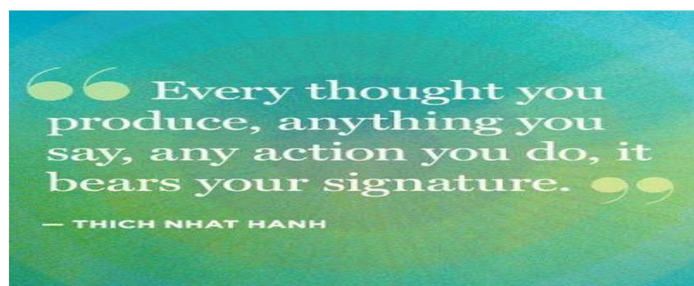
Dấu ấn năng lượng cá nhân

Vạn vật là năng lượng, trong đó có con người. Vạn vật vận động và rung động trong đó có cơ thể con người.

- Mỗi cơ thể ở một chiều từ 3D đến 12D bản chất đều là tạo ra từ một dạng năng lượng rung động ở tần số khác nhau. Cơ thể vật lý có mức

độ rung động khác cơ thể astral và cơ thể etheric. Tuy nhiên, toàn bộ cơ thể có một mật độ rung động trội

- Mỗi cơ quan trong cơ thể vật lý lại có tần số rung động khác nhau thể hiện qua các hình thức đo lường đơn giản như điện tim đồ, điện não đồ, nhịp mạch … Tất cả các cơ quan, cá cấu phần của cơ thể đều chia sẻ nhịp điệu rung động chung – cái mà một số trường phái năng lượng sinh học gọi là băng tần tổng hợp



Giống như cái tên của một con người hay, chữ ký, tên gọi, số điện thoại …để nhận dạng một cá nhân, mỗi chúng ta có một mã năng lượng, tạm gọi đó là chữ ký năng lượng (energy signature/vibration signature).

- Cơ thể, suy nghĩ, tình cảm, lời nói, hành động của bạn mang dấu ấn năng lượng của bạn.
- Nét chữ, bức ảnh, thông điệp, vật dụng của tôi cũng mang dấu ấn năng lượng của tôi

Cũng như không có hai gương mặt, hai cơ thể, hai tính cách, hai con người giống nhau, không có hai con người có chung một chữ ký năng lượng. Chữ ký năng lượng, có tính cá thể không trùng với mật độ năng lượng của con người. Mật độ năng lượng gắn với mức độ tiến hóa và nhận thức, nên nhiều người khác nhau, có mã năng lượng khác nhau có thể có chung một mật độ hay dải mật độ năng lượng khi họ ở cùng mức tiến hóa hay vùng tiến hóa.

Giao tiếp bằng ngoại cảm

Mã năng lượng chính là nền tảng giao tiếp, đặc biệt giao tiếp bằng ngoại cảm.

- Khi giao tiếp mặt đối mặt, gương mặt là phương tiện nhận diện người đang giao tiếp.

- Khi giao tiếp qua thư tín, cần nhất là địa chỉ liên lạc đúng, chứ không cần xác định phong bì thư loại gì hay gửi từ bưu điện nào hoặc người gửi là ai.
- Khi giao tiếp bằng điện thoai, cần nhất là số điện thoại đúng và mã vùng, gọi điện thoại bằng internet hay qua mạng viễn thông không quan trọng
- Khi giao tiếp thư điện tử, điều cần nhất là một địa chỉ email đúng, chứ không cần trình duyệt loại gì đúng hay máy tính hãng nào.
- Khi giao tiếp skype hay yahoo cần một cái nick

Khi kỹ thuật và nội dung giao tiếp giao tiếp càng cao thì gương mặt hay những căn cứ vật lý như giọng nói, điệu bộ không có nhiều tác dụng trong việc giúp chúng ta phát hiện ra bản chất và đối tượng truyền thông điệp

- Có những trò chơi truyền hình trong đó hình ảnh của nhân vật nổi tiếng được chiếu nhưng lời nói được biên tập lại để gây cười.
- Dân gian có câu "Miệng nam mô bụng một bồ dao găm".

Luôn luôn có trường hợp, dù gửi đúng địa chỉ, nick, email, số điện thoại thì một người khác vẫn có thể nhận thông điệp của chúng ta, nếu như có "lỗi".

- Chúng ta gọi đến số điện thoại của một người nhưng người khác lại nhấc máy, giọng nói sẽ cho biết ai đang giao tiếp.
- Chúng ta có thể email hoặc chat với một người bị mà địa chỉ hay nick bị sử dụng bởi một người khác, thì "chất giọng" của thông điệp chúng ta phát hiện đang "nhầm người".

Khi giao tiếp bằng ngoại cảm cần nhất là nhận dạng mã năng lượng của đối tượng giao tiếp, có vai trò thay thế, cho số điện thoại, địa chỉ email, nick…



Giao tiếp trong 3D bằng ngoại cảm

Một số nhà ngoại cảm cảm nhận được thông tin liên quan đến những nhân vật quan trọng mà họ không gặp mặt mà chỉ biết đến qua phương tiện thông tin đại chúng, như những dự báo từ nhiều người khác nhau trước khi Kennedy bị ám sát.

Khi tìm kiếm người mất tích, có một số nhà ngoại cảm cần có vật dụng của người mất tích, có người chỉ cần cái tên hoặc chỉ cần nghe kể chuyện về người mất tích là có thể thực hiện "điều tra". Bản chất là nhà ngoại cảm phải "bắt được sóng" với người mất tích.

Trong những câu chuyện về gọi tên nhau từ xa hay đánh thức từ xa, làm sao mà lời gọi của chúng ta đến đúng được người cần gọi hay ngược lại vì sao người được gọi tên cảm nhận có thông điệp gì đó truyền đến với họ ?

Gần đây, việc chữa bệnh bằng năng lượng sinh học từ xa càng ngày càng phổ biến. Một số trường hợp, người gửi năng lượng phải biết rõ người nhận năng lượng. Tuy nhiên có khi chỉ cần một tấm ảnh, một dòng email hay một vài thông tin là có thể truyền năng lượng cho đối tượng cần chữa trị.

Nhà ngoại cảm đã gửi một sóng thông tin đến mã hóa năng lượng của người cần nhận và nhận lại thông tin từ mã năng lượng của người đó. Dù nhận thức được hay không, chúng ta thường xuyên, dùng cảm nhận về năng lượng trong giao tiếp.



Giao tiếp khác chiều

Giao tiếp khác chiều thực hiện thông qua dâu ấn năng lượng cá nhân, thay vì sử dụng tên gọi hay số điện thoại cụ thể. Chữ ký năng lượng có thể hiểu là một số điện thoại vô hình, rung lên theo ý thức của con người.

Bạn có bao giờ thắc mắc là người âm không có số điện thoại nhưng dường như có thể liên lạc với vong linh họ hàng đã khuất trước bàn thờ gia tiền, ở ngoài chùa, ở nghĩa trang, ở nhà cô đồng sống ở nơi xa xôi nào đó ?

Tìm mộ là một trường hợp, người tìm mộ bắt sóng với mã của linh hồn người đã khuất và đôi khi được chính linh hồn này đưa đến ngôi mộ. Chính bởi vì không ai đọc được mã năng lượng của người đã khuất nên cần kiểm tra bằng nhiều cách, trong đó có việc thử DNA.

Tuy nhiên, nhiều trường hợp, cả "nhà ngoại cảm" lẫn người tham gia giao tiếp đều chủ động hoặc bị động chỉ dựa vào niềm tin, tin đồn hay một cái tên "huyền thoại" nào đó để cho rằng họ nhận được thông tin có giá trị. Đó

là các giao tiếp ngoai cảm mà kênh nhận tin đã bất chấp mã năng lượng của đối tượng và mức năng lượng của thông điệp.

- Những cái tên như Phật thích ca dường như rất nổi tiếng nhưng thực sự Phật thích ca là ai ?
- Có hiện tượng hàng trăm người có khả năng giao tiếp với Mẫu, Thánh với những thông điệp hoàn toàn không có giá trị tâm linh tương xứng.
- Ở Việt Nam, chúng ta có cảm giác dường như nhiều Quán thế âm "trình độ" khác nhau và khác với Quán thế âm đưa thông điệp qua các nguồn có uy tín trên thế giới.

Giao tiếp đa kênh

Một trong những đặc điểm của giao tiếp với chiều cao là giao tiếp đa kênh, gần đây hiện tượng này càng ngày càng phổ biến hơn, khẳng định hơn nữa sự hợp nhất tôn giáo.

Dưới đây là một số nhân vật được nhiều người biết, do hiện nay đang giao tiếp ngoại cảm với rất nhiều kênh khác nhau, và cũng do họ đã từng đầu thai trên Trái đất hoặc là cảm hứng của những tôn giáo lớn. Qua internet, bạn có thể tìm thấy một khu rừng phong phú các kênh nhận tin hoặc các nhà tư vấn, nhà chữa trị hàn gắn bằng tâm linh làm việc dưới sự hướng dẫn và trợ giúp của các tinh thần này. Bạn có thể đăng ký tham gia vào các buổi lễ, hội thảo, khóa học, các chương trình thực hành tâm linh, các buổi chữa trị hàn gắn ... với sự trợ giúp của các tinh thần này hoặc đọc tài liệu để tự cảm nhận.



- Một nhà ngoại cảm có thể đồng thời nhận thông điệp từ nhiều tinh thần, là cảm hứng của nhiều tôn giáo khác nhau, họ cần có khả năng phân biệt các tinh thần này với nhau và những tinh thần giả hiệu, nếu có. Như

Denis Barner www.denisbarnes.com là kênh nhận tin của 12 tinh thần mà ông gọi là Hội đồng 12 (Council of Twelve)

- Một tinh thần chiều cao có thể gửi thông điệp khác nhau đến những đối tượng khác nhau cùng một lúc.

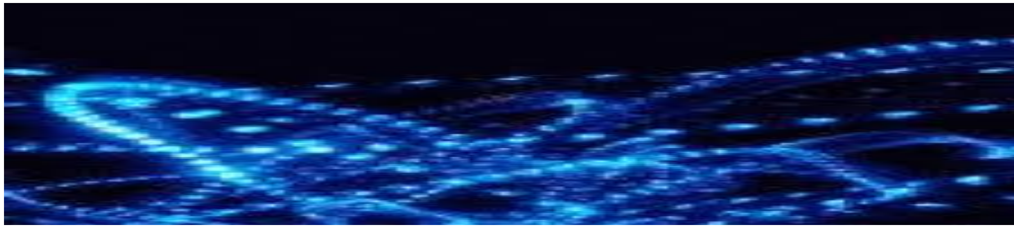
- Các tin đồ Thiên chúa giáo có cho rằng thời điểm Giáng sinh thì đức Chúa Jesus chỉ xuất hiện nơi trước kia ngài giáng sinh ? Các tín đồ Phật tử có chấp nhận trong ngày Phật đản thì Phật chỉ hiện diện ở Ấn Độ ?
- Hình dung cùng một thời điểm, có thể trên toàn thế giới có hàng trăm, hàng nghìn, hàng vạn, hàng triệu, thậm chí hàng tỷ người cùng hướng đến đức Chúa, đức Phật, đức Thánh... bằng hàng loạt các ngôn ngữ khác nhau qua các phương tiện khác nhau như lời nguyện câu, ý nghĩ, mật chú, kinh sách, chiêm bái tượng ...
- Hàng loại con người khác không tin, không biết hoặc không nhận thức được những vẫn có thể "liên lạc" với các tinh thần này nếu như họ hướng đến những giá trị hay những bài học được các tinh thần này truyền dạy.

Tôi cũng đã chứng kiến buổi thiền mà người thì cảm thấy Mẫu, người thì nghe thấy Phật bà, người thì nhìn ra Đức mẹ Maria trong những hình hài rất khác nhau, có người chỉ cảm nhận tinh thần nhân ái hay hạnh phúc dịu êm. Tất cả cùng bắt sóng với một mã năng lượng nhưng tùy từng đức tin, trải nghiệm sống và cây khái niệm tâm trí của từng cá nhân, mà họ cảm nhận được tinh thần xuất hiện tại buổi lễ đó theo cách riêng của mình. Rõ ràng, việc sử dụng ngôn ngữ nào, gọi tên gì quan trọng với chúng ta, chứ không quan trọng với tinh thần được gọi tên, nếu thực sự tinh thân đó tồn tại và nhận được lời gọi.

Làm thế nào mà các tinh thần cao có thể đồng thời giao tiếp với hàng loạt người khác nhau ? Câu trả lời khá phức tạp và cần giải đáp trong một bài viết khác

- Một mặt việc này liên quan đến khả năng bắt sóng và giải mã sóng đối với chiều cao hơn của mỗi người
- Mặt khác vì khái niệm không gian và thời gian tuyến tính mà chúng ta vẫn hiểu là đặc điểm của thế giới 3D. Tuy nhiên, thời gian và không gian đều là tương đối. Chúng ta cũng có thể đi từ chiều không gian/thời gian (space/time) vào chiều thời gian/không gian (time/space) và quay ngược lại. Vì thời gian và không gian đều liên

quan đến vận tốc hay mật độ rung động năng lượng, nên ở các chiều cao hơn, các khái niệm này thay đổi



Sàng lọc & đánh giá (discernment)

Một trong những thách thức của thế giới 3D là có được nhận thức đúng đắn về thực tại khách quan trong khi sống giữa màn chắn tạo ra do mức năng lượng thấp. Thận trọng và sàng lọc trong giao tiếp, đặc biệt là giao tiếp khác chiều và đa kênh là một trong kỹ năng mà mọi con người cần có. Có những bài tập, đặc biệt dành cho những học viên về tâm linh cảm nhận và giao tiếp được với dạng mã năng lượng phù hợp với nguyện vọng của họ

- Vì thật tệ, nếu chúng ta muốn chữa bệnh cho người này nhưng lại gửi năng lượng cho người khác, muốn chữa bệnh ở bộ phận cơ thể này những bắt sóng với bộ phận khác.

- Và còn nguy hiểm hơn, nếu chúng ta muốn giao tiếp với chiều này những lại gặp chiều khác, gọi tên tinh thần A nhưng lại nói chuyện với tinh thần B ....

Một tinh thần cao sẽ chọn lựa kênh nhận tin trung thực, có năng lượng phù hợp và có mục đích nhận tin rõ ràng.

- Ngay cả những người nghiêm túc nhất và giỏi nhất cũng không thể luôn chắc chắn họ đang giao tiếp ngoại cảm với ai. Trang web www.salrachele.com có đăng một thông điệp rất hay của Sananda về sự cần thiết tự của việc nhận định sàng lọc trong giao tiếp. Kinh Phật cũng luôn nói về việc phải tự chứng và phải thận trọng, chứ không khuyên chúng ta tin mù quáng.

- Trong khi đó, một tinh thần xưng danh nổi tiếng nhưng thực chất là "người không ai biết đó là ai" có thể nhập vào người đi lễ rồi lườm nguýt, bắt họ chào, lậy, thậm chí mắng xa xả khi có sự hiện diện của những người nghi ngờ "danh tính nổi tiếng" của mình, thì đây không

nghi ngờ gì, là ứng xử của một tinh thần thấp, và không nên lắng nghe thông điệp của tinh thần này

Chúng ta vẫn có thể nhận ra tinh thần khác nhau của những nhân vật khác nhau hay nói cách khác là mã năng lượng của người truyên tin dù đôi khi thông điệp không có tên.

- Theo cảm nhận chủ quan của cá nhận tôi, Quán thế âm, với tên khác là God of Compassion hay nói về tình yêu và thiên về thực hành.

- Thông điệp của Sananda, cũng theo kinh nghiệm còn rất hạn chế của cá nhân tôi, thì rất khúc triết và nặng về nhận thức như cuốn A Course in Miracles, một cuốn sách về ngoại cảm dậy về tư duy.

Nếu như, niềm tin vào chân lý và niềm tin mù quáng vào những cái tên, cùng với bản ngã sẽ đưa chúng ta đi đến những cái đích khác nhau, thì ngược lại, có những thông điệp không tên nhưng thực sự đến từ các nguồn có "giá trị" vì chúng ta không thể biết hết mọi tên và có nhữngg giá trị vượt lên trên một cái tên. Esther Hicks, kênh nhận tin của nhóm tinh thần xưng danh là Abraham (www.abraham-hicks.com), chuyên giảng về việc sống theo quy luật hấp dẫn có lần nói đùa về nguồn gốc cái tên Abraham rằng cái tên này được chọn do vần A đứng đầu trong danh bạ điện thoại.

5.3. Niệm cầu

Cập nhật ngày Chủ nhật, 24 Tháng 11 2013 14:15Thứ năm, 07 Tháng 2 2013 15:33

Tôi ghét cầu nguyện vì tôi vô thần

Tôi đã từng là người vô thần. Trong những dịp thỉnh thoảng đi chùa, tôi không biết làm gì. Đứng không ngó trân trân những người khác hay đi lại vẩn vơ đều dở nên tôi cũng chắp tay trước tam bảo xin sức khỏe và bình an cho mọi người gia đình. Tôi chưa bao giờ tin tưởng vào việc cần phải gọi đúng những cái tên dài dằng dặc, cùng thứ bậc phức tạp của các bậc cao cả...

Dù chùa có vài chục pho tượng, tôi cũng chỉ mất vài phút để lặp đi lặp lại những lời cầu nguyện đơn điệu của mình trước tất cả các pho tượng đó. Cho rằng các pho tượng Phật dù đẹp đến mức nào không thể lắng nghe lời tôi nói, tôi chắp tay cầu để người trần không thấy tôi kỳ quoặc chứ không phải để đức Phật phù hộ cho tôi.

Dù có nghe kể chuyện này chuyện khác về tác dụng của niệm cầu, tôi nghĩ phần lớn những câu chuyện này là do người ta tin quá nên tự kỷ ám thị ra như thế.

Không mất gì mà không thử

Khi trực tiếp chứng kiến vài hiện tượng kỳ lạ, tôi quan tâm hơn đến siêu hình nhưng không biết nên bắt đầu tìm hiểu từ đâu. Sau khi đi vòng vèo tìm thầy thất bại, đọc sách vở online thấy dở sai dở đúng, tôi đã quyết định thực hành, để xem những người có khả năng tâm linh làm thế nào mà đạt được như vậy.

Tôi muốn khai mở theo kiểu Mật tông, nhưng thất bại. Tôi cần thực hiện việc niệm và thiền, để có thể được khai mở trở lại. Nhưng vì chưa từng quan tâm đến tâm linh, nên tôi cần bắt đầu bằng cách thức gì dễ nhất.

Từ quan điểm cá nhân, cầu nguyện và niệm danh hiệu là cách bắt đầu thực hành tâm linh đơn giản nhất. Chưa từng thấy ai nói niệm Phật nguy hiểm, cho nên trước hết tôi cứ niệm Phật. Tôi niệm danh đức A-di-đà, đơn giản vì đó là thói quen. Lúc thì tôi nói Nam-mô A-di-đà Phật lúc thì tôi thì thầm A-di-đà Phật.

Hóa ra, niệm Phật không dễ. Tôi không biết những người đi theo dòng Thiền tông bắt đầu niệm Phật như thế nào nhưng tôi đã cầu nguyện như một cái máy, không cảm xúc. Tôi thường xuyên bị mất tập trung. Đang cầu nguyện tôi nghĩ ra bao nhiêu thứ phải làm, tôi lục tung đủ mọi chuyện lên để đánh giá chuyện, bao nhiêu ý tưởng sáng tạo nảy ra…. Kết quả là tôi thường kết thúc buổi niệm trên máy tính, mà chẳng biết nguyện được bao nhiêu lần. Trường hợp thứ hai là tôi vừa niệm vừa thiu thiu ngủ.

Điều kỳ diệu còn xa nhưng sự tĩnh lặng đến dần

Lo lắng rằng mình sẽ chẳng bao giờ thực sự niệm Phật được chứ đừng nói là thấy được điều kỳ diệu, tôi bắt đầu đếm kết quả thực hành. Lúc đầu tôi vừa niệm vừa viết số 1, 2, 3… Sau đó tôi chuyển sang vừa niệm vừa gạch vào giấy, khi đã chi chit một trang giấy thì dừng lại đếm. Sau nữa thì tôi mua tràng hạt để niệm. Lúc buồn ngủ hay mất tập trung, tôi đọc to lên.

Có những lúc tôi đang ăn cơm, đang đi trên đường, đang rửa bát hoặc đang nghĩ vẩn vơ, tôi chợt nhớ ra cần niệm thế là tôi lại thầm thì trong tâm A-di-đà Phật. Là người mơ ngày từ nhỏ, tôi mơ màng trong giờ học, trên bàn ăn, trong phòng họp, khi xếp hàng đợi chờ và cả trên đường đi, khi tôi nhẩm danh đức Phật A-di-đà trong đầu chẳng ai phàn nàn thêm rằng thỉng thoảng tâm trí tôi bay đi đâu.

Sau khoảng 2 tháng thì tôi có thể ngồi tĩnh lặng ngân nga câu A-di-đà Phât đầu trong một giờ liền. Mặc dù vẫn mất tập trung, tôi đã có một cuộc lột xác thực sự. Lúc đó, tôi mới thực sự khâm phục những người niệm Phật toàn tâm toàn ý.

Tôi cũng nhận ra tác dụng của sự tĩnh tâm và tác dụng của việc lặp đi lặp lại một câu chú hay một danh hiệu thần thánh hỗ trợ đến mức nào cho việc tĩnh tâm thời gian đầu của người học. Thành thói quen, cứ khi cần tĩnh tâm tôi lại ngân nga trong đầu A-di-đà Phật.

Nhìn lại, tôi thấy mình rất may mắn được dẫn dắt vào tâm linh qua phương pháp thiền niệm này. Nhờ thực hành tĩnh tâm, thiền định trở nên dễ dàng hơn rất nhiều.

Hãy cho tôi một điều kỳ diệu siêu hình để tôi tin

Dù gọi tên đức Phật hàng trăm, hàng nghìn lần để tĩnh tâm, tôi vẫn cho rằng đó là một từ vô nghĩa. Tôi chỉ mong cầu một sự việc siêu hình "hiện hình" để tôi có thể tin vào tâm linh.

Có một lần tôi đứng chắp tay cả giờ đồng niệm Phật mong thấy điều gì đó. Tôi thấy...mỏi chân. Tâm tôi bắt đầu rên rỉ rằng hãy xin một điều kỳ diệu nào đó xảy ra, rằng không tự mình thấy điều gì đó thì tôi sẽ hết tin vào tâm linh, rằng tôi đã thử đủ cách, gặp đủ thầy rồi, tôi thất bại rồi...Tôi cứ miên man oán trách trong đầu như vậy. Đúng lúc đó, tôi cảm thấy luồng năng lượng ở tay.

Tôi sung sướng lắm. Tôi mong được lặp lại cái điều đối với tôi lúc đó là kỳ diệu. Bây giờ tôi biết việc này thật giản dị, sau khi tĩnh tâm và thiền định một thời gian thì ai cũng cảm nhận được năng lượng. Và năng lượng cũng là bản chất của mọi điều kỳ diệu.

Trùng hợp ngẫu nhiên ?

Tôi bắt đầu mong được nghe thấy tiếng nói, nhìn thấy hình ảnh, cảm nhận thấy năng lượng của Phật để củng cố niềm tin của mình, nhưng tin để làm gì và kết nối để làm gì thì tôi vẫn chẳng biết.

Không biết có phải vì niệm Phật nhiều quá mà đêm tôi mơ thấy Phật, ban ngày tôi thường xuyên gặp những bài báo, câu chuyện về Phật, những người xung quanh tôi cứ tự dưng nói về Phật, niệm Phật, cầu Phật...

Tôi thấy vui vẻ và bình an trong một tâm trạng yêu con người, yêu bản thân và yêu cuộc sống mạnh mẽ hơn trước đó rất nhiều.

Thời gian sau đó, tôi thường khuyên mọi người niệm danh Phật, cầu nguyện đức Chúa, gọi tên bất kỳ Thần thánh hay vị thầy nào mà họ hết lòng tin yêu và khi đã thành thói quen tĩnh tâm, chuyển sang thiền định. Tùy mức độ thực hành và niềm tin tâm linh mà nhiều người cũng có những trải nghiệm tương đồng với tôi. Điều thú vị là những chuyện trước kia tôi nghĩa là trùng hợp kỳ diệu cho riêng mình thì nay xảy ra với cả người khác.

Trùng hợp hữu ý ?

Tuy nhiên tôi mơ đã thấy cũng như gặp những chuyện trùng hợp liên quan đến các vị Phật khác, không phải A-di-đà. Điều lạ lùng thứ hai là các vị Phật trông không giống với tưởng tượng của tôi, nhưng mà tôi vẫn biết đó chính là các vị. Ngoài ra, phần lớn những người tôi giúp không gọi tên A-di-đà mà gọi tên đức Phật đã hiện ra trong giấc mơ của tôi và họ thực sự được giúp.

Lúc đầu tôi cho đây là sự trùng hợp ngẫu nhiên. Cho đến lúc tôi hiểu ra là các vị Phật, cũng như nhiều vị thánh, thần, chúa... thực sự tồn tại ở một chiều rất cao, bên cạnh một số lần đầu thai cùng với chúng sinh trên Trái đất... Tinh thần của các vị Phật có thể đến được với một số người, đặc biệt những con người thanh thoát trong những giây phút thanh thoát.

Một số người là học trò, là người được đỡ đầu hoặc có duyên nghiệp nhiều đời kiếp với các đức cao cả đó, luôn nhận được sự hỗ trợ kể cả khi họ không nhận biết được. Ai cũng có người hướng dẫn tinh thần, người hướng dẫn tinh thần cũng có thày, là các đức cao cả. Nghĩa là ai cuối cùng cũng liên quan đến các đức cao cả trực tiếp hoặc gián tiếp, cách này hoặc cách khác. Chỉ cần tâm của người học trò đó đủ rộng và sáng, thì dù họ có yên lặng hay gọi tên bất kỳ ai, thậm chí phủ nhận cả thầy cuả mình, thì người thầy vẫn sẽ ở bên họ. Đến một ngày nào đó khi bản thân họ đạt nhận thức đủ sâu rộng và các đức cao cả thấy rằng việc biết nhiều hơn về sự hiện diện của người hướng dẫn tinh thần là cần thiết cho sự thức tỉnh tâm linh của học trò, họ sẽ gửi những thông điệp bằng ý nghĩ, hình ảnh, sự kiện...đến chiều của vật lý hoặc chiều tinh thần cao hơn mà học trò có thể kết nối được.

Khi đó, vô hình sẽ thành hữu hình, trùng hợp sẽ thành hữu ý.

Từ danh hiệu đến tư tưởng

Từ tin vào tinh thần của Phật, tôi cũng tin luôn vào tinh thần của Chúa, của Thánh...và ma. Tôi hiểu rằng chúng ta được quyền và có khả năng

phát đúng sóng và bắt đúng sóng với tư tưởng phù hợp, thay vì để tư tưởng của chúng ta trôi lơ lửng và bị ảnh hưởng bởi đủ thứ vô hình mà chúng ta không nhìn thấy nên không hiểu sức mạnh cả tiêu cực và tích cực của chúng.

Niệm, cầu là một phương pháp giản dị và hiệu quả để phát sóng và bắt sóng tâm linh. Trong quá trình niệm hay cầu nguyện, tư tưởng của Phật, của Chúa, của các đức cao cả ngấm vào chúng ta. Khi gắn với câu niệm chú, danh hiệu và lời cầu nguyện, các tư tưởng cao đẹp và thực hành niệm cầu thường xuyên, chúng ta tự bao bọc mình bằng các hình tư tưởng tích cực đó và hấp dẫn những tư tưởng tương đồng đến với mình. Chúng ta tự thay đổi cuộc sống của mình từ bên trong trước khi thực sự được giúp đỡ từ bên ngoài.

Tên gọi, thứ bậc, tượng Phật ...chỉ là cái neo của tư tưởng. Chúng ta hãy hướng đến một tinh thần, gọi tên một nhân vật vì những giá trị mà họ đại diện, không phải vì họ được có thứ hạng cao hay được mô tả trong nhiều tranh tượng.

Phật thị hiện hay hình tư tưởng của chính người niệm cầu ?

Dù xúc động vô cùng trước các trải nghiệm liên quan đến các vị Phật, sau cảm xúc lắng xuống thì tư duy trỗi dậy. Tôi bắt đầu hoài nghi và phân tích.

Cho Phật là một tập hợp/đại diện của một bộ khái niệm và hệ tư tưởng, tôi tin là mình được giao tiếp với

- một hình tư tưởng do tôi tạo ra sau một thời gian dài niệm Phật, hoặc
- một khối tư tưởng do tập thể những người có chung niềm tin như tôi tạo ra, hoặc
- một hình tư tưởng được trợ năng lượng bởi người hướng dẫn siêu hình của tôi tạo ra.

Sư thầy của tôi thường mập mờ về việc nhiều học trò được gặp Phật là thật hay ảo, không rõ do trình độ hay do chủ ý của thầy. Sau khi chia tay thầy để đi theo con đường riêng và nghi ngờ của tôi được khẳng định là đúng trong phần lớn các trường hợp.

Trong trung giới, hình tư tưởng có thể mờ nhạt như một đám bụi hoặc sinh động không khác gì so với một thực thể sống. Vì các hình tư tưởng này

thường quanh quẩn xung quanh người tạo ra chúng, thể vía của người niệm Phật, cầu Chúa có thể nhìn thấy chính hình tư tưởng do mình tạo ra mà ngỡ như gặp Phật và Chúa thật.

Phần lớn trải nghiệm gặp Phật của chúng ta là do chính niềm tin và thực hành quán tưởng tạo nên. Phật hiện ra trong cõi tư tưởng của chính chúng ta, chứ không phải trong cảnh giới Phật, ở quá cao so với tư tưởng của phần lớn chúng ta, tại chiều thứ 08.

Hình tư tưởng

Để hiểu được cơ chế "gặp hình tư tưởng của Phật, thay vì gặp Phật thật sự", tôi xin giải thích một chút về cơ chế tạo ra một dạng thức suy nghĩ. Khi con người có một ý nghĩ, ý nghĩ đó sẽ tạo ra một năng lượng vi tế (năng lượng duy lý và năng lượng trung giới) gọi là thought form tồn tại trong các chiều siêu hình thuộc về tư tưởng, chủ yếu là trung giới và giới tư duy.

- Ý nghĩ là một sóng tư duy có tần số rung động và màu sắc tương ứng với tính chất và sắc thái của con người như yêu/ghét, buồn/vui, thanh/thô... Ý nghĩ được hình thành nhờ năng lượng tách ra từ thể lý trí của con người để tồn tại độc lập tương đối trong giới tư duy, thường là ở vùng xung quanh chủ nhân của ý nghĩ.
- Ý nghĩ thường gắn với tình cảm, ngay cả khi một nhà khoa học nghĩ về một công thức toán học thì ông ấy vẫn có thể có tình cảm đam mê với công thức đó. Thể tình cảm đặc biệt là thể vía của con người gửi một phần năng lượng vào sóng tư tưởng được tao ra. Đôi khi ý nghĩ của chúng ta gắn với những tình cảm rất thanh cao thì năng lượng tạo ra chúng cũng rất thanh nhẹ, thuộc về những cảnh giới cao hơn trung giới

Những vật liệu/sóng/hạt của cảm xúc và ý trí quện vào nhau tạo ra một đám mây năng lượng có hình dạng tương ứng với suy nghĩ của chúng ta. Dạng năng lượng này trôi bồng bềnh trong chiều siêu hình mà chỉ khi có con mắt thứ 3 phát triển chúng ta mới thấy hoặc thấy mà không biết đó là hình tư tưởng.

- Hình tư tưởng này hoặc là các biểu tượng vũ trụ - universal symbol/architype (các bạn học tarot và chiêm tinh, sẽ quen thuộc các khái niệm này)
- hoặc mang hình tượng thập thể gắn với tư tưởng đó như hình ảnh Quan thế âm kiểu Việt Nam hay kiểu Nhật Bản

- hoặc mang hình ảnh mà cá nhân gắn với tư tưởng đó, đặc biệt trong trường hợp biểu tượng của cá nhân khác biệt hoặc sắc nét hơn biểu tượng vũ trụ và biểu tượng tập thể

Hình tư tưởng có thể nhận thêm năng lượng từ hành động, tình cảm, ý thức lặp đi lặp lại của con người để trở thành một thực thể sống động. Bạn biết rằng sinh vật, con người, thần thánh hay vong ma thực chất chỉ là năng lượng có tư tưởng mà thôi. Các dạng thức suy nghĩ này có thể thu hút thêm năng lượng tương đồng từ cảnh giới chúng thuộc về, tiếp năng lượng cho các đối tượng tương hợp/đối tượng của ý nghĩa hoặc hao hụt, tan rã dần.

- Khi con người thực hành thiền niệm, hoặc thực hiện quán tưởng, hoặc nhìn ngắm thường xuyên một hình ảnh/bức tượng với tình cảm sâu sắc nào đó thì hình tư tưởng càng ngày càng trở nên rõ nét.
- Khi nhiều người cùng chia sẻ một niềm tin, một tình yêu, một hình tượng thì các hình tư tưởng của cá nhân và của cộng đồng tâm linh đó sẽ rất mạnh mẽ.
- Các dạng thức tư tưởng nhận năng lượng từ các cá nhân/tập thể và cũng truyền cho họ năng lượng tương đồng, tạo ra trường năng lượng bao quanh cho các cá nhân, hỗ trợ, củng cố và đẩy mạnh quá trình thực hành tâm linh của họ.

Vì sao bình thường chúng ta không gặp Phật ?

Bình thường chúng ta không nhận ra sức mạnh của ý nghĩ, tình cảm và tư tưởng vì chúng ta nhảy từ ý nghĩ, tình cảm, hành động này sang ý nghĩa, tình cảm, hành động khác từng giây từng phút. Chúng ta là đài phát sóng thanh mà nội dung của bài phát không rõ ràng, sóng phát thanh yếu với tần số thay đổi liên tục. Kết quả là chính chúng ta cũng chẳng biết đang phát đi thông điệp hay chỉ tạo ra một sự nhiễu loạn, người bên cạnh cũng gặp khó khăn khi bắt sóng với chúng ta, đừng nói là các tinh thần ở chiều vũ trụ khác.

- Khi tình cảm và lý trí đặt vào các suy nghĩ quá hời hợt thì các thought-form chỉ là đám bụi mờ, nhanh chóng tan đi.
- Với những cảm xúc mạnh mẽ và ý tưởng rõ ràng, hình tư tưởng sẽ rõ nét hơn dù năng lượng có thể còn thô lậu.
- Với niềm tin mãnh liệt, ý nghĩ tâm linh sẽ mang tần số rung động cao, nhờ đó chúng đi xa hơn, cao hơn và tạo ra những sức mạnh kỳ diệu

Nếu tinh thần của suy nghĩ chưa cao nhưng cảm xúc đủ mạnh mẽ thì ý nghĩ có thể "hiện hình" với chủ nhân tạo ra chúng dù chỉ là trong giấc mơ hay giây phút xuất thần - đây là trường hợp gặp Phật phổ biến nhất. Con đường tâm linh cho chúng ta hiểu được sâu sắc hơn sức mạnh của tâm trí của chính mình, mà đôi khi chúng ta lầm tưởng rằng đó là thị hiện của những nhân vật mà chúng ta ngưỡng mộ.

Các hình tư tưởng này sẽ giúp người thực hành tâm linh kết nối với những người cùng trí hướng trong thế giới hữu hình, siêu hình và gián tiếp với tinh thần các vị Chân sư, các vị Phật, vị Chúa và vị Thánh. Một ngày nào đó khi người thực hành tâm linh có nhận thức đủ cao, họ có thể kết nối thực sự được với các tư tưởng vĩ đại.

Gặp Phật, gặp Chúa, gặp Thần thánh… trong tư tưởng của chính chúng ta không phủ nhận việc tinh thần của Phật tồn tại, mà còn là bước khởi đầu cho việc chúng ta có thể thực sự kết nối, thậm chí mở kênh ngoại cảm nhận tin từ các tinh thần cao.

Có cần hướng lời cầu nguyện về một tinh thần cụ thể ?

Có cần hướng lời cầu nguyện về một tinh thần cụ thể ? Câu trả lời là vừa có vừa không.

Khi bắt đầu có niềm tin vào sự tồn tại của các đức Phật, tôi vẫn không tin các tinh thần ấy có thể đáp lại lời cầu nguyện của một con người như tôi chẳng hạn.

Tuy nhiên với trải nghiệm tăng lên, tôi cũng thấy rõ ràng là dù chúng ta gọi tên bất kỳ ai, thì chỉ cần chúng ta chân thành và thực hành dài lâu thì sẽ lời nguyện cầu sẽ được ứng nghiệm theo cách này hoặc cách khác

- Các hình tư tưởng cao quý ta gắn với lời cầu nguyện được thực hành thường xuyên bằng cả trái tim giúp con người thanh nhẹ hơn, nhờ thanh nhẹ hơn họ kết nối với các người trợ giúp vô hình và cả hữu hình.
    - Tiềm thức giúp ta gọi đúng tên người hướng dẫn tinh thần
    - Ta gọi tên của nhân vật tưởng tượng, hoặc cái tên của nhân vật không giúp nổi ta như ông bà đã khuất…. thì người hướng dẫn tinh thần vẫn trả lời hoặc gửi người khác đến giúp, nếu ta thực sự cần giúp và xứng đáng được giúp
- Nếu những tư tưởng mà ta gắn với lời niệm cầu sẽ được đáp lại bởi những người có tư tưởng phù hợp, dù ta không biết họ là ai và thuộc chiều gì theo quy luật tương khí đồng thanh.

Việc thực hành thường xuyên tạo ra dạng thức suy nghĩ mạnh mẽ, năng lượng của chúng vận động chiều vi tế, dẫn đến sự hiển thị trong chiều vật lý

Có nên công thức hóa lời cầu nguyện ?

Các nhà tâm linh trực tiếp giao tiếp các thực thể chiều cao thường cầu nguyện bằng những câu rất giản dị theo ngôn ngữ mà chúng ta vẫn thường dùng để nói chuyện. Họ gọi tên các tư tưởng vĩ đại bằng những từ mà họ cho là phù hợp nhất và nhất quán với cách dùng từ của cá nhân họ. Hiện nay, Thượng đế thường được gọi là All that is, All there is, The Infinity, The Void, The Un-manifested, The Source, The light… nghĩa là Tất cả mọi thứ, Vô cực, Nguồn, Ánh sáng…

- Thượng đế, Chúa, Thánh hay Phật không vì cái tên chúng ta gọi hay thứ bậc mà chúng ta tự tạo ra cho họ mà vĩ đại hơn hay tầm thường đi.
- Thượng đế, Chúa, Thánh hay Phật cũng không vì cách chúng ta gọi mà im lặng hay trả lời chúng ta.

Bản chất năng lượng của hình tư tưởng được tạo ra và bản chất năng lượng của chính chúng ta sẽ quyết định hình tư tưởng sẽ đáp lại chúng theo đúng quy luật năng lượng của vũ trụ.

Nhìn lại thời gian đầu bước trên con đường tâm linh, lời cầu nguyện của tôi chính là "Hãy cho tôi một bằng chứng siêu hình để tôi tin tưởng vào tâm linh", dù tôi không diễn đạt nó bằng lời. Lời cầu nguyện này khoắc khoải trong tôi khá lâu. Và cuối cùng, tôi đã được … cho thấy, giống y hệt như những gì được Peter Richelieu tác giả cuốn sách Hành trình linh hồn mô tả.

Những thực thể chiều cao khi mở kênh ngoại cảm thường không xưng tên hoặc chọn một cái tên đại diện cho tập thể, họ lại càng hiếm khi nêu thứ bậc của mình, để không làm ảnh hưởng đến đánh giá của người nhận thông điêp. Người nhận thông điệp buộc phải đặt mối quan tâm đến nội dung/tinh thần của thông điệp và tự nhận lấy tránh nhiệm cá nhân trong việc có tin theo hay không tin theo thông điệp đó, thay vì chạy theo hình thức.

Có nên gắn việc thực hành cầu niệm với một nghi lễ hay nơi chốn nào đó ? Câu trả lời phụ thuộc vào việc các nghi lễ và nơi chốn được lựa chọn có hỗ trợ năng lượng cho lời cầu nguyện hay không. Có rất nhiều ngôi chùa

chứa đầy năng lượng xấu do quá nhiều người thuộc đủ mọi tư tưởng thường xuyên qua lại.

Nên chăm lo tinh thần nơi mà ta sống thường xuyên ở đó. Niệm nguyện ở trong ngôi nhà của chúng ta hàng ngày là một cách.

Buông bỏ

Thứ hạng của các vị Phật hay danh hiệu của các vị và cả những bức tượng do con người tạo ra có thể chỉ là kết quả của sự suy diễn của con người. Chúng là cái neo của tư tưởng. Khi tư tưởng chưa vững vàng, chúng ta cần một vài cái neo để trụ.

Một nghi thức được đề cao thái quá, kể cả sau đã giúp ích rất nhiều cho sự tăng trưởng tâm linh lúc ban đầu, sớm hay muộn sẽ cản trở người thực hành đi vào bản chất tâm linh. Ở giữa biển vô minh bắt đầu muốn hướng đến tâm linh, ta cần hướng về đèn biển. Danh hiệu của đức Phật và lời tụng niệm là một chiếc đèn biển dẫn đường. Khi chúng ta đã bắt đầu cuộc hành trình, có thể phải có công cụ mới hoặc hướng đi khác.

Đến nay, tôi vẫn không có ảnh Phật, tượng Phật trong nhà, cũng không vì niệm Phật mà tôi thích đi chùa hơn. Ngược lại, tôi càng thấy Phật thực sự tại tâm, chùa hay tượng hay phần lớn các nghi lễ liên quan đến đạo Phật, kể cả quy y là điều là hình thức mà thôi.

Sau một thời gian tôi đã bắt đầu tĩnh tâm và nhập thiền được mà không cần niệm nữa. Tuy nhiên, tôi chuyển sang niệm trong những lúc đi đường, những lúc bất ngờ bị tức giận hoặc căng thẳng để tĩnh tâm lại.

Hãy cầu nguyện và hãy tin

Khi tĩnh tâm và thiền định được thì tôi lại lãng quên dần việc cầu nguyện và niệm.

Một lần gặp một khó khăn, xoay hết cách này cách khác không xong, tôi hỏi xin ý kiến một người tôi hết sức kính trọng về tư tưởng. Người ấy chỉ bảo tôi vì sao không cầu nguyện hay xin trực tiếp với các đấng những gì tôi muốn. Người ấy cũng hướng dẫn tôi quán tưởng để trợ lực cho lời cầu nguyện.

Tôi giật mình thấy rằng, niềm tin của bản thân thực sự chưa sâu sắc nên thói quen tốt đẹp ngày xưa đã không được duy trì. Tôi đã không biết kết nối trực tiếp tư tưởng của mình với các tầng tư tưởng cao hơn để nhận trợ

giúp thông qua việc thực hành nguyện niệm dù rằng đã nhiều lần được trợ giúp.

Chúa Jesus đã nói rằng điều kỳ diệu không xảy ra nghĩa là có cái gì đó không ổn và rằng mọi lời cầu nguyện của chúng ta đều được nghe và được đáp. Tôi chưa bao giờ nghi ngờ điều đó, nhưng do không thực hành việc cầu nguyện trong cuộc sống hàng ngày, tôi đã không phát huy được sức mạnh của những điều kỳ diệu mà tôi đã từng khao khát khi mới bước đi trên con đường khám phá tâm linh.

Lần này khi quay trở lại với việc thực hành niệm cầu, tôi hiểu ra rằng bản chất của cầu nguyện không phải là kêu gọi trợ giúp từ bên ngoài, mà là tìm đến nguồn sáng bên trong. Khi đó, ta có thể niệm nguyện hàng ngày, chứ không phải khi khó khăn mới niệm.

Hãy niệm cầu thường xuyên, hãy niệm cầu tự nhiên và hãy tin sâu sắc, như một đứa trẻ !



5.4. Tình cảm & ngoại cảm

Cập nhật ngày Chủ nhật, 24 Tháng 11 2013 14:15Thứ ba, 22 Tháng 1 2013 03:04

Đêm nay, hãy đánh thức người yêu bạn dậy !

Ngay trong buổi học đầu tiên của một lớp học nhận thức, tôi đã yêu cầu từng người học, kể cả những người chưa hề nghe đến khái niệm con người đa chiều hay những khái niệm siêu hình khác, tham gia trò chơi sau : thức dậy trong đêm, ngồi ở nhà mình, tập trung ý nghĩ đánh thức một thành viên cùng lớp đồng thời gửi cho người kia một thông điệp đơn giản như đồ vật hay màu sắc... Tỷ lệ đánh thức thành công của học viên lớp đó là 90%, và tỷ lệ nhận được thông điệp là 20%.

Đây là thí nghiệm kinh điển đã được trình bày trong cuốn sách "How to make ESP work for you ?" (Làm thế nào để các kỹ năng ngoại cảm phục vụ bạn ?) của Harold Sherman (www.haroldsherman.com) xuất bản từ những năm 80 và vẫn được mua đến tận hôm nay.

Năm 07 tuổi, khi đọc cuốn sách này, David Wilcock đã gọi và gửi thông điệp màu vàng cho cậu bạn thân giữa đêm. Kết quả, cậu bạn tỉnh giấc, nhìn thấy bóng ma David luẩn quẩn trong phòng và cậu ngó vào cái đồng hồ vàng trên tay để xem giờ. David đã mô tả việc này như một sự thức tỉnh tâm linh trong hồi ký Wanderer Awakening: The Life Story of David Wilcock (*Wanderer đang thức giấc*).

Chúng ta gọi nhau từ xa bằng cách nào ?

Tiếng gọi trong gió ?

Bạn có thể đọc các câu chuyện trong tiểu thuyết về những đôi tình nhân ở cách xa vẫn nghe thấy lời thì thầm của nhau như nhân vât *Jane Eyre* trong tiểu thuyết cùng tên của nhà văn Anh Charlotte Bronte và nghe các câu chuyện trong đời thường của những người quanh bạn về việc họ bỗng nghe thấy lời gọi, hiểu được ý nghĩ, cảm nhận nỗi lo lắng của người thân yêu cách xa vời vợi

- Vì sao có những câu chuyện về các đôi tình nhân, cặp vợ chồng, bậc cha mẹ nghe được lời thì thầm yêu thương hay lời gọi tên của người thân yêu ở xa ?
- Vì sao nhiều người mơ thấy hoặc cảm giác vô cùng bứt rứt khi gia đình, bạn bè, đồng nghiệp thân thiết của họ đã, đang, sắp gặp tai nạn, bệnh tật, hiểm nguy ?

Nếu không tự trải nghiệm, chúng ta sẽ coi đây là tiểu thuyết hoặc không tin chính mình hay bất kỳ ai cũng có thể trải qua những điều tương tự

- Làm gì có chuyện khi lòng tôi đau khổ cô ấy bỗng nhiên thấu hiểu?
- Làm gì có chuyện khi tôi thì thầm gọi tên, anh ấy thảng thốt nghe thấy lời của tôi trong gió ?

Tình cảm làm nhận thức kém đi hay tốt lên ?

Tôi và các bạn, chúng ta đều có rất nhiều phút giây hoài nghi, thậm chí dằn vặt triền miên về sức mạnh của tình cảm.

Ho đã yêu, đang yêu, sâu sắc nhưng càng yêu càng lạc lối.

- "Tôi mong sao người yêu tôi hiểu tình cảm, suy nghĩ, con người tôi, mà không phải nói ra. Thế mà, tôi nhẹ nhàng chia sẻ với người yêu một việc, cô ấy không hiểu. Tôi giải thích, cô ấy không hiểu. Tôi tranh cãi, thậm chí muốn hét lên với người yêu, cô ấy càng không hiểu. Và chúng tôi chiến tranh lạnh, và chúng tôi chia tay ...Nếu cô ấy yêu tôi, vì sao cô ấy không hiểu hiểu tôi ?"
- Tôi ngập tràn trong hạnh phúc. Tôi yêu, tôn trọng và để anh ấy tự do. Tôi sẵn sàng ra đi nếu anh ấy không còn yêu tôi nữa. Rồi một ngày, tôi chết đứng khi biết anh ấy phản bội tôi từ lâu. Nhiều năm hạnh phúc của tôi không so sánh được với giây phút đau đớn ấy. Bao lâu nay tôi sống trong ảo tưởng. Vì sao một tôi không cảm nhận thấy tình cảm đã thay đổi, anh ấy đã thay đổi ?

Tiềm thức & tình yêu

Trong lớp học nhận thức của tôi, trò chơi "nhắm mắt nhặt ảnh người bạn gọi tên" đã chứng minh là tình cảm giúp phát huy sự nhạy cảm trực giác. Tôi không hề có ý định thiết kế trò chơi này để kiểm tra khả năng kết nối giữa những người quý mến nhau. Thú thực, tôi cũng không biết có những cung bậc tình cảm rất khác nhau giữa những người học. Tôi đơn giản chỉ muốn khuyến khích các học viên đưa ra quyết định dựa trên trực giác.

Nhưng so sánh kết quả chọn ảnh của người học, tôi ngạc nhiên nhận ra những bạn thân nhau, lựa chọn nhau, đặc biệt mà 2 bạn đều muốn nhặt ảnh của nhau sẽ có xác suất lật đúng ảnh rất cao, so với các bạn chỉ nêu bừa một cái tên. Dường như, tấm ảnh của người bạn yêu quý, tạo giác khác với tấm ảnh người xa lạ, đặc biệt khi người bạn yêu quý cũng đang ở đó hồi hộp nhìn vào tập ảnh, thầm trợ giúp cho những ngón tay của bạn.

Người yêu vĩnh viến

Bạn có thể trộn ảnh người yêu hay thần tượng của mình vào giữa một tập ảnh, và yên lặng nghĩ đến người ấy. Nếu đủ kiên nhẫn để nhặt ảnh nhiều lần, bạn sẽ thấy ảnh người bạn yêu xuất hiện nhiều lần hơn ảnh người xa lạ. Ngay cả khi bạn yêu đơn phương hay thần tượng không hề biết đến sự tồn tại của bạn, bạn vẫn có thể "gặp" người đó.

Tôi đưa ra trò chơi đơn giản này không phải để các bạn đang yêu thêm dằn vặt với chuỗi câu hỏi bất tận kiểu như "người ấy có yêu tôi không ?", "người yêu tôi còn yêu tôi không ?", "người yêu tôi nhiều không như tôi yêu người ấy không ?" mà để bạn nhận ra có một người luôn luôn bên bạn và luôn luôn yêu bạn là chủ nhân tiềm thức và siêu nhận thức.

Điểm chốt để bạn gặp **cái tôi cao hơn** của mình là tình yêu từ phía bạn với cái tôi cao hơn của chính mình để tạo nên một sự kết nối 2 chiều khơi thông dòng chảy cho nguồn năng lượng mạnh từ trên cao đổ xuống giúp bạn nhạy cảm hơn.

6. Quan hệ thày trò

6.1. Tìm thày & đổi thày

Cập nhật ngày Chủ nhật, 24 Tháng 11 2013 14:31Thứ bảy, 23 Tháng 11 2013 06:23

Thường xuyên phải tìm thầy và đôi khi phải đổi thầy

Truyền thống Á đông đề cao hình ảnh của người thầy và sự chung thủy thầy - trò. Người Việt Nam, Trung Quốc, Nhật Bản hay các quốc gia ảnh hưởng bởi truyền thống trọng lễ nghĩa và bằng cấp, rất e dè trong việc đổi thày hay đánh giá những điều thày dạy.

Drunvalo Melchizedek là walk-in đã được người hướng dẫn tinh thần của mình chỉ đường đi học hết thầy này đến thầy khác. Với mỗi thầy, ông học một vài điều và có thầy ông chỉ học đúng một câu và ở với đúng hai ngày.

Các tài liệu ngoại cảm của Sal Rachele đăng trên website có những lời khuyên về việc cảm ơn và tạm biệt một người hướng dẫn tinh thần không được mời hoặc không còn phù hợp. Người thầy luôn khẳng định rằng môn mình dậy là nhất thì học trò cũng chỉ nên học xong môn đó rồi đi, chớ nên áp nhận thức tâm linh tổng quát của thầy cho bản thân.

Nhiều người, trong đó có tôi, bị khủng hoảng khi nhận ra những mặt trái hay khía cạnh đời thường của người thầy tâm linh. Tôi đã không chấp nhận rằng thầy cũng là con người, thầy cũng có cuộc sống vật chất, nhiều thử thách phải vượt qua, nhiều lựa chọn phải thực hiện. Cho đến một ngày, tôi tự thấy mình đã trưởng thành hơn qua tương tác thầy-trò cả tiêu cực và tích cực, để nói lời cảm ơn một số người thầy vì những gì mình đã học được, để đi tìm những người thầy khác và để bắt đầu quá trình tự học.

Cuộc sống và nhận thức luôn vận động. Một người thầy có thể chỉ cần dậy cho học trò một vài điều và chỉ phù hợp với học trò trong một số giai đoạn. Điều quan trọng hơn là mỗi người là học được đúng cái mình cần, vào thời điểm mình cần, chứ không phải là học từ ai.

Đừng ngại nhận nhiều thầy tư tưởng

Mỗi người đều có một đến vài người người hướng tinh thần siêu hình, nhưng không phải ai cũng có một người thầy tâm linh hữu hình theo cam kết linh hồn cho một lần đầu thai. Trong cuộc đời, người đó có thể thức tỉnh và tìm kiếm cũng như tìm thầy nhiều thầy tâm linh.

Truyền thống Á đông không khuyến khích việc nhận nhiều thầy, đặc biệt là thầy tâm linh. Có những câu chuyện được lưu truyền để cảnh báo các học trò tâm linh dám nhận hai thầy siêu hình rằng khi gặp khó khăn, trò kêu cầu thầy thì các thầy đến nhưng đứng nhìn nhau, rằng khi trò tế lễ thì một người bên phải một người bên trái, không biết ai cao ai thấp.... Những người thầy còn lo tranh cao thấp là thầy bản ngã, không phải thầy tâm hồn. Người thầy thực sự luôn mong học trò học hỏi thêm vì biển học là mênh mông.

Mỗi kỹ năng cần học, nhận thức cần xây dựng, khó khăn cần vượt qua là một dòng sông chắn trước mặt không cho ta tiến lên.

- Có người chỉ thích vui chơi loanh quanh bên bờ, thậm chí chẳng nhìn ra có con sông trước mặt.
- Có người mới thử lội xuống nước, vừa ướt chân đã sợ hãi thoái lui, đâu biết rằng có mặt trên cuộc đời này để vượt sông không dễ nhưng vẫn có lớp lớp người đã đi trước mình.
- Có người cả đời trăn trở tìm cách vượt hết sông này đến sông khác.

Đừng ngại nhận nhiều thầy tư tưởng, nếu biết trách nhiệm cuối cùng trong việc chứng ngộ sự thật thuộc về bản thân.

Đừng sợ học nhiều môn

Đã có sông thì sẽ có cách vượt sông : xây cầu, ngăn nước, kết bè, đóng thuyền ...tương ứng với nó là rất nhiều người thầy có khả năng dậy ta cách qua sông. Người chỉ cho ta cách đi tìm chỗ dễ qua sông hơn nơi đang đứng hoặc hướng có cầu đã xây sẵn cũng là thầy.

Đừng chấp là cách này hay hơn cách khác, miễn sao phù hợp với ta. Qua được sông quan trọng hơn qua thế nào. Một học trò từ biệt thầy vào núi tu luyện thuật qua sông bằng khinh công. Sau nhiều năm tu luyện để làm chủ kỹ thuật này, học trò gặp thầy cũ để khoe. Thầy cũ nói rằng mất từng ấy năm chỉ để luyện đi chân không trên nước thì thà bỏ tiền ra thuê thuyền qua sông còn hơn.

Đừng nghĩ con sông là duy nhất và cây cầu ta muốn đi lên mà không đi nổi cũng là duy nhất. Người có nhiều trải nghiệm và trưởng thành về tâm linh là người đã gặp và đã vượt qua nhiều sông. Cần làm chủ một kỹ thuật cho phép ứng dụng với nhiều con sông khác nhau hoặc mỗi lần đứng trước một con sông mới, lại cần một kỹ thuật mới.

Thật hạnh phúc nếu ta gặp được người thầy chỉ dẫn cho ta một kỹ thuật mạnh và đa năng, áp dụng được mọi tình huống. Nhưng điều này không luôn xảy ra. Không có một môn học tâm linh dành cho mọi tâm hồn cả. Các môn học khác nhau phối hợp lại giúp con người có được nhận thức hoàn chỉnh hơn. Các kỹ thuật khác nhau là các phương tiện khác nhau để giúp con người khác nhau trong những hoàn cảnh khác nhau tiến lên. Do đó, có thể cần học rất nhiều môn và biết nhiều kỹ thuật.

Khi ở trên sông ta cần chiếc thuyền, qua sông rồi nếu cứ ôm thuyền mãi thì không đi được nữa. Phương tiện có thể là trở ngại nếu cứ dùng mãi không muốn đổi. Cho nên có lúc cũng phải biết buông bỏ những kiến thức cũ. Tuy nhiên, cái bẫy của người đi hết pháp môn này đến kỹ thuật khác khác chính là tâm lý đứng núi này trông núi nọ, nên không dành tâm sức cho cái đang học, cho thầy đang dậy. Đến khi gặp thầy mới, lại đem kỹ thuật cũ ra pha vào kỹ thuật mới, nên cả hai đều hỏng.

Đừng sợ học nhiều môn, chừng nào không đứng núi này trông núi nọ.

6.2. Không thầy đố mày làm nên

Cập nhật ngày Chủ nhật, 24 Tháng 11 2013 14:31Thứ bảy, 23 Tháng 11 2013 04:54

Quan hệ thầy – trò

Sống trong cuộc đời là đi học. Mỗi con người là một học sinh.

Theo nghĩa rộng, mỗi con người đều là có thể là tác nhận để tạo ra bài học cho người khác, nhưng điều đó không có nghĩa là mỗi người là một người thầy. Người xưa nói trong 3 người ta gặp luôn có 1 người có thể là thầy ta. Ta học được ở người giống ta và cả người khác ta. Ta học được cả ở thành công và thất bại. Đó là học qua người thầy trải nghiệm.

Quan hệ thầy trò là quan hệ cơ bản, thể hiện sự hỗ trợ về tần số rung động giữa hai tâm hồn hơn là liên hệ về mặt sinh học và xã hội giữa hai con người, như các quan hệ khác của cuộc sống. Trong đời một người có thể gặp rất nhiều người có thế mạnh nào đó so với người đó, rồi chính người đó lại có những thế mạnh khác so với họ. Nhưng điều đó không có nghĩa là giữa họ có mối quan hệ thày - trò.

Một người là thầy khi người ấy giúp ta trưởng thành về tâm linh, mở rộng nhận thức và kích hoạt những năng lượng cao hơn một cách có hệ thống.

Thầy - trò không phải và không cần là mối quan hệ hoàn thiện

Người thày tâm linh có thể xuất hiện trong vai trò ẩn như là một người vợ, người cha, người bạn. Nhiều học trò không nhận ra thầy và thầy cũng có thể không nhận ra học trò của mình. Tuy nhiên, điều này không ngăn cản quá trình học hỏi và hỗ trợ.

Vì cả thầy và trò đều không hoàn thiện, vì cuộc đời không phải là môi trường hoàn thiện, mối quan hệ thầy trò không thể và không cần hoàn thiện. Qua các trải nghiệm và qua các cuộc đời, điều quan trọng nhất là mức độ nhận thức và năng lượng thăng tiến dần lên.

Quan hệ thầy trò không phải lúc nào cũng lý tưởng. Nghiệp có thể xuất hiện, đặc biệt là từ phía học trò, thậm chí từ cả hai phía. Theo The law of One, mối quan hệ với vợ đã giúp tổng thống kích hoạt được những năng lượng cao mà thời tuổi trẻ ông đã đạt được, và bị mất mát trên con đường chính trị. Tuy nhiên Franklin Rooservelt đã tạo nghiệp với chính người thầy của mình thông qua quan hệ không hòa hợp giữa hai người.Eleanor cả đời đấu tranh cho nhân quyền và công khai phản đối những quyết định phi nhân văn của tổng thống Franklin D. Rooservelt. Rooservelt ngoại tình chỉ sau vài năm kết hôn và công khai theo đuổi một số chính sách phân biệt chủng tộc.

Thầy trò qua nhiều cuộc đời

Quan hệ thầy trò có thể là một cam kết linh hồn trước khi đầu thai hoặc chỉ là mối quan nhân duyên phát sinh trong cuộc sống. Khi đó là một cam kết linh hồn quan trọng, quan hệ thày trò có liên hệ xuyên qua nhiều lần đầu thai.

Nhiều thầy tâm linh một ngày nhận ra rằng một trong những thầy giáo của họ kiếp này cũng là thầy của họ trong tiền kiếp và một số học trò của họ trong kiếp này cũng là học trò của họ ở một kiếp trước. Những vị đứng đầu một số dòng tu Tây Tạng sau khi tái kiếp được chăm nuôi và dậy dỗ bởi học trò kiếp trước của mình, cho đến khi có thể nhận lại ví trí cũ. Có thể tạm coi đây là các nhóm linh hồn "cùng tiến". Nhóm linh hồn thầy trò có thể một tiểu nhóm trong nhóm linh hồn đầu thai theo đợt, một cụm hồn hay một gia đình hồn.

Tầm quan trọng của mối quan hệ thầy trò trong thiết kế cuộc đời cho thấy sự thiêng liêng của quá trình học hỏi trong tiến hóa. Mỗi quan hệ thầy trò biểu hiện cụ thể của sự tiếp nối các bài học cuộc đời và sự đi lên trong bậc thang tiến hóa.

Dậy và học không thể tách rời, thầy và trò đôi khi là một

Ai cũng có thể là thầy mà cũng có thể là trò trong trường đời. Khi đạt đến một trình độ tâm linh nhất định, mỗi con người đều là thầy trong một mối quan hệ này và là trò trong một mối quan hệ khác.

Trong một số trường hợp, mối tương quan giữa dậy và học được thực hiện đồng thời.Thông qua việc dậy, một người tự học và thông qua việc tự học, một người bắt đầu dậy. Càng dậy nhiều thì càng học được nhiều và càng học nhiều thì càng có khả năng dậy

Cuốn The law of One và A Course of Miracle đều nói nhiều lần về sự tương đồng giữa dậy và học, mà phải đến thời gian gần đây khi thực hiện cả hai công việc, tôi mới bắt đầu hiểu. Muốn học cái gì hãy dậy cái đó. Muốn tiến hóa hãy học và dậy về tiến hóa. Muốn học về tình yêu hãy dậy về tình yêu và hãy yêu.

Quan hệ thầy trò có vị trí đặc biệt quan trọng với các wanderers. Là người sống thiên theo cái tôi cao hơn, Wanderers là người cần phải kết nối được với những người hướng dẫn tinh thần nhất, để đảm bảo có thể thực hiện được mục đích cuộc đời. Wanderers có thể phải học qua nhiều người thầy hữu hình trong quá trình nhớ lại và chuẩn bị cho việc thực hiện cam kết linh hồn, cho đến khi kết nối vững vàng với những người hướng dẫn chiều cao. Nhiều trường hợp, chính các sinh mệnh chiều cao dẫn đường cho các Wanderers đi tìm người thầy Trái đất hoặc có sự phối hợp nhịp nhàng giữa thầy hữu hình và siêu hình trong quá trình dậy/học. Nhiều Wanderers có mục đích sống là nói lên sự thực và hỗ trợ nhận thức của người khác, nghĩa là cuối cùng sau khi học họ lại làm thầy tâm linh. Nhiều người làm thầy bằng cách nhận thông điệp ngoại cảm chiều cao hơn, nghĩa là họ vừa làm thầy vừa làm trò một lúc trong quá trình truyền tải thông điêp.

Không thầy đố mày làm nên, nhưng không mày thì thầy cũng chịu

Người Việt Nam có câu “Không thầy đố mày làm nên”. Theo nghĩa rộng, câu này nghĩa là trong cuộc đời không gì quan trọng bằng tìm kiếm và học hỏi từ những người thầy. Tôi hy vọng mỗi chúng ta đều có thể gặp được hay nhận ra người thầy của cuộc đời mình và học được nhiều nhất từ mối quan hệ đó, đặc biệt trong những giai đoạn lịch sử hiện nay, khi xung quanh ta có rất nhiều người thầy vĩ đại.

Kỳ vọng thày, phán xét thày, tìm kiếm thày trong vô vọng là đổ trách nhiệm cho sự thành công của việc học tập thầy thay vì lên trò.

- Thực tế, mỗi con người phải tự chịu trách nhiệm về nhận thực của mình, bao gồm cả thày và trò. Người thầy nếu có chỉ là người hỗ trợ, với sự đồng ý và hợp tác của người học trò.
- Tiến hóa và hỗ trợ người khác tiến hóa là sứ mệnh của tất cả mọi người, bao gồm cả thầy và trò.

Thầy chỉ là người có cam kết hỗ trợ tiến hóa cho những người khác thông qua việc dạy học mà thôi. Trò nào cũng có cảm kết hỗ trợ tiến hóa cho người khác thông qua một công việc nào đó, giống hoặc khác thày. Thày không làm cam kết của mình mà làm cam kết của trò thì cả hai đều thiệt hại.

6.3. Kỳ vọng về người thày hữu hình

Cập nhật ngày Chủ nhật, 24 Tháng 11 2013 14:31Thứ bảy, 23 Tháng 11 2013 03:28

Nhiều người kỳ vọng một người thày tâm linh trong thân xác vật lý phải có những đặc điểm của ... người siêu hình.

Thầy phải hoàn thiện ?

Con người thường đặt kỳ vọng vào những người thầy hoàn thiện. Sự ám ảnh phải có người thầy hoàn thiện phản ánh nỗi sợ về việc không bao giờ có thể hoàn thiện và bị cắt rời khỏi những phần hoàn thiện của thế giới.

Không có ai hoàn thiện trong cuộc đời này, bao gồm cả người thày tâm linh, đăc biệt là những người thầy tuy có mức năng lượng cao hơn nhưng sống cùng chiều với học trò. Người thầy bằng xương bằng thịt phải chịu những quy luật vật lý và ảnh hưởng từ môi trường sống.

Bản thân người thầy cũng phải trải qua quá trình thức tỉnh, nhớ lại và cũng cần học những bài học riêng của mình. Thầy cũng là học trò của thầy khác có trình độ cao hơn. Thầy cũng có nghiệp quả của cá nhân, có thể mắc sai lầm và đối mặt với khó khăn riêng.

Mỗi người cần học từ những người gần gũi và đã vượt qua những sai lầm và khó khăn như mình, trước khi đủ khả năng học từ người ở xa, ở chiều khác và có nhận thức vượt trội.

Thầy phải phi thường ?

Nếu không kỳ vọng có được người thày hoàn thiện, thì nhiều người lại kỳ vọng thày phải phi thường.

Đức Thích Ca và Jesus quả là những bậc phi thường với khả năng chứng ngộ và giảng dạy chân lý. Nhưng nhiều người thấy như vậy vẫn chưa đủ. Tiểu sử của đức Thích ca và Jesus, cũng như của hầu hết những vĩ nhân đã trở thành cảm hứng tôn giáo bị sửa đổi qua năm tháng đến mức gần như không thể nào tìm ra được sự thật. Mục đích của việc "phi thường hóa" này không giúp tôn vinh chân lý vì mục đích của giáo dục là nói lên sự thật.

Thay vì tìm kiếm chân lý, con người quay ra tìm thầy tốt nhất/tôn giáo cao nhất. Thay vì quan tâm đến sự thật, con người quan tâm đến đời tư của thầy hay lịch sử tôn giáo. Vì không chấp vào hình tướng nên các siêu linh hồn này không quan tâm đến tượng của họ trông thế nào hay tiểu sử 3D của họ được ghi chép ra sao. Đôi khi những siêu linh hồn này đã đưa các thông điệp ngoại cảm sửa đổi lại "các tiểu sử bị hoàn thiện", nhưng việc này là hiếm hoi bởi vì “ai làm việc gì, ai tin điều gì thì người đó tự chịu trách nhiệm và tự biết”.

Hiện nay nhiều người kỳ vọng thày tâm linh phải sở hữu quyền năng tâm linh như đọc tiền kiếp hay xuất hồn ... Một cuốn sách với đảm bảo rằng tác giả đã viết nó ra bằng thần nhãn và thần nhĩ thì cuối cùng vẫn chỉ có nội dung là quan trọng. Thực tế là người có thần nhãn có khi làm thày chữa chứ không làm thày dạy, người có thần nhĩ có khi cần tạm thời không nghe để hiểu ra họ nghe thấy cái gì, nghe từ tinh thần vô hình nào và có cần nghe hay không ...

Thầy không cần vật chất ?

Kỳ vọng rằng người thấy phải "phi thường" đã đặt gánh nặng vô lý lên người thầy. Một trong những biểu hiện của kỳ vọng này là quan niệm thầy không cần tiền hay những tiện nghi thông thường của cuộc sống.

Quan niêm thực hành tâm linh là phi tiền bạc, quan niệm tiền bạc là xấu xa còn người thầy là hoàn thiện đã đẩy những người làm nghề tâm linh vào hoàn cảnh khó sống với nghề. Quan hệ trao đổi năng lượng bị cản trở vì năng lượng đi theo một chiều, trò chỉ nhận mà không cho.

Ở một xã hội là người thầy không sống được với nghề, nghĩa là phải làm nghề khác để sống hoặc sống bằng tài trợ thì cả học trò, lẫn thầy, xã hội đều bị thiệt hại.

Thày đã kết nối với Thượng đế chưa ?

Rất nhiều người đặt câu hỏi rằng thày này hay thày kia "Đã kết nối với Thượng đế bên trong chưa ?". Tuy nhiên, nếu tác giả của một cuốn sách nói rằng đó là thông điệp của Thượng đế thì họ lại phản ứng với tuyên ngôn này.

Ngoài ra ai cũng có Thượng đế bên trong vì Thượng đế là sự sống. Nếu tự mình không đi tìm Thượng đế bên trong mà cứ vặn vẹo xem những người khác có kết nối với Thượng đế hay chưa, thì sẽ đến lúc lại đặt ra một loạt câu hỏi khác kiểu như là "kết nối lúc nào ?", "kết nối ở đâu ?", "kết nối thế nào ?", "biểu hiện kết nối ra làm sao ?", "kết nối để làm gì ?" ....

Cho nên dù có trả lời câu hỏi hay không và trả lời thế nào cũng là vô ích.

Kỳ vọng về người thày tâm linh là không giới hạn

Người thầy hữu hình trong một số hoàn cảnh nhất định là rất quan trọng, đặc biệt khi một người chưa đủ sức gặp thầy siêu hình và kết nối với cái tôi cao hơn, cần hỗ trợ.

Kỳ vọng, si mê hay lo lắng liên quan đến thày tâm linh của một người là vô cùng, chừng nào người đó còn đặt trách nhiệm tiến hóa lên thày chứ không phải là lên bản thân.

- Có thể một người nên đặt câu hỏi cho chính mình là ai, chính mình đang ở đâu, chính mình mong muốn gì, hơn là đặt ra câu hỏi rằng người thầy tâm linh nào đó thực sự như thế nào rồi cố gắng kiểm tra, thử thách hoặc phản ứng lại với những gì quan sát được.
- Có thể một người nên đặt câu hỏi về nội dung của các cuốn sách hơn là về tác giả và những điều được dạy hơn là về người thày, bao gồm người thày hữu hình và cảm hứng từ chiều siêu hình của người thày đó.

6.4. Thày tinh thần là ai ?

Cập nhật ngày Thứ hai, 25 Tháng 11 2013 08:12Thứ sáu, 08 Tháng 3 2013 14:02



Thày tinh thần là ai ?

Giống như nước chảy xuôi theo dòng thác, đổ từ trên cao xuống thấp. Thầy là người đứng trên trong cầu thang tiến hóa có vô số bậc.

- Thầy là người có nhận thức cao hơn, có kỹ năng tốt hơn, có trái tim rộng mở hơn, có mức năng lượng cao hơn ?
- Thầy là một tinh thần vô hình ở chiều cao hơn, một chân sư phụ trách cung chủ hay người hướng dẫn tinh thần cùng mỗi người thiết kế đầu thai ?
- Chính là cái tôi cao hơn và siêu linh hồn của mỗi người ? ...

Tất cả đều đúng.

Thầy là người định hướng hoặc ảnh hưởng tâm linh tích cực cho học trò.

- Thầy là tác nhân giúp cho hoc trò kích hoạt và nâng cao được mức năng lượng.
- Thầy là tác nhân giúp học trò mở rộng và điều chỉnh nhận thức.

Sự tương tác với người thầy sẽ có tác dụng cân bằng, nâng cao tần số rung động của học trò hoặc kích hoạt những mức rung động cao dạng tiềm ẩn ở học trò.

Thày tinh thần là một người sống bên ta

Người thầy tâm linh có thể là thầy giáo tâm linh theo thông lệ xã hội, với các danh hiệu như sư phụ, guru, master…

Thầy tâm linh thường hoạt động trong lĩnh vực tâm linh. Tuy nhiên, không phải cứ hành nghề tâm linh là có nhận thức tâm linh đúng. Thầy có thể là người thực hành một tín ngưỡng hoặc phi tôn giáo. Xu hướng

hiện nay là hợp nhất các tôn giáo, cho nên dạy tâm linh không đồng nghĩa với thực hành một tín ngưỡng. Một người phi tôn giáo có thể đạt được nhận thức tâm linh cao hơn một chức sắc tôn giáo mà nhận thức bị đóng khung trong một hệ thống niềm tin và giới luật có sẵn. Các nhà nghiên cứu về tâm linh, triết học hay người có chức danh tôn giáo không nhất thiết là người thầy tinh thần, mặc dù người thầy tinh thần nhất thiết phải có kiến thức tốt về tâm linh, triết học và tôn giáo.

Thầy tinh thần có thể ẩn trong hình dáng của một người thân, đồng nghiệp, thậm chí bạn bè, không giảng dạy bất kỳ môn học nào. Nếu chấp vào hình tướng, ta có thể lặn lội đường xa đi bái lậy một vị thầy có hại cho sự phát triển tâm linh của bản thân và bỏ qua những người thầy đích thực lặng lẽ ở ngay bên mình. Trong tâm linh, cha mẹ có thể là thầy của con hoặc ngược lại, vợ có thể là thầy của chồng hoặc ngược lại, hai người bạn học thì người có bảng điểm thấp hơn vẫn có thể là thầy của người kia. Theo The law of One, thầy của Franklin D. Rooservelt, tổng thống tại nhiệm lâu nhất của nước Mỹ là Eleanor Rooservelt, vợ của ông.

Khi nhận được thông tin rằng tôi là thầy của một nhóm bạn trẻ từ một kiếp trước khá xa kiếp này cả về thời gian và không gian, tôi đã cố gắng trao đổi với người hướng dẫn tinh thần cũng như suy luận dựa trên hoàn cảnh lịch sử và cuộc sống của chúng tôi thời đó để xác định rõ hơn "chuyên ngành tôi đã dậy". Thực tế, tôi đã là nhà bảo trợ, đỡ đầu, phụ trách một lĩnh vực trong tổ chức thời đó, mà không giảng dậy. Khi được khẳng định rằng mối quan hệ thầy trò giữa chúng tôi được tiếp tục ở kiếp này, vẫn còn mang nặng quan điểm dậy học thông thường, tôi cũng trăn trở là phải làm gì. Một số trong nhóm này trở thành học trò của lớp học nhận thức đầu tiên của tôi và một số khác thì không. Khi đã hiểu được muôn vàn biểu hiện của mối quan hệ thầy trò, tôi tâm niệm sẽ khuyến khích học trò sống tự do, trung thực, khám phá tiềm năng bản thân và sẵn sàng chỉ họ đến người thầy nào mà tôi tin tưởng cũng như đem lại được cho họ niềm say mê.

Thầy tinh thần là tổ tiên họ hàng

Một số người hướng dẫn tinh thần có thể là những linh hồn họ hàng đã khuất ở các cảnh giới cao. Người phương Tây tin vào thần hộ mệnh. Quan niệm dân gian Việt Nam cho rằng, người sống được hỗ trợ và phù hộ bởi vong linh ông bà tổ tiên, trong đó có những người có trọng tránh lớn như ông mãnh hay bà tổ cô.

Nhiều người cho rằng mọi người sống cần phải có vong linh họ hàng đã khuất phù hộ, nhưng không phải ai cũng có người hướng dẫn là bà tổ cô, ngay cả khi cha, mẹ của người đó có.

Một số người trước khi đầu thai đã có mức năng lượng cao thì không thể nhận một thực thể mật độ thấp hơn làm thày, như trường hợp đầu thai của các học trò của các chân sư. Với những tinh thần nhập xác (walk-in), sự liên hệ giữa họ với họ hàng đang sống và đã mất càng lỏng lẻo hơn vì walk-in chỉ là người mượn xác, còn linh hồn được cha mẹ sinh ra đã từ giã cơ thể đi nơi khác thậm chí tái đầu thai luôn theo thỏa thuận linh hồn với linh hồn nhập xác mới.

Tuổi tác con người không có sự liên hệ với tuổi của linh hồn. Mức năng lượng của linh hồn cũng không phụ thuộc vào vị trí trong cây phả hệ của một kiếp sống. Con cháu cũng có thể là thầy của ông bà, người còn sống có thể phù trợ người đã khuất, nếu như con cháu có đủ năng lực tâm linh.

Thày hướng dẫn tinh thần từ các chiều cao hơn

Ai cũng có người hướng dẫn tinh thần, mà sự tồn tại và tác động của họ đến mỗi người chỉ có thể nhận thức được rõ ràng ở một trạng thái hòa hợp cao. Người hướng dẫn tinh thần cùng mỗi người chuẩn bị đầu thai là một người thầy vô hình đặc biệt, mà tất cả đều có dù rất ít người biết đến thày, càng rất ít người liên hệ được với thày.

Trong giai đoạn chuyển đổi chù kỳ tiến hóa như hiện nay, các người thầy vô hình đến từ các chiều cao và từ các thế giới khác xuất hiện rất đông đảo. Một tinh thần chiều cao có thể đồng thời là người hướng dẫn và kênh truyền tin với rất nhiều người. Một kênh nhận tin cũng có thể làm việc với người thày siêu hình, trong đó chỉ có một hoặc một vài thày là thày chính theo nghĩa là chiều cao của người này học tập tại trường của thày tại các cảnh giới cao. Mối liên hệ giữa mỗi con người và người hướng dẫn tinh thần chính là rất lâu dài, qua nhiều cuộc đời, và có thể liên quan đến gia đình hồn hoặc các kiếp sống ở những chiều khác và những thế giới khác ngoài Trái đất

Một lần tôi định chuyển đến một thành phố khác để sống. Trong lúc đang băn khoăn suy nghĩ đi hay ở, bỗng nhiên tôi nhận được tín hiệu ngăn cản. Rất ngạc nhiên, tôi hỏi đi hỏi lại và câu trả lời vẫn là không. Khi tôi hỏi vì sao thì chỉ có sự im lặng. Khi phát hiện ra mối liên hệ tâm linh giữa tôi và những người xung quanh, tôi hiểu rằng cam kết linh hồn và theo đó một phần bài học cuộc sống của chúng tôi sẽ bị bỏ lỡ nếu chuyển đi sống nơi

khác. Tín hiệu không đến từ một trong số những người hướng dẫn tinh thần siêu hình của tôi.

Người thày quan trọng nhất là cái tôi cao hơn

Cái tôi cao hơn là người thày quan trọng nhất của mỗi con người.

- Cái tôi cao hơn thiết kế cuộc đời trong mỗi lần đầu thai. Cái tôi cao hơn là người thầy đặc biệt của bản ngã, giúp bản ngã đạt được sự hòa hợp.
- Cái tôi cao hơn giúp cái tôi thấp hơn kết nối với các người hướng dẫn ở các chiều cao. Cái tôi cao hơn giúp cái tôi thấp hơn tìm được người thầy hữu hình phù hợp

Mỗi khi gặp một khó khăn, trước hết hãy tự hỏi bài học của trải nghiệm là gì. Khi suy ngẫm về nguyên nhân thay vì chạy theo kết quả, khi đặt câu hỏi vì sao thay cho câu hỏi "khi nào đạt được cái này ?", "ở đâu có được cái kia ?", "cần làm gì để được cái nọ ?", chúng ta đã cố gắng kết nối với tâm hồn của chính mình ở chiều căn nguyên.

Mỗi khi quan sát một đối tượng, chúng ta hãy tự hỏi phản ứng của chúng ta với đối tượng đến từ tư tưởng bên trong chúng ta hay đến từ đối tượng. Nếu chúng ta biết rằng đối tượng chỉ là cái cớ và chúng ta phản ứng bằng cơ thể, với tình cảm, tư duy có sẵn trong chính chúng ta, chúng ta đã biết tự nhận trách nhiệm và quay lại với nội tâm của mình.

Mỗi khi thực hiện bất kỳ việc gì, chúng ta hãy tự hỏi cái tôi cao hơn của chúng ta trong trường hợp đó sẽ cư xử thế nào. Có thể không nhận được câu trả lời cụ thể, nhưng chúng ta biết các nguyên tắc của cái tôi cao hơn. Cái tôi cao hơn chỉ hành động dựa trên tự do ý chí và sự hòa hợp, do đó cũng sẽ không can thiệp, lo thay, làm thay hay gây ra sự phụ thuộc ở người khác.

Mỗi khi thực hiện bất kỳ việc gì,chúng ta hãy tự hỏi động cơ của chúng ta là tình yêu hay là ham mê, sợ hãi và ghét bỏ. Cái tôi cao hơn mang nặng lượng bình an và tình yêu vô điều kiện và do đó sẽ không bình luận, phán xét, tấn công cũng người khác...

Khi hướng về cái tôi cao hơn, chúng ta sẽ gặp được những người thày hữu hình hay siêu hình phù hợp. Ngược lại, khi để bản ngã làm chủ, chúng ta sẽ gặp nhận những người thày hữu hình hay vô hình có hại cho con đường phát tiến hóa của bản thân.

Người thày của tất cả

Người thầy lớn nhất và người thầy của tất cả là Tạo hóa.

Sứ mệnh lớn nhất của con người là tiến hóa. Sống trong đời nghĩa là đi học từ lớp thấp lên lớp cao.

Tuy nhiên, suy đến tận cùng, tiến hóa hay học tập là trách nhiệm của mỗi cá nhân với chính mình, để phát triển Sự sống hay sáng tạo với Tạo hóa trong chính chúng ta.

6.5. Xin cảm ơn thầy !

Cập nhật ngày Thứ năm, 21 Tháng 11 2013 15:43Thứ năm, 27 Tháng 12 2012 02:39

Sự thức tỉnh đầu tiên

Vào một ngày rằm tháng riêng, khi cả nước nô nức đi xin ấn đền Trần, ngồi nhà buồn tênh, trời xui đất khiến tôi chạy xe một mạch mấy chục cây số trong giá rét đến một ngôi đền nhỏ. Ở đó có những người theo đạo Mẫu mà tôi vốn... rất sợ và tôi gặp ... đức thánh Trần mà tôi ... không hề muốn gặp. Bị nhà đền phản đối dữ dội, tôi đã yên lặng lắng nghe câu chuyện của họ và thừa nhận có nhiều điều khá hay trong những lời phán, bên cạnh những điều ... tầm thường.

Để trả lời câu hỏi đức Thánh và Mẫu là thật hay giả, tôi đọc đủ các loại tài liệu ngoại cảm và quay lại ngôi đền đó thêm một lần. Tôi trả lời được câu hỏi Mẫu từ đâu đến, nhưng vẫn không biết đức thánh Trần là ai.

Tuy nhiên, sự kiện này đã dẫn tôi đi gặp những nhà ngoại cảm, học về chiêm tinh (astrology), tò mò về nguyên lý đằng sau các lá bài (tarot), nghiên cứu các tài liệu ngoại cảm ...để cuối cùng hiểu "Đức ngài là ai ?" không quan trọng bằng việc cần thức tỉnh trước câu hỏi "Tôi là ai?".

Củu huyền thất tổ dẫn đường ?

Rõ ràng là nếu đến một ngôi đền khác vào một ngày khác, tôi sẽ không gặp sự kiện này. Ai là người dẫn đường cho tôi hôm đó ?

Cho rằng, cửu huyền thất tổ đã chỉ lối, tôi tìm cách nói chuyện với vong linh họ hàng. Tuy nhiên ông, bà, bác, họ hàng thậm chí không biết ... bà tổ cô của tôi là ai.

Người thầy màu xanh

Trong một giấc mơ, tôi đã nhìn thấy một màn hình màu xanh lá sáng cây đậm với dòng chữ cũng màu xanh lá cây lấp lánh đại ý là *"giúp đỡ người*

khác tìm đạo là hạnh phúc của tôi & người tìm thấy đạo cũng thấy hạnh phúc của họ”.

Khoảng hai tháng sau khi có giấc mơ này, tôi bắt chuyện được hàng ngày với một người thầy siêu hình ... Tuy nhiên sau những choáng ngợp của buổi đầu, càng trải nghiệm, tôi càng nhận ra những hạn chế của thầy. Bao nhiêu câu hỏi của học trò tôi bị thầy bỏ ngỏ. Hơn nữa, tôi và thầy có nhiều quan điểm khác nhau, ngay trong những điều cơ bản như “đạo là gì ?”, “tìm đạo để làm gì ? và “tìm đạo như thế nào ?”.

Một ngày, tôi mở một cuốn sách tâm đắc về các chiều vũ trụ ra và hỏi “Thầy từ đâu đến và tên là gì ?”. Cũng như mọi lần, thầy vô hình im lặng.

Thầy Mật tông

Theo dẫn dắt của thầy, tôi đã si mê đọc về dòng Mật tông phật giáo tại Việt Nam. Tình yêu Tây tạng qua những câu chuyện về Lạt ma và những cuốn sách như “Hành trình về Phương đông” ngày xưa lại trỗi dậy.

Đại sự Mật tông dậy các học trò rằng con người chỉ là kẻ tầm thường so với thần thánh, rằng con người phải trả nghiệp, rằng con người cần thần thánh chứ thần thánh không cần con người, rằng thần thánh không xuất hiện trước những kẻ tầm thường mà nếu có thì chỉ là giả hiệu, rằng đại sư có cấp cao trong trật tự siêu hình thì được gặp cả thần thánh, Phật và Thượng đế…

Vị thần bay ngang qua bầu trời

Trong một lần thiền định, tâm trí tôi bật ra một câu hỏi và tôi được trả lời bằng ký hiệu và ý tưởng xa xôi nhưng rành rọt. Thấy tinh thần này quá siêu việt, tôi thích thú nhảy từ câu hỏi này sang câu hỏi khác, cho đến những câu hết sức ngớ ngẩn như là “người yêu tương lai của tôi có đẹp trai không ?”.

Trả lời câu hỏi “Ai đó?” là một cái tên khiến tôi run lên và… bật khóc vì xúc động. Nghĩ là mình tin vào tâm linh không phải để xem bói và cảm nhận tình yêu bao la của “tinh thần cao vời vợi” ngay cả trước những câu hỏi ngu ngốc, tôi xin tạm biệt, rồi từ từ chìm vào giấc ngủ. Hình như chính sự thanh nhã của tinh thần ấy đã khiến tôi nhắm mắt thiếp đi.

Tôi không những gặp mà còn trò chuyện rất lâu với một tinh thần, mà theo lời dậy của thầy sẽ không thèm gặp tôi, thậm chí chả mấy khi gặp đại sư theo như tôi hiểu, thế tôi đã gặp ai ?

Trước lý luận của tôi rằng việc vong âm nào đó giả dạng tinh thần rất cao để gặp tôi là vô ích vì tôi đâu có cầu xin, có đem lại lợi ích gì cho người ấy, và rằng tinh thần ấy cư xử thực "quá cao" so với vong, và rằng bằng cách nào mà kẻ mơ ngủ như tôi cứ tự hiểu hết mọi điều cần hiểu... Tôi cũng ít khi nghe kể vong nào dám đóng giả những tinh thần cao như vậy.

Thầy Mật tông đã giải thích rằng thánh thần đi qua bầu trời vô tình gặp tâm thức thiền định của tôi, nên dừng lại hỏi chuyện đứa trẻ nhỏ.

Người can thiệp vô hình

Một ngày, sư thầy tặng tôi một bảo vật. Tôi sung sướng nhận. Kỳ lạ thay, vật đó cứ rơi khỏi tay tôi xuống đất hết lần này đến lần khác trong hơn nửa giờ để rồi trở nên nát bét và bẩn thỉu. Sư thầy bảo không sao và tặng tôi tiếp một vật quý thứ hai. Tôi lại sung sướng nhận. Kỳ lạ thay, vật thứ hai lại rơi khỏi tay tôi như lần trước trong gần một giờ trong sự sửng sốt của tôi.

Sư thầy bình thản nhắn nhủ rằng đây là bài học không chấp vào hình tướng nhưng lòng tôi tràn ngập bất an. Giải thích của sư thầy là một sự né tránh.

Ai vô hình đã tác động làm rơi những tặng vật của đại sư ? Thực thể siêu hình nào đó mạnh hơn thầy Mật tông chắc muốn tôi suy ngẫm.

Người thầy trực giác

Dù chưa đủ nhận thức và trải nghiệm, tôi vẫn bị ám ảnh bởi một vài lời nói vụn vặt của đại sư thầy. Đã nhiều lần, cố gắng tìm lại để nghiên cứu những "lời nói có vẻ sai sai" này giữa rừng bài viết của học trò và những người hâm mộ trên website, tôi đều không tìm thấy. Vì sao những chi tiết ly ty đó có thể khoắc khoải trong đầu óc non nớt, tạo ra những vết rạn nứt niềm tin rất sâu trong tôi ?

Càng ngày, tôi càng thấy bất ổn trước sự thiếu thông suốt trong quan điểm và ứng xử của thầy. Hình ảnh những vật quý Mật tông rơi lả tả day dứt không nguôi. Tiếng nói nội tâm nào đã nhắc tôi thận trọng để phân tích kỹ hơn ?

Vĩnh biệt các thầy

Lấy hết can đảm, tôi nói với đại sư rằng tâm linh tôi không thể theo thầy. Tôi không thực sự chứng minh được sai lầm của thầy và thầy cũng không

hề làm gì hại tôi. Tôi ngừng luôn mọi trò chuyện với "người thầy màu xanh" dù tôi cảm nhận thầy vẫn luôn ở đâu đó thật gần.

Thế là, tôi đã chọn hướng đi một mình không có thầy vô hình hay hữu hình. Buồn, hụt hẫng và sợ hãi ngập tràn, tôi sẽ đi về đâu ?

Một ngày tôi quyết định vĩnh biệt thầy vô hình để không còn vương vấn muốn cầu cứu thầy khi có những băn khoăn về tâm linh. Giây phút tôi thì thầm lời vĩnh biệt, một luồng năng lượng kỳ lạ tràn đến nâng cánh tay tôi lên vẫy chào, những mâu thuẫn thầy trò tan biến. Cô học trò nhỏ lặng người và nhòa lệ trước sự quyến luyến và công sức người thầy mãi mãi không biết tên biết mặt.

Tôi chợt hiểu đó là tác giả giấc mơ màu xanh, mà tôi xin gọi là người thầy màu xanh.

Những người thầy bay trong không trung

Thái độ tràn ngập yêu thương và dứt khoát của tinh thần rất cao trước những câu hỏi lung tung của đứa trẻ tôi, đã giúp tôi tin tưởng vào tình yêu vô điều kiện và năng lượng thanh cao ở những chiều khác.

Tôi bắt đầu tự hỏi, phải chăng có nhiều tinh thần từ nhiều "tầng trời" khác nhau ? Họ rất vui gặp chúng ta khi chúng ta đủ tĩnh lặng ? Họ không tiếp cận để trừng phạt mà để yêu thương, họ không nói mà lắng nghe, họ không chỉ dậy mà gợi mở trải nghiệm để suy ngẫm ?

Tôi là người thầy thần thánh của con mèo ?

Thử ngẫm nghĩ về mối quan hệ của tôi với một chú mèo bình thường, nếu một ngày chú bỗng nhiên hiểu được tiếng người. Tôi sẽ rất vui dành thời gian nói chuyện với chú. Tôi sẽ sẵn sàng lắng nghe những câu như "Thịt chuột xám hay thịt chuột đen ngon hơn ?" hay "Mèo mướp hàng xóm đẹp trai có tình cảm với mình không ?" dù rằng chẳng thể trả lời được.

Nếu một con kiến trong hàng vạn con kiến trốn khắp nơi trong nhà một ngày có thể trò chuyện, tôi rất hạnh phúc được đáp lời. Tôi sẽ không yêu thương con kiến ấy hơn nếu nó gọi tôi là "Mẫu nghi thiên hạ". Tôi nỡ lòng nào tức giận khi vì lý do nào đó nó gọi tôi là "Mụ khổng lồ già".

Vì sao tôi cần đi một mình ?

Khi đã lặng lẽ bước đi quãng đường dài, một ngày chợt nhớ đến đại sư và người thầy màu xanh, tôi chợt hiểu tất cả những câu chuyện huyền diệu của các thầy đều xoay quanh chiều thứ 04.

Người thầy mầu xanh là một người hướng dẫn tinh thần ở tầng cao nhất của trung giới. Đại sư là sứ giả dương gian của hàng loạt người hướng dẫn tinh thần như người thầy màu xanh. Nhiệm vụ của họ chủ yếu là hỗ trợ các linh hồn phân mảnh trong âm giới và thức tỉnh tâm trên trần thế trong giai đoạn phổ truyền Mật tông này. Tuy nhiên đại sư và nhiều người hướng dẫn tinh thần vẫn vướng mắc trong bản ngã của chính mình, cái bản ngã mà các thầy luôn dậy học trò phải dẹp bỏ.

Những sai lêch (distortions) và hệ thống quan điểm cá nhân che mờ (veil) bản chất của những thông tin ngoại cảm các thầy nhận được từ những chiều cao hơn khiến những lời dậy của sư thầy trở nên dở đúng dở sai. Đại sư đúng khi nêu bật sự khó khăn trong việc liên lạc giữa hai thực thể quá khác biệt trong mức độ tiến hóa, nhưng sai về bản chất khi hạ thấp con người.

Với nhận thức thiết hụt lúc đó, nếu tiếp tục trải nghiệm đủ thứ kỳ diệu với các đại sư tỷ, sư huynh, tôi sẽ lạc trong mê cung 4D.

Người thầy chỉ nói không

Ngay cả khi chẳng còn người thầy màu xanh vô hình nhưng ân cần, tôi vẫn thấy như có ai đó bên cạnh, nói rằng "Hương ngốc ơi là Hương ngốc ơi" mỗi khi tôi mắc lỗi.

Khi vẫn còn chập chững với những khái niệm siêu hình, mỗi có "phát minh ngớ ngẩn" hoặc "niềm tin sai trái", tôi sẽ được gặp tình huống để nhận ra và sửa lại những sai lầm này. Chuyện ấy nhiều vô cùng và lặp đi lặp lại. Nhiều người dùng chuỗi sự kiện trùng lặp (sychronization) để mô tả về cách cái tôi cao hơn giao tiếp với họ, nên tôi cũng xin kể câu chuyện của tôi.

Tôi đã khuyên ba bạn trẻ dùng tâm thức thiền để phát huy khả năng tiềm ẩn. Tôi nhấn mạnh rằng để thành công hãy làm cái gì đó có ý nghĩa tâm linh như tập yoga.

- Bạn trẻ đầu tiên vui mừng thông báo đã tập được tập yoga trong trạng thái thiền khi xin … giảm mỡ bụng. Tôi thở hắt ra và khuyên em lần sau em cẩn thận hơn, đừng xin những điều vớ vẩn quá khi hướng đến tâm linh.

- Bạn trẻ thứ hai cũng thành công trong việc tập yoga và cũng xin … giảm mỡ bụng.
- Bạn trẻ thứ ba cũng thành công trong việc tập yoga và cũng xin … giảm mỡ bụng.

Tại sao ba cô gái trẻ trung xinh đẹp và chẳng hề béo, từ trước đến nay chẳng hề có nhu cầu giảm cân lại cùng xin…giảm mỡ bụng…lại cùng tập yoga và lại…cùng tập được ? Ai đã thúc đẩy họ nói và làm những việc y hệt nhau ?

Vì tôi. Tôi cần bài học rằng chẳng có cái gì cao quý thì là tâm linh và không cao quý thì là 3D cả. Cái gì tốt cho cái tôi thấp thì cũng sẽ được cái tôi cao ủng hộ và tốt cho toàn bộ con người. Việc phân biệt xấu - tốt, đúng - sai, tâm linh - phi tâm linh chỉ là nhận thức hẹp hòi của những cái tôi bị phân cực mà thôi.

Người thầy đầu tiên

Người thầy vô danh còn cao hơn “thầy xanh” và đại sư Mật tông là ai ?

Người thầy không can thiệp, không dậy dỗ, chỉ nhắc nhở rồi để tôi tự đi là ai ?

Aristotle, vĩ nhân Hy Lạp cổ đại, cũng thường kể rằng cái tôi cao hơn của ông, cả đời ở bên ông, chỉ để nói "không" khi ông mắc lỗi, nhưng lặng im trong mọi tình huống khác.

Hóa ra cái tôi cao hơn của tôi, của bạn, của người xưa, của người nay, của vĩ nhân và thường dân đều như vậy. Ít lời nhưng dứt khoát và sâu sắc.

- Người thầy còn trước cả người thầy màu xanh, người thầy đầu tiên thực sự
- Người còn thật và còn gắn bó với con người 3D của tôi hơn cả sư thầy Mật tông
- Người thầy cao như những vị thần bay trong không trung

Người thầy vĩ đại nhất không có chức danh và không là bất kỳ cái gì cụ thể cả nhưng dường như luôn luôn ở đó.

Người thầy mà tôi đã biết sau bao nhiêu lần hỏi “Ai ?”

- Là Tôi mà lại không phải là tôi,
- Là Tôi mà lại cao hơn tôi

Xin cảm ơn cái tôi cao hơn !

Tôi đã khóc cả một tuần sau khi gặp tinh thần rất cao nhưng chưa bao giờ khóc trước cái tôi cao của bản thân mình

- Cái tôi cao hơn của tôi không xưng tên, không cần tên,
- Cái tôi cao của tôi không chào khi đến và không vẫy tay khi đi vì đơn giản cái tôi cao hơn luôn ở trong tôi, trên tôi và với tôi
- Cái tôi cao hơn không có chức danh, không có thứ bậc, không phân biệt chiều thứ 5, 6, 7, nói cách khác là tất cả các chiều mà không là chiều nào cả.

Không có người thầy nào thực nhất mà lại vô hình nhất bằng phần cao hơn của chính chúng ta.

- Cái tôi cao hơn dẫn dắt chúng ta tham gia vào những sự kiện làm thức tỉnh tâm linh
- Cái tôi cao hơn gửi giấc mơ, Linh tính và những sự kiện trùng lặp…
- Cái tôi cao hơn dẫn dắt ta đến với những người thầy tâm linh khi ta còn non nớt rồi lại giúp ta chia tay họ khi ta đủ cứng cáp để khỏi lạc đường.

Cái tôi hơn cũng giúp tôi kết nối với tinh thần hợp nhất

… để quay về hiểu được chính … tôi.

7. Thiền định

7.1. Âm thanh & thiền định

Cập nhật ngày Thứ bảy, 21 Tháng 9 2013 10:55Thứ năm, 22 Tháng 11 2012 06:30

Cuốn sách Letters on Occult Meditation dành một chương cho việc sử dụng âm thanh trong thiền định. Việc sử dụng âm thanh trong thiền định được dựa trên các tiền đề về vũ trụ sau

- Tất cả những gì tồn tại đều dựa trên âm thanh hoặc từ ngữ
- Sự khác biệt tạo ra bởi kết quả của âm thanh
- Ngôn ngữ trong mỗi một cảnh giới có tác động khác nhau
- Dựa trên nốt của từ hay tần số của âm, mà sự sinh và diệt được thực hiện
- Mỗi chiều trong ba chiều thế giới thấp có 7 gam và những nốt này lại có 7 nốt.

Việc sử dụng được âm thanh trong thiền định là một nghệ thuật mà ít người đạt được. Những người này không những có trình độ tâm linh cao mà thường là người sinh ra ở cung năm chủ về kỹ thuật và sự khéo léo. Những người cung 01 và 02 như tôi, cung của ý chí và minh triết sẽ hiểu về bản chất các kỹ thuật âm thanh tác động lên các chiều của con người để rồi … không phụ thuộc vào nó nữa.

Tuy nhiên, không cần có kiến thức huyền học cao siêu, không cần có kiến thức khoa học về sóng não và sóng âm, mệnh không cần thuộc cung 05 để biết rằng âm thanh có thể làm cho con người thư giãn hoặc kích động, do đó chắc chắn âm thanh liên quan đến thiền định

Âm nhạc và sóng âm hỗ trợ thiền định

Các hướng dẫn thiền định audio thường đặt trên nền nhạc chậm, ít nhạc cụ, không có hoặc ít cao trào. Có ba loại âm thanh thường được dùng làm âm nhạc hỗ trợ thiền

- Nhạc thư giãn new age (thiền không nghĩa là phải nghe những bản nhạc cách đây vài trăm năm hay nhạc tôn giáo)
- Sacred tonning, nghĩa là những âm thanh tần số của chúng có tác dụng hỗ trợ tâm linh như âm thanh Ohm.
- Thema/gamma binaural beats, hemispheric synchronization trơn hoặc lồng vào một âm thanh tự nhiên như tiếng sóng

Cả ba loại nhạc này được cung cấp miễn phí rất nhiều. Một số trang web bán nhạc thiền cũng với giá rất rẻ. Trước hết hãy thử nhạc miễn phí (trong lúc tìm kiếm, đừng nhầm lẫn nhạc thiền với sound of light hay activation audio). Dòng sacred tonning hoặc hemispheric synchronization cần có một chút thời gian để làm quen vì lúc đầu bạn có thể thấy chúng hơi ...âm u.

Niệm danh hiệu

Thời gian đầu tập thiền tôi đã niệm Nam-mô A di đà Phật, mặc dù không phải là Phật tử, vì thấy có tác dụng rõ rệt. Bây giờ, niệm Phật vẫn là cách đơn giản nhất giúp tôi tĩnh tâm trở lại khi bị mất tập trung, khi ở chỗ đông người hay khi đang đi trên đường.

Người tập thiền có thể niệm danh hiệu bất kỳ đấng cao cả nào mà mình tin tưởng hoặc gọi Thượng đế.

- Đừng lo lắng là chúng ta quá thấp kém để gọi các đấng cao cả, gọi Thượng đế
- Đừng sợ rằng chúng ta là người vô thần hoặc người không theo tôn giáo mà lại gọi các Đấng cao cả trong các tôn giáo hay Thượng đế
- Đừng sợ rằng chúng ta là Phật tử mà lại gọi tên đức Chúa hoặc ngược lại
- Không cần thiết phải gọi tên rất nhiều người để yên tâm là đấng này không nghe thì có đấng khác.
- Không cần thiết gọi đầy đủ danh hiệu của các đấng bằng những câu chữ dài dòng, phức tạp vì lo sợ gọi sai sẽ bị phạt, sẽ không thiêng...

Niệm trú

Niệm trú giúp tĩnh tâm rất tốt. Nhiều người cho rằng trú là tà thuật. Tà hay không tà là do lòng người sinh ra. Giả sử một đứa trẻ đọc câu trú tà thuật, mà nó hoàn toàn ngây thơ trong sáng, mà nó nghĩ đến ông Bụt và những điều cao cả thì tà thuật sẽ bị vô hiệu hóa hoàn toàn.

Ngoài ra, một số câu trú gắn liền với các bậc Chân sư, khiến cho người niệm chú có thể được hỗ trợ trực tiếp hoặc gián tiếp qua học trò của Chân sư. Tuy nhiên không phải vì câu trú đem đến hỗ trợ mà vì người đọc trú xứng đáng và có lý do cụ thể để được hỗ trợ.

Một số câu trú có âm thanh và nhịp điệu hỗ trợ cho việc tạo ra các sóng não chậm.

Việc hiểu rõ từng ý nghĩa câu chữ của câu trú chưa chắc đã có tác dụng tích cực khi ý nghĩ và hình ảnh liên quan đến câu trú dẫn dắt và làm phân tán tâm trí người niệm.

Không nên tùy tiện trao và nhận câu mật trú trái quy tắc của dòng tu mật. Câu trú sẽ kêu gọi các tinh thần vô hình, và các tinh thần này sẽ thưc hiện các can thiệp mà nhẹ là những cơn ác mông để đảm bảo lề lối dòng tu. Không nên ham quyền năng của mật trú, trừ khi nó thực sự được trao bởi một người thầy cao cả và có năng lực.

Những câu trú phổ biến cũng là những câu trú rất mạnh vì sức mạnh ấy tạo nên bởi tinh thần và tình cảm của hàng triệu người tụng trú đó thường xuyên.

Cầu nguyện

Mở đầu một buổi thiền bằng một lời cầu nguyện có tác dụng tương tự như niệm trú và niệm danh hiệu, vì nó chính là sự kết hợp của cả hai.

Có trường hợp không cầu nguyện với các đấng cao cả mà cầu nguyện với cái tôi cao hơn ví dụ một lời cầu nguyện rất giản dị kiểu Tôi là ánh sáng tình yêu (I am God, I am Love, I am light). Phổ biến hơn là nhân danh cái tôi cao hơn để gọi các đấng cao cả (in the name of my holy God-self)

Cầu nguyện cũng có tác dụng rất lớn trong việc bảo vệ hoặc định hướng buổi thiền định.

Tránh phục thuộc

Điều cần tránh là quá phụ thuộc vào âm thanh tạo ra bởi công cụ như điện thoại di động, máy tính, đài...Người thiền định tự tạo cho mình cái cớ không thiền định được khi mất điện, quên điện thoại, hỏng tai nghe...hoặc đang thiền định thì lại phải điều chỉnh các thiết bị tạo và truyền dẫn âm thanh ....hoặc vì chưa tìm được loại âm thanh ưng ý...

Bản thân tôi sau một thời gian niệm danh hiệu đức Phật và niệm trú thì bỏ qua các phương tiện này nếu như tôi đã ở trong một không gian yên tĩnh, vì tôi tự thấy qua thời gian nhập định, việc niệm trú sẽ khiến mất tập trung. Tôi chỉ niệm nhiều vào những ngày bị mất tập trung hoặc bị rơi vào môi trường quá ồn ào.

Âm thanh và tâm không

Rất nhiều người không hề dùng bất kỳ hỗ trợ nào về âm thanh khi tham thiền, mà chỉ cần không gian yên tĩnh, đặc biệt là người đã thiền định lâu ngày.

Trong trường hợp không gian thiền định không yên tĩnh, thì rất cần thiết là không để tâm trí cuốn theo các âm thanh ồn ào xung quanh, cho dù đó là âm thanh do con người hay thiên nhiên tạo ra.

Tác dụng của âm thanh là giúp tĩnh tâm và xa hơn để tâm được trống rỗng. Cho nên âm thanh sử dụng cho thiền định có tác dụng kéo tâm trí người tham thiền khỏi các âm thanh "tiêu cực, bị động" và những suy tưởng lộn xộn liên quan và sau đó đưa người thiền định rơi vào tĩnh trạng kiểu "đọc mà không đọc", "nghe mà không nghe". Có nghĩa là hoàn toàn có thể niệm danh hiệu và niệm chú trong tâm mà không cần phát ra tiếng.

Cho nên việc một âm thanh sẽ hỗ trợ hay cản trở thiền định cuối cùng vẫn phụ thuộc vào tâm thức của người thiền định với âm thanh đó.

Điều quan trọng nhất là sự thành tâm

Tuy một số câu trú sử dụng các rung động âm thanh hỗ trợ việc tạo ra sóng não dài và chậm, thì về cơ bản câu trú/lời nguyện bằng ngôn ngữ gì, của tôn giáo nào, được truyền dậy hay do một người tự nghĩ ra, có ý nghĩa hoặc không đều có tác dụng.

Năng lượng hay rung động đặt vào lời cầu nguyện quan trọng hơn ngôn từ. Đó là lý do một người ít học đọc sai chính tả và niệm mà không hiểu nghĩa của trú nhưng cả tâm của người đó hướng về Phật thì chắc chắn sẽ nhập thiền tốt. Ngược lại, việc đổi câu trú đang đọc sang người một câu trú khác vì nó "nổi tiếng hơn và bằng tiếng Phạn" không giúp ích gì việc tĩnh tâm.

Một điều cũng rất quan trọng là thói quen. Người lần đầu được dậy thiền, đã dùng câu trú hay danh hiệu nào thành thói quen thì đấy là câu trú và danh hiệu tốt nhất, không nên đổi vì có thể phá vỡ khả năng thiền định được hình thành gắn liền với câu trú hay danh hiệu đó.

Nhược điểm của sử dụng âm thanh trong thiền định

Đây không phải là nhược điểm của âm thanh mà là nhược điểm do nhận thức của người hành thiền.

- Âm thanh và chú gây ra sự phân tâm, phân tích, liên hệ, đánh giá, lo lắng cho người thiền
- Âm thanh giúp định tâm, nhưng thực chất nhưng thực chất tâm chưa đạt được sự an tĩnh hay thanh lọc cần thiết. Việc phụ thuộc vào âm thanh làm cho việc định tâm nhanh hơn, ở góc độ tránh việc xử lý hay kích hoạt vấn đề năng lượng tồn đong của các dẫn thế thấp, khiên cho người hành thiền lâu năm nhưng các vấn đề đó vẫn không xử lý được hoặc tưởng rằng vấn đề cơ bản của mình đã được giải quyết. Lúc này, niệm danh hiệu hay sử dụng âm thanh trở thành một thói quen của tâm và một cách né tránh hoặc một chương trình tâm thức đè lên các chương trình tiêu cực cũ mà gây ra phân tâm.

Như vậy, có thể thấy một trong các tác dụng lớn nhất của âm thanh trong thiền định là giúp tĩnh tâm, mà cách rất tốt để giúp tĩnh tâm là thành tâm hoặc vô tâm với …âm thanh một cách nhất quán.

7.2. Tâm thức thiền

Cập nhật ngày Thứ bảy, 21 Tháng 9 2013 11:34Thứ bảy, 01 Tháng 12 2012 15:05

Trạng thái thiền tỉnh táo

Hiện nay nhiều người quan tâm đến ứng dụng của trạng thái thiền định "tỉnh táo", để phân biệt với trạng thái nhập định sâu. Đây là trạng thái mà não hoạt động ở sóng Alpha. Đạt trạng thái này tương đối đơn giản, quan trọng nhất là "mắt không nhìn" hoặc nhắm mắt (nghĩa là não không nhận các phân tích dựa trên các hình ảnh tạo do mắt chuyển về) và hoàn toàn thư giãn.

Chính vì sự đơn giản này mà ứng dụng trạng thái thiền định "nông" rất rộng rãi và thú vị. Những giấc mơ kỳ diệu hay những giây phút "thông minh" xuất thần, sự phát triển trực giác, yoga "tâm pháp", những lời cầu xin ứng nghiệm đều ít nhiều liên quan đến trạng thái này.

Sau khi nghiên cứu một số chương trình đào tạo phát triển cá nhân ứng dụng thiền định, tôi cho rằng mỗi chúng ta đều có thể tự tạo ra công thức kỳ diệu để đi vào trạng thái thiền định nhanh nếu như chúng ta hiểu bản chất. Trong trạng thái thiền định "nhẹ" này chúng ta có thể làm được gì

- Thông minh hơn bình thường, thậm chí xuất thuần
- Trực giác tốt hơn, tiếp cận với tiềm thức và siêu cảm giác
- Tự chữa trị được các bệnh tật và cả các vấn đề tâm lý, tâm trí từ nặng đến nhẹ

Một trong những chương trình đào tạo dạng này là Silva Mindcontrol của Mindvalley. De Silva, người sáng lập ra Mind Control là một trong những người đầu tiên công thức hóa ứng dụng của sóng não Alpha trong đào tạo con người. Thử đoán những khóa học kiểu này đã thu hút bao nhiêu người ? Hàng triệu hay hàng chục triệu ? Chỉ xét riêng Mindvalley, số học viên đến này là trên 2 triệu theo như tôi biết. Chắc chắn kỹ thuật này hiệu quả, nếu không nó sẽ không thể thu hút được nổi 20 người.

Một số khóa học khác xây dựng trên cơ sở khuyến khích bạn giao tiếp với cái tôi của ban trong vũ trụ song song để tập trung năng lượng đạt điều bạn mong muốn…Để làm việc này người học được yêu cầu tĩnh tâm để giao tiếp với cái tôi song song của mình. Tôi đã thử ứng dụng việc này cho con trai tôi và tôi thấy nó rất thú vị. Khi tôi bảo cháu tưởng tượng rằng sẽ có một "Siêu nhân giống hệt cháu" thì điều cháu rất thích, hiệu quả hơn hẳn việc tôi phải giải thích với con trai mới học lớp hai rằng hãy tĩnh tâm kết nối với chiều tâm hồn của con.

Xin trợ giúp từ phía cao hơn

Khi đứng trước một vấn đề cần giải quyết từ, ta có thể tĩnh tâm xin trợ giúp từ "phía cao hơn". Những vấn đề này bao gồm

- Những tình huống đơn giản, cụ thể như tìm cái chìa khóa bị mất, cầm máu cho vết thương
- Những khả năng như khả năng đánh đàn, vẽ,
- Những kỹ thuật như yoga, võ thuật
- Những vấn đề hóc búa cần giải quyết
- Những khó khăn trong cuộc sống, nghề nghiệp …
- Những kỹ năng chúng ta chưa từng biết và cần phải biết
- Thậm chí cả việc chúng ta nên tin hay không nên tin ai trong tình huống cụ thể

Phía cao hơn là các đấng linh thiêng những không nhất thiết là người bạn gọi tên, nghĩ đến khi cầu nguyện. Phía cao hơn là các thực thể ánh sáng mà họ thể xưng tên hoặc không xưng tên với bạn.

Phía cao hơn có thể là chính là cái tôi cao hơn của bạn. Trong hai trường hợp trên, cái tôi cao hơn của bạn là người giúp bạn kết nối với những người trợ giúp bên ngoài.

Khi bạn đi vào trạng thái thiền định và thiết tha mong muốn một việc. Mong muốn này, là một dạng năng lượng sẽ đi vào tiềm thức của bạn. Năng lượng này vận động hấp dẫn yếu tố tạo để thực hiện điều bạn mong

muốn. Mong muốn của bạn càng lớn lao, việc nhập định càng thường uyên thì năng lượng đó càng mạnh. Ngoài ra trong trạng thái thiền định, năng lượng của bạn tốt lên và sự kết nối của ban với các chiều cao của bạn hay các thực thể cao hơn tăng lên rất mạnh. Các đấng linh thiêng hay các thực thể đó có khả năng giúp đỡ bạn vì họ ở chiều cao hơn.

Câu trả lời cho các câu hỏi của bạn có thể xuất hiện như thế nào

- Câu trả lời bỗng nhiên đi vào tâm trí của bạn. Bạn tự hiểu.
- Hỗ trợ thể hiện thông qua giấc mơ của bạn
- Hỗ trợ thể hiện qua hành động, lời nói hay sự kiện xảy ra xung quanh bạn, cái mà rất nhiều người mô tả như sự trùng hợp.

Tôi đã gặp vài tình huống về những sự trùng hợp kiểu như thế này

- Có ai đó bỗng nhiên thốt lên một điều như trả lời hay dẫn dắt cho câu hỏi đang trong đầu tôi, hoặc như để khẳng định với tôi một việc tôi còn băn khoăn
- Có sự kiện nào đó như được xếp đặt để hỗ trợ hoặc dẫn dắt cho tôi
- Có ai đó tự dưng nói những lời nhắc nhở một việc tôi hoàn toàn quên mất, mà họ cũng không biết tại sao họ nói thế

Sau này tôi đọc được rất nhiều sách, hồi ký và nghe người khác kể những chuyện tương tự. Nghĩa là đây là hiện tượng phổ biến cả ở Việt Nam và nước ngoài.

Thời gian tôi thiền định được nhiều, sự trùng hợp này cũng xảy ra nhiều hơn hẳn. Đặc biệt là nhiều khi tôi không chủ ý xin giúp đỡ thậm chí không biết là tôi cần giúp đỡ, tôi vẫn nhận được sự giúp đỡ. Tôi xin nếu ba ví dụ của bản thân.

- Tôi quên giấy tờ xe ở trụ sở công an, 2 tuần sau khi tôi đang đi ngoài đường thì có một chiếc xe máy đang đị song song với tôi bỗng nhiên vọt lên, người lái xe quay sang hỏi tôi đúng địa chỉ của UBND, sau đó không hề quan tâm đến câu trả lời của tôi, cứ thế đi thẳng.
- Khi tôi đang băn khoăn về một việc thì người đi cùng tôi nói luôn về việc đó. Hai lần cũng là một người nói.
- Tôi băn khoăn nhiều ngày không biết có nên giúp một người hay không thì tôi liên tiếp gặp chồng người ấy ở lối đi, trong thang may, ngoài đường và lần nào người chồng cũng nói với tôi về Phật giáo, mặc dù anh ta bình thường hoàn toàn không quan tâm đến Phật giáo gì cả. Kết quả tôi quyết định giúp vợ anh ta và vợ anh ta lại kể cho tôi một trải nghiệm liên quan đên Quán thế âm bồ tát

Có vài lưu ý

- Không đưa ra những yêu cầu không hợp lý. Tuy nhiên thế nào là không hợp lý thì rất khó nói. Trước đây tôi luôn luôn khuyên người khác chỉ nên xin những việc gắn với tâm linh hay quan trọng. Tuy nhiên 3 lần tôi đã thấy người tôi khuyên xin được những thứ gắn với lo lắng đời thường của họ và lần đầu tiên tôi được trợ giúp cũng là cho một vấn đề tài chính cụ thể. Tôi chẳng hề xin, tuy nhiên do quá stress nên khi thiền định tôi đã nghĩ đến việc này rất nhiều và tôi được cho một đáp an cụ thể ngay lúc ấy. Cho nên tôi nghĩa chúng ta cứ mạnh dạn xin trợ giúp, cái gì tốt cho chúng ta nói chung thì sẽ được trợ giúp.
- Chuyện xin được hoặc tự dưng được dẫn dắt để trúng xổ số ở Việt Nam và nước ngoài là hoàn toàn có thật, nhưng không bao giờ có thể cố tình xin hoặc lạm dụng việc này
- Có thể không có câu trả lời nếu câu hỏi không đúng hoặc không cần thiết hoặc bạn không đủ tĩnh tâm đê kết nối được. Đặc biệt những lần đầu có thể rất lâu
- Không thể nôn nóng. Cứ xin nhưng đừng đợi câu trả lời mà bạn vẫn phải tự vận động, có thể sự trợ giúp xuất hiện trong quá trình bạn hành động

Thiền và ngộ

Ngày trước tôi có thắc mắc vì sao Phật thích ca chỉ ngồi ở dưới gốc cây mà có thể ngộ ra được quy luật vũ trụ. Khi được tham khảo một số kinh nghiệm huyền diệu, tôi hiểu thiền định giúp con người chuyển sang/mở ra chiều cao hơn.

Đọc những tài liệu về cơ chế hoạt động của não và sóng não, tôi biết thêm rằng một phần tạo trạng thái thiền giúp não bạn ở trạng thái Alpha, Theta, là trạng thái tối ưu hơn Beta. Một lần vô tình đọc sách ngay sau khi thiền, tôi cảm nhận thấu đáo ngay những gì trước đấy có vài ngày tôi thấy tối nghĩa. Trạng thái "thông minh bất ngờ" này giúp tôi hiểu được một phần câu chuyện về những nhà sư tổ, thầy tổ, các nhà tiên tri, cả một giáo sư ở Việt Nam có thể sáng tạo ra những kỹ thuật và các tác phẩm uyên bác bằng cách … thiền. Nghĩa là sáng tạo của họ là sư kết hợp kiến thức, trải nghiệm cá nhân đã có và một sự thấu hiểu … "từ trên trời rơi xuống".

Kỹ thuật học "thuộc lòng" ở trạng thái thiền đã được dậy cho học sinh, sinh viên, luật sư (tôi đoán mò chắc là cả ứng cử viên tổng thống cũng nên học cái này 🙂) ở một số quốc gia phát triển là một ví dụ về ứng dụng tình trạng thiền này để tăng khả năng ghi nhớ. Khi ở trạng thái thiền nhẹ, cho

sinh viên được nghe một đoạn văn dài (tốt nhất là băng ghi âm lời nói của chính sinh viên đó) thì những thông tin này đi vào tiềm thức của bạn sinh viên. Bật đi bật lại đoạn văn 3 lần và đồng thời người sinh viên yêu cầu làm 1 động tác (đó chính là mật mã). Vào phòng thi, người sinh viên tất nhiên không thể thiền mà chỉ lập lại mât mã này, tiềm thức sẽ nhớ lại được đoạn văn dài đó.

Bạn hãy thử dành thời gian sau khi thiền để nghĩ về môt việc khó khăn xem sao. Chúng ta không cần ngộ ra quy luật vũ trụ, chỉ cần tự chứng minh là trạng thái thiền làm ta thông minh hơn là đủ 🙂

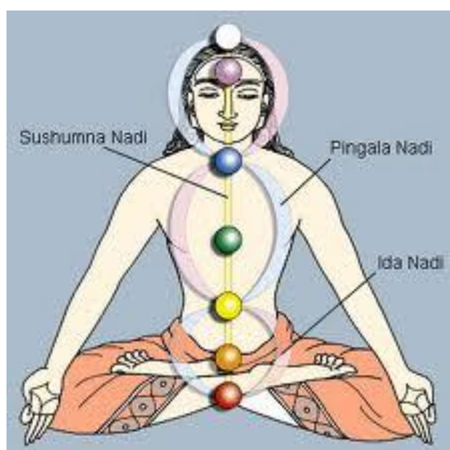
7.3. Thiền định

Cập nhật ngày Thứ bảy, 21 Tháng 9 2013 14:35Thứ ba, 20 Tháng 11 2012 10:00

Thiền định có 2 cách hiểu

- Là một hành động, một kỹ thuật
- Là môt trạng thái : trong trạng thái đó, cơ thể thư giãn, nội tâm tĩnh lặng, sóng não dài và châm, đối lập với trạng thái "thức" hoặc "xử lý công việc"

Tôi thiên về cách hiểu thứ hai nhưng tôi sẽ đi dần từ cách hiểu thứ nhất qua cách thứ hai qua mỗi bài viết.



Tôi không phải chuyên gia về thiền định. Tôi cũng chỉ mới phát hiện ra điều kỳ diệu của thiền trước bạn một chút. Tôi cũng quá bận rộn nên không thiền được nhiều như mình mong muốn. Thậm chí tôi còn kém hiểu biết hơn nhiều người đã từng nhờ tôi tư vấn về … thiền. Tôi không biết vì sao họ nhờ tôi, và vì bị nhờ nên tôi cố gắng …. đọc tài liệu hoặc thiền thêm để trả lời họ. Nhưng tôi thấy rằng cách dễ nhất để tiếp cận sự đa

dạng của con người là giấc mơ và cách bền vững nhất là qua thiền định. Cho nên tôi quyết định viết một chút về đề tài này.

Bạn sẽ thấy tôi nói về nhận thức của tôi về thiền hơn là kỹ thuật thiền thật sự...hoặc kỹ thuật của tôi quá "tự do" hoặc quá "căn bản". Tôi không muốn đi vào kỹ thuật cụ thể (trừ trên lớp học) để nếu một ngày bạn gặp chuyên gia thiền thì những gì tôi viết ở đây hy vọng không làm cho con đường bạn đi hẹp lại hay bị rối. Tôi cũng hy vọng hơn nữa là việc hiểu được bản chất một kỹ giúp cũng giúp bạn sáng tạo và thư giãn hơn. Mà thiền định trước hết là thư giãn.

Với tôi, thiền định là một cách để mỗi con người đi vào sâu hơn từng thể của con người. Do đó, mỗi kỹ thuật và trải nghiệm nên được và hoàn toàn có thể được lý giải trong mối quan hệ gắn bó chặt với từng thể của con người đa chiều. Sau khi đã vượt qua hoặc làm chủ được các chiều thấp, qua thiền định, con người hướng nhận thức của con người lên các chiều cao hơn, cao hơn và cao hơn.

Lợi ích

- Giúp con người thực hiện điều chỉnh và hàn gắn tự nhiên cả cơ thể và trí não
- Thu năng lượng, tăng cường hoạt động của hệ thống luân xa, cũng như các trung tâm năng lượng khác của cơ thể
- Tăng khả năng tiềm ẩn của con người, giúp con người kết nối hoặc đi vào những chiều vô hình

Nguy hiểm

Có người lo sợ rằng họ sẽ bị tàu hỏa nhập ma, nhìn thấy vong khi thiền. Cái gì mà chúng ta không hiểu thì chúng ta càng sợ hãi, càng sợ hãi thì càng thu hút năng lượng tương tự hoặc tự tạo ra những "trải nghiệm" đúng như cái chúng ta sợ. Còn với đa số những người tập thiền vì mục tiêu phát triển cá nhân hay sức khỏe, rủi ro này rất xa vời.

Kỹ thuật thiền mở mắt có mục đích để tránh người thiền định rơi vào tình trạng hôn trầm hay phiêu diêu và thiền định được ngay trong những giây phút nghỉ ngơi hiếm hoi giữa giờ làm việc, khi đợi chuyến bay hay người thân...

Quản lý kỳ vọng

Nhiều người chúng ta có được niềm tin tâm linh và động lực đi vào thiền định nhờ ảnh hưởng của người thầy đầy quyền năng và đức hạnh; chúng ta bắt đầu thiền định với hướng dẫn thiền định quá chi tiết, môt diễn đàn chia sẻ kinh nghiệm thiền định như kiểu nhìn thấy Phật, xuất hồn, nhìn thấy vong, cảm nhận duyên âm, nghe thấy âm thanh kỳ diệu …

Bạn có thể tự hỏi nếu thiền định chán ngắt thì vì sao nhiều người say mê thiền như vậy, chắc là phải có cái gì kỳ diệu lắm mà mình chưa biết ☺

Thời gian đầu, những diễn đàn hay tập thể này sẽ giúp chúng ta tăng nhận thức và niềm tin vào thế giới vô hình, tạo cho chúng ta động lực thực hiện thiền định như một cánh cổng bước vào thế giới tâm linh. Về sau việc kỳ vọng một kết quả cụ thể như chữa lành một căn bệnh, mở nhãn, mở nhĩ, đi vào những chiều thời gian/không gian khác … có thể khiến chúng ta “đóng khung trải nghiệm”, “trở nên căng thẳng”, “phán xét”, “kỳ vọng” hay “so sánh”….

Đừng quá lo lắng nếu rất nhiều người cảm nhận được điều gì đó còn bạn thì không, hoặc bạn đã từng cảm nhận thấy điều gì đó nhưng bây giờ thì không. Nếu có một kỳ vọng, hãy kỳ vọng sự bình yên, thư giãn, sự tiến bộ so với chính bạn ngày hôm qua.

Thiền định tập thể

Không có gì sai trái trong việc thiền định tập thể. Nhiều người nói rằng hiệu quả thiền định sẽ tăng lên khi một tập thể có cùng có môt niềm tin tôn giáo, cùng thực hành với một người thầy tâm linh … quyết định cùng nhau thiền định, đặc biệt khi buổi lễ thiền định tập thể được diễn ra tại những địa điểm “linh thiêng”. Nhưng không nên kỳ vọng vào những buổi thiền định tập thể trong khi mỗi cá nhân không tự nỗ lực thực hành “trong góc yên lặng và riêng tư của mình”.

Thiền định là quay về với bạn trong bình yên. Bạn là người trải nghiệm, là học trò, là thầy giáo, là người đưa ra phương pháp, và cũng là … mục đích.

Việc rời bỏ hoăc giữ khoảng cách phù hợp “tập thể tâm linh” đã từng là cảm hứng trong quá khứ cho bạn đôi khi là cần thiết dù việc này rất khó trong môi trường văn hóa Á đông.

Tôn giáo và thiền định

Không có sự liên hệ giữa trực tiếp giữa tôn giáo và thiền định. Bạn có thể là người vô thần, là tín đồ của môt tôn giáo nào đó như đạo Phật, đạo

Thiên chúa … hoặc bạn tin vào sự tồn tại thần linh nhưng chẳng theo tôn giáo nào; điều đó không ngăn cản bạn đạt được thành quả khi thiền định.

Nhưng có sự liên hệ sâu sắc giữa thiền định và niềm tin (faith). Niềm tin vào năng lượng và quy luật vũ trụ, niềm tin vào những thứ vô hình, niềm tin vào chính bạn…

Chính niềm tin đó hỗ trợ cho thiền định, chứ không phải tôn giáo.

Địa điểm

Có những địa điểm "giàu năng lượng", giúp chúng thiền định tốt hơn. Rất nhiều địa điểm giàu năng lượng như vậy gắn với những địa danh lịch sử, văn hóa và đặc biệt là tín ngưỡng hoặc địa lý tự nhiên. Nếu có điều kiện, chúng ta cũng có thể thử nghiệm thiền định ở những địa điểm đó đó để tự đánh giá.

Lời khuyên là bạn nên đọc thêm các tài liệu về việc tâm linh, năng lượng, trái đất để lý giải được các hiện tượng này hơn làm theo.

Lựa chọn cá nhân

Đa phần mọi người đều cho rằng thiền định tốt cho sức khỏe và tâm linh, tuy nhiên chỉ một số ít thực sự thực hành thiền định. Họ còn nói rằng "Tôi quá bận rộn để có thời gian thiền định, tôi lo lắng đủ thứ nên không thể tĩnh tâm thiền định …"

Bạn đừng quan tâm đến tính hợp lý hay vô lý của các lý do mà một người đưa ra để không/chưa thiền định. Bạn đừng tìm cách lý giải hay thuyết phục họ chỉ vì bạn thấy thiền định đã có lợi cho bạn và sẽ có lợi cho họ. Hãy thuyết phục bạn trước nếu bạn chưa thiền hoặc nếu bạn đã thiền, đơn giản cứ tiếp tục thiền.

Thiền định hay không, ở đâu, bao giờ, như thế nào …. là lựa chọn cá nhân.

Thiền được thực hành rộng rãi bởi từ những người quan tâm đến tâm linh đến những người cần giảm stress.

Thật vui nếu một ngày bạn phát hiện ra thiền định là một trong những điều quan trọng nhất mà bạn đã học được, nhưng lại không phức tạp, chỉ cần chăm chỉ và thư giãn.

Với sự rèn luyện, con người có thể nhập thiền trong tư thế đứng, ngồi, nằm; trong không gian yên tĩnh hoặc ồn ào; mở mắt hoặc nhắm mắt. Bạn

có thể biến thời gian chờ đợi chán ngắt ở sân bay, trong taxi, ở giữa đám tắc đường … thành những giây phút giây quý báu.

Chúc các bạn thành công.

Tập thiền lúc ban đầu

Mục tiêu : Thiền hàng ngày thành thói quen

Thời điểm : Nên chọn thời điểm buổi tối trước khi đi ngủ và không quá muộn; buổi sang sau khi thức dậy và không quá sớm, buổi trưa

Thời gian : Từ 15 phút/ngày, rồi tăng dần thời gian lên. Duy trì đều đặn quan trọng hơn là thiền lâu nhưng ngắt quãng

Vị trí : Trước hết, hãy tự thiền định tại nhà, bất kỳ hướng ngồi nào (đông, tây, nam, bắc; gần cửa sổ hay chỗ kín gió …) mà khiến bạn thoải mái và thư giãn là hướng ngồi tốt. Cần ngồi ở trên một mặt bằng vững trãi , không dốc, bằng phẳng và sạch sẽ. Tránh ngồi thiền trên đệm dầy, ghế quá mềm hay ở giữa những dụng cụ hỗ trợ phức tạp.

Tư thế : Điểm quan trọng nhất khi thiền là giữ cột sống thẳng và tự nhiên theo trọng lực (không lên gân hoặc căng cứng cơ thể).

Thời gian đầu đơn giản ngồi bất ở bất kỳ tư thế nào bạn thấy thoải mái và vững trãi. Khi ngồi trên ghế, bạn hãy cảm nhận sức nặng cơ thể đè trên mặt ghế. Nếu bạn có xu hướng ngả nghiêng, hãy dựa lưng vào tường hoặc vào ghế. Nếu bạn có xu hưởng ngủ quên dễ dàng, khi mới tập đừng nằm. Giữ cột sống thẳng. Nếu bạn bị bệnh hoặc có lý do đặc biệt, bạn có thể nằm, miễn sao đầu và cột sống thẳng và thư giãn, nhưng tư thế nằm có thể ít hiệu quả hơn tư thế ngồi. Buông tay trên đầu gối, thả lỏng từ vai đến ngón tay, bàn tay nên để ngửa.

Cùng với thời gian và trong mỗi hoàn cảnh, bạn sẽ tìm ra tư thế thiền định đơn giản, thư giãn, phù hợp và hiệu quả nhất, cho riêng bạn. Sẽ đến một ngày bạn trải nghiệm cảm giác cơ thể bạn nhẹ nhàng điều chỉnh tư thế giữa lúc thiền định nếu bạn vô tình ngồi sai. Có thể một ngày khác khi đang đi trên đường, chỉ nghĩ đến thiền định thì cột sống bạn tự thẳng lên và bạn cảm nhận thấy dòng năng lượng hoặc nhịp thở chậm lại. Lúc đó thiền đã trở thành tự nhiên, một thói quen được điều kiện hóa.

Tai, mắt và các giác quan : Hãy giúp các giác quan của bạn được thư giãn, bằng cách hạn chế và giảm các kích thích từ bên ngoài.

Hãy tắt đèn, ngồi vào chỗ râm mát, sau đó nhăm mắt tự nhiên như đi ngủ. Để ý là mí mắt hoàn toàn buông thư giãn. Khi ánh sáng hơi quá mức mà không tránh được, hãy hình dung ánh sáng đó là năng lượng và tình yêu thương của vũ trụ bao trùm lấy cơ thể bạn.

Chọn một chỗ yên tĩnh, tắt các thiết bị tạo âm thanh hoặc chỉ có những âm thanh tự nhiên nhẹ nhàng như tiếng chim kêu, tiếng sóng biển, tiếng gió… Hãy thoải mái chấp nhận những yếu tố khách quan không thể loại bỏ hoặc hạn chế như tiếng ồn ào ngoài đường hay từ hàng xóm, tiếng các thiết bị điện như điều hòa, tủ lạnh, quạt kêu. Điều quan trọng là tâm chúng ta tĩnh lặng, không để ý hoặc phân tích các âm thanh đó nếu có.

Nếu cho rằng rằng bạn phải loại bỏ một yếu tố nào đó (như tiếng tivi, ánh sáng đèn …) hoặc phần lớn các kích thích trong môi trường xung quanh trước khi thiền định bạn hãy làm như vậy. Ngược lại, bạn thấy thoải mái nhất trong căn phòng có ánh đèn dịu êm, âm nhạc cổ điển du dương, hương thơm nhẹ thì đó chính là môi trường thiền định tốt nhất cho bạn trong thời gian đầu.

Với những kích thích không thể loại bỏ được, hãy cố gắng biến nó thành hỗ trợ thiền định hoặc đơn giản là chấp nhận nó như vốn có, không quan tâm, không phán xét. Ví dụ bạn bị ám ảnh bởi tiếng tich tắc của chiếc đồng hồ, có thể điều chỉnh nhịp thở của bạn đều đặn theo nó hoặc lắng nghe một bản nhạc có nhịp khá rõ để át nó đi. Khi bạn quen dần với việc thiền định, mọi thứ sẽ trở nên đơn giản và tự nhiên.

Mục đích chủ yếu của việc "bế quan" là giúp tâm trí tĩnh lặng, hướng vào bên trong.

Hơi thở : Điều quan trọng nhất là thở đều, sâu và nhẹ nhàng.

Thở là điều cực kỳ quan trọng nhưng … mỗi người lại dậy một cách. Một số phương pháp yêu cầu thở theo chu trình.
Theo quan điểm của tôi, đơn giản nhất là thở bằng mũi, thở tự nhiên, tự quan sát hơi thở. Điều quan trọng hơn nhất nhữ đã nói vẫn là giữ hơi thở nhẹ nhàng, tự nhiên. Nhớ là thiền là thư gián tự nhiên, thở khi thiền cũng vậy. Nếu hơi thở nặng hay có bất kỳ bất thường nào nghĩa là có suy nghĩ hoặc bất an trong tâm.

Tâm trí tĩnh lặng : Hãy tưởng tượng rằng chẳng có gì để nghĩ và chẳng có gì để làm, chỉ cần thư giãn.

Làm thế nào để đầu óc trống rỗng ? Đây là có thể là việc khó thực hiện nhất với đa số chúng ta. Tuy nhiên cùng với thời gian việc này sẽ trở nên

dễ dàng hơn. Thử dùng lý trí bắt tâm trí tính lặng, bạn sẽ thấy các ý nghĩ của bạn chạy tứ phía như một con ngựa hoang hoặc vơ vẩn như một cơn gió cuốn theo bất kỳ cái gì trên đường đi. Khi gây ra bất kỳ sự ép buộc nào cho tâm trí của chúng ta, chúng ta đều đi ngược lại nguyên tắc thiền định là thư giãn và hòa hợp.

Thời gian đầu, thay vì ép buộc tâm trí tĩnh lặng chúng ta nên thu hút nó vào một việc gì đó thực đơn giản

- Theo dõi hơi thở
- Tập trung vào một điểm nào đó của cơ thể thường là luân xa 07 đỉnh đầu hoặc luân xa 06 ở trán
- Nghĩ đến một câu hỏi không có đáp án (công án)
- Đọc một trú hay một câu cầu nguyện đơn giản, lặp đi lặp lại
- Hình dung ra một và chỉ một hình ảnh tĩnh, đẹp, đơn giản, nhưng cần có đường nét rõ ràng.

Một số phương pháp không phù hợp với người này lại phù hợp với người khác. Điểm then chốt là chúng ta chỉ nên tập trung làm một phương pháp mà thôi và làm ít nhất trong vài ba tuần. Nếu cảm thấy thoải mái thì nên tiếp tục sử dụng phương pháp đó.

Vẽ hình bằng tâm trí

Để đưa tâm trí về trạng thái thiền định, có thể hình vẽ hình bằng tâm trí. Dùng trí tưởng tưởng của bạn để vẽ chậm, nhưng dứt khoát từng nét khi hoàn chỉnh toàn bộ hình ảnh. Làm việc này hàng ngày mỗi khi bắt đầu thiền cho đến khi bạn có thể hình dung ra hình ảnh đó ngay khi vừa nhắm mắt và cả khi mở mắt.

Nên hình dung ra hình ảnh gì ? Ai đã từng nhìn thấy hình hay cảm thấy Phật trong lúc thiền đều vô cùng xúc động. Tôi là người đã trải qua cảm giác này trong những ngày đầu thiền định và tìm hiểu về tâm linh. Hôm nay khi viết những dòng chữ này tôi đã hiểu bản chất của trải nghiệm này - lần đó tôi thực sự không gặp Phật, nhưng sự xúc động không mất đi mà vẫn giữ nguyên. Nhiều khi tôi tha thiết muốn trải nghiệm lại và cố gắng hình dung ra Phật, nhưng tôi chỉ thấy một hình ảnh xa xăm và mờ ảo. Tôi rất thích những bài viết khúc triết qua trao truyền ngoại cảm của Sanada (tổng hồn của Jesus), tôi cảm nhận được giọng văn của ông nhưng tôi cũng không thể hình dung ra hình ảnh Jesus. Hình dung ra một hình ảnh không phải là việc đơn giản. Nếu tôi có thể hình dung tốt hơn hình ảnh chú rùa, tôi có thiền với hình ảnh chú rùa trong tâm trí không ? Việc này hoàn toàn khả thi nhưng không tối ưu. Hình ảnh rùa gắn với những ẩn dụ

rất phù hợp với việc thiền định như tĩnh tâm, thông thái, chắc chắn, chậm. Tuy nhiên nó khá phức tạp và cũng gắn với một số khái niệm khác nữa như .... buồn ngủ hay hồ Gươm

Tối ưu là một hình ảnh đơn giản, sắc nét, tĩnh và đơn nghĩa, và nằm bên trong bạn hơn là bên ngoài bạn. Niềm tin tôn giáo gắn với hình ảnh sẽ hỗ trợ thêm cho việc hướng tâm vào thiền định. Hình ảnh cây thánh giá phù hợp với người theo đạo Thiên chúa. Hình tượng bông sen vàng là một hình ảnh rất tốt, trừ khi bạn là businessman thường xuyên bực mình vì các chuyến bay trễ giờ của Việt Nam airlines và gắn liền biểu tượng bông sen với khái niệm muộn giờ.

Nếu bạn được yêu cầu định tâm bằng một hình ảnh mà không thể hình dung ra, nó làm bạn rối bời thì có thể chuyển sang một cách định tâm khác, giản dị như theo dõi hơi thở của chính mình.

Kỹ thuật nhập thiền nhanh

Thời nay việc lên núi tu thiền không còn khả thì cho phần lớn chúng ta nên việc học nhập thiền nhanh hoặc mở mắt rất có ích, ví dụ như có thể thư giãn cơ thể 05-10 phút giữa lúc chủ tọa của buổi họp đang trình bày mà không gây ra sự chú ý của những người xung quanh

Để làm được việc này trước tiên nên tập thiền đều đặn hàng ngày một thời gian. Trong quá trình thiền định, nếu bạn thường xuyên làm một việc gì đó như đọc trú, hình dung ra bông hoa sen, ngồi một tư thế, một vị trí ... thì cơ thể và tâm trí của bạn được điều kiện hóa để gắn việc thư giãn thiền định với việc lặp đi lặp lại này. Khi bạn lặp lại những việc này thì bạn nhập thiền rất nhanh ngay cả khi mở mắt.

Cái này có thể gọi là một quy ước của cơ thể, tâm trí, tình cảm của bạn với việc thiền. Điều quan trọng là cần điều kiện hóa tâm trí bạn hàng ngày trong một thời gian đủ dài theo cùng ... một cách. Trình độ của ban thể hiện ở khả năng sáng tạo tối giản “mật mã riêng của bạn”.

Nào cùng quay lại với chú rùa để kết thúc trò chuyện của chúng ta về thiền định. Nếu ban cảm thấy những người khác đã thiền định ở trình độ “travel in the cosmos” mà bạn mới qua vạch xuất phát thì đừng ngại. Chuyện ngụ ngôn về cuộc thi chạy giữa thỏ và rùa hoàn toàn chính xác với việc thiền định. Bạn sẽ đến đích nếu bạn ... giống rùa hơn thỏ

Hãy trải nghiệm

Việc nhấp một ngụm rượu vang sẽ giúp bạn có trải nghiệm trực tiếp sâu sắc hơn đọc một cuốn sách dầy khảo cứu về nho, cách thức lên men, các dòng vang, cách pha chế và cách uống rượu vang....

Ban đã đặt ra quá nhiều điều kiện cho việc thực hành thiền định như ánh sáng, không gian, thời gian, thời điểm, hướng ngồi…; bạn đã đọc rất nhiều phương pháp mẫu thuẫn nhau hoặc ná ná gần như nhau nhưng không biết cách nào là cách chuẩn mực, bạn đã gặp rất nhiều ông thầy dậy thiền, ông nào cũng công khai hoặc âm thầm chê trách ông thầy khác …; thì rắc rối có thể chính là bạn.

Bạn đang tìm lý do tránh né, trì hoãn thực hành.

Nếu có thể, hãy quên đi tất cả các ông thầy vô hình, hữu hình, các ông thày đã nhận bạn hay từ chối bạn, các ông thầy trong sách, trên mạng hay ngoài đời, quên đi hết tât cả các hướng dẫn và thiết bị trợ giúp đề tìm về với người thầy đầu tiên và cuối cùng của bạn; luôn đâu đó trong chính bạn, người sẽ lên tiếng khi tất cả những thứ ồn ào khác lặng yên. Thiền định là quay về với bạn trong tĩnh lặng.

Cuối cùng chỉ có **cam kết của bạn với việc thiền định hàng ngày** là quan trọng.

8. Tôn giáo & hệ tư tưởng

8.1. Bài học về hợp nhất nhận thức

Cập nhật ngày Thứ ba, 12 Tháng 11 2013 11:43Chủ nhật, 29 Tháng 9 2013 14:55

Đi tìm đức Phật gặp đức Jesus

Tôi xuất thân là người vô thần, lại ác cảm với nghi lễ tôn giáo rườm rà khó hiểu. Một ngày, gặp những chuyện huyền bí không giải thích được, tôi quyết định niệm Nam mô A di đà hàng ngày. Tôi được nhìn thấy linh ảnh các vị Phật khổng lồ, đặc biệt khi đạt được những mốc quan trọng như niệm được 10k và 100k lần. Quá hứng khởi, tôi quyết định mua mấy cuốn kinh Phật về đọc. Khi đọc cuốn đầu tiên tôi gặp rất nhiều chuyện lạ lùng, như khi nghĩ đến cái gì, mở sách ra là thấy đúng hình ảnh hay câu chữ đó. Nhưng đến cuốn thứ hai thì tôi chỉ thấy nhức đầu. Tôi hầu như không thể nào hiểu được nội dung chính của sách. Những điều hiểu được tôi thấy nó vừa lòng vòng lại vừa sai sai. Tôi đem hết sách đi cho.

Nhờ sự cố này, tôi tình cờ phát hiện ra sách của đức Jesus, rất có sẵn, sâu sắc, giản dị lại ngắn gọn. Sách của ngài dạy nhiều về khoa học nhận thức, về tư duy và về giá trị sống, như bộ sách Cours in Miracles, ngài dậy về rèn luyện tâm trí qua từng bước. Nó khác xa quan điểm thông thường về một cuốn kinh, mà rất gần với giáo lý Phật giáo. Thế là tôi bắt đầu đọc một loạt sách ngoại cảm của Sananda, siêu linh hồn của Jesus.

Tôi thấy một điều thú vị thế này. Ngài Jesus khi sinh thời dậy về đức tin. Gần đây, qua các kênh ngoại cảm ngài lại dậy nhiều về tâm trí. Còn Ngài Thích Ca dậy về tu tâm và tránh xa các đức tin mù quáng, cho nên người ta nói đạo Phật giống ý thức hệ hơn tôn giáo. Kết quả cuối cùng của việc luyện tâm lại là tình yêu thương vô điều kiện, thông điệp của đức Jesus. Hai ngài khác nhau mà lại rất giống nhau. Ở góc độ nào đó, dường như có sự đổi vai nữa.

Hòa hợp giữa tôn giáo và khoa học

Khi đọc về vật lý lượng tử, hình học thần thánh và năng lượng, tôi thấy rằng khoa học hiện đại nói về vũ trụ đa chiều. Do đó, khoa học ngày càng gần với triết lý tôn giáo về các cảnh giới. Rõ ràng tôn giáo nguyên thủy, với các hệ thống niềm tin chứ không phải hệ thống nghi lễ, đã đi trước khoa học. Tôn giáo rất khoa học, nhưng khi khoa học còn chưa phát triển sẽ

không đủ sức chứng minh những điều tôn giáo đưa ra. Nhưng đến thời đại tri thức phát triển, sẽ có sự hòa hợp giữa khoa học và tôn giáo, vì bản chất của cả hai là nói lên sự thật về con người và vũ trụ.

Tôi thấy có thể ứng dụng toàn bộ những gì đức Jesus nói về quy luật tâm trí để giải thích nguyên lý thiền Vipassana mà đức Thích Ca giảng, vì nguyên lý thiền xây dựng dựa trên sự hiểu biết các quy luật này. Phật Thích Ca không dậy về thiền để ứng dụng thanh lọc hư trược khí, nhưng mà thiền Vipassana sẽ cho kết quả như vậy. Phật Thích ca không dạy về các chương trình tư duy và xúc cảm, nhưng thiền Vipassana sẽ đạt được sự thanh lọc các chương trình này. Rõ ràng, đức Thích Ca là nhà khoa học tâm linh theo trường phái thực nghiệm.

Hòa hợp Đông – Tây

Sau khóa thiền này, tôi có một giấc mơ, về hòa hợp Đông Tây và thầy D.K. Tôi đã định bỏ qua giấc mơ này thì mấy học trò, Phật tử sùng tín tặng tôi một loạt sách đạo Phật. Tôi thầm nghĩ là giá mà họ thử đọc thêm sách của đức Jesus ngoài các cuốn kinh Phật cứ nhắc đi nhắc lại một số khái niệm bằng những từ ngữ xa xưa vay mượn của tiếng Hoa hoặc tiếng Phạn nhưng mỗi cuốn diễn giải khác nhau một chút về các từ ngữ đó, biết đâu họ sẽ tiến nhanh hơn nhiều. Nhưng tôi im lặng vì tôi có cảm giác là chưa đến lúc. Giấc mơ bắt đầu ám ảnh tôi.

Tôi tìm đọc sách của Alice Bailey thì thấy thầy D.K (Chân sư truyền ngoại cảm cho Alice Bailey) nhiều lần nhắc đến việc nhân loại cần nhận thức được về sự hòa hợp Đông Tây, sự hòa hợp giữa khoa học và đức tin, sự thống nhất giữa Christ và Phật. Nhân lễ Wesak năm 1947, chân sư D.K viết về sự trở lại của đấng Christ thế này “Year after year I have written you (and all who care to listen) a message which has often bên phrophetic, always related to the fundamental spiritual union of the East and the West, of the Buddha and the Christ, and which has consistently laid emphasis upon the immediate spiritual opportunity”.

Tôi tra cứu thêm thì theo http://www.innerlightworkers.com.uk, thầy D.K đã từng đầu thai làm một đệ tử của đức Thích Ca, là Casper một trong ba nhà thông thái xuất hiện chào đón đức Jesus. Hiện nay thầy phụng sự việc hợp nhất nhận thức của nhân loại. Cũng website này nói rằng đức Thích Ca đã thay Sananda phụ trách về “the ray of Idealism and Devotion” mà tập trung vào việc hợp nhất tư tưởng và tôn giáo của phương Đông và phương Tây, cũng như sự hợp nhất giữa khoa học và tôn giáo. Tôi không có ý kiến gì về việc website này đáng tin đến đâu vì mọi kênh ngoại cảm hiện nay đều chỉ là tham khảo do những rào cản về năng lượng,

nhưng các thông tin này rất tình cờ và trùng hợp với trải nghiệm cùng giấc mơ của tôi.

Hợp nhất tư tưởng Đông - Tây

Đức Phật và Sananda là những tinh thần có ảnh hưởng nhất ở phương Đông và phương Tây với 2 tôn giáo lớn là đạo Phật và đạo Thiên chúa. Tôi ngẫm nghĩ rằng nếu như về phương Đông, đức Thích Ca dậy dân Ấn Độ vốn rất sùng tín tiếp cận với tôn giáo trên góc độ khoa học và thực chứng, thì ở phương Tây nơi về sau phát triển khoa học rất mạnh, ngài Jesus lại dậy về đức tin. Những điều hai ngài dạy bổ khuyết và cân bằng lại hệ tư tưởng sẵn có của Đông và Tây, không phải chỉ tại thời điểm các ngài đầu thai cách đây vài nghìn năm mà suốt đến tận hôm nay.

Tôi chợt hiểu vì sao J. Krishnamurti, Osho hay Yogananda đều sinh ra ở Ấn Độ rồi sang Mỹ, trong khi các sách khám phá về Samballa và giáo lý bí truyền phương Đông lại toàn do người Anh, người Nga và người Mỹ lặn lội sang Tây Tạng viết. Những người đặt nền móng cho Thông thiên học đều là người châu Âu sang Ấn Độ, còn Alice Bailey - người Mỹ thì lại nhận tin của vị thầy Tây Tạng D.K. Đây thực sự là một sự triển khai thiên cơ về sự phát triển hiểu biết và hòa hợp giữa Đông và Tây bởi những con người giác ngộ.

Tôi nhớ đến David Wilcock, người đầu tiên cho tôi niềm tin vào các giấc mơ. Quá hâm mộ David Wicock, tôi đã lấy website www.divinecosmos.com của ông để làm mẫu cho www.Huongclass.com. David Wilcock viết sách về các bằng chứng khoa học chứng minh về các tiên tri tôn giáo, tri thức tôn giáo và sự hợp nhất tôn giáo, và giải thích về Luật hợp nhất - The law of One. Kiếp trước của ông là đại tiên tri ngủ Adgar Cayce, người ít học nhưng có đức tin sâu sắc. Tôi bỗng nhiên hiểu ra sứ mệnh cuộc đời này của David Wilcock, là đem đến nhận thức về sự hòa hợp giữa khoa học và đức tin, và sự hòa hợp tôn giáo thông qua bằng chứng khoa học.

Nghĩ lại thì tôi thấy việc tiếp cận với các cuốn sách của Alice Bailey, David Wilcock và các kênh ngoại cảm của Sananda đều là sự tình cờ, mà không hề tình cờ. Sinh ra ở quốc gia phương Đông, tôi ít nhiều có tiếp xúc và cảm tình nào đó với Phật Giáo. Tuy nhiên ban đầu nhận thức của tôi về triết lý của đức Phật vừa ấu trĩ vừa nặng về hiện tượng. Sau khi đi lòng vòng gặp nhiều nhà ngoại cảm rởm đến mức thất vọng, tôi được thức tỉnh và chỉ dẫn bởi một vài nhà ngoại cảm Mỹ. Rồi từ sự cảm phục cá nhân với họ và sự thất bại khi cố gắng hiểu kinh sách Phật giáo, tôi đã tiếp cận với các lời dậy của đức Jesus. Con đường này đưa tôi đến với các tư tưởng

phương Đông được truyền bá bởi các nhà tư tưởng sống ở phương Tây. Cuối cùng quay về, tôi hiểu được tư tưởng đạo Phật nguyên thủy, thông qua thực chứng. Tôi đã không thể làm được như vậy nếu cứ đứng yên trên hệ thống sách vở Phật giáo ban đầu được tiếp cận.

Giấc mơ về Đông và Tây phải chăng là một nhắc nhở nữa về sự hợp nhất giữa tư tưởng phương Đông với đạo Phật, đức tin, trực giác và tư tưởng phương Tây với đạo Thiên Chúa, khoa học duy lý, thực nghiệm. Hợp nhất nhận thức chính là con đường tôi cần đi.

8.2. Các cách thức hợp nhất tôn giáo

Cập nhật ngày Thứ tư, 13 Tháng 11 2013 06:38Thứ sáu, 08 Tháng 11 2013 14:27

Các tôn giáo có tổ chức được tạo ra trong thế giới 3D như thế nào, thì chúng sẽ được hợp nhất theo con đường ngược lại. Người đứng đằng sau phong trào hợp nhất tôn giáo là các vị thầy đã đầu thai để tạo nên các tôn giáo chính. Người chỉ huy quá trình hợp nhất tôn giáo vẫn là vị Trưởng giáo, thầy của các vị thầy đã đem chân lý lồng trong các tôn giáo xuống thế gian.

Hợp nhất tôn giáo : giải mật mã về tiến hóa và sự sống của các tôn giáo

Trong hàng nghìn năm tồn tại, các tôn giáo bị chia rẽ sâu sắc và kinh sách bị mã hóa rất nhiều. Cách đây hơn 100 năm, một phong trào giải mã tôn giáo bắt đầu.

Thông thiên học chính là một trong các tổ chức đầu tiên được các Chân sư hỗ trợ lập ra và hoạt động trên toàn cầu để thực hiện sứ mệnh giải các mật mã thống nhất của các tôn giáo mà được sinh ra và phát triển trên những mảnh đất khác nhau.

Điều này được thể hiện sâu sắc trong hàng loạt sự việc liên quan đến tổ chức này

- Cuốn Secret Doctrines của bà H.P.B được viết ra bởi sự hỗ trợ của các vị thầy siêu hình của các tôn giáo khác nhau. Không cách thức nó được viết ra mà cả nội dung và cái tên của nó đều thể hiện sâu sắc sứ mệnh của Thông thiên học
- Các lãnh tụ của Thông thiên học là H.P.B, Annie Besant, C.W Leadbeater đều sinh ra ở các nước châu Âu, lặn lội sang Ấn Độ và Tây Tạng, rồi thành lập nên Thông thiên học.

- Các chi hội Thông thiên học đầu tiên được thành lập ở châu Âu và Ấn Độ đã được phát triển lan rộng ra khắp các châu lục. Lãnh tụ cuối cùng của Thông thiên học C.W.Leadbeater cuối đời chuyển sang Úc sống còn thành viên xuất sắc đến mức ... tách ra khỏi Thông thiên học, Alice Bailey là người Mỹ.
- Thông thiên học đưa ra thông tin các vị thầy, mối quan hệ giữa học cũng như về các lần đầu thai khác nhau của họ trên Trái đất
- Thông thiên học khẳng định việc thầy Trưởng giáo đã xuất hiện trong hầu hết các tôn giáo với các tên gọi khác nhau

Ngay từ thời Thông thiên học, dấu ấn cá nhân của các lãnh tụ xuất sắc của tổ chức này đã rất rõ nét. Về sau nhiều cá nhân đã dấn bước vào con đường của bà H.P.B đã chỉ. Bộ sách ***Chúng ta thoát thai từ đâu*** kể về những bí mật Tây Tạng của nhà văn Nga Enrơ Munđasep cũng thuộc trào lưu giải mã này. Enrơ Munđasep cũng là người chịu ảnh hưởng rất sâu sắc của Secret Doctrines.

Hợp nhất tôn giáo : Hạn chế sử dụng các tổ chức để trao truyền chân lý

Trong giai đoạn cách mạng tư tưởng tại Châu Âu, vai trò của các tổ chức tôn giáo quốc gia và liên quốc gia đã bị suy giảm mạnh sau một thời gian áp chế tư tưởng của dân chúng bao gồm các nhà khoa học một cách có hệ thống. Tôn giáo được tách ra khỏi chính quyền, nhà thờ được tách ra khỏi trường học.

Mỹ là nước đầu tiên và hiếm hoi trên thế giới có những tuyên ngôn tâm linh và biểu tượng tâm linh trên đồng tiền quốc gia. Các vĩ nhân đã thiết kế đồng tiền đó cũng chính là tác giả của Bản tuyên ngôn nhân quyền đề cao tự do tư tưởng và tự do ngôn luận và tác giả của hiến pháp đầu tiên, khẳng định việc nhà nước hoàn toàn tách khỏi tôn giáo cũng khẳng định như những giá trị vượt thời đại không chỉ cho Hợp chủng quốc mà còn cho nhân loại.

Cả hai sự việc trên đều không ngẫu nhiên. Sau đó khoảng trên dưới 100 năm, các tổ chức với tính chất "tập hợp tôn giáo" ra đời. Trên khía cạnh này, Thông thiên học cũng có vai trò tương tự như các tôn giáo sử dụng lại các biểu tượng và nhân vật của nhiều tôn giáo khác nhau để cùng thờ phụng kiểu đạo Cao Đài của Việt Nam. Các tổ chức này có tính chất trung gian cho quá trình hợp nhất tôn giáo.

Chân lý độc lập với niềm tin của con người. Chuyện sinh, lão, bệnh, tử với tín đồ của tôn giáo nào cũng như nhau. Không có các tổ chức thì Trái đất vẫn quay quanh Mặt trời. Nếu như sự thật cao hơn tôn giáo thì đương nhiên sự thực cũng không cần bảo trợ của bất kỳ tổ chức nào, kể cả tổ chức đó là Thông thiên học.

Chẳng phải ngẫu nhiên mà cả trăm năm trở lại đây chẳng có tổ chức tôn giáo lớn nào có thể đưa ra dù chỉ một cuốn sách tâm linh có mức độ sâu sắc so sánh được với các bộ sách đồ sộ mà hàng loạt cá nhân được Chân sư hỗ trợ để viết ra. Tổ chức Thông thiên học tồn tại đến ngày nay nhưng chỉ có từng ấy lãnh tụ, từng ấy sách vở, một phần bởi vì chỉ nhận được nhiều sự hỗ trợ của các vị thầy trong giai đoạn đầu mà thôi. Nhân tài trưởng thành từ cái nôi Thông thiên học bắt đầu tách ra đi độc lập hoặc tập trung vào nội dung sách vở hơn là tính tổ chức của nó. Giai đoạn sau, hàng loạt cá nhân chỉ tham khảo tài liệu quý báu của tổ chức này mà không gia nhập hoặc buộc phải tham khảo thêm rất nhiều nguồn thông tin khác nếu muốn đi xa hơn trên con đường nghiên cứu tâm linh.

Việc J. Krishnamurti giải tán tổ chức Order of the Star in the East là một bước đi theo đúng lộ trình cắt đứt sự liên hệ giữa giảng dạy chân lý và tổ chức. Ông đã nói một câu bất hủ "Truth is pathless land" và trở thành một thầy giáo độc lập. J. Krishnamurt thậm chí không đưa ra tên của bất kỳ vị thầy nào trong các bài giảng của ông, mặc dù ông đã là tác giả của cuốn sách Dưới chân thần nhận từ thầy Kuthumi năm 13 tuổi khi ông còn nằm dưới sự bảo trợ của C.W.Leadbeater. Đi theo con đường của J.Krisnamurti mặc dù với phong cách rất khác là Osho, một vị thầy người Ấn Độ.

Cách mạng truyền thông góp phần vào quá trình giảm bớt sự phụ thuộc vào tổ chức khi tạo ra các mạng xã hội thay thế cho các tổ chức dạng truyền thống. Các mạng xã hội đảm bảo tự do và linh hoạt của các cá nhân mà vẫn liên kết được họ.

Hợp nhất tôn giáo : Đưa chân lý trực tiếp từ cá nhân đến cá nhân

Số lượng tín đồ tôn giáo chính thống ở các Châu Âu từ khi nhà thờ tách ra khỏi chính quyền đã suy giảm mạnh. Ở Việt Nam xu thế bề nổi dường như ngược lại. Về chiều sâu trên khắp thế giới càng ngày càng có nhiều người dân dù không theo tôn giáo nào có chứng nghiệm siêu hình và tìm kiếm nhận thức tâm linh căn bản.

Từ thời Alice Bailey rời bỏ Thông thiên học và Krishnamurti chuyển sang dạy học độc lập, có thể nói sứ mệnh hợp nhất nhận thức nhận thức tâm linh đã được chuyển sang cho các vị thầy hoạt động độc lập.

Sau đó, xuất hiện một thế hệ các nhà ngoại cảm đặc biệt tại Mỹ đồng loạt nhận được thông điệp từ các vị Chân sư. Các thông điệp giai đoạn này có quy mô từ vài đến vài chục cuốn sách đồ sộ với mức độ chi tiết và toàn diện vượt xa những tài liệu của Thông thiên học. Tuy nhiên cũng vẫn các vị Chân sư hỗ trợ cho Thông thiên học đã trao truyền thông điệp cho các nhà ngoại cảm độc lập này.

Tác giả các bộ sách có tính bước ngoặt cho nhận thức của loài người trong giai đoạn này đều là các nhà ngoại cảm "bình dân và thường dân", theo nghĩa không thuộc một tổ chức tôn giáo hay có danh tiếng nào. Các tác giả chỉ là các kênh nhận tin độc lập từ các vị thầy. Họ có thể thành lập các tổ chức, và thực tế đã có rất nhiều tổ chức như thế, nhưng chúng chỉ giới hạn ở việc quản lý tài chính và hành chính cho việc giảng dạy chân lý mà thôi.

Càng ngày càng có nhiều vị thầy từ các chiều cao, thuộc hội đồng chân sư của Trái đất và thuộc cả các nền văn minh khác trong vũ trụ đã gửi các thông điệp ngắn đến nhân loại thông qua hàng nghìn, hàng vạn cá nhân đều đặn hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. Nhưng số lượng các bộ sách đồ sộ đi sâu vào một vấn đề hoặc bao quát rất nhiều đề tài căn bản lại giảm đi. Hiện nay, chỉ có mộ vài vị thầy duy trì việc truyền các thông điệp cho từng cá nhân riêng lẻ ở quy mô lớn trong đó có đức Sananda Jesus vì đức Sananda phụ trách Office of Christ – có thể tạm gọi như Phòng đào tạo của Trường chân sư của thầy Christ nên sách ngoại cảm của đức Jesus có xưng danh và không xưng danh rất phổ biến.

Các cá nhân được lựa chọn để trao truyền thông điệp cũng được mở rộng. Những nhà ngoại cảm có trình độ rất cao với bộ lọc tốt sẽ nhận các thông điệp chuyên sâu. Bên cạnh đó, một số người có tâm nhưng vẫn còn vướng mắc trong các bài học phổ biến của nhân loại cũng nhận được thông điệp phù hợp để viết ra những cuốn sách giúp ích to lớn cho số đông quần chúng có cùng băn khoăn.

Vai trò hỗ trợ các người thầy bình dân cũng được trao lại cho các cá nhân, là người thân, người bạn, người đồng nghiệp, thân chủ hoặc học trò. Thời này, người có ước nguyện phổ biến chân lý và có đủ nhận thức cũng có cơ hội được giúp đỡ để được nhận chân lý.

Do vậy, vai trò của các cá nhân trong việc tìm kiếm, sàng lọc, thấu hiểu và ứng dụng các lời dạy cũng tăng lên bởi vì không có bất kỳ tổ chức hay cái

tên nào có thể bảo trợ cho nội dung của thông điệp. Thực thể vô hình nào cũng có thể xưng tên hoành tráng hoặc nói rằng họ đi từ chòm sao nào đó đến giúp nhưng thực chất có nhận thức kém, nên đưa ra các thông điệp dở đúng dở sai về sự thăng lên hoặc có ý đồ xấu nên tung ra những thông điệp gây hoang mang và chia rẽ. Nguy hiểm nhất, có lẽ là hiện tượng nhận thông điệp ban đầu thì từ Chân sư nhưng sau đó từ nguồn khác. Những trường hợp này, các Chân sự sẽ dừng trao thông điệp.

Khi có trăm, nghìn, hàng vạn các cá nhân nhà ngoại cảm và thầy tâm linh, thì cũng có hiện tượng loạn thông tin. Loạn gây ra do người nhận không phân biệt được nguồn gốc của thông điệp nên cộng tác với thực thể có nhận thức kém và ý đồ gây cản trở cho tiến hóa của người nhạn thông điệp. Loạn do bộ lọc của nhà ngoại cảm kém. Loạn do nhận thức của người thầy còn hạn chế. Tuy nhiên trách nhiệm cao nhất thuộc về người học. Một người tìm kiếm chân lý thay vì tìm kiếm những cái tên hay vai trò nào đó sẽ tự bảo vệ được bản thân mình.

Hợp nhất tôn giáo : Thống nhất nội dung thông điệp dù đa dạng hóa nguồn truyền tin

Dù hiện nay có rất nhiều kênh nhận tin từ các vị thầy khau nhau, nhưng nội dung của các thông điệp lại thống nhất một cách chặt chẽ. Thời đầu Thông thiên học, H.P.B và C.W.Leadbeater chỉ nhắc đến 7 cung sắc màu. Khi Alice Bailey nhận thông điệp của thầy D.K viết bộ sách hàng nghìn trang A treatise on the 7 Rays, thì hàng loạt các nhà ngoại cảm như Manly P. Hall, Benjamin Creme và các tổ chức như Temple of the People, The "I AM" Activity, The Bridge to Freedom, The Summit Lighthouse, The Temple of The Presence cũng cho ra đời các bộ sách tương tự về 7 cung sắc màu với sự trợ giúp của các thầy khác trong đó có Saint Germain.

Việc dạy học được thực hiện theo nguyên tắc thống nhất trên toàn cầu, giữa các Chân sư, mặc dù các thầy làm việc với nhiều cá nhân khác nhau ở các quốc gia khác nhau. Trong suốt thế kỷ 20, các nhà ngoại cảm, nghĩa là các Chân sư đều dùng hệ 7 cho chiều và cung. Từ khoảng 20 năm nay, thế giới mới bắt đầu chuyển sang hệ 12. Về nguyên tắc, các nhà ngoại cảm có thể không biết về việc chuyển hệ trên Trái đất xảy ra trong giai đoạn 1987-1989 nhưng các Chân sư phải có tầm nhìn về sự kiện vĩ đại này ngay từ nửa đầu thế kỷ. Sở dĩ, họ không dạy luôn về hệ 12 khi đưa ra các bộ sách đầu tiên về các cung tiến hóa trên Trái đất mà cứ dùng hệ 7 là bởi vì các thầy có nguyên tắc dạy các bài học theo từng cấp độ từ thấp lên cao. Học xong hệ 07 và sau khi Trái đất chuyển đổi sang hệ 12, các thông điệp

về hệ 12 mới được đưa ra. Việc dạy học của các Chân sự được triển khai thống nhất như vậy.

Việc đưa thông tin về đức Trưởng giáo cũng là một phần của kế hoạch hợp nhất nhận thức. Hiện nay nhiều người đã biết rằng đức Christ - tiếng Anh trong đạo Thiên chúa giáo, Cơ đốc giáo, đức Messiah - tiếng Herbrew của người Do Thái giáo, đức Di lặc theo niềm tin của Phật tử vùng Đông Á và Nam Á, đức Maitreya - tiếng Phạn, đức Metteyya - tiếng Pali, đức Jampa - tiếng Tây Tạng, đức Imam Madhi - Hồi giáo, đức Soshiosh - Hỏa giáo đều là một. Rất nhiều cá nhân đã nhận được sự kêu gọi từ các Chân sư về việc đưa sự thật này ra công chúng, để giúp hàn gắn lại sự chia rẽ về tôn giáo.

Nhận thức và tình yêu với bản thân là một trong các nội dung được nhấn mạnh. Trách nhiệm của cá nhân trong việc hiểu và sử dụng quyền tự do ý chí của cá nhân cho mục đích tiến hóa, trong việc yêu thương và giúp đỡ lẫn nhau cùng với Trái đất trong giai đoạn chuyển đổi này cũng là một trong các nội dung được nhất quán giảng dạy.

Ngoài ra cũng có những hiện tượng khác nằm trong trào lưu hợp nhất tôn giáo, như hiện tượng hợp nhất tư tưởng phương Đông và phương Tây bởi các cá nhân xuất sắc thuộc hai nền văn minh này. Các giáo lý bí truyền và công trình tâm linh của phương Đông lần lượt được tái khám phá và truyền bá bởi các nhà tư tưởng phương Tây và ngược lại. Người Phương Đông sang phương Tây dạy học như Yogananda và người Phương Đông lại đón người Phương Tây sang dạy học. Osho và Krishnamurti cũng là hai đại diện của trào lưu này. Các hiện tượng này đều là những sự sắp xếp có chủ ý, trong một kế hoạch nâng cao và thống nhất nhận thức nhân loại.

Hợp nhất tôn giáo : Thống nhất tôn giáo – khoa học

Khẩu hiệu của Thông thiên học là “Không tôn giáo nào cao hơn Sự thật”. Khi sự thật về con người, vũ trụ và tiến hóa trong các thông điệp tôn giáo được giải mã thì tôn giáo có thể hợp nhất với khoa học.

Những bước đi đầu tiên trong việc đưa khoa học và tôn giáo đến gần nhau đã được thực hiện ngay sau bước tách tôn giáo ra khỏi chính quyền. Phong trào Khai sáng ở Châu Âu và Leonardo da Vinci là những ví dụ cụ thể. Phong trào này cổ súy cho sự chấn hưng khoa học và phản đối giáo điều tôn giáo. Phong trào đồng thời đề cao các hình mẫu xã hội có sự thống nhất giữa tôn giáo và khoa học như Hy Lạp cổ đại với các triết gia khoa học như Pythagore hay Plato.

Thông thiên học là bước đi tiếp theo, với những con người xuất chúng làm cầu nối giữa tâm linh và khoa học. Các cuốn sách của các lãnh tụ Thông

thiên học thật sự là sự tiếp cận hữu hình và logic các vấn đề siêu hình, cho nên sức lan tỏa của chúng rất lớn. Rất nhiều thành viên ban đầu của Thông thiên học là nhà khoa học và có sự quan tâm sâu sắc đến các ngành khoa học cơ bản như vật lý, hóa học và thiên văn học.

Việc thống nhất tôn giáo và khoa học được thực hiện mạnh mẽ qua phong trào giải mã tôn giáo và xu hướng siêu hình hóa khoa học.

Trong quá trình giải mã tôn giáo, người ta thấy rằng các dãy số toán học và hình học được dùng để mã hóa các văn bản và công trình tôn giáo cũng là những mã hóa của vũ trụ và con người. Sự phát triển về sóng hàm và sự liên kết giữa mô hình tiến hóa với các dãy số, các hằng số và các dạng hình học trong toán học đã giúp nhân loại hiểu ra bản chất của hàng loạt biểu tượng tâm linh và kiến trúc tôn giáo. Mã số hình học và số học của các công trình kiến trúc nổi tiếng thế giới như các kim tự tháp đã chứng minh về sự liên hệ của sự sống trên Trái đất và sự sống từ các hệ sao, theo cùng một cách như một số mật mã tôn giáo.

Khoa học tiến gần với tôn giáo khi nó bắt đầu đi vào nghiên cứu bản chất của năng lượng sống. Giải mã DNA trong sinh học, thuyết tương đối và sự bùng nổ của khoa lượng tử trong vật lý, các phát minh về thiên văn học và các chuyến thám hiểu không gian đã đem ánh sáng cho lý thuyết tôn giáo về tiến hóa và vũ trụ.

Siêu hình hóa khoa học còn được thực hiện khi khoa học nghiên cứu tiến đến biên giới vật chất. Rất nhiều hiện tượng không thể giải thích bởi quy luật Newton, nên các quy luật vật lý phi tuyến ra đời cùng với sự bùng nổ của khoa học thế kỷ 20. Khái niệm về vũ trụ bội và các thế giới song song trùng khớp với các khái niệm địa ngục và thiên đàng của các tôn giáo châu Âu và khái niệm đa cảnh giới của các tôn giáo châu Á.

Nếu như cuốn Secret Doctrines của H.P.B chỉ hé mở một kho tàng tri thức thâm sâu trong tôn giáo kinh điển, thì cuốn Keys of Enock – The Books of Knowledge của J.Hurtak đã đưa ra mật mã ánh sáng cho tất cả các ngành khoa học cơ bản từ vật lý, sinh học, y học, vũ trụ học, toán học, chính trị học...của nhân loại trong giai đoạn chuyển đổi và cả trong thời kỳ ánh sáng. Trí tuệ của tác giả của tác giả thể hiện trong cuốn sách đạt mức độ siêu việt. Bản chất hợp nhất giữa khoa học và tôn giáo được thể hiện bằng các mật mã ánh sáng. Đúng như tên gọi của nó - Mật mã tri thức, cuốn sách là sự siêu hình hóa khoa học và khoa học hóa tâm linh ở trình độ đỉnh cao.

Hợp nhất tôn giáo : Duy vật và duy tâm

Khi chấp nhận rằng vạn vật bao gồm con người là năng lượng, ranh giới giữa duy vật và duy tâm mất đi. Duy vật có thể hiểu là khoa học nghiên cứu về năng lượng vật lý hoặc có thể ghi nhận bằng giác quan và công cụ vật lý. Duy tâm có thể hiểu là bộ quy luật của thế giới siêu vật chất, phản vật chất và các dạng năng lượng chưa thể ghi nhận bằng giác quan và công cụ vật lý.

- Vì vạn vật là năng lượng, nghĩa là đồ vật, cái cây, con vật, con người, con ma, Thần Phật, Trái đất, vũ trụ, suy nghĩ, tình cảm, tư tưởng đều chỉ là các dạng năng lượng khác nhau, nên duy vật và duy tâm chỉ là các khía cạnh khác nhau.
- Vì các dạng năng lượng có thể chuyển hóa cho nhau, nên duy vật và duy tâm cần bổ sung cho nhau.
- Vì tiến hóa là chuyển đổi năng lượng, nên bước tiến hóa hiện nay đòi hỏi nhân loại cần hợp nhất nhận thức duy vật và duy tâm

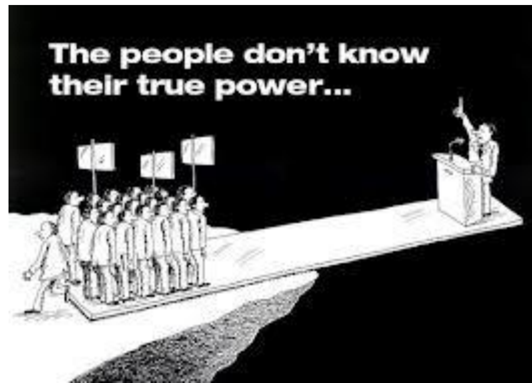
Do đó, các nhà tâm linh vĩ đại nhất có sự am hiểu về khoa học ở mức kinh ngạc, còn các nhà khoa học lý thuyết vĩ đại nhất thì có những phát biểu như các triết gia tâm linh.

Duy vật và duy tâm cũng gặp nhau khi chính các nhà y học và tâm lý học thực nghiệm là người giúp hàng vạn thân chủ của họ kết nối được với cái tôi cao hơn. Việc giải thích các hiện tượng tâm sinh lý bằng khoa thôi miên và phân tâm học của Phương Tây cũng tái khẳng định về quy luật tâm thức và thuyết luân hồi của phương Đông. Các nhà chữa trị hàn gắn bằng năng lượng sinh học cũng là các nhà tâm linh thực nghiệm. Họ tác động vào trường năng lượng vi tế của người bệnh, thông qua việc thu và phát các năng lượng.

Khi duy vật và duy tâm đã hợp nhất, chỉ có sự thật là quan trọng. Hình thức giáo dục chân lý sẽ càng ngày càng phong phú và linh hoạt.

8.3. Các tổ chức truyền bá tư tưởng kiểu đa cấp

Cập nhật ngày Chủ nhật, 24 Tháng 11 2013 14:35Thứ năm, 21 Tháng 11 2013 15:36



Cơ hội trở thành đệ tử của người thày vĩ đại nhất ?

Có người đã lần đầu tiên gặp đã hỏi về thày của tôi. Tôi nói tôi không có thày và người ấy cũng không cần biết những người thày của tôi vì tôi chịu trách nhiệm về điều tôi dạy, không phải thày của tôi. Nếu có một người thày vĩ đại mà tôi chỉ dạy những điều chưa chính xác hoặc chưa đầy đủ thì đó là lỗi của tôi, không phải của thầy. Tôi không thể đem tên thày của tôi ra để gây ấn tượng với người học. Một số Phật tử hay con chiên đem đức Phật và đức Chúa ra hù dọa người ta. Họ không nhận trách nhiệm về điều họ nói mà lại bảo là theo Đức phật giảng và kinh Thánh viết.

Tôi không lo lắng về việc chỉ có một nhận thức tương đối, vì nhận thức là không giới hạn. Nhận thức của bất kỳ ai cũng đều liên tục được mở rộng và điều chỉnh. Người này xối xả nói rằng vì chính vì cái sự thiếu sót một người thày và chân lý tuyệt đối, tôi đã phí hoài đời mình để đi loanh quanh trong cuộc đời từ nghề này sang nghề khác, rằng tôi tự học đủ thứ vớ vẩn và tự dạy đủ thứ luẩn quẩn mà hôm nay tôi thấy đúng mai tôi thấy cần bổ sung, rằng tôi chỉ nói suốt về quan điểm cá nhân - nghĩa là nặng về bản ngã làm mất thời gian và lạc lối cho người học …

Người ấy phủ đầu là tôi đã biết câu nói rằng dạy sai là mang nghiệp giết người hay gì gì đó tương tự như vậy chưa. Tôi cho rằng bất kỳ ai cũng tự chịu trách nhiệm về điều họ tin và cách họ sống. Thời này học trò chọn thày. Ai thấy những điều được dạy không phù hợp (quá cao, quá thấp, không liên quan) thì sẽ tự không đi học, hoặc học mà hiểu sai khác đi, hoặc học mà không làm theo. Tôi không chỉ đường cho ai, cũng chẳng tạo ra con đường.

Người đó nói đã nhìn thấu tôi, với đầy rối ren, xấu xa và bản ngã, khác hẳn người ấy và giống người ấy trước khi có thày. Người đó có một công thức luôn đúng để trở nên hoành tráng nhất, người đó biết mục đích cuộc đời này của mình, cả mục đích sau 500 năm, 1000 năm nữa… Người đó định hướng trở thành một cấp bậc cao hơn cả thần, phật và biết cách đi

đến cái đích cao nhất ấy trong thời gian ngắn nhất. Bởi vì người đó khác tôi ở điểm có đường, có chân lý tối cao, có cuốn sách đáng để đọc nhất, được truyền thụ từ một người thày vĩ đại nhất, chỉ dạy những chân lý tối thượng, duy nhất không chỉ ở Việt Nam mà trên toàn thế giới.

Người ấy nói rằng tôi cần người thày vĩ đại chỉ để cho tôi biết tất cả những thứ tôi không biết mà may mắn được nói thẳng cho vào mặt. Thày của người ấy quá cao nên không thể gặp trực tiếp tôi mà phải qua một số đệ tử chân truyền kiểu như người ấy, trong hàng ngàn đệ tử. Người ấy bảo tôi biết vị nổi tiếng tên A, B, C chưa, họ đều là học trò hoặc họ hẹn thày cả tháng mà chưa được gặp. Người ấy hỏi tôi có chịu được thử thách x, y, z của thày không, có đủ tâm mà bỏ việc riêng để đi gặp thầy, đủ cầu đạo mà tự liên hệ lại với họ không thì họ sẽ giúp.

Bị tấn công dồn dập và bất ngờ nên tôi tối tăm cả mặt mày. Tôi thiết tha với việc tìm thày và chịu được thử thách, nhưng mà tôi không tin vào những thày cao nhất thế giới dạy, nắm trong tay chân lý tuyệt đối, dù tự xưng kiểu công khai hay được tôn vinh kiểu bí mật. Tôi cảm ơn, bảo về nhà nghĩ tiếp rồi nhắn tin lại là tôi cần nghỉ ngơi, không muốn làm phiền họ.

Các tổ chức truyền bá tư tưởng theo kiểu đa cấp

Đây không phải là lần đầu tiên tôi gặp những người truyền đạo theo kiểu đa cấp.

- Người bán hàng đa cấp phân phối sản phẩm thông qua các mối quan hệ cá nhân, thuyết phục người mua bằng kinh nghiệm sử dụng hàng hóa của chính mình, mà không qua các kênh phân phối chính thức – như siêu thị hay hệ thống bán lẻ chẳng hạn. Những người tham gia một mạng lưới kiểu đa cấp truyền bá một hệ tư tưởng mà chính họ đi theo, không thông qua tổ chức chính thức, và lôi kéo người khác bằng niềm tin, ý nguyện, kinh nghiệm và mối quan hệ cá nhân.
- Người bán hàng đa cấp biết họ đang bán hàng để có thêm thu nhập hoa hồng và một số đặc quyền trong việc tiêu dùng sản phẩm. Những người truyền đạo phủ nhận rằng họ đang tham gia vào một tổ chức đa cấp. Họ cho rằng mình làm việc tự nguyện không với mục đích lợi nhuận, họ được lựa chọn và tự quyết định do năng lực tâm linh, họ hy sinh lợi ích cá nhân để đem lại lợi ích cho người khác và toàn xã hội đang suy đồi này.

Trong một chuyến bay tôi ngồi cạnh một vị cha cố. Người này khuyên tôi đọc Kinh thánh vì đó là cuốn sách duy nhất do chính đức Chúa viết. Tôi bảo tôi đọc rồi, và Sananda Jesus viết nhiều sách lắm, tuy rằng mức độ và mục tiêu có thể khác Kinh Thánh. Người này nhìn tôi như quỷ, nói rằng Kinh thánh là cuốn sách cao nhất được đảm bảo và Jesus cũng chỉ xuất hiện một lần duy nhất. Tôi trả lời là nếu Chúa Jesus giỏi như vậy, vì sao chỉ xuất hiện đúng một lần, viết đúng một cuốn sách, khiến cho việc những người được cứu nhờ đọc Kinh thánh trở thành trò may rủi ? Nếu tôi là người tử tế nhất định tôi sẽ hiểu và làm theo Kinh Thánh, nhưng chả may tôi sinh ra trong gia đình hay vùng đất mà không có cuốn Kinh Thánh, thế là sau khi chết tôi đi thẳng xuống địa ngục chăng ?

Nói vậy thôi nhưng tôi biết là rất nhiều người đã nỗ lực để phủ kinh sách đến càng nhiều vùng đất và càng nhiều gia đình càng tốt, bằng cách khai thác các mối quan hệ cá nhân của họ. Những sinh viên Việt Nam đi du học, khi đi xe bus hay đứng trên vỉa hè với vẻ mặt hốt hoảng do một sự cố nào đó, hoặc vừa chân ướt chân ráo chuyển nhà đến một khu nhà nghèo có thể gặp được một người xa lạ, tận tình giúp đỡ, sau đó họ khuyên họ đọc kinh sách hoặc tham gia vào tổ chức tôn giáo nào đó, thậm chí không cần gì cả chỉ cần giữ liên lạc để được giúp đỡ thêm. Nhiều vùng đất thuộc địa đã được cải đạo theo cách thức đó. Một đời nào đó, đã có ai đó đã đi theo tư tưởng của một người đối xử với họ cực kỳ tốt và con cái của họ thì đi theo họ. Ở góc độ nào đó, đây là hình thức truyền đạo theo kiểu đa cấp. Khi tư tưởng của một nhóm người đã chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của một tổ chức, họ sẽ dễ dàng được dẫn dụ tôn sùng và bảo vệ cái này, căm ghét và chống đối cái khác.

Có những tổ chức tín ngưỡng chỉ hoạt động qua internet và điện thoại, truyền bá tư tưởng rằng thày tâm linh phải có quyền năng cho học trò được trải nghiệm siêu hình. Một người đi trên con đường tâm linh đích thực cần có trải nghiệm siêu hình, thì con đường đó mới thực sự là pháp báu do ơn trên ban cho chúng sinh. Nếu lấy trải nghiệm huyền bí ra làm tiêu chí đánh giá một con đường tâm linh, rõ ràng đức Jesus đáp ứng được phần nào vì theo Kinh Thánh thì ông có thể biến nước thành rượu, chữa bệnh và làm người chết sống lại, còn Đức Thích Ca chẳng thi hành quyền phép gì mà chỉ nói đời là bể khổ và giảng về bát chánh đạo. Phần lớn chúng ta đều có mong muốn có được một trải nghiệm tâm linh huyền bí theo kiểu nghe được, nhìn được, cảm được một cái gì đó mà bình thường không có. Một cuốn sách có thể đưa ra những chân lý vĩ đại, chứng tỏ người viết nó phải chứng ngộ và sở hữu các quyền năng. Nhưng mà các cuốn sách vĩ đại chẳng cho người đọc bình thường một kinh nghiệm siêu nhiên trực tiếp, cho nên họ vẫn rất tò mò và tự cảm thấy kém

cỏi. Một số tổ chức đánh đúng vào tâm lý muốn hữu hình hóa những thứ vô hình, muốn hiện tượng hóa các quy luật khi đi vào khai thác các hiện tượng siêu hình, đặc biệt liên quan đến chiều âm.

Một người đọc mô tả trải nghiệm của hàng trăm, hàng nghìn người khác để có niềm tin, và sau đó ham muốn được thử nghiệm trỗi dạy. Khi có một trải nghiệm huyền diệu như nhìn thấy ánh sáng, nghe thấy âm thanh, được nhận linh ảnh, cơ thể tự vận động ..., bạn chỉ cần mô tả trải nghiệm của bạn như một lời cảm ơn. Không có rủi ro và không có chi phí, nếu chỉ quan sát bằng mắt thường và suy luận bằng lý trí thông thường. Một trải nghiệm siêu hình cùng với những chia sẻ về đủ các sự kiện huyền diệu khiến bạn thấy cuộc đời mình thay đổi. Sau đó thế nào bạn cũng thiết tha được trải nghiệm thêm và học hỏi thêm. Bạn cho rằng mình đã có cơ hội gieo mầm thiện nguyện mà không cần tiền bạc. Bạn mong mỏi ai cũng có thể giải nghiệp và tích góp công đức như chính bạn.

Bạn sẽ học hỏi được nhiều điều nếu vừa có trải nghiệm siêu hình vừa hiểu quy luật phía sau các trải nghiệm. Tuy nhiên, bạn có thể si mê các hiện tượng siêu hình và cho rằng chúng đến được với bạn nhờ luật gia trì ban ơn, đến mức biến chúng thành một con đường chân lý mà bạn thiết tha mong muốn người khác đi theo. Mong giúp người khác có trải nghiệm huyền bí, thay vì có chân lý, bạn cũng đặt các mục tiêu sẽ giúp 5 người trong vòng 1 tháng hay 100 người trong vòng 1 năm như các bậc đi trước - những người đã cho bạn một cơ hội đổi đời. Và như thế bạn đã tham gia vào một guồng máy vô hình.

Tổ chức truyền bá tư tưởng đa cấp hoạt động dựa trên ràng buộc tình cảm

Một công ty đa cấp bán hàng dựa trên tình cảm. Họ phải có một số sản phẩm chiến lược. Họ tạo cho người việc tiêu dùng lợi ích rõ ràng. Nhưng trước hết một công ty bán hàng đa cấp phải tạo ra và nuôi dưỡng được nhu cầu tiêu dùng sản phẩm của họ mạnh mẽ đến mức mà những người tiêu dùng tự nguyện trở thành các nhà phân phối.

Một tổ chức truyền bá tư tưởng kiểu đa cấp cũng hoạt động trên nguyên tắc như vậy. Chiến lược tiếp cận của họ là đánh vào tâm lý tò mò có một trải nghiệm siêu hình, ám ảnh về chánh pháp, ham muốn được tiến hóa nhanh và dễ dàng, ước nguyện được giải nghiệp và cứu giúp nhân loại, nôn nóng tìm kiến mục đích cuộc đời, sợ hãi khó khăn và thách thức nghiệp quả, sự chán ghét thực trạng của cá nhân và xã hội…Giải pháp của họ là một câu mật trú, một kỹ thuật bí truyền, một cuốn sách chứa chân lý tối thượng, một người thày, một khóa học…

Chân lý luôn là chân lý dù nó được chứng ngộ bởi thiểu số giác ngộ, thậm chí chưa được chứng ngộ bởi bât kỳ ai mà chúng ta quen biết. Ngược lại, cuồng tín không bao giờ là hiện tượng đơn lẻ, mà thường ảnh hưởng đến một đám đông. Tâm lý thuộc về một đội ngũ hạt giống - đặc biệt, chuyên biệt, được lựa chọn, tử tế là điều mà các tổ chức truyền bá tư tưởng tạo ra cho các thành viên. Nếu như các tổ chức công khai cho bạn cảm giác có chỗ dựa danh chính ngôn thuận, các tổ chức bán công khai hay bí mật cho bạn cảm giác cực kỳ may mắn khám phá ra chúng, như là do ân đức, phước báu hay duyên lành tích góp nhiều đời. Tình cảm tạo nên hành động, hành động tạo trải nghiệm, trải nghiệm lại tạo ra tình cảm. Cứ như thế vòng xoáy phụ thuộc vào tổ chức ngày càng lớn.

Một người chỉ bị tác động bởi cá tổ chức truyền bá tư tưởng đa cấp khi động cơ sâu xa của họ không phải là minh triết và tình yêu mà là tình cảm tò mò, ham muốn, ghét bỏ và sợ hãi. Là người, ai cũng có ham muốn, ghét bỏ và sợ hãi ở mức độ năng hay nhẹ mà thôi.vMột người có hạt giống tình yêu với chân lý và nỗ lực chăm bón hạt giống đó, sau khi bị lôi kéo theo các tổ chức này, cũng sẽ thoát được ra. Kinh nghiệm này sẽ là một bài học về bản ngã trên con đường kiếm tìm chân lý. Những người thày đích thực luôn ở bên mỗi người kể cả khi họ lạc bước, giúp đỡ họ khi bài học được hoàn thành, để họ bước tiếp trên con đường tự do.

Sức mạnh của tổ chức tư tưởng nằm ở niềm tin của các thành viên

Bạn có thể tự hỏi những người đứng đầu hay đứng sau các tổ chức này được lợi ích gì và dưa vào đâu mà hoạt động nếu như họ mất nguồn lực mà không thu tiền bạc hay vật chất gì cả ?

- Có những người không cần tiền mà ham muốn sự vĩ đại, sự sùng bái. Họ muốn tác động và điều khiển một nhóm người phụ thuộc vào họ. Họ có thể sẵn tiền hoặc có tiền thông qua khả năng ảnh hưởng đến nhiều người khác.
- Có những tổ chức có những mối liên hệ với các thực thể siêu hình, mà các thực thể đó có thể tác động lên tư tưởng, suy nghĩ, tình cảm và cả hành động và trải nghiệm của người chấp thuận tổ chức đó về mặt tinh thần mà không cần bất kỳ sự tiếp xúc vật lý nào. Các thế lực siêu hình không sống trong thế giới vật chất nên không cần tiền hay các quyền lợi vật chất, mà cần năng lượng của sự sùng bái, ham mê, sợ hãi tạo ra từ sự phụ thuộc của những người đi theo các tổ chức này.

Có thể bạn không có bất kỳ cơ hội nào được "tiếp kiến" các thế lực siêu hình hay hữu hình đứng sau các tổ chức này mà chỉ được dẫn dắt để gia nhập các tổ chức này bởi các thành viên – những người giống như bạn và quen biết bạn.

- Một số thậm chí phần lớn các thành viên của các tổ chức này thường là người sùng tín và cực kỳ tốt. Họ toàn nói về những điều vĩ đại như cứu vớt nhân loại, quảng bá chánh đạo cho chúng sinh, đem chân lý tuyệt đối đến cho dân tộc…
- Một số người khác thực sự rất ít lời nhưng sẵn sằng hy sinh quyền lợi bản thân để toàn tâm toàn ý giúp đỡ vấn đề cá nhân của bạn…

Họ cho bạn thấy sao bạn tầm thường biết mấy khi chỉ lo ăn, mặc, ở, làm việc và yêu đương …Trong xã hội tràn ngập tư tưởng cạnh tranh và ích kỷ như hiện nay, họ tỏa sáng mặt trời giữa ngày đông lạnh giá.

- Một người dối trá và nhu nhược khó có thể thuyết phục bạn đi theo họ, nhưng một người hoạt ngôn đến mức bạn có thể bác bỏ mọi lý lẽ yếu ớt của bạn, để lôi kéo bạn đi chung con đường với người ấy vì đó là con đường duy nhất, con đường ngắn nhất, con đường kỳ diệu nhất, con đường thiết thực nhất….không đem đến chân lý tiến hóa. Bạn cần yêu thương tất cả mọi người nhưng không thể phụ thuộc vào bất kỳ ai. Con đường tiến hóa dựa trên tự do ý chí, tự nhận thức và tự chịu trách nhiệm.
- Một người độc ác và tham lam khó có thể thuyết phục bạn đi theo họ, nhưng một người làm đủ việc tốt đẹp để lôi kéo bạn đi chung con đường với người ấy vì đó là con đường giải nghiệp, con đường cứu nhân độ thế…cũng không mang đến tình yêu và sự bình an. Bạn cần yêu thương tất cả mọi người nhưng không thể tin bất kỳ ai. Tình yêu đích thực thì vô điều kiện, nên không cần cảm thấy áy náy khi từ chối tình yêu có điều kiện.
- Bạn có thể đi theo một người hay một tổ chức hay một pháp môn vì người đó, tổ chức đó, pháp môn đó tốt, giúp nhiều người gặp may mắn, thành công, hay tiến bộ theo một tiêu chí nào đó. Tiêu chí đó phù hợp với bạn và bạn cũng thu được thành công. Nhưng si mê đến mức đặt ra mục tiêu phải lôi kéo một số lượng nhất định thành viên khác gia nhập tổ chức và lấy đó là con đường phát triển tâm linh là việc khác hẳn.

Sức mạnh của tổ chức không nằm ở người đứng đầu, cuốn sách vĩ đại, chân lý tối cao, kỹ thuật bí truyền, thế lực siêu hình đứng đằng sau mà chính ở sự mê say của các thành viên. Không cần tranh đấu, không cần

tranh luận, không cần lòng dũng cảm, các thành viên chỉ cần bỏ đi thì tổ chức sẽ tự sụp đổ.

Người thày của tâm hồn & của bản ngã

Minh sư là người giảng chân lý, để bạn tự quyết định đi hay không đi theo chân lý, không phải đi hay không đi theo họ. Sự hiểu biết về quy luật khách quan kiểu “Trái đất quanh xung quanh Mặt trời”, giúp người học nhận thức các hiện tượng và có cách ứng xử phù hợp trong các tình huống có liên quan. Người học không cần đi theo Mặt trời càng chẳng cần đi theo thày, thậm chí họ cũng chả cần cố gắng sống theo quy luật thì quy luật vẫn cứ vận động.

Một người thày đích thực luôn dạy bạn tự chịu trách nhiệm và tin tưởng vào chính cái tôi cao hơn của bạn – người thày quan trọng nhất của mỗi con người. Người thày đích thực là người bạn của tâm hồn bạn. Khi bạn kết nối với tâm hồn mình, bạn sẽ hiểu thầy và hiểu rằng bạn và thày là một. Một người thày đầy bản ngã dạy bạn rằng bạn là thày là một đẳng cấp khác bạn, bạn đang chìm ngập trong thiếu sót và sai lầm, do đó ân huệ của đời bạn là gặp được thày. Bạn trở nên phụ thuộc vào thày thay vì vào chính mình.

- Một người thày đích thực thì không bao giờ nói rằng họ là người thày duy nhất, đúng nhất, hay nhất hoặc tốt nhất. Một người thày đích thực không bao giờ xếp loại bất kỳ ai, bao gồm chính họ, những người thày khác và học trò và cả người không quen biết. Một người thày đầy bản ngã sẽ xếp họ vào nhóm số một, theo tiêu chí này hoặc tiêu chí khác.
- Một người thày đích thực không tạo ra các tổ chức để xây dựng ảnh hưởng xã hội, mà chỉ dùng tổ chức để hỗ trợ việc giảng dạy chân lý khi tuyệt đối cần tổ chức. Một người thày đầy bản ngã sẽ tạo ra tổ chức và mạng lưới để phát huy ảnh hưởng cá nhân.
- Một người thày đích thực dạy bạn hoài nghi bất kỳ điều gì bạn được rao giảng bao gồm chính lý thuyết họ đưa ra, tìm kiếm chân lý ở các nguồn khác, kiểm nghiệm qua thực chứng và thực ngộ. Một người thày đầy bản ngã sẽ nói về truyền thống tôn sự trọng đạo, rằng "không có thày đố mày làm nên" và khiến bạn day dứt khôn nguôi khi từ bỏ tổ chức, đồng môn và thày.
- Một người thày đích thực khuyến khích bạn tìm hiểu quy luật tự nhiên và bản chất đằng sau các hiện tượng, mà không đánh giá chúng là xấu hay tốt. Một người thày bản ngã đưa bạn vào ma trận các hiện tượng siêu hình, rồi giải thích các hiện tượng siêu hình theo kiểu bạn được ban ơn hay hỗ trợ của thày, của đệ tử và đồng hữu

siêu hình của thày, của Phật, Thần hay Thượng đế thông qua thày. Đây có thể coi là hiện tượng sùng bái thần quyền cá nhân, dùng thần quyền giải thích vạn sự. Người thày được thần thánh hóa.
- Một người thày đích thực không đưa ra các giải pháp cho các vấn đề cụ thể của bạn, mà khuyến khích bạn nhận thức nguyên nhân và quy luật cuộc sống. Các người thày bản ngã đưa ra các giải pháp cụ thể để thỏa mãn ham muốn của số đông như gìn giữ hôn nhân hay thành công công việc.

Thực ra các học trò đến được với minh sư chủ yếu cũng qua truyền miệng và tấm lòng của các học trò đi trước của thày. Cho nên sự phân biệt giữa tổ chức tư tưởng có tính chất lôi kéo và gây nên sự phụ thuộc và một tổ chức vì sự phát triển nhận thức của con người là rất mong manh. Một số tổ chức "có sứ mệnh chỉ đường" tạo ra một văn hóa si mê, ám ảnh hay phụ thuộc vào tổ chức hay cá nhân đứng sau tổ chức đó. Các kỹ thuật lôi kéo tư tưởng của một người thày, một tổ chức dựa trên các tiêu chí kiểu ham muốn, sợ hãi và ghét bỏ của bản ngã biến đổi khôn lường.

- Nếu bạn chỉ đi theo quy luật tự nhiên, ứng dụng trong chính cuộc đời của bạn, cảm nhận bằng chính nhận thức nội tâm của bạn, thì bạn sẽ không giờ cần gia nhập một tổ chức "nắm giữ chân lý tối cao" để có được chân lý đó.
- Nếu bạn có niềm tin vào vẻ đẹp của chính tâm hồn mình và năng lượng Tạo hóa trong mỗi một con người, bạn sẽ không đi theo một người thày vĩ đại nhất nào và có quyền năng ban ơn nào đó để quên đi cái đích tiến hóa nằm sẵn trong chính bạn.

8.4. Chánh pháp trong tim mình

Cập nhật ngày Thứ năm, 07 Tháng 11 2013 11:53Thứ năm, 07 Tháng 11 2013 01:52

Người cần đi sẽ tìm ra đường

Một người đứng ở giữa đường. Anh ta gặp đủ hạng người. Người đi miệt mài và người chạy lăng xăng. Đứng một chỗ, có các học giả thuyết giảng về chánh đạo và các tên say rượu cản đường bất kỳ ai.

Anh ta chê cái bọn đi miệt mài là chưa biết rõ cái chỗ cần đến sao không rong chơi tung tăng nơi này. Anh ta chê hạng lăng xăng là đã biết rõ nơi này sao vẫn điên cuồng chạy qua chạy lại. Hạng đi miệt mài và hạng chạy lăng xăng đều bận rộn không thèm nghe anh.

Anh ta tranh biện với các học giả về việc chọn đường. Anh ta chửi nhau với các tên say rượu về việc cản đường. Càng ngày anh ấy càng nói giỏi.

Một hôm bỗng nhiên anh ta nhận ra những con đường này này chắc chắn phải dẫn đến một nơi nào đó mà anh ta chưa biết.

Anh ta chặn đường một kẻ đi miệt mài hỏi kẻ đó đi đâu. “Tây Phương cực lạc”, kẻ ấy nói rồi bỏ đi.

Người biết đường sẽ cắm cúi đi

Anh ta đứng mãi, đứng mãi rồi lại gặp một kẻ đi miệt mài khác. Anh ta vội nói phải đến một nơi tên là Tây Phương cực lạc. “Lành thay, lành thay” kẻ ấy nói rồi bỏ đi.

Anh ta đứng mãi, đứng mãi rồi lại gặp một kẻ đi miệt mài khác. Anh ta vội hỏi Tây Phương cực lạc trông ra sao. “Tuyệt đẹp, tuyệt đẹp”, kẻ ấy nói rồi bỏ đi.

Anh ta đứng mãi, đứng mãi rồi lại gặp một kẻ đi miệt mài khác. Anh ta vội hỏi ngay Tây Phương cực lạc đi đường nào. "Thẳng tiến, thẳng tiến", kẻ ấy nói rồi bỏ đi.

Người này cũng vội bỏ đi theo luôn.

Dù đi miệt mài, thing thoảng anh ta vẫn dừng lại, chạy lăng xăng để kiếm ăn.

Giữa đường anh ta vẫn gặp các học giả và các tên say. Các học giả luôn miệng giảng và những tên say rượu luôn vung vẩy tay chân. Thỉng thoảng có học giả đón đầu anh ta để diễn thuyết về vẻ đẹp của Tây Phương cực lạc, anh ta vội vàng cảm tạ, rồi lại cắm cúi đi. Thỉng thoảng có tên say phang anh ta từ phía sau, anh ta vội vàng xin lỗi, rồi lại cắm cúi đi.

Dù chưa đến Tây Phương, anh ta đã hiểu hai chữ cực lạc.

Chúng ta sinh ra để vui sống trong từng giây phút chứ không phải để giải đố về chánh pháp

Người nào cũng muốn sống cuộc đời có mục đích. Mục đích của cuộc sống là tiến hóa. Rất ít người không bao giờ đặt câu hỏi về mục đích cuộc đời.

- Phần lớn không dám đặt câu hỏi để khỏi phải trả lời. Trong một xã hội cạnh tranh khốc liệt, con người cảm giác làm được cái gì cũng khó khăn. Điều quan trọng là đặt câu hỏi, thì sẽ có câu trả lời. Chỉ

có điều câu trả lời không cụ thể như kỳ vọng, mà thể hiện ở chính cách nhận thức về bản thân và sự sống.

- Có người cho rằng trụ vững tại thế giới vật chất bất chấp sự chèn ép của những kẻ khác là mục đích cuộc đời. Xã hội gọi người lăng xăng chiến thắng trong cuộc đua là thành công và người cản đường đua là kẻ say rượu. Tiến hóa không phải cuộc đua.

Xã hội duy lý dạy con người rằng, cái gì cũng phải có phương pháp và con đường cụ thể. Xá hội phân cực dạy con người rằng, luôn luôn có đúng và có sai. Sai đường là chết.

- Có người đứng mãi một chỗ để bảo vệ chánh đạo, giúp người khác không sa vào chỗ chết. Để sống cuộc đời tốt đẹp cho mình và cho xã hội không cần trở thành học giả về bất kỳ tôn giáo hay pháp môn nào. Sự thật không cần bảo vệ.Con người không cần mất cả cuộc đời để nói về chánh đạo, đi tìm chánh đạo cho mình, chỉ bảo chánh đạo cho người khác. Sống là tự thực hành chánh kiến, nghĩa là nhận thức trung thực và rộng mở.
- Có người không tìm ra chánh đạo và tự nhận rằng họ thất bại. Đường đạo trong tim mỗi người, không nằm trên giấy hay theo dưới tên tuổi của thánh nhân. Người chánh đi đường nào cũng chánh. Người tà giương chánh pháp và tên thánh nhân ra để phát động chiến tranh. Quan trọng là giữ tâm yêu thương cuộc sống và đi.
- Thời nào cũng có một số người miệt mài đi theo con đường của mình. Khi họ còn sống, xã hội bảo họ dại.Khi họ chết đi, xã hội tôn họ thành thánh nhân, cuộc đời của họ thành chánh đạo và lời nói của họ thành chánh pháp.

Thời này, con số người miệt mài đi theo đường cuả mình còn đông hơn gấp bội. Bởi vì tiến hóa của xã hội tự do ý chí đòi hỏi khả năng tự quyết định và tự chịu trách nhiệm của mỗi người.

Chánh đạo bắt đầu từ trái tim

Vạn vật đều chuyển động. Tiến hóa là một dạng chuyển động cho phép mở rộng năng lực sự sống mà thôi. Không tiến hóa nghĩa là chuyển động luẩn quẩn và cô lập.

Thực tế chẳng có một nơi chốn nào gọi là Tây Phương. Chỉ có một trạng thái vận động cực kỳ tinh tế, sôi động nhưng lại yên tĩnh, biến hóa nhưng lại nhất quán. Đi về Tây phương cực lạc là chuyển trạng thái vận động từ thô trược sang tinh tế.

Để sống ai cũng cần ăn, mặc, ở. Nhưng để tiến hóa thì mỗi người cần làm những việc khác nhau, phù hợp với nhận thức, sở trường và sở đoản của mình.

Chúng ta sinh ra để vui sống trong từng giây phút chứ không phải để giải đố về chánh pháp. Đường không tạo ra người đi đường mà người đi đường tạo ra đường. Pháp không tạo ra người tu mà người tu tạo ra pháp.

Đi trên đường tiến hóa là cảm nhận vẻ đẹp của sự sống trong muôn ngả đường đời. Chánh pháp trong tâm. Chánh đạo bắt đầu từ trái tim.

8.5. Nhận thức về chính mình

Cập nhật ngày Thứ bảy, 02 Tháng 11 2013 04:11Thứ ba, 06 Tháng 8 2013 07:48



Vỏ ốc tín ngưỡng

Nhiều người không muốn tìm hiểu những điều mà họ cho rằng không phải do chính đức Phật dậy theo Phật giáo nguyên thủy. Người nói rằng kinh thánh là do đức Jesus dậy và Jesus là Chúa nên không thể bàn cãi. Người hâm mộ Khổng Tử bảo Lão Tử dậy khó dùng, Khổng tử dậy đúng. Người khâm phục Lão Tử uyên thâm cho rằng Khổng Tử dậy quá cứng nhắc.

Người sùng đạo tin rằng tôn giáo của họ là số một. Khi thuyết phục bạn về một vấn đề, họ khẳng định rằng đó là do giáo chủ giảng. Trước một vấn đề chưa từng nghe đến, họ bảo là cái gì giáo chủ không dạy nghĩa là nó không tồn tại. Gặp một vấn đề không hiểu, họ bảo đó không thuộc con đường giải thoát của giáo chủ chỉ. Mấy Phật tử đọc hết, trải hết và hiểu hết những gì đức Phật dạy. Mấy tín đồ đạo Thiên chúa liên lạc trực tiếp được với đức Jesus để hiểu Kinh Thánh cho đúng (mặc dù có nhiều người đã và đang làm được điều này).

Khung tư duy nhân loại

Đi đến tận cùng chân lý của các bậc giáo chủ hay các dòng tư tưởng, tất cả sẽ gặp nhau vì đều nói về bản chất con người, bản chất vũ trụ và bản chất sự sống.

Các vĩ nhân mở khung tư duy nhân loại tại các điểm hẹp và méo của khung tư duy này. Các vị thầy đưa ra những sự thật căn bản và trọng yếu mà nhân loại cần nhận thức được trong từng thời kỳ.

Các nhận thức này nằm ở biên giới của khung nhân thức hiện có của nhân loại, mà nếu không mở rộng được biên giới này ra thì sự tiến hóa của nhân loại sẽ bị cản trở.

Khung tư duy của cá nhân

Mỗi bậc thầy của nhân loại xuất hiện tại một vùng đất vào một thời điểm chỉ có thể dạy được một số điều phù hợp với hoàn cảnh đó. Cho dù rất nhiều điều được dậy là chân lý tuyệt đối nhưng mỗi con người chỉ có thể hiểu được chân lý một cách tương đối từ góc độ nhận thức có sẵn của mình.

Nhưng nhiều người hạ thấp các tư tưởng thành các khung tư duy. Con người chui vào khung tư duy đó và bóp méo nó theo nhận thức riêng của mình để nhìn đồng loại. Họ không thừa nhận đó là khung của mình mà bảo rằng đây là tư tưởng của đức giáo chủ của họ.

Tôn giáo chỉ là nguồn gốc của một trong những cái khung tư duy cơ bản. Khung tư duy cá nhân còn được tạo ra từ sự vay mượn vô thức khung tư duy của gia đình, của tập thể, của dân tộc, của quốc gia, của thế hệ qua các mối quan hệ và hệ thống truyền thông khổng lồ…trong cuộc đời này và từ những cuộc đời trước.

Tìm kiếm sự thật trước, tìm kiếm tổ chức sau

Với tôn chỉ sự thật là trên hết, Thông thiên học là dòng tư tưởng phi tôn giáo và hợp nhất tôn giáo. Nhiều người chuyển từ sùng đạo sang sùng Thông thiên học, nhưng bản chất tư tưởng cục bộ vẫn không thay đổi. Khi gặp vấn đề mới, họ không tìm hiểu mà nói rằng “Thông thiên học cũng đã bàn rồi” theo kiểu đó là sự thật của Thông thiên học hoặc được bao trùm trong sự thật của Thông thiên học.

Họ không tiếp tục mở rộng công cuộc tìm kiếm sự thật đã gây dựng bởi những người đi trước. Họ nhắc đi nhắc lại những điều đã được trình bày như những người sùng đạo nói về giáo lý môn phái của mình.

Người thiết tha với sự thật, thực sự hiểu được tư tưởng của những người đặt nền móng cho Thông thiên học hơn nhiều những thành viên của Thông thiên học đứng mãi trên nền móng đã được những người đi đầu trước bồi đắp nên từ cách đây cả trăm năm mà không hề xây dựng tiếp ngôi nhà sự thật.

Không đi hết con đường đến sự thật

Đức Phật nói "Chỉ có hai lỗi lầm của con người trên đường đến sự thật. Không đi hết cả con đường và không bắt đầu". Những người đã thức tỉnh nhưng không cố gắng tìm hiểu sâu, thỏa mãn với hệ tư tưởng đang có là những người đã bắt đầu nhưng không đi hết con đường.

Người cố chấp vào một hệ tư tưởng tin trách nhiệm dậy sự thật là của các Đấng, của Chân sư hay của nhà Tiên tri. Trách nhiệm học sự thật là của Đệ tử chân truyền. Họ cho rằng sự thật chỉ gói gọn trong những điều được các bậc họ sùng bái nói ra. Con người chỉ việc nhận lấy tư tưởng có sẵn đó là đủ.

Các bậc thầy dù xuất sắc đến đâu cũng không thể dạy ta mọi điều. Đức Phật cách đây hàng nghìn năm không thể dạy nhân loại đang trong thời kỳ u tối về sự sống trên các hành tinh khác và thuyết tương đối, nhưng ngài dậy chúng ta về các mức độ của tâm thức và các cảnh giới. Đó chỉ là cách nói hiện đại và cách nói cổ điển của cùng một chân lý mà thôi.

Đức Phật không thể dạy bằng tiếng Anh cho cả nhân loại vì người Ấn không hiểu. Đức Jesus không thể giảng bằng tiếng Phạn vì việc này không cần thiết. Nhưng sự thật diễn đạt bằng ngôn ngữ gì và được lý giải bằng cách thức nào cũng vẫn là một sự thật.

Tự bắt đầu và tự bước đi

Các vị thầy càng không thể học thay, sống thay và thấu hiểu sự thật thay ta. Họ chỉ đường nhưng ta phải tự bước đi. Chỉ tự trải nghiệm mới có thể tự thấu hiểu.

Không ai có thể dạy hết mọi sự thật và không ai có thể học hết mọi sự thật. Có sự thật với người này là hiển nhiên với người khác là nghịch lý. Cùng một sự thật, mỗi người chỉ hiểu được một phần và mỗi giai đoạn sống nhận thức của con người được mở rộng hơn.

Nhưng tất cả phải tìm kiếm sự thật bằng cả thế mạnh và hạn chế của mình. Sự thật này sẽ dẫn đến sự thật khác. Con đường này sẽ dẫn đến con đường khác.

Khi con người hài lòng với nhận thức đang có nghĩa là họ đứng lại trong khi sự sống vẫn vận động không ngừng. Mỗi con người cần có các trải nghiệm mới để mở rộng tư duy. Các vị thầy sẽ liên tục xuất hiện để đưa ra nhân loại đến các cấp độ nhận thức mới.

8.6. Siêu hình & hữu hinh

Chủ nhật, 10 Tháng 11 2013 11:25

Siêu hình & hữu hình

Giác quan thông thường, kể cả siêu giác quan, là rất hạn chế để giúp con người đến với chân lý. Ánh sáng trắng thực ra là dải sáng màu. Con người sống giữa biển sóng vô tuyến, sóng âm và sóng ánh sáng nằm ngoài tần số mà giác quan không cảm nhận được. Trái đất quá lớn để con người nhận thức được bằng giác quan rằng nó hình cầu, trong khi phân tử quá nhỏ bé để con người nhận thức được bằng giác quan rằng chúng về cơ bản là rỗng.

Khi bắt đầu tin vào sự tồn tại của những chiều siêu hình, ngoài không gian và thời gian vật lý, tôi nghĩ rằng cái gọi là vô hình là không hữu hình theo giác quan hạn chế của con người, thực ra là siêu hình hay hiện hình trong các chiều đo khác.

Vô hình và hữu hình không mâu thuẫn mà chỉ bổ sung nhau, trộn lẫn với nhau ? Duy vật và duy tâm sẽ hội tụ ?

Quá khứ & tương lai



Những gì mắt con người nhìn được không những rất hạn chế, mà còn chỉ là ảo ảnh phiến diện thuộc về quá khứ. Ánh sáng từ một vật thể đến được mắt ta, thông tin về hình ảnh chuyển lên não ta thì vật thể đã biến đổi. Mắt chúng ta đang quan sát một ngôi sao cách Trái đất hàng nghìn năm ánh sáng, biết đâu trên ngôi sao đó cũng có những con

người như chúng ta đang sống, và ánh sáng ngôi sao đến mắt ta thì họ đã chết rồi. Chúng ta đang nhìn quá khứ của họ và họ đã nhìn tương lai của chúng ta ?

Nếu ai đó cầm điện thoại di động và rơi vào một xoáy thời gian trở về 1.000 năm trước, biết đâu anh ta sẽ được dân chúng tôn thành thần. Và nếu vòng xoáy thời gian, cho người ấy tiến về phía trước 1.000 năm, biết đâu anh ta sẽ thấy người tương lai trực tiếp phát sóng để giao tiếp với nhau mà không cần điện thoại. Thần hay người phải chăng khác nhau ở chiều tồn tại hay trình độ nhận thức ?

Vô thần và hữu thần phải chăng chỉ là những giai đoạn trong nhận thức con người. Khi con người mở rộng hiểu biết và trải nghiệm thì quan niệm tôn giáo sẽ thay đổi.

8.7. Sự hình thành các tôn giáo & vai trò của đức Trưởng giáo

Cập nhật ngày Thứ tư, 13 Tháng 11 2013 06:06Thứ sáu, 08 Tháng 11 2013 14:26

Ban đầu không có tổ chức tôn giáo mà chỉ có một vị thầy dạy cho một nhóm học trò

Các tôn giáo có lịch sử rất lâu dài trên Trái đất. Sự ra đời và phát triển của nhân loại trên Trái đất gắn liền với sự ra đời và phát triển của tôn giáo. Ban đầu không hề có các tôn giáo mà chỉ có các vị thầy dạy học cho các học trò. Các tôn giáo lớn hiện nay được tổ chức lại cách đây khoảng vài nghìn năm. Đây là một phần của một kế hoach tiến hóa vĩ đại, để chuẩn bị cho nhân loại bước ra khỏi giai đoạn mạt pháp, khi Trái đất đi vào một chu kỳ vũ trụ mới.

Trái đất xoay xung quanh chính nó tạo ra ngày và đêm và xoay xung quanh Mặt trời tạo ra năm và mùa. Trái đất cùng cả Thái dương hệ lại chuyển động theo một quỹ đạo trong Dài ngân hà, Dải ngân hà đến lượt nó lại chuyển động theo một quỹ đạo xung quanh Mặt trời trung tâm. Quá trình vận động đó trải qua những quãng tối và quãng sáng với khoảng thời gian khoảng hơn 12,000 năm và tổng của một quãng sáng và một quãng tối là một chu kỳ gần 26, 000 năm. Quãng tối là thời mạt pháp và quãng sáng là thời thịnh trị.

Năm 2012 là 12 giờ đêm của chu kỳ đó. Chúng ta đang ở giai đoạn hừng đông của một bình minh dài vài trăm năm trong một ngày vũ trụ dài hàng chục nghìn năm. Bình minh đó quá dài so với một đời người vài chục năm

nên chỉ có những ai đủ tinh tế mới cảm nhận được về sự tăng lên của các dạng năng lượng mà giác quan vật lý của con người không cảm nhận được. Giai đoạn tiếp theo sẽ có sự bùng nổ về nhận thức và nhảy vọt về tiến hóa.

Vào giai đoạn cuối của thời kỳ mạt pháp gần nhất, trên thế giới bắt đầu xuất hiện một số vị thầy vĩ đại. Họ tạo ra hoặc cải biến những tôn giáo lớn như đức Jesus với đạo Thiên Chúa và đức Thích Ca với đạo Phật. Sự xuất hiện của các vị thầy lớn cùng với các tôn giáo lớn trong suốt mấy ngàn năm vừa qua là để chuẩn bị cho giai đoạn giai đoạn mà chúng ta đang sống và sẽ sống.

Tôn giáo là một hình thức giáo dục về sự sống và tiến hóa của thời mạt pháp. Một lãnh tụ tôn giáo chính là một người thầy vĩ đại của nhân loại. Nhân loại cần học rất nhiều về bản chất của con người và vị trí của con người trong tiến hóa của vũ trụ.

Đẩy mạnh giáo dục không phải ngẫu nhiên. Một số cá nhân xuất sắc chắc chắn sẽ có những bước tiến vượt bậc giai đoạn này. Một số người vẫn tiến nhưng sẽ vẫn ở lại trong thế giới 3D. Phần đông nằm trong ranh giới : thăng lên hoặc ở lại. Cơ hội học hỏi của họ giai đoạn từ vài chục đến vài trăm năm này sẽ quyết định tiến hóa của họ cho cả một giai đoạn dài hàng chục nghìn năm sau này.

Thời kỳ hình thành và phát triển các tôn giáo có tổ chức trước thời kỳ Aquarius

Sau khi được các vị thầy đặt những nền móng đầu tiên, các tôn giáo bắt đầu đi vào giai đoạn "3D hóa" bởi con người, bởi vì Trái đất vẫn đang trong thời kỳ tăm tối.

Đầu tiên, các lời dạy được tập hợp và ghi chép lại. Quá trình này một mặt giúp giữ gìn và truyền bá tri thức cổ, mặt khác tạo ra tình trạng tam sao thất bản.

Được coi là một bộ môn về khoa học sự sống, mỗi tôn giáo đi sâu vào một vài nội dung và phát triển một vài kỹ thuật đặc thù. Thuộc một ngành chung là ngành giáo dục cơ bản về Sự sống & tiến hóa, hầu hết các tôn giáo lớn dạy nhận thức nền về sự sống và tiến hóa của con người & vũ trụ. Nền kinh sách đồ sộ của các tôn giáo cũng được bổ sung bởi các vị Chân sự hoặc các Đệ tử cấp cao đầu thai. Nếu một số tri thức được thống nhất giữa các Chân sư chỉ được phổ biến ở mức độ nào đó vào một thời kỳ nào đó thì mức độ này sẽ được tôn trọng bởi tất cả các vị thầy thuộc các tôn

giáo khác nhau. Điều này thể hiện bằng việc không đưa ra thông tin hoặc mã hóa thông tin để chỉ người có cơ duyên và trình độ mới hiểu được.

Đề cập đến những nguyên lý quá cao siêu mà giác quan và cả đầu óc thông thường không xử lý được, cộng thêm những ngôn ngữ đầy mật mã và ẩn dụ, tôn giáo trở thành ngành thần bí học. Tôn giáo, đặc biệt là tôn giáo có tổ chức chặt chẽ ngày càng trở nên chia rẽ, thậm chí đối đầu với khoa học. Khoa học được cho là thuộc duy vật, nghĩa là tìm cái lý của sự vật và hiện tượng con người ghi nhận được. Tôn giáo được cho là thuộc duy tâm, nghĩa là không khoa học.

Sau đó, xuất hiện các tổ chức phụ trách việc diễn dải và truyền tải các lời dạy này. Các tổ chức càng ngày càng được tổ chức quy mô và chặt chẽ hơn, đi kèm với chúng là các nghi lễ, các nơi chốn hành lễ và các thứ bậc. Lúc đó tôn giáo có tổ chức ra đời. Các tổ chức nào càng có nhiều quy tắc, điều lệ, nghi lễ, nơi chốn hành lễ thì càng được dân chúng kính sợ theo kiểu "chính danh ngôn thuận".

Khi các tổ chức tôn giáo được lập ra, một số trong số chúng trở nên có những quyền lực rất lớn. Một tổ chức có xu hướng cho rằng nó đại diện cho các vị thầy. Trong khi đó, giáo lý và hành động của nhiều tổ chức một cách có hệ thống đi ngược lại hoặc bóp méo chân lý. Nhiều tín đồ của tôn giáo thông tỏ điều lệ, lễ nghi và chức sắc tôn giáo hơn là sự thật. Việc giảng dạy chân lý phải nhượng bộ và pha trộn với những hình thức tôn giáo chỉ vì quyền lợi cuả tổ chức.

Các chức sắc tôn giáo ban đầu là cầu nối giữa các vị thầy – được cho là quá cao trong việc kết nối với công chúng – được cho là quá thấp. Càng ngày càng có nhiều trường hợp, tổ chức và chức sắc tạo ra sự ngăn cách giữa nhân loại với chân lý được các vị thầy mang đến trong dạng nguyên thủy của nó. Nhiều chức sắc tôn giáo có nhận thức thấp hơn hẳn các vị thầy, nên chỉ lặp lại kinh sách mà không thể diễn giải thậm chí diễn giải sai. Nhưng họ lại gây cảm giác gần gũi với những tín đồ sùng tín có cùng trình độ. Một số tín đồ đồng hóa giáo lý và chân lý, đồng nghĩ thực hành nghi lễ với việc phát triển tâm linh. Ngược lại một số người do không tán đồng với quy tắc, điều lệ, nghi lễ, chức sắc tôn giáo hay tín đồ mà cũng ác cảm luôn với lời dạy của các vị thầy và không để tâm tìm hiểu chân lý của chúng.

Nếu 3D là thế giới của tư tưởng phân cực thì tôn giáo 3D hóa cũng sẽ bị chia rẽ. Các tôn giáo chia rẽ với nhau và một tôn giáo lại chia rẽ trong chính nó thành rất nhiều chi phái. Tôn giáo nào và chi phái nào cũng cho mình là nhất, nếu không nhất một cách toàn diện thì cũng nhất ở một

điểm riêng biệt, nếu không nhất trong độ tuân thủ thì nhất trong độ sáng tạo, nếu không nhất ở tính vi diệu thì nhất ở tính ứng dụng.

Đức trưởng giáo thế gian và việc hợp nhất tôn giáo

Điểm chung của rất nhiều tôn giáo là đều nhắc đến một trưởng giáo – World teacher, nghĩa là vị thầy của các thầy. Người này được gọi bằng những cái tên khác nhau tùy ngôn ngữ và dòng tôn giáo như Christ, Di Lặc, Meitrya, Messiah... Nghĩa là mỗi người chúng ta có thể là học sinh cấp phổ thông trong ngôi trường của thầy Jesus hay thầy Thích Ca. Nhưng thầy Jesus hay thầy Thích Ca lại là học sinh trong ngôi trường đại học của thầy Christ, cũng là thầy Di Lặc, thầy Meitrya, thầy Messiah...

Nhiệm vụ của thầy trưởng giáo nói theo ngôn ngữ của các công ty đào tạo thời hiện đại là TOT nghĩa là training of trainers. Thầy trưởng giáo chính là người phân công và thống nhất với các vị thầy trực tiếp đầu thai về việc dạy môn này nào, đến mức độ nào, ở thời điểm nào và ở đâu. Thậm chí cả việc thầy trưởng giáo sẽ có tên khác nhau trong các tôn giáo khác nhau cũng là việc được tính trước. Việc này cũng không thể nào tránh khỏi, trong một thế giới chia cắt, chẳng có truyền thông và giao thông hiện đại như hiện nay.

Các vị đứng đầu các tôn giáo chủ yếu là Chân sư trực tiếp thuộc trường của thầy Trưởng giáo. Nhân loại còn được đón nhận những vị thầy từ những nơi rất xa xôi trên khắp vũ trụ này đến. Họ không tạo nên các tôn giáo mà tạo nên các nền văn minh biệt lập nhưng chói ngời như văn minh Maya, văn minh đã tạo nên một lịch kết thúc vào năm 2012. Người Maya phát triển đến mức từ xa xưa đã biết quan tâm đến những đại chu kỳ vũ trụ, vượt xa cái chu kỳ ngắn ngủi của Trái đất với Mặt trời mà những người được coi là văn minh hơn quen thuộc là ngày, tháng, năm.

Các tôn giáo lớn đều tiên đoán cho sự tái xuất của nhân vật Trưởng giáo này vào thời kỳ chúng ta đang sống. Với người sùng tín chỉ một tôn giáo, họ kỳ vọng vị Trưởng giáo này sẽ chấn hưng tôn giáo "của tôi" vì nó cũng là tôn giáo "của thầy". Với những người chỉ quan tâm đến chân lý, thì việc xuất hiện vị Trưởng giáo này chứng tỏ thay đổi nhận thức bản là cực kỳ quan trọng cho tiến hóa giai đoạn này.

Nói một cách dễ hiểu dù không thực sự chính xác, đức Trưởng giáo là người xây dựng các tôn giáo bằng việc cử các học trò của mình xuống thế gian thì đức Trưởng giáo cũng là người chỉ huy việc thống nhất tôn giáo bằng cách quay lại thế gian. Thầy trưởng giáo thực ra không bao giờ xa công cuộc giáo dục nhân loại.

Mục tiêu giáo dục của các vị thầy là nhân loại sẽ đạt được mức độ nhận thức hợp nhất giữa hình thể và tư tưởng, bản ngã và chân ngã, cá thể và tổng thể. Nhận thức này gọi là Christ Consciousness. Khi mỗi người đạt được nhận thức này, nhân loại sẽ tự kết nối với nhau, Trái đất sẽ kết nối với vũ trụ. Lúc đó Christ sẽ hiện diện trong tâm mỗi người và thời kỳ vàng son lại quay về với Trái đất. Đó là ý nghĩa sâu xa nhất của việc Đức trưởng giáo quay lại thế gian.

8.8. Sự thật là mảnh đất không lối đi

Cập nhật ngày Thứ bảy, 09 Tháng 11 2013 06:29Thứ ba, 20 Tháng 11 2012 14:56

Ngón tay nào chỉ trăng ?

Nhiều người hỏi tôi tu tâm linh theo trường phái nào hay day pháp đạo nào. Tôi trả lời không theo dòng lý luận cơ bản nào cả. Tôi cũng cho rằng tu chính là sống trong cuộc đời. Ta không cần mà cũng không thể sống theo một nguyên lý cụ thể nào cả. Người đó không hài hòng.

Người này trước đó đã giới thiệu cho tôi môn nhân điện mà tôi thấy rất hay và muốn học thêm. Người ấy bảo bản ngã của tôi vẫn thích cái này cái khác, lập kế hoạch này kế hoạch khác, cố gắng đạt được cái này cái khác. Người này lại hỏi tôi đang thực hành tâm linh theo kỹ thuật nào. Tôi nói tôi cũng không phải là người của ngành nhân điện. Người này càng không hài lòng.

Tôi nghĩ là những cái tên trường phái, những sự phân loại dòng tu, không quan trọng bằng cách cảm nhận và hành động thật sự như thế nào. Người ấy nổi giận bảo rằng tôi giỏi quá rồi, không cần theo ai cả, không cần theo kỹ thuật nào cả. Người ấy khẳng định tu như tôi là tham gia giao thông mà không đi đúng một làn đường, sẽ gặp tai nạn thương tâm.

Lý luận về trường phái này hay trường phái khác ưu việt hơn, khác gì hôm nay so sánh ngón tay của Trang Tử, Lão Tử, Mạnh Tử, Khổng Tử .... đều chỉ trăng cách đây trăm nghìn năm, cái ngón tay của ai đẹp hơn, trong khi vầng trăng ấy đã hết khuyết lại tròn ?

Ám ảnh rằng phải đi theo người hoàn thiện phản ánh nỗi lo sợ ngầm rằng ta không bao giờ đủ hoàn thiện. Một số người thấy vĩ đại của nhân loại có mặt trên Trái đất hơn một lần. Biết đâu sự thật về cuộc đời của Jesus trên Trái đất sẽ khiến một số người cảm thấy gần gũi với ông hơn nhưng khiến một số người khác nghi ngờ giảng dậy của ông hơn so với trước kia khi còn tưởng ông chỉ là huyền thoại ?

Mỗi lần đầu thai, các vị thầy nhân loại đều phải trải qua quá trình nhớ lại, chiêm nghiệm lại, chứng ngộ lại và sáng tạo lại cách giảng dậy mới về con đường giác ngộ, cho phù hợp với thời đại. Biết đâu ta đang ca ngợi và phủ nhận cùng một linh hồn, quên cả việc cần im lặng để ngắm nhìn mặt trăng.

Có cần lập Hội những người chứng ngộ Osho và Hội những người chứng ngộ J. Krishnamurti ? Đừng chứng ngộ một cái tên. Hãy chứng nghiệm những chân lý J. Krishnamurti hay Osho đã chứng ngộ theo cách của bạn và diễn đạt chân lý đã được bản kiểm chứng theo cách của bạn.

Có cần thiết phân biệt Phật tử và con chiên ? Đừng phấn đấu trở thành đức Thích ca hay đức Jesus. Hãy dùng chính bạn để thể hiện sự vận động của quy luật và biểu hiện của chân lý.

Bạn và tôi, và Đức Thích ca, và đức Jesus, và J. Krishnamurti và Osho đều là hiện thân của Ánh sáng, Tình yêu, Phật, Chúa, Vô bản thể, Năng lượng bất tận.



"Truth is pathless land" - J. Krishnamurti

Ý kiến Huongclass nhận được nhiều là bàn về tâm linh trên quan kiến cá nhân không chính thống, mà quan kiến cá nhân thì thường là vô minh. Ngoài ra, website toàn là những gì cá nhân tôi nghĩ, chứ chân lý chưa chắc là như thế. Tôi thừa nhận không có ai có thể nói toàn chân lý. Mỗi người chỉ cố gắng tiếp cận chân lý từ góc độ của mình, theo chứng ngộ của mình.

Tôi lựa chọn viết về con đường tôi đi, thay vì một sự thật chung chung, mà trên lý luận có thể đúng cho tất cả mà trong thực tế có thể không phù hợp cho tôi hoặc cho bạn. Tôi không chép chân lý từ đâu đó. Tôi không mô tả con đường tôi không đi. Tôi cũng tránh nêu trải nghiệm được nghe kể mà bản thân tôi không cảm thấy thế, chẳng cảm thấy gì, hoặc hoàn toàn đồng cảm nhưng cần tôn trọng riêng tư của người kể. Tôi không khái quát hóa

con đường của tôi thành con đường của chung. Thực tế, không có con đường của chung.

Với một số người, chân lý phải đi ra từ kinh sách hoặc từ các vị Phật, đức Chúa, đức Thánh đã chứng ngộ.... Chân lý phải trừu tượng và cao cả, vượt lên trên những suy nghĩ và chứng nghiệm cá nhân. Dường như, chân lý khi được cá nhân trải nghiệm thì nó không phải là chân lý nữa, mà chỉ là kinh nghiệm, nó không vi diệu nữa mà hóa tầm thường.

Sự thật cần được tôi và bạn biết, hiểu, cảm thấy, trải nghiệm bằng cơ thể, tình cảm, tâm trí và tâm hồn của tôi và bạn. Còn những sự thật mà tôi và bạn không bao giờ biết, không bao giờ thấy hoặc không bao giờ trải nghiệm, những sự thật mà mãi mãi chỉ là khái niệm vi diệu, liệu có phải là sự thật phổ quát, sự thật ảnh hưởng đến hạnh phúc của chúng ta, sự thật đáng để chúng ta quan tâm kiếm tìm ?

Sự thực và hiện thực

Mọi quy luật đều có thể và cần được cá nhân hóa khi nó vận động trong mỗi và tất cả các cá nhân. Mọi chân lý đều có thể và cần được cá nhân khám phá. Cái gì chỉ đúng với người này không đúng với người khác, chỉ xảy ra với người này mà không xảy ra với người khác, chỉ đúng lúc này chỗ này mà không đúng lúc khác chỗ khác là hiện thực cá thể, không phải sự thực. Cho nên ta có hiện thực muôn màu, thể hiện một vài chân lý.

- Nếu chúng ta không tự chứng ngộ quy luật mà chúng ta nghĩ là đã hiểu, thì điều đó đồng nghĩa với việc chúng ta cho rằng chúng ta ở ngoài quy luật.
- Nếu chúng ta cho rằng chân lý về sự vận động vũ trụ chẳng hạn chỉ có thể được chứng nghiệm ở tầm vũ trụ, thì có thể chúng ta cũng cho rằng chúng ta đang ở ngoài vũ trụ.

Sự thật vượt lên trải nghiệm cá nhân, dù cá nhân đó là đức Thích ca, đức Jesus hay chỉ là bạn và tôi, nhưng con đường tìm đến minh triết sẽ luôn có màu sắc cá nhân. Tôi và bạn là hai con người khác nhau. Con đường nhận thức của tôi và bạn do đó không giống nhau cho dù chúng ta có thể tìm kiếm cùng sự thật và cùng tìm thấy một phần sự thật.

Sự thật ở khắp mọi nơi

Có người bảo tôi rằng nói sự thực là mảnh đất không có lối vào dễ hiểu hơn. Nhưng tôi e rằng nói như vậy thì sẽ có người cho rằng cho rằng sự thực là một thứ ở ngoài chúng ta và chúng ta có thể đi vào và đi ra sự thật.

Sự thật có ở khắp nơi. Sự thật chung cho tất cả. Sự thực là vô tận. Mỗi người đều đang ở sẵn trên mặt đất của sự thật. Có điều là khả năng nhận thực sự thật của từng người là khác nhau.

- Khi chúng ta nâng cao nhận thức, thực hành tâm linh, mở rộng tình yêu, chúng ta sáng tạo ra những con đường mới của riêng ta trên mảnh đất sự thực của tất cả mọi người.
- Khi chúng ta sống theo lối mòn, thực hành nghi lễ, thu hẹp tình yêu, chúng ta luẩn quẩn trên con đường cũ, chúng ta vẫn luôn nhận thức sự thực nhưng chỉ là sự thực bị giới hạn.

Nhận thức là đường đi đến sự thật mà sự thật là mảnh đất không có lối đi. Vì mỗi con người là khác nhau nên phải có đường khác nhau.

8.9. Sự thật về bản thân trước, tiểu sử giáo chủ sau

Thứ bảy, 02 Tháng 11 2013 04:11

Con người là vũ trụ thu nhỏ. Có người hiểu vũ trụ nên hiểu chính mình. Có người hiểu chính mình nên hiểu vũ trụ. Mỗi con người đều là một phần của thế giới, một phần của sự thật. Khi mỗi con người tự tìm hiểu chính mình, họ tự giải phóng mình và đưa sự thật lớn hơn đến toàn nhân loại.

Các tôn giáo đã tốn bao nhiêu giấy mực để sửa chữa tiểu sử và các câu chuyện xung quanh cuộc đời của các bậc giáo chủ cho thật đẹp và thật phi thường. Bao nhiêu người trong chúng ta thuộc làu làu các bản tiểu sử sửa chữa ấy mà không biết về tiểu sử của con người đa chiều của mình và tiểu sử của nhân loại.

Vì không biết chính vẻ đẹp tâm hồn mình nên con người không hiểu được những điều được dạy, càng không thể liên lạc bằng tư tưởng được với các bậc thầy của nhân loại dù thực sự cho họ không bao giờ xa cách chúng ta. Họ đơn giản đang ở các chiều vũ trụ cao hơn, các vùng năng lượng cao hơn, với các mức độ nhận thức cao hơn bao trùm lấy chiều vật lý chúng ta đang sống. Tâm hồn của chúng ta ở gần với họ. Chừng nào ta hiểu ta và kết nối với tâm hồn ta, ta sẽ hiểu được rất nhiều sự thật.

Hiện nay các vị thầy nhân loại ở thế giới tinh thần hỗ trợ trực tiếp nhiều vị thầy đang đầu thai trên Trái đất để hướng dẫn những con người đang thức tỉnh hiểu được bản chất hành trình linh hồn mình qua nhiều kiếp sống và hiểu được mục đích, bài học cuộc đời hiện nay cũng như cách thức giải quyết những khó khăn đang đặt ra trong cuộc đời họ. Các vị thầy giúp chúng ta đánh giá được những sự kiện cuộc sống từ nhận thức về những sự thật cơ bản về chính mình và về tiến hóa.

Các vị thấy đó là đức Jesus Christ, Mẹ Mary, tổng thiên thần Michael, Quán thế âm Bồ tát, Yogananda, chân sư Kuthumi … Bạn có thể thấy sốc rằng những tên tuổi vĩ đại đó có thể giúp bạn trong các vấn đề nhỏ bé như không kiềm chế được cảm xúc, thất tình, mất việc làm, hoang mang trước cuộc đời…Họ không gặp bạn để sửa chữa lại kinh sách hay tiểu sử của họ, mà giúp bạn hiểu tiểu sử tâm hồn bạn và viết nên những chương mới.

Sự thật về hành trình tâm hồn cần được mỗi người khám phá như bất kỳ sự thật nào của vũ trụ. Sự thức tỉnh của bạn về chính mình là quan trọng với bạn, với nhân loại và với Trái đất.

8.10. Thượng đế có thể giải thích mọi điều, nhưng ta cần tự giải thích

Cập nhật ngày Thứ bảy, 02 Tháng 11 2013 04:13Chủ nhật, 22 Tháng 9 2013 10:15

Thần thánh tác động hay quy luật của thế giới đa chiều ?

Khi mới thức tỉnh về thế giới vô hình tôi rơi vào tình trạng khủng hoảng. Sau đó tôi gặp được một người thầy, ông ấy dùng khái niệm thần thánh để giải thích mọi hiện tượng siêu hình. Ông ấy hướng dẫn cách liên hệ với thần thánh và dạy niệm chú để xin gia trì từ thần thánh. Vì tôi vốn là người vô thần và sự vô thần đã khiến tôi khủng hoảng trước các hiện tượng siêu hình, cho nên, khái niệm thần thánh với những người có đức tin sẽ là bình thường, mà với tôi khi đó là vĩ đại. Nó khiến tôi lúc ban đầu thấy vô cùng an ổn, khi giúp giải thích những hiện tượng vượt ra ngoài quy luật vật lý.

Khi tôi niệm danh hiệu các vị Thần Phật, tôi thấy điều kỳ diệu như cảm nhận được năng lượng, tập được yoga, múa một điệu chưa học, bấm được những huyệt mà tôi lúc bình thường không hề biết nó tồn tại …. Rất nhiều người khác cũng có các hiện tượng như tôi. Thầy bảo đó là do thần thánh. Tất cả các hiện tượng siêu hình như giải vong tà, chữa bệnh bằng năng lượng, nghiệp quả hay các hiện tượng hữu hình khó lý giải được như việc

xây Kim tự tháp, việc giới thiệu các triết lý, khoa học vũ trụ và tôn giáo cao siêu cho con người ...đều có thể giải thích được là do thần thánh.

Nhưng vì sao thần thánh tạo ra chuyện này mà phải việc kia ? Thầy không lý giải được mà chỉ nói là thần thánh muốn thế. Tại sao thần thánh lại muốn thế ? Vì sao, các ngài không tự làm những điều các ngài muốn ở cái nơi ngài muốn mà cứ tác động lên con người ?

Thời gian đầu tôi cầu xin thần thánh vì tôi thiết tha được gặp thần thánh và thấy điều kỳ diệu. Sau đó tôi chẳng xin gia trì nữa và còn muốn tranh cãi với thần thánh. Chuyện kỳ lạ vẫn xảy ra quanh tôi. Mặt trời vẫn mọc, Kim tự Tháp vẫn đứng sừng sững ở đó và các hiện tượng siêu hình vẫn xảy ra. Sau đó, tôi thử hỏi trực tiếp các thần thánh của thầy. Cuối cùng tôi chẳng muốn liên can gì đến thầy và thần thánh nữa. Bởi vì tôi thấy rằng thầy và thần thánh gây ra các chuyện của tôi, chắc không phải cùng một cấp độ với thần thánh tạo ra Mặt trời, linh hồn hay Kim tự tháp.

Sau này, tôi thấy mỗi hiện tượng siêu hình hay hữu hình đều có thể liên quan đến quy luật và năng lượng của một số chiều khác nhau, thường là xung quanh chiều vật lý như chiều âm hay chiều tâm trí. Ngoài ra, các hiện tượng hữu hình và siêu hình mà ta cảm nhận được và chịu tác động đều liên quan đến bản chất năng lượng và trình độ nhận thức của ta theo cách này hoặc cách khác.

Nhiều hiện tượng siêu hình chỉ là do tiềm thức được kích hoạt hoặc do cái tôi cao hơn tác động, nghĩa là về cơ bản xuất phát từ chính chiều ẩn hoặc tâm thức cao hơn của chúng ta. Một vài hiện tượng liên quan đến vong ma và tinh linh thiên nhiên, nghĩa là các đối tượng có vẻ là ngoài ta nhưng chắc chắn vì lý do bên trong ta mà ta nhận thức hoặc chịu tác động của chúng. Những hiện tượng thật sự do các siêu linh hồn trực tiếp tạo ra theo cầu xin của những người hoặc vừa cầu xin vừa hoang mang như tôi hay tràn đầy đức tin thánh thiện như ai đó là ai rất hiếm. Giả sử các ngài có vì đức tin hay nguyện cầu của ta mà làm, thì cũng do có điều gì đó sâu sắc hơn bên trong ta.

Do Thượng đế hay do bản chất con người ?

Có những người tin vào Thượng đế và nhân danh Thượng để tổ chức thánh chiến hay khủng bố. Có những người biến Thượng đế thành kẻ trừng phạt cuối cùng theo kiểu nếu làm như thế này được lên thiên đàng, làm thế kia xuống địa ngục ...Có những người cũng vì tin vào Thượng đế mà hy sinh vì chúng sinh. Có những người không tin vào Thượng đế nhưng mà họ có tình yêu con người và tự nhiên bao la, thánh thiện. Bởi vì bản chất năng

lượng và nhận thức của chính họ khác nhau, dù họ đều được Thượng đế tạo ra.

Nhiều người nói với tôi rằng họ không tin vào Thượng đế vì đức Phật Thích Ca không dạy về Thượng đế. Nhiều người thích đạo Phật vì nó rất khách quan và khoa học. Thậm chí có người còn bảo tôi là đức Phật đã hoàn toàn giác ngộ, nghĩa là chả còn gì cao hơn ngài cả. Tôi có niềm tin rằng đức Phật không nói về Thượng đế hay những siêu tinh thần là bởi vì ngài muốn tránh cái bệnh lý luận dựa trên câu chữ quá to tát của dân Ấn Độ lúc ấy và phần lớn nhân loại cho đến lúc này.

Đức Thích Ca đầu thai ở đất nước Ấn Độ, nơi có nền văn minh cùng hệ thống triết học và tôn giáo đồ sộ. Nền triết học lâu đời ấy lý giải về cấu tạo của vũ trụ, về Thượng đế, các ngôi và các hiện thân của các siêu linh hồn, mà con người hiện đại đang cần khám phá và học hỏi lại. Nhưng cũng ở đó, con người cứ cãi nhau hết từ ngày này qua ngày khác về các nguyên tắc và cuộc sống vẫn rất đau khổ. Đức Phật muốn cải cách những thứ ấy : mỗi người hãy tự hiểu mình và thực hành. Chắc là ngài muốn chúng ta đừng nhào trộn nhận thức sẵn có để có giải thích những thứ quá cao xa, hoặc ngược lại đem điều luôn đúng để lý giải quyết các bài toán cụ thể của cuộc sống, hoặc trông chờ Thượng đế để cứu giúp con người, nhưng không qua chính cuộc đời để hiểu và vận dụng quy luật. Dù sao tôi cũng chỉ đoán mò, tôi không dám nói đức Phật bảo thế.

Thượng đế hay do quy luật của Thượng đế tạo ra ?

Thượng đế tạo ra tất cả. Ta có thể nói về Thượng đế, như nguyên nhân đầu tiên và cuối cùng của một hiện tượng cụ thể nào đó của thế giới, liên quan đến quy luật tự nhiên hay tâm thức con người.

Một người nói chỉ có Chúa mới hiểu, chỉ có Trời mới biết. Người khác nói với đức tin và sự hiểu biết thẳm sâu rằng Thượng đế tạo ra như thế. Nhận thức của họ có thể tương đương nhau, dù tình cảm có thể khác biệt. Nếu biết rõ quy luật đằng sau hiện tượng hoặc cách nào đó thực sự giúp ích, ta sẽ nói quy luật đó ra ngay hoặc thực hiện hành động đó ngay, dù có thể vẫn cảm ơn và cầu nguyện Thượng đế.

Vạn vật đều một gốc sinh ra và đều liên quan đến nhau. Về nguyên tắc có thể dùng quy luật vận động của một chòm sao xa tít tắp, quy luật vận động của Thiên hà, quy luật vận động của Mặt trời, quy luật vận động của chính Trái đất, để giải thích một số hiện tượng Trái đất. Tương tự, có thể dùng quy luật vận động của tất cả các ngôi sao và hành tinh tồn tại bên ngoài Trái đất để giải thích và cũng có thể dùng Thượng đế để giải thích.

Nhưng mà có vẻ như là, nếu chúng ta phải dùng đến toàn bộ các ngôi sao có trong vũ trụ này để giải thích cái gì đó đang xảy ra trên Trái đất mà ta chưa hiểu, thì ta cũng sẽ dùng Trái đất này để giải thích toàn bộ các ngôi sao trong vũ trụ mà chúng ta chưa hiểu mà thôi.

Nếu chúng ta dùng Thượng đế để giải thích môt số hành động, suy nghĩ, tình cảm nào đó của con người mà ta chưa hiểu, thì e rằng ngược lại chúng ta cũng đang dùng chính những loại hành động, suy nghĩ, tình cảm đó để giải thích về Thượng đế mà thôi.

Thượng đế & nhận thức về tiến hóa của con người

Nhiều người lại dùng Thượng đế để giải thích về nhị nguyên và hợp nhất. Vì Thượng đế tạo ra tất cả bao gồm ánh sáng và bóng tối, nghĩa là không có ánh sáng cũng không có bóng tối, do đó chẳng nên phân biệt. Vì Thượng đế tạo ra tất cả bao gồm cả ánh sáng và bóng tối, nghĩa là luôn luôn có cả ánh sáng và bóng tối, do đó rất nên phân biệt vì cái nào cũng có cái lý tồn tại ngang nhau, có cái này mới có cái kia. Vì Thượng đế là tình yêu vô điều kiện nên cuối cùng tất cả chỉ có tình yêu vô điều kiện là thực mà thôi. Vì Thượng đế tạo ra tất cả nên chắc chắn tình yêu có điều kiện và bản ngã cũng là sản phẩm của Thượng đế…Cho nên Thượng đế dường như làm người này phân cực hơn và người khác hợp nhất hơn. Mà phân cực hay hợp nhất cũng không sao, vì đều là do Thượng đế. Lúc này Thượng đế chỉ còn là khái niệm, để con người trình bày nhận thức của mình hoặc để tránh trách nhiệm của mình.

Tranh luận dựa vào Thượng đế trở thành trò chơi câu chữ. Tranh luận được hay không được thì cũng không biết nên sống thế nào cho đúng với quy luật tiến hóa hơn. Tại sao Thượng đế tạo ra quy luật vận động của vạn vât và tiến hóa. Tiến đi đâu và hóa thành gì nếu như cái gì cũng do Thượng đế tạo ra ?

Ta có thể dùng Thượng đế để giải thích bất kỳ điều gì, bao gồm con đường tiến hóa và bản thân chúng ta nhưng chúng ta có nên tự nhận thức chính mình (đương nhiên là Thượng đế biết rõ ta) và con đường ta đang đi (đương nhiên đường nào cũng là đường của Thượng đế) ? Nếu ta nhận thức được một con đường khác con đường đang đi và lựa chọn nó, thì ta cũng cần tự bắt đầu bước đi trên con đường mới. Dùng câu chữ để mô tả về vẻ đẹp của con đường, chê bai hay ca ngợi con đường, lựa chọn con đường của đấng giác ngộ hay đấng giác ngộ khác, so sánh xem con đường nào về với Thượng đế nhanh hơn, không giúp ta thực sự trải nghiệm con đường đó, càng chả giúp ta đi đến đích của con đường đó. Có lẽ một số trường

hợp, tạm dừng phân tích lại và đi thử thì tốt hơn, nếu phân tích không đưa lại sự chứng ngộ hoặc phân tích theo cách nói là do Thượng đế tạo ra.

Thượng đế không phải là cái cầu tắt cho nhận thức và hành động. Thượng đế không hiểu hộ con người những quy luật do Thượng đế tạo ra đang tác động vào họ. Thượng đế không gánh vác giúp con người tránh nhiệm tự hiểu mình và trách nhiệm tự quyết định đời mình. Thượng đế cho ta cơ hội trải nghiệm và tự học hỏi, bao gồm học hỏi từ chính chúng ta - vũ trụ thu nhỏ.

Chúng ta đang ở chiều vật lý, phần lớn các hiện tượng tác động mạnh mẽ đến tiến hóa của chúng ta đòi hỏi nhận thức đúng đắn về các quy luật trước hết của chiều 4, 5, 6 và 7. Khi chúng ta hiểu các quy luật tự nhiên và hiểu chính mình, chúng ta sẽ đến gần hơn với những năng lượng sáng tạo ra vũ trụ.

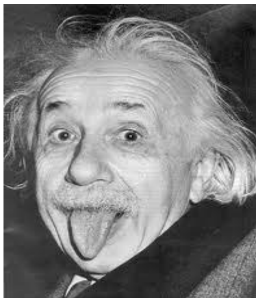
Việc hiểu chính mình và hiểu quy luật đang vận động tác động vào chính mình có thể là con đường đi đến Thượng đế đúng đắn hơn là nhận thức trên câu chữ về sự tồn tại của Thượng đế và dùng nó để lý giải những hiện tượng thuộc về thân và tâm của chính chúng ta, mà chúng ta chưa thực sự hiểu và làm chủ được.

Cho nên, tôi rất ngại nói về Thượng đế. Tôi tự thấy tôi chưa hiểu và chưa cảm nhận được Thượng đế. Tôi có cái hạnh phúc bé nhỏ hơn nhiều khi tôi hiểu thêm một vài điều hữu dụng về chính tôi và những người xung quanh tôi.

8.11. Tôn giáo hợp nhất

Cập nhật ngày Thứ tư, 13 Tháng 11 2013 06:53Thứ tư, 23 Tháng 1 2013 05:11

Xuất phát từ duy vật cực đoan



Say mê khoa học tự nhiên, tôi đã từng chỉ tin vào tất cả những gì sờ được, ngửi được, nhìn được, hoặc đo lường được bằng các dụng cụ khoa học. Tóm lại, tôi đã là người duy vật, người hữu hình, người 3D.

Đọc kinh sách với tôi là đọc một phần lịch sử nhân loại. Tôi đã chia tôn giáo làm hai nhóm : nhóm thiên về giải thích quy luật sống và nhóm thiên về thờ thần, rồi tự cho mình thuộc nhóm thứ nhất. Càng đọc nhiều, tôi càng vô thần hơn theo cái cách phủ nhận toàn bộ giáo lý của một tôn giáo khi gặp sai sót nhỏ bé của một kinh sách.

Kỳ thị tôn giáo đến thừa nhận tôn giáo

Tôi cũng thấy là mình rất mâu thuẫn vì tôi vẫn tin sâu sắc vào luân hồi và đầu thai. Để tự thấy thoải mái, tôi cho rằng linh hồn & vũ trụ sinh ra và vận động độc lập với tôn giáo, rồi dừng ở đó không thèm ngẫm nghĩ thêm gì nữa. Tôi nhìn đâu cũng chỉ thấy mê tín và cố chấp tôn giáo mà thôi.



Tôi giữ cảm tình với Phật giáo vì Phật giáo mang nhiều triết lý sống nhân văn dựa trên quy luật khách quan. Tôi tránh xa nghi lễ, với quan điểm đức tin Thiên chúa dậy không liên quan đến nhà thờ, cũng như Phật pháp không liên quan đến chùa, nói cách kháctin vào Phật không đồng nghĩa với việc tin sư sãi, tin vào Chúa không có nghĩa là đọc kinh.

Với thời gian, tôi càng ngày càng thấy rằng các tôn giáo tưởng như rất khác nhau về hình thức vẫn rất giống nhau về bản chất.

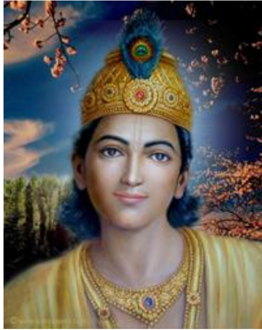
- Thần, Phật cũng tỏa hào quang như Thánh hay Chúa. Nghĩa là có ánh sáng, năng lượng nào đó giống nhau giữa họ, và khác với tôi hay chúng ta.

- Kinh thánh Thiên chúa có rất nhiều điểm tương đồng với kinh sách đạo Hồi, đạo Do Thái, niềm tin tôn giáo về sự tạo thành vũ trụ của người Ba Tư rất giống với người Ấn Độ.

- Từ tôn giáo xa xưa của người Maya, Sumerian đến các tôn giáo lớn như Phật giáo, Thiên chúa giáo, Hindu giáo cũng như các đạo non

trẻ như Cao Đài, Hòa Hảo của Việt Nam đều dự báo về một thời đại vàng trên Trái đất

Từ vô thần sang vô số thần



Tôi rất thích các sách về huyền bí Tây Tạng và một ngày phát hiện ra ở Việt Nam, nhiều người cũng có quyền năng. Mong mỏi được trải nghiệm chúng, tôi không còn sợ các hiện tượng thần bí cùng các nghi lễ tôn giáo như trước đây.

Khi bản thân gặp các sự kiện siêu hình và tinh thần vô hình, niềm tin duy vật của tôi bị lung lay mạnh mẽ.

Sự kiện được đánh thức luân xa đã đẩy tôi từ cực vô thần về cực vô số thần. Tôi không giải thích được khả năng của cơ thể và những thông tin từ chiều vô hình... Điều duy nhất có thể lý giải được với trình độ của tôi lúc bấy giờ là tôi đã chịu tác động của những đối tượng vô hình có sức mạnh hơn tôi, nói cách khác là một vị thần.

Thế giới chúng ta phải chăng còn có những dạng sống và tiến hóa khác ? Đây là một thế giới đa thần, với ý nghĩa thần là thực thể siêu hình có quyền năng cao hơn con người hoặc ở một chiều khác con người ?

Chúa, Phật, Thánh, Thần là ai ?



Tôi bắt đầu đặt câu hỏi về mọi thần thánh được thờ cúng và được nêu tên trong kinh sách. Những nhân vật hiền thoại trong lịch sử loài người có tên gọi và được mô tả khác nhau, xuất hiện thời kỳ khác

nhau, làm những việc khác hẳn nhau, đôi khi có là một không, có biết nhau hay không ? Họ là người thần, thần người hay là gì ?

Càng va vấp thì các câu hỏi của tôi càng ngày càng nhiều

- Họ đến từ đâu và hiện ở đâu - trong lòng Trái đất (inner earth), trên bề mặt Trái đất (earth bound), trong không gian Trái đất (around earth), từ các hành tinh khác trong hệ Mặt trời như sao Kim, Sao Thủy, từ thiên hà của chúng ta, từ những thiên hà khác, từ mọi nơi, từ chỗ này và không từ đâu cả ?
- Họ xuất hiện vì mục đích gì, tiêu cực hay tích cực ?
- Họ là thực thể (entity/spirit/being), là hình ảnh phóng chiếu 3 chiều (holographic projection), là người vượn (humanoid), là tinh thần (thought-form/elemental), hay là kết quả của sự tưởng tưởng tập thể (mental concept), là một khái niệm tinh thần đại diện cho một tập giá trị (value set) ?

- Họ là một cá thể, là nhóm, hay là một phức hợp xã hội (social complex) Họ có thuộc một trật tự nào đó (hierachy), họ trên hay dưới so với con người ?

- Họ đơn chiều hay đa chiều, họ hoàn toàn siêu hình, hoàn toàn hữu hình hay pha trộn ?



Mỗi một câu hỏi, tôi đều tìm được một số ví dụ theo các phương án khác nhau, qua sách vở và qua va vấp thực tế. Dường như có ai đó dẫn đường cho tôi qua những câu trả lời này, để tôi thấy sự phong phú của tôn giáo, cũng là sự phong phú của sự thật.

Có tồn tại Tạo hóa ?

Với một con người xuất phát duy vật như tôi, ẩn số lớn nhất là Tạo hóa.

Càng ngắm nhìn thiên nhiên và càng trải nghiệm cuộc đời này, con người càng cảm nhận có một sức mạnh vĩ đại kiến tạo nên vạn vật. Trong vẻ ngoài hỗn độn, vô vàn quy luật đan xen nhau tạo một trật sự và vận động hài hòa. Tồn tại một năng lượng/trí tuệ vượt bậc nào đó đã nuôi dưỡng và sắp xếp con người và vũ trụ này ?

Một con vi trùng, sống trên mình một con cá voi, có thể phủ nhận sự tồn tại của con cá voi, một thứ  khổng lồ so với nó. Con người trên Trái đất cũng có thể phủ nhận tinh thần Trái đất và tinh thần vũ trụ ?

Nếu Tạo hóa là sức mạnh, ánh sáng, tình yêu, trí tuệ hoàn hảo đã sáng tạo ra tất cả thìcác tôn giáo khác nhau lại đang tôn thờ những Đấng sáng tạo khác nhau. Trái đất này, Mặt trời này, thiên hà này chỉ có một, nên Đấng sáng tạo được gọi bằng tên gì và mô tả kiểu khoa học hay tôn giáo, chỉ là một. Tạo hóa có vô số tên và thực chất không tên. Việc đặt tên sức mạnh đã tạo ra vạn vật bằng ngôn ngữ gì hoàn toàn không cần thiết khi chính sức mạnh ấy đã tạo ra ngôn ngữ và người sử dụng ngôn ngữ. Nếu có một tỷ ngôn ngữ, nghĩa là có khả năng có một tỷ cái tên của Tạo hóa.

Tạo hóa là ai ?

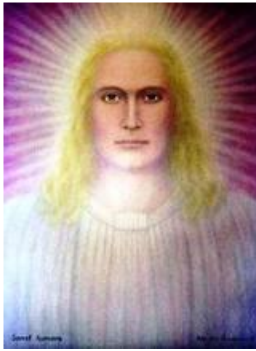
 Tôi chuyển sang thời kỳ suy ngẫm về giá trị của các tôn giáo độc thần như Thiên chúa giáo hay Hồi giáo. Khái niệm Thượng đế của Thiên chúa giáo cũng rất gần gũi với khái niệm Đạo của Lão Tử và Vô bản thể của đấng Thích ca. Cách các tôn giáo giải thích sự ra đời của vũ trụ

cũng như cách khoa học giải thích về Big Bang. Tất cả chỉ khác nhau ở diễn đạt.

Kinh sách buộc phải dùng từ ngữ và ẩn dụ hữu hình để giải thích những thứ có bản chất vượt ra ngoài từ ngữ và hình thể, đặc biệt là khái niệm Tạo hóa.

Đến lúc này tôi tự thấy cách mình đã chia con người thành vô thần và hữu thần là hoàn toàn vô nghĩa. Chỉ có sự thật là quan trọng, không phải niềm tin của con người.

Hạn chế của tôn giáo

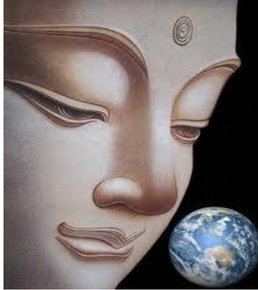


Tất cả tôn giáo, phải chăng đều có những điểm đúng và điểm sai vì con đường nhận thức về một sự thực hoàn chỉnh hơn là vô tận. Bất kỳ tinh thần vĩ đại nào xuất hiện vào bất kỳ thời đại lịch sử để dậy dỗ con người đều không thể dậy tất cả sự thật, mà chỉ có thể mở rộng nhận thức nhân loại từ điểm đang có, sửa chữa lỗi lầm quan trọng nhất nhân loại đang mắc, sử dụng ngôn ngữ nhân loại đang dùng, diễn giải con đường tiến hóa theo cách nhân loại có thể thực hiện ...

Hạn chế của mọi tôn giáo chính là hạn chế trong nhận thức của con người, tập thể, xã hội tiếp nhận và phổ biến các lời dậy của các bậc vĩ nhân chứ không phải hạn chế của nguyên lý căn bản của nó.

Chính vì những hạn chế này mà nỗ lực của mỗi con người trong quá trình tìm kiếm minh triết có ý nghĩa hơn. Con người tìm những nguyên lý phổ quát hơn từ những điều đã biết, con người ghép nên bức tranh từ những miếng vẽ muôn màu.

Vẻ đẹp ở mọi tôn giáo



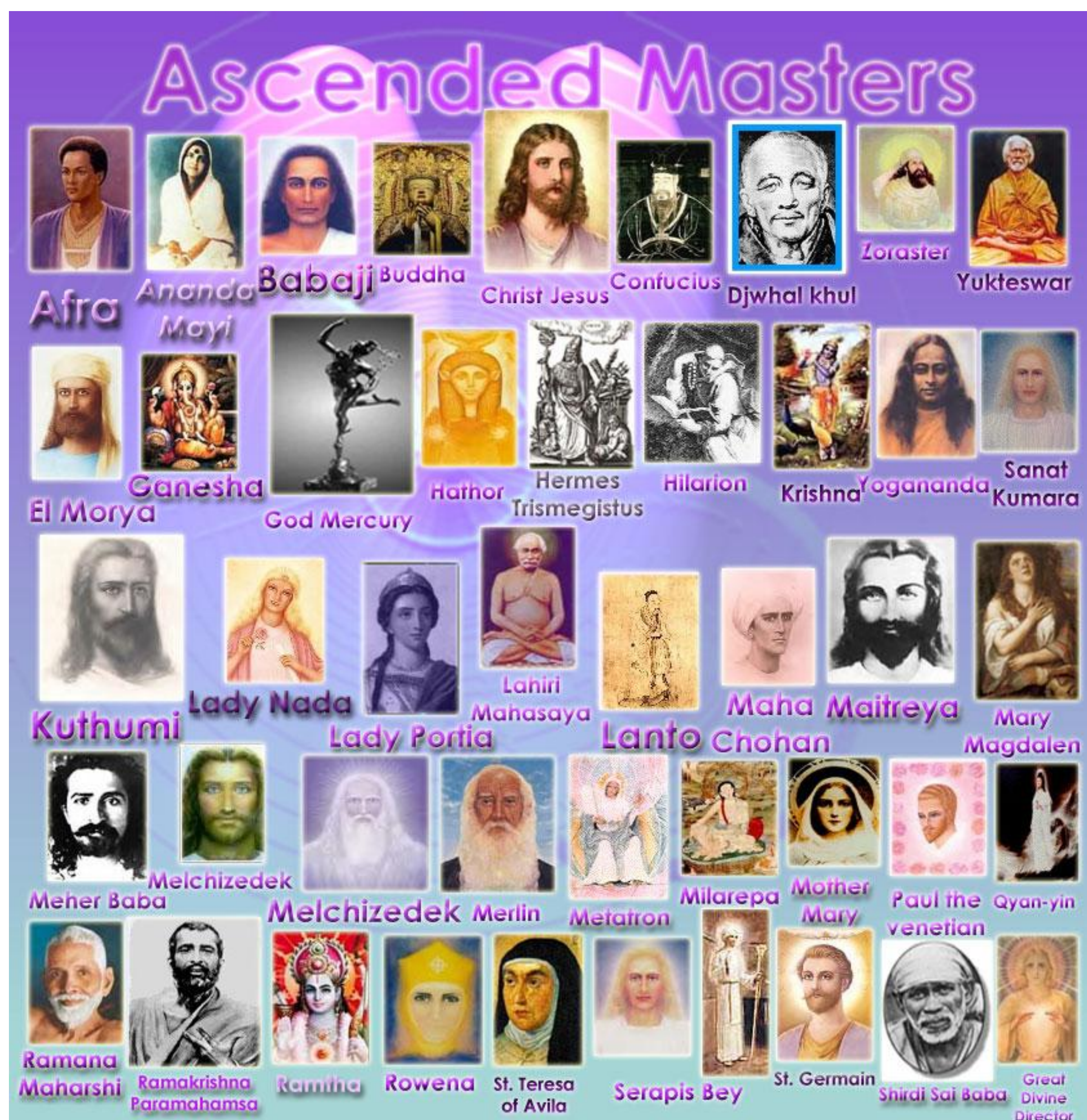
Tôi bắt đầu từ bỏ những cố chấp, định kiến, đặc biệt vượt qua sự ác cảm với kinh sách và lễ nghi, để nhìn sâu vào những nguyên lý phổ quan và nguyên tắc ban đầu của mỗi tôn giáo.

Điểm chung của hầu hết các tôn giáo là giải thích quy luật tiến hóa, đề cao sức mạnh tình yêu vô điều kiện và chỉ ra con đường giải phóng con người.

Tôn giáo lúc này có thể mang đến nhiều câu trả lời và cảm hứng tươi đẹp khi đọc những văn bản mà trước đây chỉ hễ gặp một số chi tiết trái với nhận thức cơ bản của mình thì tôi từ bỏ, chỉ trích, đề phòng.

Hòa hợp tôn giáo

Các câu chuyện về Tây Tạng huyền bí không chỉ nói về đức Phật hay các vị sư mà còn xuất hiện của các nhân vật Thiên chúa giáo và Thượng đế. Ngày nay nhiều nhà ngoại cảm đang làm việc đồng thời với nhiều tinh thần là cảm hứng cho các tôn giáo và các nền văn minh khác nhau, trải suốt lịch sử Trái đất và loài người như Quán thế âm, Sananda, Thoth, Isis, Saint Germaine, Archangel Michael, Paramahansa Yogananda, Master D.K …



Điều xúc động là sự liên hệ giữa các con người đã góp phần vào sự phát triển của nhân loại như các nhà khoa học, các nhà triết học, các văn nghệ sỹ, các nhà tâm linh, các lãnh tụ dân tộc … cũng như giữa mỗi người trong chúng ta với các nhân vật tưởng như chỉ là huyền thoại tôn giáo này thực sự rất chặt chẽ. Đấy là các mối quan hệ linh hồn, quan hệ thầy trò, quan hệ hỗ trợ, bảo vệ, dẫn dắt; xuyên qua thời gian, không gian của những kiếp sống mà chúng ta có cơ hội trải nghiệm.

Tôn giáo hợp nhất

Đặc biệt là khái niệm Thời kỳ vàng (New Age) bắt đầu năm 2012 đã được phổ biến trong tất cả các tôn giáo và nền văn minh từ cách đây cả nghìn năm, dù cho họ gọi nó với những tên gọi khác nhau hoăc lồng ghép nó trong các khái niệm khác nhau. Sự kiện này cũng trùng khớp với các bằng chứng khoa học về chu kỳ vận động của vũ trụ. Đây cũng là ở thời đại của Tôn giáo hợp nhất.

- **Tôn giáo sự thật** : Nhân loại hôm nay đã đủ sức hiểu rằng mọi tôn giáo đều có mục đích hướng về sự thật và không có tôn giáo nào cao hơn sự thật. Nhân loại cần thức tỉnh về sự thật của bản chất con người.
- **Tôn giáo vũ trụ** : Nhân loại hôm nay đã bắt đầu hiểu rằng Trái đất không phải là hành tinh có sự sống duy nhất, rằng loài người không vĩ đại một cách cô độc trong vũ trụ này. Con đường tiến hóa của nhân loại và Trái đất là đi theo quy luật vũ trụ và tái kết nối với các sự sống trong vũ trụ.

- **Tôn giáo tình yêu** : Tôi đã gọi tên của bất kỳ thánh thần tôn giáo nào, bất kỳ lãnh tụ hữu hình nào khi cần giúp một người mà người ấy gắn cái tên này với những giá trị lớn lao. Với đức tin, mọi cái tên đều tạo nên những sự kiện, hình ảnh và âm thanh kỳ diệu, để hàn gắn vết thương cơ thể cùng những sự đổ vỡ linh hồn, chắp cánh cho con người bay lên. Những cái tên cao quý mang năng lượng chung là tình yêu. Thượng đế là tình yêu.



Hãy đi tìm sự thật, bước ra vũ trụ, cảm nhận chính mình với tình yêu.

8.12. Tư tưởng phân cực về giới tính trong tôn giáo

Cập nhật ngày Thứ tư, 13 Tháng 11 2013 02:08Thứ ba, 12 Tháng 11 2013 12:39

Chúa, Thần, Phật là nam hay là nữ ?

Thượng đế thường được hình dung là ông già, không phải bà già càng không phải cô gái xinh đẹp. Thượng đế sinh ra đàn ông và đàn bà, vậy làm sao ngài có thể là một ông già, kể cả ông siêu nhân già đi chăng nữa ? Tối thiểu Thượng đế cũng phải biểu hiện được cả năng lượng dương và năng lượng âm.

Sự sống xuyên qua hình thể tạo ra một nhận thức – ngôi con, hay một thực thể tinh thần. Nói theo ngôn ngữ ẩn dụ, ngôi cha kết hợp với ngôi mẹ sinh ra ngôi con, ví dụ như con người. Cho nên trong ba ngôi, Thượng đế là ngôi cha. Nhưng điều đó hoàn toàn không có nghĩa Thượng đế là năng lượng dương.

Siêu linh hồn khi đã đạt được một cấp độ tiến hóa rất cao, sẽ hợp nhất tính nam và tính nữ trong cặp linh hồn sinh đôi (twin-flames). Trong cuốn Đối thoại với Thượng đế của Neale Donald Walsch, Thiên chúa lúc thì xưng Bà lúc thì xưng Ông. Ngài bảo mình cố tình làm thế vì ngài chẳng là bà cũng chẳng là ông. Thông điệp của cuốn sách là không phán xét dựa trên giới tính. Nhiều bức tượng tôn giáo có vẻ đẹp rất hài hòa khiến người xem không còn cảm giác về giới tính. Một số vị thần ở nước này được coi là nam, ở nước khác được coi là nữ.

Phân biệt giới tính trong tôn giáo

Trong tôn giáo, có thể thấy hiện tượng nam thần nhiều hơn nữ thần. Trong một xã hội phân cực, các nghi lễ và quy định tôn giáo cũng phân cực, trong đó có việc trọng nam khinh nữ. Về bản chất, hầu như cứ có một nam thần là phải có một nữ thần đi cùng cặp với nam thần đó.

Hàng loạt chức sắc lãnh đạo của tôn giáo chỉ dành riêng cho nam. Đến thời này, một số Phật tử nữ vẫn bị các vị sư dọa nạt rằng họ không thể đắc quả vị vì họ là nữ hoặc họ phải tu lâu hơn. Một người Pháp sùng đạo tâm sự với tôi rằng bà định đi tu nhưng vì là nữ chỉ có thể trở thành sơ nên bà lại đi lấy chồng.

Nhiều tổ chức tôn giáo có quy định về việc tu hành thì phải độc thân. Nếu như một tổ chức tôn giáo quy tập những người thuộc các giới tính khác nhau vào sống trong cùng một chỗ, mà không có quy định về độc thân, nó sẽ trở thành … một cái làng. Một trong những hậu quả là các thành viên sẽ bận rộn với tình yêu và con cái hơn là tu tập.

Độc thân và tu hành

Trong xã hội, người độc thân có thể bị chê bai là ế, kén chọn, thiếu hấp dẫn … nhưng trong tôn giáo, độc thân lại được gắn với đức hạnh và sự hy

sinh. Thế kỷ 20 chứng kiến hàng loạt scandale về tình dục liên quan đến tôn giáo. Một số người đến với chốn tu hành vì thất tình hoặc thất bại thay vì yêu chân lý. Một số người đã vào chốn tu hành âm thầm vật lộn với quy định về độc thân hơn là giải đáp kinh pháp.

Một số lãnh tụ tôn giáo hoàn toàn không độc thân nhưng vì lý do tuyên truyền mà tiểu sử của họ bị sửa chữa hoặc che đậy.

Các trải nghiệm cực đoan qua nhiều cuộc đời khi được hợp nhất ở các cấp độ cao sẽ cho con người một nhận thức tổng thể cân bằng. Một trải nghiệm cực đoan có thể là kết quả của một sự trải nghiệm đối lập trước đó hoặc cần cân bằng bởi một trải nghiệm đối lập sau đó. Độc thân có thể là biểu hiện của một cuộc sống thiếu cân bằng so với luật tự nhiên.

Đối lập với tình trạng độc thân có thể là tình trạng si mê tình dục ở mức độ không tiết chế nổi gây tổn hại cho chính minh và người khác. Có trường hợp, một người có nghiệp liên quan đến sự buông thả thái quá về tình dục trong kiếp trước dẫn đến bài học nghiệp là tiết chế tình dục trong kiếp sau. Người đó cũng có thể thiết kế bài học cuộc đời là tham gia vào một tổ chức ép buộc các thành viên của nó phải sống độc thân (tức nhiên, người ấy có thể thực hiện bài học nghiệp này theo cách khác).

Đối lập của độc thân có thể là quá hy sinh về gia đình đến mức đánh mất sự nghiệp, quá phụ thuộc vào người yêu đến mức đánh mất cái tôi... Ví dụ một người vướng bận quá nhiều gia đình kiếp trước nên lỡ làng công việc học hỏi về một pháp môn tu hành đã dự định thực hiện trong một lần đầu thai. Người ấy mong muốn được sống độc thân để đạt được những thành quả rõ ràng trong việc học tập minh triết trong kiếp sau. Độc thân giúp người ấy cân bằng về thời gian và nguồn lực dành cho mục đích ưu tiên.

Cân bằng tính nam và tính nữ

Hai trải nghiệm đối lập giúp linh hồn thực hiện một mục đích nào đó một cách gián tiếp, khi không thể thực hiện cũng mục đích ấy một cách trực tiếp. Giống như một người cần phải thẳng tiến đến ngay được cái đích trước mặt, thì một người trong kiếp này lại lỡ chân đi hẳn sang phải nên trong một cuộc đời khác phải tiến về bên trái nếu muốn sau hai cuộc đời quay được về con đường ở giữa.

Để chuyển từ nhận thức phân cực sang nhận thức hòa hợp, một trong những bài học của cả nhân loại giai đoạn này là vượt qua cực mất cân bằng giữa năng lượng dương và âm. Mỗi con người cần phát huy sự mềm mại, linh hoạt, trực giác gắn với tính nữ và giảm bớt cực đoạn bạo lực và sự đối kháng của tính nam, dù người đó có giới tính gì.

Hợp nhất nhận thức về giới tính là một những khía cạnh của việc hợp nhất nhận thức của mỗi cá nhân trong quá trình thăng lên và bước vào thời kỳ mới của Trái đất. Đó là lý do mà xuất hiện hàng loạt chân sư nữ/nữ thiên thần hoạt động tích cực, độc lập hoặc cùng với twin-flame. Đức Quán thế âm và mẹ Mary chỉ là 2 trong số rất nhiều siêu linh hồn nữ như vậy.